GEORGE ORWELL

1984

1984

George Orwell

Chia sẻ ebook: https://downloadsach.com

Follow us on Facebook: https://facebook.com/caphebuoitoi

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Giới Thiệu
Chương 1
Chương 2
Chương kết

https://thuviensach.vn

Giới Thiệu

Kể đến những sách tố cáo chế độ cực quyền phát xít hay cộng sản, truyện "1984" của George Orwell là một trong những tác phẩm đứng hàng đầu. Hơn cả chục bộ khảo luận dày cộm, "1984" mô tả một cách xúc động rõ ràng guồng máy độc tài và thân phận hãi hùng của con người bị tước hết quyền tự do, biến thành một đám nô lệ ngoan ngoãn phục vụ một lũ cầm quyền nặc danh vô nhân đạo.

George Orwell (bút hiệu của Eric Arthur Blair) sinh năm 1903 tại Ấn Độ (Motihari, Bengale). Sau khi tốt nghiệp trường Eton (1921) ông xin gia nhập Cảnh sát hoàng gia tại Miến Điện, nhưng vài năm sau (1928) ông từ chức vì chán ghét chính sách đế quốc như quyển "Những ngày ở Miến Điện" (1934) của ông chứng nhận. Từ đây ông cố sống với ngòi bút. Ông có kể lại mấy năm hàn vi của ông trong quyển "Túng thiếu tại Paris và London" (1933). Có một thời ông dạy học nhưng vì thiếu sức khỏe ông phải bỏ dạy đi giúp việc cho một tiệm sách ở ngoại ô London. Sau đó cho tới năm 1940 ông cộng tác với tuần báo "New english weekly". Tiếp theo một chuyến đi thăm hai vùng bị nạn thất nghiệp ở Anh quốc, ông mãnh liệt lên tiếng thay dân thợ nghèo trong quyển "Đường đến đê Wigan" (1937). Năm 1936 ông sang Tây Ban Nha chiến đấu bên phe Cộng hòa và bị thương. Trong thời gian này, ông có dịp quan sát các phái tả hữu, nên rất am hiểu rồi ngao ngán tư tưởng và đường lối độc tài. Những điều chứng kiến được ông ghi lại trong cuốn "Cảm phục Catalonia" (1938) được nhiều người coi là kiệt tác của ông. Hồi đệ nhị thế chiến ông được miễn dịch vì sức yếu, nhưng được nhận làm cho đài BBC và giữ chân phê bình văn chương chính trị cho báo "Tribune". Kể từ năm 1945 ông làm đặc phái viên cho báo "The observer" tại Pháp và Đức, và cộng tác đều với báo "Manchester evening news". Kinh nghiệm Đức quốc xã và độc tài xúi ông viết hai truyện "Trại súc vật" (1945) và "1984" (1949) là hai tác phẩm chính trị bất hủ mang lại danh tiếng cho ông. Tuy ai cũng phải công nhận văn chương của ông trong hai cuốn này rất điêu luyện, sắc bén chẳng kém những ý tưởng sâu xa của ông, trước khi được nhà Seder & Warburg nhận in, quyển "Trại súc vật" đã bị khoảng mười nhà xuất bản viện lẽ này nọ từ khước. Chung qui vì những đề tài do ông nêu ra đụng chạm các học thuyết xã hội thịnh hành lúc bấy giờ (và tới tận đầu năm tám mươi). Trái với dự đoán của nhà xuất bản, "Trại súc vật" được độc giả Âu Mỹ nhiệt liệt hoan nghênh, và sự hưởng ứng đó khuyến khích ông viết "1984" (84 là ngược số của 48, tức năm ông khởi sự viết truyện này) mặc dầu lúc ấy ông đang bị bệnh lao hoành hành. Ông đã dồn hết sinh lực và tâm tư của ông vào sự hoàn thành tác phẩm chót này, đến độ học viết tay trái khi tay phải của ông bị liệt vì bị tiêm quá nhiều. Bởi được viết khi ông đang chống chọi với tử thần - Ông mất đầu năm 1950, vài tháng sau khi được thấy sách xuất bản - "1984" cũng là di chúc của ông khuyến cáo nhân loại cảnh giác trước mối đe dọa nguy ngập của nền độc tài cực quyền.

https://thuviensach.vn

Chương 1

Đó là một ngày tháng tư sáng lạnh, vừa lúc đồng hồ điểm báo mười ba trăm . Cằm rụt xuống ngực để mong tránh gió ác, Winston Smith lướt nhanh qua cửa kính của khu Nhà Chiến Thắng nhưng không đủ nhanh để ngăn một luồng bụi cát lùa vào theo anh.

Hành lang hôi mùi cải luộc chiếu nát. Nơi một phía đầu tường thấy phô một tấm bích chương mầu, quá lớn để mang trang trí trong nhà. Nó hình dung một gương mặt kếch xù, rộng hơn một thước: mặt một người đàn ông chừng bốn mươi nhăm tuổi, có râu đen dày và nét đẹp cứng cáp. Winston leo lên cầu thang. Thử thang máy vô ích. Thuở thịnh nhất thỉnh thoảng máy mới chạy, nữa là bây giờ điện lại bị cúp vào ban ngày. Biện pháp này thuộc phong trào tiết kiệm sửa soạn "Tuần lễ Hận thù". Căn phòng của Winston ở tận lầu bẩy, anh đã ba mươi chín tuổi lại mắc chứng loét giãn tĩnh mạch nơi đầu gối phải, nên anh đi chậm chạp, dừng nghỉ nhiều lần giữa cầu thang. Tại mỗi thềm, trước lồng thang máy, tấm bích chương với gương mặt kếch xù từ tường nhìn ra. Đấy là một loại tranh được bố trí sao cho cặp mắt tuồng như theo dõi từng cử động bên ngoài. BÁC ĐANG NHÌN BẠN, dưới bức tranh có lời ghi như vậy.

Trong căn phòng một giọng nói ngọt ngào đang đọc một bảng kê liên quan đến việc sản xuất gang. Tiếng nói xuất phát từ một tấm kim khí thuôn dài giống như một tấm gương xỉn gắn trên mặt tường phải. Winston vặn một nút và tiếng nói giảm xuống tuy vẫn còn nghe được từng chữ. Máy đó (gọi là máy truyền hình) có thể bị giảm âm nhưng không có cách nào tắt hẳn nó. Winston bước tới cửa sổ. Anh là một người nhỏ bé mảnh khảnh, dáng gầy được tăng bởi bộ áo liền quần xanh, đồng phục của Đảng. Tóc anh rất vàng, mặt anh đỏ tự nhiên, da anh bị chai cứng bởi sà phòng xoàng, dao cạo cùn và tiết lạnh mùa đông mới hết.

Ngoài trời, ngay qua kính cửa sổ đóng, thế giới có vẻ lạnh lẽo. Dưới phố, những xoáy gió nhỏ làm quay xoắn bụi và giấy rách; mặc dầu mặt trời đang chiếu và trời xanh rát, hình như không vật gì có mầu ngoài những tấm bích chương dán khắp nơi. Bộ mặt râu đen nhìn xuống từ mỗi nơi trọng yếu. Có một bộ ngay bên kia nhà. BÁC ĐANG NHÌN BẠN, lời thuyết minh ghi vậy, trong khi cặp mắt đen nhìn xòng xọc vào mắt Winston. Dưới đường, một bích chương khác bị rách một góc đập đều theo gió làm ẩn hiện mỗi chữ ANH XÃ. Ngoài xa, một chiếc trực thăng len giữa mái nhà, lượn một hồi như nhặng, rồi thoáng bay vòng trở lại. Đó là đội cảnh sát tuần tra chõ mũi vào cửa sổ nhà dân chúng. Tuy nhiên đội tuần tra không ăn nhập gì. Chỉ có Cảnh Sát Tư Tưởng mới đáng kể.

Sau lưng Winston tiếng máy truyền hình vẫn xì xồ về gang và dư quả của kế hoạch ba năm thứ chín. Máy đồng thời vừa thâu vừa truyền. Tiếng động nào lớn hơn tiếng thì thầm do Winston gây ra cũng có thể bị thâu; lại nữa, anh còn ở trong phạm vi thị giác của tấm kim khí, anh còn có thể bị nhìn cũng như bị nghe. Dĩ nhiên, không có cách nào biết được khi nào mình đang bị nhìn. Bao lần và theo hệ thống nào Cảnh sát Tư Tưởng mắc điện rình đường dây mỗi cá nhân, không ai đoán được. Chửa biết chừng họ không ngưng dòm xét tất cả mọi người. Dầu sao

https://thuviensach.vn

mặc lòng, họ có thể bắt rình đường dây của bạn mỗi khi họ muốn. Bạn phải sống — và sống với thói quen đã trở thành linh tính — với ý nghĩ rằng mỗi tiếng động bạn làm đều bị nghe thấy và, trừ phi ở trong bóng tối, mỗi cử động của bạn đều bị dò xét.

Winston giữ cho lưng quay về phía máy truyền hình. Như vậy thận trọng hơn dù anh thừa biết rằng ngay lưng cũng có thể lộ tẩy anh. Cách đây một cây số, Bộ Sự Thật, nơi anh làm việc, dựng đứng khối rộng trắng trên phong cảnh thê lương. Đây là Luân Đôn, anh nghĩ với một niềm chán ghét mơ hồ, đây là Luân Đôn, thủ đô của Vùng Một Không Quân, tỉnh đông dân cư thứ ba của Đại Dương. Anh cố nặn khỏi óc một vài kỷ niệm ấu thời xem Luân Đôn có vẫn từng như thế này hay không. Vẫn có chăng các phối cảnh nhà nát của thế kỷ mười chín với xà dựng chống đỡ bên hông, với bìa vá cửa sổ, với tôn sóng trát mái, và với bờ rào vườn hoang nghiêng ngả ? Vẫn có chăng các vị trí bị Oanh tạc với bụi thạch cao xoắn trong không trung và cỏ liễn diệp dăng tràn trên các đống vôi gạch đổ nát ? Còn các nơi do bom khai quang thành một khoảng rộng trên đó mọc lên cả tập đoàn gian nhà gỗ nhơ nhớp y như chuồng gà ? Nhưng vô ích, anh không nhớ ra; tuổi thơ ấu của anh không để lại gì ngoài một loạt hình ảnh sáng chói không bối cảnh và phần đông khó hiểu.

Bộ Sự Thật — Bộ Thật theo Ngôn Mới — nổi hẳn trên mọi vật xung quanh. Đó là một kiến trúc hình tháp to lớn làm bằng cốt thép trắng xóa, vươn cao hết gác thượng này lên gác thượng kia tới ba trăm thước trên không. Từ chỗ Winston đứng có thể đọc được ba khẩu hiệu của Đảng được khắc một cách thanh nhã trên nền mặt trắng của tháp:

CHIẾN TRANH LÀ HÒA BÌNH

TỰ DO LÀ NÔ LÊ.

DỐT NÁT LÀ SỨC MẠNH

Nghe đâu Bộ Sự Thật gồm ba nghìn phòng trên lầu và từng đó chi nhánh dưới nhà. Rải rác khắp Luân Đôn chỉ có ba tòa nhà khác có hình dáng và kích thước tương tự. Mấy tháp ấy đè bẹp kiến trúc xung quanh đến nỗi từ nóc Nhà Chiến Thắng người ta có thể nhìn thấy cả bốn một lúc. Đó là trụ sở của bốn bộ chia nhau guồng máy nhà nước. Bộ Sự Thật lo việc thông tin, giải trí, giáo dục và mỹ thuật. Bộ Hòa Bình liên quan đến chiến tranh. Bộ Tình Yêu duy trì luật lệ và trật tự. Còn Bộ Sung Túc chịu trách nhiệm về kinh tế. Tên các bộ theo Ngôn mới là: Bộ Thật, Bộ Bình, Bộ Yêu, Bộ Túc.

Bộ Tình Yêu là bộ đáng sợ nhất. Bộ không có cửa sổ gì cả. Winston chưa vào trong đó và cũng chưa từng bước chân vào vòng nửa cây số quanh khu vực bộ. Đó là một nơi không thể vào được trừ phi có nhiệm vụ chính thức, và khi vào phải qua một đồ trận rắc rối có dây gai nhằng nhịt, cổng thép, với ổ súng máy giấu quanh. Ngay những phố đưa đến hàng rào của bộ cũng có đầy lính gác mặt đười ươi mặc y phục đen và mang dùi nối khớp tuần hành.

Winston đột nhiên quay mình lại. Anh đã đặt trên nét mặt anh một vẻ lạc quan thanh thản là sắc diện nên đeo khi đứng trước máy truyền hình. Anh qua phòng vào căn bếp nhỏ xíu. Rời Bộ vào giờ này là anh đã hy sinh bữa cơm trưa tại sở, và anh cũng biết không có thức ăn trong bếp trừ một khẩu bánh mì đen mà anh dành cho bữa sáng mai. Anh với trên kệ một chai chất lỏng không mầu có rõ nhãn hiệu: "Rượu Gin Chiến Thắng". Từ rượu thoảng ra một mùi dầu buồn nôn giống như rượu nếp Trung Hoa. Winston rót ra gần một chén đầy, thâu can đảm để chịu sức choáng váng rồi nốc cạn rượu như một liều thuốc đắng.

https://thuviensach.vn

Tức thì mặt anh đỏ tía và nước mắt anh trào ra. Chất rượu giống như tiêu toan, nuốt chửng nó vào tưởng chừng như bị gậy cao xu đập sau đầu. Nhưng một lát sau cảm giác nóng rực tan dần và thế giới trở nên tươi đẹp hơn. Winston rút một điếu thuốc lá từ một hộp nhàu nát có tên là "Thuốc Lá Chiến Thắng", nhưng anh không đề phòng cầm ngược điếu khiến thuốc lá rơi xuống sàn nhà. Anh có hên hơn với điếu sau. Anh trở vào phòng khách và ngồi xuống một cái bàn nhỏ ở bên trái máy truyền hình. Từ ngăn kéo bàn anh lấy ra một quản bút, một lọ mực, một quyển vở dày khổ bốn là còn y nguyên có lưng đỏ và bìa vân đá.

Vì lý do gì đó, máy truyền hình trong phòng khách có một vị trí bất thường. Thay vì được gắn như thông thường ở tường cuối, nơi bao quát được cả gian phòng, nó lại ở tường dài đối diện với cửa sổ. Bên máy có một hốc nông trong đó Winston đang ngồi, chắc xưa người xây nhà dành nó cho kệ sách. Ngồi trong hốc và xoay lưng đúng cách, Winston có thể giữ mình ngoài vòng thị giác của máy truyền hình. Dĩ nhiên anh có thể bị nghe, nhưng anh còn ở trong vị trí hiện tại anh không thể bị nhìn. Cách bố trí kỳ dị của căn phòng đã có phần gợi cho anh cái việc anh sắp làm đây.

Nhưng ý nghĩ này cũng được gợi bởi quyển vở anh mới lấy ra khỏi ngăn kéo. Đó là một quyển vở đẹp đặc biệt. Giấy mịn như kem hơi bị thời gian làm vàng của nó thuộc loại không được chế tạo nữa từ ít nhất bốn mươi năm nay Thế nhưng anh có thể đoán cuốn vở còn xưa hơn nữa. Anh đã thấy nó nằm trong tủ kính của một tiệm đồ cũ mục nát tại một khu bần tiện của thành phố (đúng khu nào thì anh không nhớ nữa) và anh đã lập tức bị lôi cuốn bởi lòng thèm khát làm chủ nó cho được. Đảng viên coi như không được vào các tiệm thường (nghĩa là "mua bán trên thị trường tự do") nhưng kỷ luật này không được chấp hành nghiêm chỉnh vì có nhiều thức như dây giầy và dao cạo không kiếm được nơi nào khác. Anh đã liếc nhanh từ trên xuống dưới đường rồi lẻn vào trong tiệm mua cuốn vở với giá hai đôn rưỡi. Lúc đó anh không ý thức sẽ dùng cuốn vở vào việc nhất định nào, nhưng anh cảm thấy có tội khi mang nó về, vì dù không viết gì trong vở, giữ nó cũng đã là một điều nguy hiểm.

Việc anh sắp làm đây là bắt tay viết nhật ký. Đó không phải là một hành động phi pháp (không có gì phi pháp cả vì không còn luật pháp nữa), nhưng nếu bị khám phá thủ phạm sẽ có thể bị tử hình hay ít ra cũng bị phạt hai mươi nhăm năm tù khổ sai. Winston gắn một ngòi bút vào quản bút và mút nó để hút nhớt ra. Bút là một vật dụng cổ ít ai dùng tới ngay cả để ký, và anh đã khó khăn lén lút kiếm một cái chỉ vì nghĩ rằng tờ giấy kem đẹp đáng được viết lên bằng đường tô của một ngòi bút thực sự thay vì nét sướt của một chiếc bút máy. Thật ra thì anh không quen viết tay Trừ vài câu chú ngắn, thói thường anh đọc tất vào máy phát ghi, một điều cố nhiên không thể thi hành được với dự định của anh. Anh nhúng bút vào mực rồi do dự một giây. Anh thấy run tận đáy lòng. Gạch vào giấy là hành động quyết định. Bằng nét nhỏ vụng về anh viết:

Tháng 4 năm 1984

Anh ngồi thẳng lại. Cảm tưởng mình hoàn toàn bất lực xâm chiếm anh. Thoạt tiên anh không chắc năm nay là năm 1984. Phải là khoảng đó vì anh đinh ninh anh ba mươi chín tuổi và tin mình sinh năm 1944 hay 1945; nhưng ngày nay chẳng bao giờ có thể định được thời gian sát hơn một hai năm.

Bỗng anh tự hỏi mình viết nhật ký cho ai đây ? Cho tương lai, cho những kẻ chưa sinh. Tâm hồn anh thơ thẩn một lúc quanh năm tháng khả nghi ghi trên trang, rồi vọt vấp phải từ Ngôn

https://thuviensach.vn

mới ý đôi. Lần đầu tiên anh thực hiện tầm quan trọng của việc anh làm. Làm sao thông báo được tương lai ? Hiển nhiên là không thể được. Hoặc tương lai sẽ hệt như hiện tại và trong trường hợp đó sẽ không ai nghe anh; hoặc nó sẽ khác hẳn và điều răn của anh sẽ vô nghĩa lý.

Anh ngồi thừ mình nhìn giấy một lúc. Máy truyền hình mới đổi sang một chương trình quân nhạc inh ỏi. Lạ là không những anh mất khả năng diễn đạt tư tưởng, anh còn quên cả điều anh nguyên định viết. Hàng tuần qua, anh đã sửa soạn cho lúc này và không bao giờ nghĩ ngoài can đảm sẽ phải cần đến điều gì khác. Anh tưởng viết sẽ dễ dàng. Anh sẽ chỉ cần chuyển sang giấy những độc thoại liên miên vô tận trải bày trong óc anh cả mấy năm nay Thế nhưng lúc này ngay độc thoại cũng cạn. Hơn nữa, chứng loét giãn tĩnh mạch của anh bắt đầu làm anh ngứa ngáy chịu không nổi. Anh không dám gãi vì hễ làm vậy thế nào đầu gối cũng sẽ sưng lên. Giây phút trôi qua Anh không ý thức gì ngoài sự rỗng tuếch của trang giấy trước mặt, nỗi ngứa ngáy của da anh nơi đầu gối, tiếng rống của nhạc và cơn say nhẹ do rượu gin gây ra.

Bất thình lình anh bắt đầu viết như cuồng, không tri giác gì về những giòng ghị Tuồng chữ nhỏ non của anh leo lên leo xuống trang; mới đầu anh bỏ chữ cái rồi sau bỏ luôn cả dấu chấm.

Tháng 4, 1984. Đêm qua đi coi hát. Toàn là phim chiến tranh. Có một phim thật hay về một con tàu đầy dân tị nạn bị bỏ bom đâu đó trên Địa Trung Hải. Khán giả rất thích chí khi hình chiếu một người đàn ông mập mạp cố bơi xa một chiếc trực thăng đang đuổi theo ông ta, thoạt đầu thấy ông ta đầm mình trong nước như một con cá heo, sau thấy ông hiện qua ống súng của trực thăng, rồi mình ông đầy lỗ hổng, biển quanh ông nhuộm hồng, và ông lặn mất làm như lỗ hổng khiến ông bị nước ngập, khán giả cười vang khi ông chìm. lại thấy một chiếc xuồng cứu đắm đầy trẻ con với một máy trực thăng lượn ở trên. có một bà đứng tuổi có lẽ là người do thái ngồi trên đầu xuồng ẵm một đứa bé trai khoảng ba tuổi, đứa bé hét lên vì sợ rúi đầu vào ngực bà ta như cố vùi người trong lòng bà và người đàn bà quàng tay quanh nó cùng an ủi nó mặc dầu bà ta cũng xanh người vì sợ hãi, luôn luôn ra sức bao bọc đứa bé làm như bà ta nghĩ tay bà có thể gạt được đạn xa người nó. rồi trực thăng ném một trái bom 20 ký xuống đám họ chớp loé khủng khiếp và chiếc xuồng thiêu tan như diêm. sau đó là hình ảnh tuyệt vời của một cánh tay đứa nhỏ vươn cao lên cao mãi cao mãi trên không có lẽ có trực thăng gắn máy quay phim nơi đầu theo rõi cánh tay ấy một tràng vỗ tay nổi lên từ ghế khán giả nhưng một người đàn bà ngồi ở khu bình dân bỗng dậm chân làm ầm thét không nên đưa trò đó cho con nít coi không có quyền không được thế trước mặt con nít không được cho đến khi cảnh sát tống cổ bà ta ra tôi nghĩ bà ta không hề gì không ai để ý đến dân đen phản ứng tiêu biểu của dân đen không bao giờ đươc chúng —

Winston ngưng viết, phần vì anh bị chuột rút. Anh không biết vì sao anh nhả ra tràng giòng phi lý kia. Nhưng lạ là khi anh viết một kỷ niệm khác hẳn hiện trong óc anh, rõ đến nỗi anh cảm thấy có thể ghi ngay được nó. Bây giờ anh hiểu chính tại chuyện đó mà anh bỗng quyết định về nhà ngày hôm nay khai trương nhật ký.

Chuyện đó xảy ra sáng nay tại Bộ, nếu một điều lờ mờ như vậy có thể được gọi là xảy ra.

Lúc đó gần mười một trăm, và trong Cục Văn Khố, nơi Winston làm việc, mọi người lôi ghế từ các ô phận đem tập trung giữa đại sảnh đối diện với máy truyền hình lớn để chuẩn bị Hai Phút Hận Thù. Winston đang tiến lại chỗ ngồi ở một hàng giữa thì có hai người mà anh biết mặt nhưng không nói chuyện với bao giờ bất ngờ bước vào. Một người là cô gái anh thường gặp trong hành lang. Anh không biết tên cô nhưng anh biết cô làm tại Cục Truyện. Anh đoán — vì

https://thuviensach.vn

anh thỉnh thoảng thấy tay cô ta dính dầu và cầm một cái chìa vặn — cô ta hành sự máy móc gì đó trên máy viết truyện. Đó là một cô gái có vẻ dạn dĩ khoảng chừng hai mươi bẩy tuổi, tóc rậm, mặt có tàn nhang, với cử chỉ nhanh nhẹn đầy lực sĩ tính. Một sợi giây lưng đỏ biểu hiệu của Liên Đoàn Thanh Niên Chống Sinh Dục được thắt nhiều vòng quanh bộ áo liền quần của cô, đủ chật để thể hiện đường cong của hông cộ Winston ghét cô ta ngay lần gặp đầu tiên. Anh biết tại sao. Đó tại cái không khí bãi khúc côn cầu, phiên tắm nước lạnh, cuộc dạo chơi chung và tinh thần trong sạch toàn diện mà cô ta có cách tỏa quanh mình cộ Anh ghét gần hết đàn bà, nhất là đàn bà trẻ đẹp. Bao giờ đàn bà và nhất là đàn bà trẻ cũng là kẻ si mê theo Đảng nhất, cả tin khẩu hiệu, sẵn làm điệp viên tài tử và chăm phát hiện tà thuyết. Nhưng riêng cô gái này có vẻ nguy hiểm hơn ai. Một lần khi hai người gặp nhau trong hành lang, cô ta liếc nhìn anh thật nhanh làm như muốn xuyên thủng anh khiến anh đầy khiếp đảm một hồi. Thoáng trong óc anh còn có ý nghĩ cô ta là nhân viên của Cảnh Sát Tư Tưởng. Một điều, thật ra, vị tất đúng. Song le anh tiếp tục nghiệm thấy một cảm giác đặc biệt bất ổn, sợ hãi lẫn lộn với khắc nghịch mỗi lần cô ta gần anh.

Người kia là một đàn ông tên là ÓBrien, một thành viên Đảng Trong giữ một chức vụ cao xa đến nỗi Winston chỉ có một ý niệm rất lờ mờ về tính chất của nó. Một sự im lặng nhất thời trùm trên đám người quanh ghế khi thấy bộ áo liền quần đen của một thành viên Đảng Trong tới gần. ÓBrien là một người cao lớn mập mạp, có cổ dày và gương mặt thô bạo hóm hỉnh. Mặc dầu bề ngoài hộ pháp, phong cách của ông ta có phần quyến rũ. Ông có điệu chỉnh lại kính trên mũi lạ thay hiền lành và văn minh khó tả. Đấy là một cử chỉ khiến người ta, nếu còn người nghĩ theo lối cũ, liên tưởng đến một nhà quý tộc thời thế kỷ mười tám mời khách hít thuốc. Trong gần mười hai năm có lẽ Winston chỉ được nhìn mặt ÓBrien có một tá lần. Anh cảm thấy bị lôi cuốn sâu xa bởi ông ta, không riêng vì anh bị kích thích bởi sự tương phản giữa phong cách lịch sự và hình dáng đô vật của ông tạ Lý do mạnh hơn là anh thầm kín tin rằng — có lẽ đó không hẳn là một niềm tin mà là một mối hy vọng — tính chính thống chính trị của ÓBrien không được hoàn hảo. Có cái gì trong gương mặt ông ta nhất thiết gợi lên ý đó. Vả lại có lẽ chẳng phải tính bất chính thống mà chỉ trí thông minh thể hiện trên mặt ông tạ Dù sao chăng nữa ông có cái bề ngoài của một người nói chuyện với được nếu lừa được máy truyền hình và được giáp mặt ông ta một mình. Winston chưa hề thử kiểm chứng ước đoán này: mà cũng chẳng có cách nào làm nổi. Vừa lúc ấy ÓBrien liếc nhìn đồng hồ tay, thấy rằng đã gần mười một trăm, và hiển nhiên quyết định ở lại Cục Văn Khố cho tới khi Hai Phút Hận Thù chấm dứt. Ông ta ngồi xuống một chiếc ghế cùng hàng với Winston, cách anh hai chỗ. Một bà nhỏ bé tóc hung làm việc tại ô phận cạnh Winston ngồi giữa họ. Cô gái tóc đen ngồi ngay đằng sau. Lát sau, một giọng kèn kẹt gớm ghê như tiếng cọt của một bộ máy quái đản khô dầu nổi bùng lên từ máy truyền hình ở cuối sảnh. Đó là một tiếng động khiến người nghiến răng gợn tóc gáy. Hận Thù đã bắt đầu.

Như thường lệ, gương mặt của Emmanuel Goldstein, Kẻ Thù Dân Tộc, lộ ra trên màn ảnh. Có tiếng huýt đây đó trong đám khán giả. Người đàn bà nhỏ bé tóc hung hét lên vì sợ hãi và kinh tởm. Goldstein là kẻ lừa lọc phản bội đã một lần, từ lâu lắm (từ bao lâu, không ai nhớ được), là một nhân vật lãnh đạo của Đảng sánh hàng với Bác, sau đâm hành động phản cách mạng, bị xử tử rồi trốn thoát và mất tích một cách bí mật. Chương trình Hai Phút Hận Thù thay đổi từng ngày nhưng không ngày nào là không có Goldstein đóng vai chính. Ông ta là kẻ phản bội đầu sỏ, kẻ sớm nhất làm uế tạp sự trong sạch của Đảng. Mọi trọng tội chống Đảng sau này, mọi sự phản trắc, mọi hành động phá hoại, mọi tà thuyết, mọi sai lệch, xuất phát từ sự dạy bảo của ông tạ Nơi nào đó, ông ta vẫn sống và đang mưu đồ phản loạn: có lẽ tại hải ngoại, dưới sự che chở của

https://thuviensach.vn

quan thầy ngoại quốc, hay cũng có thể — như thỉnh thoảng có tin đồn — ngay tại một chốn giấu kín ở chính Đại Dương.

Cơ hoành của Winston co lại. Anh không bao giờ thấy mặt Goldstein mà không bị ngập bởi nhiều cảm xúc lẫn lộn đau buồn. Ấy là một khuôn mặt Do Thái mỏng bao quầng bởi một mớ tóc bạc mờ ảo với một bộ râu dê ngắn — một khuôn mặt thông minh nhưng có vẻ cố hữu đáng khinh thế nào ấy, cùng có vẻ ngốc nghếch già nua ẩn nơi cái mũi dài hẹp đội kính gần đầu sóng. Nó giống như mặt cừu, và giọng nói cũng vậy, be be như tiếng cừu. Goldstein đang công kích độc địa chủ nghĩa của Đảng — công kích một cách quá lố và đồi bại đến nỗi một đứa trẻ con cũng có thể nhìn thấu, nhưng đủ sát thật để reo mối lo người khác ít óc thăng bằng hơn mình có thể bị mắc lừa. Ông ta rủa Bác, tố cáo sự độc tài của Đảng, đòi hỏi phải lập tức giảng hòa với Âu Á, bênh vực tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do tư tưởng, kêu gào loạn lên rằng cách mạng đã bị phản bội — cứ vậy với những lời lẽ dài dòng nhanh nhảu nhại lại văn phong của các diễn giả thuộc Đảng chêm vào nhiều từ Ngôn mới: còn nhiều từ Ngôn mới hơn cả số được các đảng viên thông dụng ngoài đời. Đồng thời, để không còn ngờ vực về thực tế che đậy dưới lời phỉnh gạt của Goldstein, sau đầu ông ta trên máy truyền hình tiến bước đội binh vô tận của quân đội Âu Á — liên tiếp hàng hàng người vạm vỡ với bộ mặt lầm lì của dân Á Châu đổ ra trên màn ảnh rồi biến đi để được thay thế bởi hàng hàng người khác y hệt. Tiếng giầy ống cồm cộp nặng nề nhịp nhàng của đoàn lính đệm cho tiếng be be của Goldstein.

Ba mươi giây trước khi Hận Thù bắt đầu, phân nửa cử tọa không dằn nổi lời than tức tối. Khuôn mặt cừu tự mãn trên màn ảnh và uy lực khủng khiếp của quân đội Âu Á đằng sau khích động quá sức chịu đựng: vả lại hình ảnh Goldstein hay ý nghĩ không thôi về ông ta tự động gây ra sự sợ hãi và tức giận. Ông ta là đối tượng của sự thù ghét thường hơn Âu Á hay Đông Á, vì khi Đại Dương giao chiến với cường quốc này, Đại Dương giảng hòa với cường quốc kia. Có điều lạ là mặc dù Goldstein bị ghét và khinh khi bởi mọi người, mặc dù ngày nào cả ngàn lần trên bục kệ, trên màn ảnh, trên sách báo, lý thuyết của ông ta cũng bị bác bỏ, đập nát, nhạo báng, vạch trần tính cách ngu xuẩn tồi tệ — mặc dù vậy, ảnh hưởng của ông ta không bao giờ giảm sút. Lúc nào cũng có kẻ dễ bị lừa sẵn sàng bị quyến rũ bởi ông tạ Không ngày nào là ngày Cảnh Sát Tư Tưởng không lột mặt nạ của gián điệp hay quân phá hoại hành động dưới sự điều khiển của ông tạ Ông là người chỉ huy một đại quân trong bóng tối, một mạng lưới mưu phản bí mật chuyên rình lật đổ chính quyền. Được biết tên tổ chức này là Hội Tình Thân. Người ta còn thì thầm về một cuốn sách ghê gớm tóm tắt mọi tà thuyết, do Goldstein là tác giả, được lưu truyền lén lút đây đó. Cuốn sách không có tên. Dân chúng nhắc tới sách, nếu có nhắc, thì gọi nó là quyển sách. Nhưng người ta chỉ biết những chuyện ấy qua lời đồn thôi. Hội Tình Thân cũng như quyển sách là một đề tài mà Đảng viên thường nào cũng tránh nhắc tới nếu tránh được.

Sang phút thứ hai Hận Thù biến thành mê sảng. Dân chúng nhảy lên nhảy xuống tại chỗ và ra sức hét để cố đè tiếng be be làm họ điên cuồng thốt ra từ màn ảnh. Mặt bà nhỏ bé tóc hung sáng hồng, môi bà mấp máy như cá mắc cạn. Ngay gương mặt ÓBrien cũng đỏ bừng. Ông ta ngồi thật ngay trên ghế, bộ ngực lực lưỡng phồng lên dẹp xuống như thể phải đương đầu với sức tấn công của sóng. Cô gái tóc đen đằng sau Winston bắt đầu kêu lên: "Đồ lợn ! Đồ lợn ! Đồ lợn !" và đột nhiên cầm một quyển tự vị Ngôn Mới ném vào màn ảnh. Cuốn sách đập vào mũi Goldstein và nảy ra. Tiếng nói tiếp tục vang khắc nghiệt. Trong một chốc sáng suốt Winston thấy mình đang hét cùng người khác và đá mạnh gót giầy vào thành ghế. Cái ghê rợn của Hai Phút Hận Thù không phải ở chỗ ai cũng phải đóng trò mà ở chỗ không sao tránh được sự tham gia. Nội ba

https://thuviensach.vn

mươi giây sau không ai cần phải đóng kịch nữa. Một cảm giác ngây ngất gớm ghiếc, sợ hãi lẫn thù oán, ham muốn giết người, hành hạ người, đập búa nát mặt người, hình như lan truyền như điện khắp khán giả, biến mỗi người bất kể ý chí họ thành một kẻ điên rồ nhăn nhó thét gào. Tuy nhiên sự cuồng nhiệt đó chỉ là một cảm xúc trừu tượng, gián tiếp, có thể xoay hướng từ đối tượng này sang đối tượng kia như ngọn lửa đèn rọi. Vậy nên có lúc nỗi căm hờn của Winston không hướng về Goldstein chút nào mà ngược lại chống Bác, Đảng và Cảnh Sát Tư Tưởng; và những lúc ấy tim anh đập cho người dị giáo cô độc bị nhạo báng trên màn ảnh, người canh giữ sự thật và lương tri trong một thế giới dối trá. Nhưng chỉ lát sau anh lại hòa đồng với người xung quanh anh, và những điều nói về Goldstein đối với anh lại đúng. Những lúc này sự thù ghét của anh đối với Bác biến thành thờ phụng, và Bác dường như vươn cao như một đấng bảo quốc vô địch không biết sợ hãi, vững như đá trước bầy rợ Á Châu, và Goldstein mặc dù cô độc không có kẻ giúp và bị nghi là không có thật, tựa như một phù thủy hung dữ có năng hiệu phá vỡ cơ cấu văn minh bằng riêng quyền lực của giọng nói ông ta.

Còn có lúc có thể nhờ hành vi tự nguyện xoay chuyển tùy ý nỗi hận thù. Đột nhiên, như người cố sức giứt mạnh đầu khỏi gối để thoát cơn ác mộng, Winston thành công trong sự chuyển oán hận sang cô gái tóc đen sau anh. Nhiều ảo giác sắc sảo tuyệt vời thoáng qua mắt anh. Anh quật cô ta đến chết với một chiếc gậy cao xụ Anh buộc cô ta trần truồng vào cột và bắn tên vào cô ta như thánh Sébastien. Anh hiếp cô ta và cắt cổ cô ta đúng lúc mê lỵ Hơn bao giờ trước, anh hiểu tại sao anh ghét cô tạ Anh ghét cô vì cô trẻ đẹp và vô tính, vì anh muốn ngủ với cô nhưng không bao giờ làm được, vì quanh cái eo mềm dịu hình như đòi hỏi sự Ôm ấp của cô, có sợi giây lưng đỏ tệ hại tượng trưng khiêu khích cho sự trinh tiết.

Cơn Hận Thù lên tới cực điểm. Tiếng nói của Goldstein thực sự trở thành tiếng be của con cừu và trong chốc lát mặt ông biến thành mặt cừu. Rồi cái mặt cừu tan thành hình một binh sĩ Âu Á to lớn dữ tợn, có vẻ như đang lao mình dội súng liên thanh, như muốn nhảy sổng khỏi màn ảnh khiến cho một số người ở hàng ghế đầu ưỡn ngực ra phía sau. Nhưng đồng thời với tiếng thở nhẹ nhõm của mọi người, hình ảnh thù địch tan thành gương mặt tóc đen râu đen đầy bình thản uy nghi bí mật và to lớn đến nỗi chiếm gần hết màn ảnh của Bác. Không ai nghe được Bác nói gì. Đó chỉ là vài lời khích lệ, loại lời thốt ra giữa tiếng ầm của chiến trận, không phân biệt được chữ nào, nhưng hễ thốt ra là khôi phục được niềm tin. Rồi gương mặt Bác biến mất thay vào đó là ba khẩu hiệu của Đảng viết bằng chữ cái đậm:

CHIẾN TRANH LÀ HÒA BÌNH

TỰ DO LÀ NÔ LÊ.

DỐT NÁT LÀ SỨC MẠNH

Nhưng gương mặt Bác hình như lưu lại vài giây trên màn ảnh như thể tác động của nó trên mắt mọi người quá dai dẳng để bị tẩy đi tức thì. Người đàn bà tóc hung tung người vào lưng ghế trước. Vừa lên tiếng thì thầm nghe như "Đấng Cứu Thế của tôi", bà ta vừa giương cánh tay về phía màn ảnh. Rồi bà ta úp mặt vào bàn tay Rõ ràng bà ta đang cầu nguyện.

Lúc ấy toàn nhóm người cất lên một tiếng hát trầm chậm chạp nhịp nhàng: Bác !... Bác !... , hát đi hát lại thật chậm chạp, lặng một hồi sau mỗi tiếng Bác — tiếng hát nặng nề, thì thầm, man dại kỳ lạ tuồng như nổi trên tiếng nện của chân không và tiếng đập của chiêng trống. Họ hát như vậy cũng được ba mươi giây. Đó là loại điệp khúc được nghe thấy trong những cơn xúc

https://thuviensach.vn

động tràn trề. Có phần nó là một bài ca tụng trí khôn ngoan và vẻ oai vệ của Bác, nhưng hơn nữa nó là một sự tự thôi miên, một sự cố ý dập tắt lương tâm bằng nhịp. Winston thấy lạnh xương sống. Trong Hai Phút Hận Thù anh không khỏi dự vào cơn mê sảng tập thể nhưng tiếng hát hạ nhân Bác !... Bác !... bao giờ cũng làm anh ghê tởm đầy mình. Cố nhiên anh hát với mọi người: không thể làm khác được. Ngụy trang tình cảm, kiểm soát sắc mặt để làm những điều mọi người khác làm là một phản ứng do bản năng. Nhưng trong khoảng vài giây ánh mắt của anh tưởng như có thể phản anh. Và chính trong khoảng ấy điều đáng kể xảy ra — nếu quả thật có xảy ra.

Trong giây lát anh bắt gặp mắt của ÓBrien. ÓBrien đã đứng dậy. Ông đã tháo kính và đang đặt nó lại bằng cử chỉ đặc biệt của ông tạ Nhưng có khoảnh khắc mắt hai người gặp nhau và trong khắc đó Winston biết — phải, anh biết — ÓBrien nghĩ hệt như anh. Một thông điệp rõ ràng đã được đưa quạ Y như hai tâm hồn họ đã mở ra để cho tư tưởng lưu thông từ người này sang người kia qua ánh mắt. "Tôi về phe anh". ÓBrien hình như nói vậy với anh. "Tôi biết rõ anh đang cảm thấy gì. Tôi biết hết về nỗi khinh khi, hận thù và ghê tởm của anh. Nhưng đừng lo, tôi ở bên anh !" Rồi mối liên cảm chớp nhoáng tan biến và gương mặt của ÓBrien lại khó đoán như gương mặt ai khác.

Chỉ có thế thôi, và chửa chi Winston không còn chắc chuyện đã xảy ra. Loại tình tiết ấy không bao giờ có hậu quả. Nó chỉ có uy lực duy trì trong anh niềm tin hay hy vọng rằng ngoài anh còn có người khác thù ghét Đảng. Ấy vậy mà có thể tin đồn về những cuộc đồng mưu rộng lớn là tin đúng — có thể Hội Tình Thân có thật ! Không thể chắc chắn Hội Tình Thân không phải là một huyền thoại mặc dù luôn luôn có những vụ bắt bớ, thú tội và hành quyết. Có ngày anh tin, có ngày anh không. Không có gì làm bằng, chỉ có những tia sáng chập chờn có thể có nhiều nghĩa hay không có nghĩa gì: mẩu câu nghe lỏm, chữ viết nguệch ngoạc mờ ảo trên tường nhà xí — có lần có cả cử động nhẹ nơi bàn tay hai người lạ mặt lúc chạm trán nhau như thể họ ra ký hiệu để nhận ra nhau. Tất cả chỉ là ước đoán: chắc hẳn anh tưởng tượng mọi chuyện. Anh đã đi về ô phận của anh mà không nhìn lại ÓBrien. Ý nghĩ đeo đuổi sự tiếp xúc nhất thời với ông ta không mấy qua óc anh. Điều đó nguy hiểm không thể tưởng tượng được dù anh có biết phải hành động ra sao. Trong một hai giây hai người đã trao đổi một cái nhìn lập lờ, và thế là hết chuyện. Nhưng thế cũng là một sự kiện đáng nhớ trong cái đời sống cô đơn khép kín bó buộc của anh.

Winston ngồi thẳng dậy. Anh ợ một cái. Rượu gin dâng lên trong dạ dầy anh.

Mắt anh lại tập trung vào trang giấy. Anh khám phá ra anh vẫn viết trong khi anh quên mình mơ màng, tuy viết một cách máy móc. Chữ anh lại không còn khít và vụng về như trước. Bút anh đã thích thú lướt trên tờ giấy mịn, viết lên bằng chữ hoa lớn đẹp:

ĐẢ ĐẢO BÁC

ĐẢ ĐẢO BÁC

ĐẢ ĐẢO BÁC

cứ thế liên tiếp đầy một nửa trang.

Anh không khỏi cảm thấy lên cơn hoảng. Vậy là vô lý vì viết mấy dòng đặc biệt ấy không nguy hiểm hơn hành động khởi đầu khai trương nhật ký, nhưng trong một lúc anh toan xé mấy trang nhem nhuốc và bỏ cuộc luôn.

https://thuviensach.vn

Song le anh không làm vậy vì anh biết làm thế vô ích. Anh có viết ĐẢ ĐẢO BÁC hay nén không viết cũng chẳng khác gì. Anh có tiếp tục nhật ký hay không tiếp tục cũng thế thôi. Cảnh Sát Tư Tưởng sẽ bắt anh hệt như vậy. Anh đã phạm — sẽ tiếp tục phạm, ngay nếu anh không bao giờ gạch bút trên giấy — tội trọng chính yếu chứa đựng mọi tội khác. Nó có tên là Tội Tư Tưởng. Tội tư tưởng không là một thứ có thể giấu mãi được. Anh có thể tránh thoát một thời gian, có khi hàng năm, nhưng trước sau thế nào chúng cũng bắt anh.

Bao giờ cũng vào đêm — các cuộc bắt bớ chuyên môn xảy ra ban đêm. Đang ngủ bỗng chồm dậy, bàn tay thô bạo lay vai, đèn rọi chói mắt, vòng mặt tàn nhẫn quanh giường. Phần đông trường hợp không được tòa xử và không có báo cáo về sự bắt bớ. Dân chúng biến mất, thế thôi, luôn luôn giữa đêm. Tên họ bị loại khỏi các sổ, các chứng vật về mọi hành động của họ bị hủy hết, đời sống của họ bị chối bỏ rồi quên lãng. Họ bị thanh trừng, trả về hư vô: theo danh từ thông dụng, họ bị hóa hơi.

Trong một lúc Winston gần như điên loạn. Anh bắt đầu vội vàng ngoáy viết:

Chúng sẽ bắn tôi tôi không sờn chúng sẽ bắn tôi vào gáy tôi không sờn đả đảo bác chúng luôn luôn bắn vào gáy người tôi không sờn đả đảo bác —

Anh ngồi thẳng lại trên ghế, hơi ngượng ngùng, và đặt bút xuống. Được một lát anh vụt nhỏm dậy. Có ai gõ ngoài cửa.

Đã rồi ! Anh ngồi thừ như chuột với hy vọng mỏng manh rằng kẻ nào đó đang gõ cửa sẽ bỏ đi sau một lần thử. Nhưng không, tiếng gõ tiếp tục. Nguy nhất là chần chừ. Tim anh đánh trống mạnh nhưng mặt anh nhờ thói quen chắc hẳn không lộ sắc. Anh đứng dậy nặng nề đi ra phía cửa.

Đặt tay trên quả đấm cửa, Winston sực thấy anh đã để mở quyển nhật ký trên bàn. Khắp trang giấy ĐẢ ĐẢO BÁC được viết lên trên, bằng chữ đủ lớn để được đọc nổi từ bên kia phòng. Thật là một việc làm ngu xuẩn không thể tưởng tượng được. Nhưng anh nhận thức rằng ngay trong cơn kinh hoảng anh đã không muốn đóng vở lại vì sợ mực còn ướt làm nhòe tờ giấy mịn.

Anh nín thở rồi mở cửa. Tức thì một luồng khí nhẹ nhõm thông khắp mình anh. Đứng ngoài cửa là một người đàn bà có dáng mệt mỏi, nhạt nhẽo, với mớ tóc rối tung và bộ mặt nhăn nheo.

"A, đồng chí", bà ta lên tiếng bằng một giọng sầu thảm than vãn, "tôi như nghe thấy đồng chí về. Đồng chí có thể qua nhà chúng tôi xem hộ cái bồn rửa bát trong bếp chúng tôi được không ? Nó bị tắc và —"

Đó là bà Parsons, vợ một người láng giềng cùng tầng với anh. ("Bà" là một chữ bị Đảng tẩy chay — phải gọi mọi người là "đồng chí" — nhưng đối với một số đàn bà dùng chữ bà là một điều tự nhiên.) Bà khoảng ba mươi tuổi nhưng trông già hơn nhiều. Cảm tưởng như có bụi trên mặt bà tạ Winston theo bà ta dọc hành lang. Những chuyện sửa chữa tài tử này gần như là việc bực dọc hàng ngày. Các căn Nhà Chiến Thắng đã cũ, được xây vào khoảng 1930, nay đang đổ từng mảnh. Thạch cao tróc luôn nơi trần và tường, ống dẫn vỡ nứt mỗi khi nước đông cứng, mái bục mỗi khi tuyết rơi, hệ thống sưởi thông thường chạy nửa sức nếu không bị đóng hẳn vì lý do cần kiệm. Những sự tu sửa, trừ loại làm lấy được, phải được phép của các ủy ban xa xăm có thể để cả hai năm trời mới xét đến một việc như thay thế một ô kính cửa sổ.

" Dĩ nhiên chỉ tại Tom không có nhà ", bà Parsons mơ hồ nói.

https://thuviensach.vn

Căn nhà của gia đình Parsons rộng hơn căn nhà của Winston và cũng xoàng xĩnh nhưng một cách khác. Vật gì cũng có vẻ bị giẫm đập như thể toàn căn nhà đã được một con thú dữ to lớn thăm viếng. Dụng cụ thể thao — những gậy khúc côn cầu, những găng quyền Anh, một quả bóng đá cầu xẹp, một chiếc quần cộc lộn ngược đẫm mồ hôi — lê khắp sàn nhà, trên bàn thì bầy một đống đĩa bẩn với vở tai chó. Trên tường là cờ đỏ của Liên Đoàn Thanh Niên và Đoàn Gián Điệp cùng một bích chương lớn khổ hình dung Bác. Có mùi bắp cải luộc thường lệ, chung cho toàn cư xá, nhưng nó xông lẫn một mùi mồ hôi nồng — thoạt hít thấy liền, khó bảo tại sao — mồ hôi của một người hiện vắng mặt. Trong một phòng bên có ai lấy lược với giấy vệ sinh gắng thổi theo nhịp quân nhạc vẫn phát từ máy truyền hình.

"Tụi trẻ đó", bà Parsons vừa nói vừa nhìn với phần sợ sệt về phía cửa. "Cả ngày nay chúng không ra khỏi nhà. Vậy nên — "

Bà ta có tật ngắt câu nửa chừng. Bồn rửa bát trong bếp ngập tận bờ bởi một thứ nước xanh hôi mùi cải hơn bao giờ hết. Winston quỳ xuống ngắm xem cái khớp cạnh của ống nước. Anh ghét dùng tay, và ghét cúi người vì cử động này làm anh lên cơn họ Bà Parsons bất lực nhìn anh.

"Dĩ nhiên nếu Tom có nhà anh ấy đã sửa được liền", bà ta nói. "Anh ấy thích loại việc này. Anh Tom vốn là khéo tay"

Parsons là đồng nghiệp của Winston tại Bộ Sự Thật. Anh ta là một người mập mạp nhưng hiếu động, có tính ngơ ngẩn đẫn đờ, đúng một khối nhiệt tình ngu xuẩn — cái giống con chiên sùng tín không bao giờ đặt vấn đề, có nhiều hiệu lực giữ vững Đảng hơn cả Cảnh Sát Tư Tưởng. Năm nay ba mươi nhăm tuổi, anh mới bị gạt bất đắc dĩ khỏi Liên Đoàn Thanh Niên, và trước khi được thăng vào Đoàn Thanh Niên anh đã chạy chọt để được ở lại quá hạn một năm tại Đoàn Gián Điệp. Tại Bộ anh giữ một chân thuộc hạ không cần trí thông minh, nhưng mặt khác anh là một nhân vật lãnh đạo trong Ủy Ban Thể Thao và các ủy ban chuyên tổ chức các cuộc dạo chơi tập thể, biểu tình tự động, chiến dịch tiết kiệm, và các hoạt động tình nguyện nói chung. Giữa hai hơi thuốc lá, anh ta có thể kể với môt niềm hãnh diện bình thản rằng trong bốn năm qua,chiều nào anh cũng có mặt tại Trung Tâm Cộng Đồng. Một mùi mồ hôi nồng nặc, làm bằng chứng cho cuộc đời hăng say của anh, theo anh khắp nơi, vẫn còn phẳng phất sau khi anh đi khỏi.

"Bà có chìa vặn không ?" Winston vừa hỏi vừa xoay cái đai ốc nơi khớp cạnh.

"Chìa vặn", bà Parsons lập tức nhũn người lại, "tôi không biết, tôi không chắc. Có lẽ tụi trẻ — "

Tiếng giầy ống cồm cộp và tiếng kèn thổi trên lược nổi lên cùng lúc tụi trẻ ùa vào phòng khách. Bà Parsons mang chìa vặn ra. Winston cho nước chảy đi hết rồi gơm gớm lôi ra cụm tóc đã làm tắc ống. Anh rửa tay dưới nước lạnh cho sạch được chừng nào hay chừng đó, rồi quay trở ra phòng khách.

"Giơ tay lên !", một giọng man rợ hét.

Một thằng bé độ chín tuội, đẹp trai nhưng có vẻ cứng đầu, chồm lên sau bàn dọa anh với một khẩu súng lục trò chơi tự động, trong khi một đứa bé gái nhỏ hơn cũng làm một cử chỉ tương tự với một mẩu gỗ. Cả hai đều mặc quần cộc xanh, áo sơ mi xám với khăn quàng đỏ, tức y phục của

https://thuviensach.vn

Đoàn Gián Điệp. Winston giơ tay trên đầu, nhưng khó chịu trong lòng vì bộ điệu thằng bé đanh ác đến nỗi không còn hẳn tính cách trò đùa.

"Ông là một quân phản bội !", thằng bé hét. "Ông là một tội phạm tư tưởng ! Ông là một tên gián điệp Âu Á ! Tôi sẽ bắn ông, tôi sẽ hóa hơi ông, tôi sẽ đầy ông đi mỏ muối !"

Bỗng cả hai vừa nhảy quanh anh vừa hò "Đồ phản bội !" và "Đồ tội phạm tư tưởng !", đứa bé gái bắt trước anh nó từng cử động một. Cái trò đáng sợ làm sao, như trò nhảy nhót của hổ con sắp lớn và sắp ăn thịt người. Trong mắt thằng bé hiện ra một vẻ dữ tợn tính toán, một lòng hiển nhiên muốn đánh đá Winston và một ý thức sắp đủ lớn để thực hiện ý mình. Cũng hay là nó không cầm một khẩu súng thật, Winston nghĩ vậy.

Mắt bà Parsons bồn chồn liếc qua liếc lại Winston và các con. Dưới ánh sáng rõ hơn của phòng khách anh nhận thấy quả thực có bụi trên nét nhăn trên mặt bà.

"Chúng ồn ào thiệt", bà ta nói. "Cũng tại chúng không được đi coi treo cổ đó. Tôi quá bận rộn không dẫn tụi nó đi được, Tom thì không đi làm về kịp."

"Cớ sao tụi con không được đi coi treo cổ ?", thằng bé lớn tiếng gào.

"Coi treo cổ đi ! Coi treo cổ đi !", đứa bé gái vừa nhảy quanh vừa hát.

Winston sực nhớ có vài tù binh Âu Á, phạm tội chiến tranh, sẽ bị treo cổ chiều nay. Cảnh này xảy ra khoảng mỗi tháng một lần, và là một trò diễn được dân ưa chuộng. Trẻ con luôn luôn vòi vĩnh để được đi xem. Winston cáo từ bà Parsons ra cửa. Anh chưa đi được sáu bước trong hành lang thì một vật đập vào gáy anh làm anh đau điếng người. Cỡ chừng anh bị xuyên bởi một sợi giây thép nung đỏ. Anh quay đầu lại vừa kịp thấy bà Parsons đẩy thằng con trai vào nhà đương lúc nó cất vào túi một chiếc ná.

"Goldstein !", thằng bé la lên khi cánh cửa khép lại sau nó. Nhưng điều làm Winston xúc động nhất là cái vẻ sợ hãi bất lực trên gương mặt xam xám của người đàn bà.

Trở về căn nhà của mình, anh đi nhanh qua máy truyền hình và ngồi xuống bàn trở lại, tay vẫn xoa cổ. Nhạc từ máy truyền hình đã dứt. Thay vào đó, một giọng nhà binh hống hách đọc to một cách thích thú hung tợn một bảng liệt kê các vũ khí trên chiếc Pháo Đài Nổi mới thả neo giữa Ích Lan và đảo Faroe Với lũ con như vậy, anh nghĩ, người đàn bà ủ rũ kia chắc sống một chuỗi đời khiếp đảm. Một hai năm nữa, chúng sẽ đêm ngày rình bà xem có triệu chứng bất chính thống nào không. Gần như trẻ con nào thời buổi này cũng đáng ớn. Điều tồi tệ nhất là qua các tổ chức như Đoàn Gián Điệp chúng triệt để biến thành bầy trẻ dã man bất trị, nhưng thế lại không hề gây trong chúng một xu hướng nào đối nghịch với kỷ luật của Đảng. Ngược lại, chúng mê Đảng và mọi sự liên quan tới Đảng. Bài ca, đám rước, cờ xí, cuộc dạo chơi chung, buổi dượt súng giả, phiên hò hét khẩu hiệu, việc tôn thờ Bác — toàn là thứ trò chơi vinh quang đối với chúng. Mọi tính hung dữ của chúng được hướng ra ngoài về phía kẻ thù Nhà Nước, chống ngoại nhân, quân phản bội, phường phá hoại, lũ tội phạm tư tưởng. Gần như thường tình, dân ngoài ba mươi sợ chính con mình. Mà họ sợ là phải, vì khó có tuần trong Thời Báo không có mục thuật lại chuyện một tên chỉ điểm oắt con — danh từ thông dụng là "anh hùng trẻ tuổi" — nghe lỏm được một lời phê phán tai hại rồi tố cáo cha mẹ với Cảnh Sát Tư Tưởng.

Cảm giác nóng bỏng của đạn ná đã tan. Winston kém hăng hái khi nhấc bút, tự vấn có thêm điều gì đáng ghi trong nhật ký không. Bỗng dưng anh lại bắt đầu nghĩ đến ÓBrien.

https://thuviensach.vn

Mấy năm trước — bao lâu nhỉ ? Bẩy năm có lẽ — anh có nằm mơ thấy mình đi qua một căn phòng tối đen. Có người ngồi một mé bên nói với anh khi anh bước ngang y: "Chúng ta sẽ gặp nhau tại một nơi không có bóng tối." Câu nói bình thản, gần như vô định — là một sự ghi nhận, không phải là một mệnh lệnh. Anh đã tiếp tục tiến bước không dừng lại. Điều lạ là lúc đó, trong giấc mơ, mấy lời ấy không làm anh xúc động nhiều. Chỉ sau này và dần dần anh mới thấy nó có ý nghĩa. Anh không nhớ trước hay sau giấc mơ ấy anh gặp ÓBrien lần thứ nhất, và anh cũng không nhớ khi nào anh nhận ra giọng nói trong mơ chính là giọng ÓBrien. Nhưng sao chăng nữa, sự đồng nhất hóa đó có thật. Đúng Ó Brien đã nói vọng từ bóng tối với anh.

Winston không bao giờ có thể chắc — ngay sau ánh mắt hồi sáng cũng không thể chắc được — ÓBrien là bạn hay thù. Mà điều đó cũng không thành vấn đề cho lắm. Có một mối giao cảm giữa hai người, quan trọng hơn tình thương hay tình đồng đội. "Chúng ta sẽ gặp nhau tại một nơi không có bóng tối", ông ta đã nói vậy. Winston không hiểu thế nghĩa là gì, chỉ tin rằng bằng cách này hay cách khác điều đó sẽ thành sự thật.

Tiếng nói từ máy truyền hình tạm ngưng. Một tiếng kèn gọi trong đẹp nổi vang trong không khí tù hãm. Tiếng nói khàn khàn nối tiếp:

"Chú ý ! Xin chú ý ! Một điện tín từ mặt trận Malabar vừa tới nơi. Quân ta tại Nam Ấn Độ đã gặt được một thắng lợi vẻ vang. Tôi được phép báo rằng chiến công đó có thể đưa chiến tranh gần đến hồi kết thúc. Đây là điện tín —"

Tin xấu sắp tới đây, Winston nghĩ vậy. Và chắc chắn, sau một bài tường thuật sống động về sự tiêu diệt quân đội Âu Á với những con số tù binh và binh tử trận kinh hồn, đến lượt bản thông cáo kể từ sau khẩu phần xúc cô la sẽ bị giảm từ 30 xuống 20 gam.

Winston lại ợ. Rượu gin đã tan, để lại một cảm giác ép xẹp. Máy truyền hình — có thể để mừng cuộc thắng trận, có thể để dìm nỗi tiếc phần xúc cô la bị mất — tung ra bài "Đại Dương, đây là của Người". Theo lẽ, ai cũng phải đứng nghiêm. Nhưng trong vị trí hiện tại anh là người vô hình.

"Đại Dương, đây là của Người" nhường phiên cho một bản nhạc nhẹ. Winston đi ra cửa sổ, quay lưng về máy truyền hình. Trời vẫn sáng lạnh. Đâu đó đằng xa một trái bom lửa gầm nổ dội vang. Hiện khoảng hai ba chục trái bom rơi xuống Luân Đôn mỗi tuần.

Dưới phố gió đập qua đập lại tấm bích chương bị rách, làm chữ ANH XÃ lúc ẩn lúc hiện. Anh Xã. Những nguyên lý thiêng liêng của Anh Xã. Ngôn mới, ý đôi, tính đổi thay của quá khứ. Winston cảm như mình đang lang thang trong rừng dưới đáy biển, lạc lõng trong một thế giới quái gở trong đó anh là một quái vật. Anh cô độc. Qúa khứ đã chết, tương lai không tưởng tượng được. Chắc gì có người sống cùng phe với anh ? Và làm sao biết được sự thống trị của Đảng sẽ không tồn tại mãi mãi ? Như một lời đáp, ba khẩu hiệu trên mặt tường trắng của Bộ Sự Thật hiện ra trước mắt anh:

CHIẾN TRANH LÀ HÒA BÌNH

TỰ DO LÀ NÔ LÊ.

DỐT NÁT LÀ SỨC MẠNH

https://thuviensach.vn

Anh rút ra từ túi một đồng 25 xụ Trên mặt tiền cũng vậy, có khắc một bên ba khẩu hiệu kia bằng chữ thanh nhỏ, một bên dung mạo Bác. Cả từ đồng tiền cặp mắt đuổi theo bạn. Trên tiền, trên tem, trên bìa sách, trên cờ xí, trên bích chương, và trên vỏ hộp thuốc — khắp nơi. Luôn luôn cặp mắt nhìn bạn và giọng nói bao trùm bạn. Ngủ hay thức, làm việc hay ăn uống, trong nhà hay ngoài nhà, trong bồn tắm hay trong giường — không sao thoát nổi. Không có gì là của riêng bạn ngoại trừ vài phân vuông trong sọ bạn.

Mặt trời đã quay, và mấy ngàn cửa sổ của Bộ Sự Thật, không còn ánh sáng chiếu vào, có vẻ hung dữ như lỗ châu mai của một pháo đài. Tim Winston lịm đi trước ụ hình tháp đồ sộ. Nó quá lớn, không thể đập đổ nó được. Một ngàn trái bom lửa cũng không phá nổi nó. Anh lại tự hỏi anh viết nhật ký cho ai. Cho tương lai, cho quá khứ — cho một thời chỉ có trong tưởng tượng. Và trước mặt anh là viễn tượng không phải của sự chết mà của sự hủy diệt. Cuốn nhật ký sẽ bị hủy ra tro và anh sẽ bị hủy thành hơi. Chỉ Cảnh Sát Tư Tưởng sẽ đọc được những điều anh viết trước khi gạt chúng khỏi cuộc đời và ký ức. Làm sao kêu gọi được tương lai, khi không tồn tại một vết tích gì của mình, ngay cả một chữ vô danh ngoạch trên một mẩu giấy ?

Máy truyền hình điểm mười bốn giờ. Nội mười phút nữa anh phải rời nhà. Mười bốn giờ rưỡi anh phải làm việc trở lại.

Lạ thay, tiếng chuông giờ hình như truyền niềm tin mới cho anh. Anh là một con ma cô độc thốt ra một sự thật chẳng ai bao giờ nghe được. Nhưng anh còn phát biểu được nó, đường giây liên tục âm thầm không bị gián đoạn. Duy trì di sản của nhân loại không phải là khiến người khác nghe mình, mà là giữ sao cho mình được lành mạnh. Anh trở về bàn, chấm mực viết:

Gửi cho tương lai hay cho quá khứ, cho một thời khi tư tưởng được tự do, khi con người khác biệt nhau và không sống cô đơn — cho một thời có sự thật, trong đó việc đã làm không thể bị gạt bỏ.

Từ thời đồng nhất, từ thời cô độc, từ thời Bác, từ thời ý đôi — xin chào!

Anh đã chết rồi, anh ngẫm vậy. Dường như đối với anh, chỉ bây giờ, khi anh đã bắt đầu diễn tả được ý nghĩ của anh, anh mới thực sự quyết tâm. Hậu quả của hành động nào cũng được bao gồm trong chính nó. Anh viết:

Tội tư tưởng không dẫn tới chết; tội tư tưởng LÀ chết.

Giờ đây anh đã nhận ra mình là người chết, điều quan trọng đâm thành giữ mình sao cho sống thật lâu. Hai ngón tay phải của anh lấm mực. Đây đúng là tiểu tiết có thể phản anh. Một dân tò mò sốt sắng ở Bộ (hẳn là phụ nữ: kiểu bà nhỏ bé tóc hung hay cô gái tóc đen ở Cục Truyện) có thể tự hỏi tại sao anh viết trong giờ ăn cơm, tại sao anh dùng bút lỗi thời, anh viết gì đó— rồi đến khu hữu trách mách bóng gió về anh. Anh vào nhà tắm cẩn thận cọ sạch hết mực với miếng xà phòng thô đen nâu làm rát da như thể giấy ráp nhưng nhờ thế rất hợp với mục tiêu của anh.

Anh cất nhật ký trong ngăn kéo. Lo giấu nó vô ích, nhưng ít ra cũng đánh chắc được xem nó có bị khám phá ra chưa ? Để một sợi tóc nơi mấy trang cuối quá lộ liễu. Với đầu ngón tay anh nhặt một hạt bụi trắng dễ nhận và để nó vào một góc bìa, ở chỗ nó sẽ phải bay mất nếu quyển vở bị xê dịch.

Winston đang nằm mơ thấy mẹ.

https://thuviensach.vn

Theo anh nghĩ, khi mẹ anh mất, anh khoảng mười, mười một tuổi. Bà là một người cao lớn, đẹp như tượng, khá lặng lẽ, có cử chỉ chậm chạp và một mái tóc đẹp tuyệt vời. Về cha, anh nhớ mơ hồ hơn như một người tóc đen gầy gò, chuyên mặc quần áo màu sậm thẳng nếp (Winston đặc biệt nhớ cái đế giầy rất mỏng của cha), và đeo kính. Chắc hẳn cả hai đã bị dìm ngập trong một cuộc đại thanh trừ đầu của những năm năm mươi.

Hiện mẹ anh đang ngồi tại một nơi xa xôi dưới anh, tay bồng em gái anh. Anh không nhớ gì về em gái ngoại trừ sự nó là một đứa nhỏ yếu đuối luôn luôn im lặng với cặp mắt to chăm chú. Cả hai ngước mắt nhìn anh. Hai người ở một nơi nào đó trong lòng đất — đáy giếng chẳng hạn, hay một nấm mộ sâu — một nơi không những đã xa dưới chân anh, lại còn chìm xuống xa dần. Hai người ở trong khách sảnh một con tàu đắm, ngước mắt nhìn anh qua nước đặc dần. Hãy còn không khí trong khách sảnh nên cả hai còn nhìn thấy anh và anh còn nhìn thấy họ, nhưng đồng thời hai người chìm sâu mãi trong nước xanh chốc lát sẽ vĩnh viễn che đậy họ khỏi mắt anh. Anh ở ngoài trong ánh sáng và không khí trong khi mẹ và em anh bị hút xuống cõi chết, hai người ở dưới kia bởi anh ở trên này. Anh biết thế và mẹ cùng em anh biết thế, và anh có thể đọc sự hiểu biết đó trên mặt hai người. Không có sự trách cứ trên mặt hay trong tâm của mẹ và em anh, chỉ có sự hiểu biết rằng hai người phải chết để cho anh sống, rằng điều đó thuộc trật tự sự vật không thể tránh được.

Anh không thể nhớ việc gì đã xảy ra, nhưng trong giấc mơ anh hiểu rằng sao đó mẹ và em gái anh đã hy sinh đời sống của mình cho anh. Đây là một giấc mơ thuộc loại tuy giữ phối cảnh đặc biệt của giấc mơ vẫn tiếp tục sinh hoạt của trí tuệ, khiến những sự kiện và ý nghĩ hiện trong giấc mơ vẫn còn hình như mới mẻ và có giá trị khi người nằm mơ tỉnh giấc. Điều bỗng kích động Winston lúc này là sự cái chết của mẹ anh, gần ba mươi năm về trước, bi thảm và đau buồn không thể bao giờ còn thế được. Cảnh bi thảm, theo nhận xét của anh, thuộc thời xưa cũ, một thời còn có tình riêng, tình yêu và tình bạn, khi mọi người trong một gia đình sát cánh bên nhau không cần biết đến lý dọ Lòng tưởng nhớ mẹ xâu xé tim anh, bởi bà mất đi đương lúc thương yêu anh, khi anh còn quá nhỏ và ích kỷ để yêu lại bà, và bởi vì sau đó, anh không nhớ ra sao, bà đã hy sinh đời bà cho một quan niệm trung thực cá nhân bất di bất dịch. Những sự thể này, như anh hiểu, không thể xảy ngày nay Ngày nay có sợ hãi, có hận thù, có đau đớn, nhưng không có phẩm cách trong cảm xúc, không có những đau buồn sâu đậm hay phức tạp. Mọi điều này anh hình như thấy trong cặp mắt to của mẹ và em gái anh, đang ngước nhìn anh qua làn nước xanh hàng trăm sải dưới sâu, và đang chìm xuống dần.

Đột nhiên anh đứng trên một bãi cỏ ngắn mềm vào một buổi chiều hạ khi ánh dương tà chiếu vàng mặt đất. Quang cảnh anh đang nhìn trở đi trở lại trong những giấc mơ của anh, thường xuyên đến nỗi anh không bao giờ chắc hẳn anh có từng thấy nó ngoài đời hay không. Những khi tỉnh nghĩ tới nó anh đặt tên nó là Xứ Vàng. Đó là một bãi đồng cỏ lâu đời, bị thỏ gặm nhấm, xuyên qua bởi một con đường mòn, đây đó nhô lên một ổ chuột chũi. Tại một bờ rào bên kia cánh đồng, nhánh cây du đu đưa dưới gió nhẹ, khuấy lá thành mớ dày đặc như tóc đàn bà. Ở đâu gần đó, tuy ngoài tầm mắt, có một dòng suối trong veo chảy chậm, tới dưới các cây liễu đọng lại thành vũng trong đó cá bạch bơi lội.

Cô gái tóc đen băng qua cánh đồng về phía cây liễu. Cơ hồ chỉ bằng một động tác, cô ta xé toạc quần áo rồi văng nó xuống bên một cách khinh thường. Thân hình cô ta trắng mịn nhưng không gợi tình dục nào nơi anh, anh còn hầu như không thèm ngắm cô tạ Cảm giác tràn ngập anh lúc đó là lòng hâm mộ cử chỉ ném văng quần áo của cộ Vẻ duyên dáng lờ lững của cử chỉ đó

https://thuviensach.vn

hình như tiêu diệt cả một văn hóa, cả một hệ thống tư tưởng, làm như Bác, Đảng và Cảnh Sát Tư Tưởng có thể bị quẹt vào cõi hư vô bởi một cái phất tay tuyệt đẹp. Đó cũng là một cử chỉ thuộc thời xa xưa. Winston tỉnh dậy với chữ "Shakespeare" trên môi.

Máy truyền hình phát ra một tiếng còi điếc tai kéo dài ba mươi giây. Đã không trăm bẩy nhăm, giờ ngủ dậy của nhân viên các sở. Winston nhoai ra khỏi giường — trần truồng, vì một đảng viên Đảng Ngoài chỉ được lĩnh ba ngàn phiếu quần áo một năm, mà một bộ áo ngủ tốn sáu trăm phiếu — và vơ lấy một chiếc áo gi lê tồi tàn với một chiếc quần cộc vắt ngang trên ghế.Chương trình Chấn Thể sắp bắt đầu. Lát sau một cơn ho mãnh liệt thường chụp lấy anh mỗi khi anh mới tỉnh giấc làm anh gấp hai người lại. Nó rút hết khí khỏi ngực anh hết trọn đến nỗi anh phải nằm ngả lưng hít kỹ một hồi mới thở lại được. Tĩnh mạch anh phồng lên vì cơn ho làm anh tổn sức, và chứng loét giãn tĩnh mạch bắt đầu làm anh ngứa.

"Đoàn ba mươi đến bốn mươi !", một giọng đàn bà the thé nổi lên. "Đoàn ba mươi đến bốn mươi ! Xin ra chỗ đứng. Lứa từ ba mươi đến bốn mươi !"

Winston nhảy ra đằng trước máy truyền hình trên đó đã xuất hiện một thiếu phụ gầy gò nhưng vạm vỡ, mặc áo lót rộng và đi giầy thể thao.

"Gấp duỗi cánh tay lại !" bà ta hộ "Làm theo tôi ! Một, hai, ba, bốn ! Một, hai, ba, bốn ! Nào nữa, các đồng chí, hăng lên một chút chứ !Một, hai, ba, bốn ! Một, hai, ba, bốn !... "

Nỗi đau đớn do cơn ho chưa xóa hết nổi khỏi óc anh ấn tượng của giấc mơ, và cử động thể dục nhịp nhàng như thể phục hồi ấn tượng đó. Trong khi anh máy móc giơ tay ngược xuôi cùng đeo trên mặt nét nghiêm vui được coi là thích hợp với giờ Thể Chấn, anh gắng hướng tâm về thời thơ ấu xa xưa mù mịt của anh. Cực kỳ khó. Mọi sự trước những năm cuối thời năm mươi đều đã phai nhạt. Khi không có ngoại chuẩn làm đối chiếu, ngay đường đời của chính mình cũng mất phần minh bạch. Bạn nhớ nhiều sự kiện quan trọng có thể chẳng hề xảy ra, bạn nhớ chi tiết của nhiều sự việc nhưng chẳng sao bắt lại được bầu không khí quanh chúng, và có những chuỗi thời gian dài rỗng tuếch không thể gắn gì vào được. Thời đó cái gì cũng khác. Ngay tên các xứ và hình thể các xứ trên bản đồ cũng khác. Không Phận Một, chẳng hạn, hồi đó không tên là vậy: Nó được gọi là Anh quốc hay Britain, mặc dầu Luân Đôn, anh chắc chắn vậy, vẫn luôn luôn được kêu là Luân Đôn. Winston tuyệt nhiên không thể nhớ ra thời nước anh không có chiến tranh, nhưng rõ ràng hồi anh còn nhỏ có một thời kỳ hòa bình lâu dài vì một kỷ niệm xa xưa nhất của anh là một vụ phi cơ oanh tạc làm mọi người sửng sốt. Có lẽ đó là lần bom nguyên tử rơi xuống Colchester. Anh không nhớ chính vụ Oanh tạc, nhưng anh nhớ rõ bàn tay của cha anh nắm lấy tay anh đồng thời hai cha con chạy nhanh xuống, xuống, xuống mãi tận một vực sâu hoắm dưới lòng đất, quanh quanh một chiếc cầu thang xoáy rung rinh dưới chân anh và làm anh mỏi cẳng đến nỗi anh mếu máo khiến cha anh phải dừng chân nghỉ. Mẹ anh theo xa sau với dáng điệu chậm chạp như chiêm bao của bà. Bà ẵm em gái sơ sinh của anh — hay có thể bà chỉ ôm một đống khăn giường: anh không chắc lúc ấy em gái anh đã ra đời chưa. Cuối cùng gia đình anh đổ tới một nơi ồn ào đông người, một trạm xe điện ngầm theo anh hiểu.

Nơi đây dân chúng nào ngồi khắp sàn đá lát, nào ngồi sát nhau thành tụm, người nọ trên lòng người kia trên ghế dài sắt. Winston và cha mẹ kiếm được chỗ ngồi trên sàn đất, và gần họ có hai ông bà già ngồi sát nách nhau trên ghế sắt. Ông già mặc một bộ quần áo sẫm chỉnh tề và đội một chiếc mũ dạ đen nghiêng về phía sau mái tóc bạc phơ; mặt ông ta đỏ ngầu và cặp mắt xanh của ông đầy nước mắt. Ông ta hôi mùi rượu gin. Hình như rượu toát ra từ da thịt ông thay

https://thuviensach.vn

thế cho mồ hôi, và có thể tưởng tượng rằng nước mắt đang chảy trên mặt ông là rượu gin nguyên chất. Nhưng dù ông hơi say, ông quả đau đớn vì một nỗi buồn thành thực không thể chịu đựng nổi. Winston khờ khạo hiểu rằng một chuyện ghê gớm, một chuyện không thể tha thứ được, một chuyện vô phương cứu vãn đã xảy ra. Mà hình như anh hiểu chuyện đó là gì. Một người được ông già yêu thương — có lẽ một cháu bé gái — đã bị giết. Cứ năm phút, ông già lại nhắc lại:

"Mình không nên tin tưởng chúng. Tôi từng nói vậy, phải không Bà ? Tin chúng là thế đó. Tôi vẫn nói vậy. Mình không nên tin cái giống đó."

Nhưng cái giống không đáng tin là giống gì thì Winston hiện không nhớ ra.

Từ hồi đó, chiến tranh gần như liên tiếp, mặc dầu, nói cho đúng, không phải lúc nào cũng một thứ chiến tranh. Nhiều tháng, khi anh còn nhỏ, có những cuộc giao tranh hỗn tạp trong đường phố Luân Đôn, vài trận anh nhớ như in. Nhưng xét lại lịch sử của cả thời đó xem ai đánh ai, đánh vào lúc nào, hoàn toàn không thể được, vì không có tài liệu viết cũng như lời nói nhắc tới một sự tích khác hiện tình. Ví như ngày nay, vào năm 1984 (nếu quả là 1984), Đại Dương tranh chiến với Âu Á và giao kết với Đông Á. Trong các phát ngôn công cộng hay riêng tư không bao giờ có sự chấp nhận rằng có thời ba cường quốc liên kết lối khác. Thật ra, như Winston biết rõ, chỉ mới bốn năm trước Đại Dương đánh nhau với Đông Á và liên minh với Âu Á. Nhưng đó chỉ là mảnh hiểu biết vụng trộm ngẫu nhiên đến với anh vì trí nhớ anh không hoàn toàn bị kiềm chế. Chính thức thì sự thay đổi đồng minh không hề xảy ra. Đại Dương đang giao chiến với Âu Á: vậy là Đại Dương bao giờ cũng đánh nhau với Âu Á. Kẻ thù đương thời bao giờ cũng bị tả như quân ác tuyệt đối, cho nên không thể có một sự giao kết với họ trong quá khứ hoặc tương lai.

Điều hãi hùng, anh nghĩ vậy lần thứ mười ngàn trong khi anh khó nhọc ưỡn vai về phía sau (tay chống háng, ai nấy xoay người từ eo trở lên, một cử động được coi là tốt cho bắp thịt lưng) — điều hãi hùng là có thể mọi sự đó là sự thật. Nếu Đảng có thể chỉ tay về quá khứ mà bảo về sự kiện này kia nó không hề xảy ra, điều đó chẳng đáng sợ hơn cả sự tra tấn hay cái chết ư ?

Đảng bảo rằng Đại Đương không bao giờ liên minh với Âu Á. Anh, Winston, biết rằng Đại Dương đã liên kết với Âu Á mới bốn năm trước. Nhưng sự hiểu biết này do đâu mà có ? Chỉ trong tâm thức của riêng anh, mà tâm thức anh thế nào rồi cũng bị tiêu diệt. Và nếu mọi người khác chấp nhận lời nói dối do Đảng áp đặt — nếu mọi tài liệu ghi hệt nhau — thì điều man trá đi vào lịch sử và biến thành sự thật. Theo khẩu hiệu của Đảng " Kẻ nào kiềm chế được quá khứ, kẻ đó kiểm soát được tương lai: kẻ nào kiểm soát được hiện tại, kẻ đó kiềm chế được quá khứ ". Tuy nhiên quá khứ, mặc dầu bản năng dễ biến đổi, chưa bao giờ bị ngụy tạo. Bất cứ điều gì hiện nay được coi là thật vĩnh viễn và vĩnh viễn thật. Hết sức giản dị. Chỉ cần không ngưng áp chế ký ức bạn. Thế gọi là "Kiểm soát thực tế": Ngôn Mới là "ý đôi".

" Nghỉ !" Nữ huấn luyện viên hô một cách vui vẻ hơn một chút.

Winston buông thõng tay xuống và chậm chạp hít thở đầy lồng ngực. Óc anh lén vào thế giới ngoắt nghéo của ý đôi. Vừa biết vừa không biết, ý thức sự thật trong khi thận trọng đặt điều, giữ cùng một lúc hai quan điểm hủy loại lẫn nhau, biết rằng hai quan điểm đó trái ngược nhau mà cứ tin cả hai, dùng luận lý chống lại luận lý, bác bỏ luân lý đồng thời dựa vào luân lý, tin rằng nền dân chủ không thể có được nhưng cho là Đảng bảo vệ dân chủ, quên bất cứ điều gì cần quên, rồi kéo lại điều đó trở về ký ức khi nào cần đến, rồi lại vội vàng quên nó ngay: và trên hết

https://thuviensach.vn

áp dụng quá trình ấy cho chính quá trình. Tinh tế đến thế là tột độ: dẫn dụ một cách ý thức sự vô ý thức, rồi lại không ý thức hành động tự thôi miên vừa rồi. Ngay muốn hiểu biết danh từ "ý đôi" phải đồng thời sử dụng ý đôi.

Nữ huấn luyện viên lại kêu gọi mọi người chú ý: "Và bây giờ xem ai sờ được ngón chân nào !" bà ta hăng say nói. "Xin các đồng chí thẳng người từ hông trở lên. Một - hai ! Một - hai !... "

Winston ghét vận động này, nó làm anh đau buốt từ gót tới mông và thường tận cùng làm anh lên cơn họ Những suy tưởng của anh mất đi phần dễ chịu. Qúa khứ, theo anh nghĩ, không chỉ bị ngụy tạo mà còn bị hủy diệt. Bởi làm sao xác định được ngay sự kiện hiển nhiên nhất nếu không có gì làm chứng ngoài ký ức của riêng mình. Anh cố nhớ anh nghe nhắc tới Bác lần đầu tiên năm nào. Anh cho có lẽ vào khoảng những năm sáu mươi, nhưng không thể nào chắc được. Trong các sách sử về Đảng, dĩ nhiên Bác hiện như vị lãnh tụ và nhà bảo vệ Cách Mạng ngay từ những ngày đầu. Công trạng của Bác đã được đưa lùi dần vào thời gian cho tới khi gia nhập thế giới huyền hoặc của những năm ba mươi bốn mươi, khi dân tư bản đội mũ lạ đời hình trụ dạo đường phố Luân Đôn trong những xe hơi bóng nhoáng hay cỗ xe ngựa có cửa kính. Không làm sao biết được truyền kỳ đó có bao phần thật bao phần bịa. Winston còn không nhớ được ngay cả chính Đảng ra đời hồi nào. Anh không tin đã được nghe nhắc tới từ Anh Xã trước năm 1960, nhưng có thể nó được phổ biến sớm hơn dưới hình thức Ngôn Cũ "Xã Hội Chủ Nghĩa Anh". Mọi sự loãng tan trong sương khói. Tuy nhiên, thỉnh thoảng có thể vạch ra được một điều dối trá rành rành. Ví như việc không phải Đảng chế ra tàu bay như sách sử về Đảng tuyên bố. Anh nhớ đã có tàu bay từ thời thơ ấu xa xưa nhất của anh. Nhưng không thể chứng minh điều gì. Không bao giờ có chứng cớ. Chỉ đúng một lần anh đã cầm trong tay một bằng chứng không thể chối cãi được về sự ngụy tạo sự kiện lịch sử. Và lần đó —

"Smith !" tiếng the thé hét lên từ máy truyền hình. "6079 Smith W. ! Phải, anh kìa ! Xin anh cúi đầu xuống thấp hơn ! Anh có thể làm khá hơn thế ! Anh không cố gắng. Cúi thấp hơn nào ! Như vậy khá hơn đó, đồng chí ! Bây giờ cả đoàn nghỉ và xem tôi."

Bất thần, mồ hôi nóng toát ra khắp mình Winston. Mặt anh vẫn giữ vẻ hoàn toàn thản nhiên. Chớ bao giờ tỏ sự sợ hãi ! Chớ bao giờ tỏ nỗi oán giận ! Chỉ một chớp mắt cũng đủ phản mình. Anh đứng nhìn trong khi nữ huấn luyện viên giơ tay trên đầu và — không thể gọi là một cách duyên dáng nhưng với một điệu đặc biệt gọn gàng hiệu nghiệm — cúi người xuống rồi đặt đốt đầu ngón tay dưới các ngón chân.

"Đây nhé, các đồng chí !Đấy là điều tôi muốn thấy các đồng chí làm. Xem lại tôi nào. Tôi lên ba mươi chín và đã có bốn con. Coi này". Bà ta lại cúi xuống. "Các đồng chí thấy đầu gối tôi không cong chứ. Ai cũng làm được như vậy nếu muốn," bà ta vừa nói thêm vừa đứng thẳng người lại. "Bất cứ ai dưới bốn mươi nhăm tuổi cũng đều có thể sờ được ngón chân. Tất cả chúng ta không có hân hạnh chiến đấu ngoài mặt trận nhưng ít nhất toàn thể chúng ta có thể giữ mình sao cho khỏe. Hãy nhớ tới những thanh niên của chúng ta trên mặt trận Malabar ! Và những thủy thủ trên Pháo Đài Nổi ! Hãy nhớ tới những điều họ đang chịu đựng. Bây giờ các đồng chí tập thử lại. Thế khá hơn đó, đồng chí, thế khá hơn nhiều," bà ta khuyến khích trong khi Winston cúi mạnh người xuống, và lần đầu tiên từ mấy năm nay anh sờ trúng ngón chân mà không còng đầu gối.

Với tiếng thở dài vô thức não nuột mà anh không dằn nổi mỗi khi bắt tay vào công việc hàng ngày mặc dầu máy truyền hình ở kế cận, Winston kéo máy ghi âm về phía anh, thổi bụi khỏi

https://thuviensach.vn

miệng ống nói và đeo kính vào mắt. Rồi anh giở và đính liền bốn cuộn giấy nhỏ tuột sẵn từ ống hơi trên mé phải bàn anh.

Trên tường ô phận của anh có ba lỗ hổng. Bên phải máy ghi âm là một ống hơi nhỏ dành cho bản tin viết, bên trái là một ống hơi lớn hơn dùng cho báo chí; trên tường ngang, vừa tầm tay của Winston, có một khe hở rộng hình thuẫn được che bởi một lưới sắt. Đấy là lỗ hổng đón nhận giấy rác. Có hàng ngàn hàng vạn khe hở tương tự trong khắp dinh thự, không những tại mỗi phòng mà tại nhiều chặng ngắn ở mỗi hành lang. Vì một lý do nào đó các khe ấy được mệnh danh là lỗ ký ức. Khi biết một tài liệu nào phải bị tiêu hủy, hay nữa khi thấy một mẩu giấy lê quanh, ai cũng có hành động máy móc nhấc nắp lỗ ký ức gần nhất để vứt giấy vào trong đó, từ đó giấy sẽ bị một luồng hơi ấm cuốn đến những hỏa lò to lớn xây giấu đâu đó trong lòng dinh thự.

Winston xem bốn tấm giấy đã được anh tháo cuộn. Mỗi tấm chứa đựng một hai dòng tin viết theo một biệt ngữ vắn tắt — không hẳn là Ngôn Mới nhưng gồm nhiều từ Ngôn Mới — được dùng trong Bộ trong việc nội bộ.

thời 17.3.84 diễn văn b thuật xấu phi châu sửa

thời 19.12.83 dự đoán 3 n quý 4 83 in lầm kiểm số mới

thời 14.2.84 bộ sung ghi xấu xúc cô la sửa

thời 3.12.83 thuật nghị trình b không tốt hơn bội chiếu không người viết lại đủ trình trên dưới xếp

Winston hơi hài lòng khi bỏ ra một bên bản tin thứ tự Chuyện này phức tạp và hàm trách, nên xét sau cùng. Ba bản kia là chuyện thường tuy bản thứ hai thế nào cũng bắt phải tham khảo hàng loạt bảng số tẻ nhạt.

Winston đánh chữ "số cũ" trên máy truyền hình và đòi những số Thời Báo liên can, chỉ vài phút sau báo tuột ra khỏi ống hơi. Những bản tin anh nhận được liên quan đến những bài báo và tin tức vì lẽ này nọ được coi là cần được biến đổi, hay được tu chỉnh để nói theo văn chính thức. Ví dụ, Thới Báo ngày mười bảy tháng ba đăng rằng hôm trước Bác đọc diễn văn tiên đoán mặt trận Nam Ấn Độ sẽ tiếp tục yên tĩnh nhưng sẽ có một cuộc tấn công của Âu Á vào Bắc Phi Châu. Sự xảy ra thì Tổng Tư Lệnh Âu Á đánh vào Nam Ấn Độ mà bỏ mặc Bắc Phị Thành thử cần phải viết lại một đoạn diễn văn của Bác làm sao cho Bác tiên đoán đúng việc đã thực sự xảy ra. Lại nữa, Thời Báo ngày mười chín tháng chạp có đăng dự đoán chính thức về năng suất các loại thực phẩm trong quý thứ tư năm 1983 tức quý thứ sáu của kế hoạch ba năm thứ chín. Số báo ngày hôm nay cho biết năng suất thật sự, chiếu theo đó thì dự đoán trên nhất nhất nhầm tọ Việc của Winston là sửa lại những con số nguyên thủy làm cho nó ăn khớp với các con số sau này. Về phần bản tin thứ ba, nó đề cập đến một sai lầm nhỏ chỉ hai phút là sửa xong. Mới tháng hai gần đây, Bộ Sung Túc tuyên hứa (danh từ chính thức là "nhất quyết cam kết") sẽ không giảm bớt khẩu phần xúc cô la trong năm 1984. Trên thực tế, như Winston biết, khẩu phần xúc cô la đã bị giảm từ 30 gam xuống 20 gam cuối tuần này. Chỉ cần thay thế lời hứa trên bằng lời bố cáo có thể cần giảm bớt khẩu phần vào khoảng tháng tư.

https://thuviensach.vn

Mỗi lần giải quyết xong một vấn đề trong bản tin, Winston đính bản sửa viết máy vào số báo liên can và ấn cả hai vào ống hơi. Rồi bằng một cử động gần như vô thức, anh vo viên thông điệp cùng các chú thích của anh và ném cả vào lỗ ký ức cho lửa thiêu.

Những gì xảy ra dọc đường ngoắt nghéo không ai thấy được của ống hơi, anh không rõ chi tiết nhưng anh biết đại khái. Các phần sửa chữa cần thiết cho mỗi số Thời Báo được tập họp và đối chiếu, xong xuôi số báo được in lại ngay, nguyên bản bị hủy và tu bản được xếp thay trong tủ. Qúa trình biến sửa liên miên này được áp dụng không những cho báo chí mà cho cả sách, tập san, văn châm biếm, bích chương, tờ quảng cáo, phim, băng nhựa, tranh khôi hài, hình ảnh — cho mọi loại văn hay tài liệu có thể được coi là có một ý nghĩa chính trị hay học thuyết. Ngày ngày và gần như phút phút quá khứ được cập nhật hóa. Như vậy dự đoán nào của Đảng cũng có tài liệu hiển nhiên chứng minh là đúng, và không một mẩu tin hay một quan điểm nào đối lập với nhu cầu đương thời được duy trì trong văn khố. Toàn thể lịch sử là một tấm da cừu được nạo sạch và biên chép lại bao lần cũng được mỗi khi cần thiết. Việc đã thành, không có cách nào chứng minh sự hiện thực của ngụy tạo. Ban lớn nhất thuộc Cục Văn Khố, lớn hơn ban của Winston nhiều, gồm toàn người chỉ có phận sự lùng xét và tập họp các bản sách báo và tài liệu khác đã bị thay thế nên buộc phải tiêu hủy. Một số Thời Báo có thể, vì những thay đổi trong đường lối chính trị hay những tiên đoán sai lầm của Bác, được viết đi viết lại một tá lần, nhưng vẫn được xếp trên kệ dưới ngày tháng nguyên thủy, và không có bản nào khác được giữ để đem đối chứng với nó. Sách cũng vậy, bị thâu hồi, viết đi viết lại và in lại, nhưng không bao giờ ghi nhận một sự sửa đổi nào. Ngay các chỉ thị viết gửi đến Winston mà anh luôn luôn vứt đi sau khi hết dùng tới, cũng không bao giờ ra lệnh hay ám chỉ một hành động giả mạo nào: luôn luôn chỉ thấy nhắc tới lỗi sót, lỗi lầm, lỗi in, lỗi trích cần phải chỉnh lại cho chính xác.

Nhưng thật ra đó cũng chẳng phải là giả mạo, Winston vừa nghĩ vậy vừa sửa lại các con số của Bộ Sung Túc. Đó chỉ là lấy một điều vô nghĩa này thay thế một điều vô nghĩa khác. Phần đông các tài liệu do anh sử dụng không liên hệ gì đến thực tế, dù là loại liên hệ chứa đựng trong một lời nói dối thẳng. Những số thống kê trong nguyên cảo huyền hoặc chẳng kém số ghi trong tân cảo. Thường thường phải bịa đặt ra những số ấy. Ví dụ, Bộ Sung Túc ước tính sản lượng giầy ống quý này là 145 triệu đôi. Năng suất thực chỉ là 62 triệu. Tuy nhiên, khi viết lại dự đoán, Winston giảm con số xuống 57 triệu để còn nước cho Bộ tuyên bố như thường lệ rằng định số đã được vượt quá. Dù sao chăng nữa, con số 62 triệu chẳng sát thật gì hơn con số 57 hay 145 triệu. Rất có thể chẳng có đôi giầy ống nào được sản xuất. Đúng hơn nữa, chẳng ai biết có bao nhiêu đôi đã được sản xuất, mà cũng chẳng ai bận lòng tới. Chỉ biết rằng mỗi quý hàng số khổng lồ giầy ống được sản xuất trên giấy tờ trong khi phân nửa dân chúng Đại Dương đi chân không. Và cứ thế với mọi loại sự kiện lớn bé được ghị Mọi sự tan loãng trong một thế giới mù mịt trong đó tận cùng đến ngay ngày tháng cũng thành bất định.

Winston liếc qua đại sảnh. Trong ô phận đối diện với anh, một gã đàn ông cằm đen, dáng bộ ngăn nắp tên là Tillotson đang làm việc hăng hái, với một tờ báo gấp trên đầu gối và miệng kề sát ống nói máy ghi âm. Anh ta có vẻ cố bảo vệ sự bí mật của những điều anh ta đang nói cho chỉ anh ta và máy truyền hình được biết đến mà thôi. Anh ta ngước mắt nhìn lên và cặp kính của anh ta tia ra một ánh mắt đầy ác cảm về phía Winston.

Winston không mấy quen Tillotson và không có một ý niệm gì về công việc của anh tạ Dân trong Cục Văn Khố không nói chuyện dễ dàng về công việc mình. Trong đại sảnh dài không cửa sổ với hai hàng ô phận không ngớt phát ra tiếng giấy sột soạt và tiếng lẩm bẩm trong máy ghi

https://thuviensach.vn

âm, có đến một tá người Winston không biết được tên mặc dầu ngày nào anh cũng thấy họ qua lại vội vàng trong hành lang hay khoa tay múa chân trong Hai Phút Hận Thù. Anh biết trong ô phận cạnh anh người đàn bà bé nhỏ tóc hung ngày ngày nhọc nhằn với mỗi việc tra xét và loại bỏ khỏi báo chí tên những người đã bị hóa hơi cho nên bị coi là không từng sống trên đời. Có một sự hợp tình trong đó vì chồng bà bị hóa hơi hai năm trước. Vài ô phận cách anh, một người hiền hòa, kín đáo, mơ màng, tên là Ampleforth, với hai tai đầy lông và biệt tài đùa với âm vận, lo việc biến đổi — gọi là soạn bản dứt khoát về — những bài thơ đâm xúc phạm chủ nghĩa nhưng vì lẽ này lẽ nọ vẫn cần được giữ trong hợp tuyển. Đại sảnh đây, với khoảng năm mươi nhân viên, chỉ là một tiểu ban, xem ra chỉ là một phần tử trong bộ máy phức tạp của Cục Văn Khố. Ngoài bên, trên dưới, có hàng đàn nhân viên tham gia vào vô số công việc không thể tưởng tượng được nổi. Nào là các xưởng in với các viên phó xuất bản, các chuyên viên ấn loát, và các ảnh viện trang bị tối tân dùng vào việc ngụy cải hình ảnh. Nào là ban chương trình truyền hình với các kỹ sư, các viên sản xuất, và các toán tài tử được chọn vì thuật mạo giọng giỏi. Nào là các đội sưu tập viên có phận sự soạn bảng kê các sách báo phải thâu hồi. Nào là các phòng lưu trữ rộng lớn chứa những tài liệu đã được tu chỉnh, và các hỏa lò ẩn giấu dùng để thiêu hủy các nguyên bản. Và đâu đó là những bộ Óc lãnh đạo hoàn toàn nặc danh, đứng ra phối hợp sức cố gắng của toàn thể, và đặt ra đường lối chính trị bó buộc mẩu quá khứ này phải được duy trì, mẩu quá khứ kia phải bị ngụy tạo và mẩu quá khứ kĩa phải bị tẩy khỏi thế gian. Chung qui Cục Văn Khố chỉ là một chi nhánh của Bộ Sự Thật, mà phận sự cốt yếu không phải là tái thiết quá khứ, mà là cung cấp cho dân Đại Dương báo chí, phim ảnh, chương trình truyền hình, kịch bản, tiểu thuyết — đủ loại tin tức, kiến thức, trò giải trì, từ bức tượng cho tới khẩu hiệu, từ bài thơ trữ tình cho đến tập khảo luận về sinh vật học, từ sách dạy đánh vần cho trẻ con tới từ điển Ngôn Mới. Và không những Bộ phải đáp ứng nhu cầu trùng phức của Đảng, Bộ còn phải tái diễn toàn dịch vụ đó theo một trình độ thấp hơn cho dân đen hưởng. Có cả một dãy cục riêng rẽ chuyên về văn chương, nhạc kịch và các mục giải trí bình dân thông thường. Nơi đây được sản xuất các tờ báo nhảm nhí nội dung gần như chỉ có thể thao, hình sự và tử vi, các truyện giật gân năm xu, các phim tình dục ướt át, và các bản tình ca được soạn một cách hoàn toàn máy móc nhờ một thứ kính vạn hoa đặc biệt gọi là máy làm thợ Còn có cả một tiểu ban — theo Ngôn Mới gọi là Ban dâm — chuyên sản xuất loại sản phẩm khiêu dâm hạ cấp nhất, để gửi ra ngoài trong những gói được niêm phong, cấm các Đảng viên ngoài nhân viên công tác nhìn vào.

Ba bản tin nữa tuột từ ống hơi đương lúc Winston làm việc, nhưng những vấn đề liên quan thật đơn giản, Winston giải quyết xong xuôi cả trước khi Hai Phút Hận Thù ngắt việc anh. Khi Hận Thù chấm dứt anh trở về ô phận mình, với quyển từ điển trên kệ, đẩy máy ghi âm sang một bên, và bắt tay vào công việc chính của buổi sáng.

Cái thú lớn nhất trong đời Winston là công việc của anh. Phần đông là việc quen tay tẻ nhạt, nhưng cũng có việc khó khăn phức tạp đến nỗi anh có thể chìm mình trong đó như trong uyên ảo của một bài toán — đó là những việc giả mạo tinh tế không có gì hướng dẫn trừ sự thông hiểu nguyên lý Anh Xã và sự phỏng đoán ý muốn của Đảng. Winston rất giỏi việc này. Có lần anh được tín nhiệm giao cho việc sửa chữa những bài xã luận trong Thời Báo được viết hoàn toàn bằng Ngôn mới. Anh giở bản tin mà anh để riêng ra trước đây. Thông điệp như sau:

Thời 3.12.83 thuật nghị trình b không tốt hơn bội chiếu không người viết lại đủ trình trên trước xếp

Ngôn cũ (hay văn thường) có thể giải ra là:

https://thuviensach.vn

Bài tường thuật nghị trình của Bác ghi trong Thời Báo ngày 3 tháng 12 năm 1983 rất bất hợp thức và nhắc tới những người không hiện hữu. Viết lại hết và trình lên cấp trên trước khi cất xếp.

Winston đọc kỹ bài báo can phạm. Nghị trình của Bác hình như chủ yếu là khen công tác của một cơ quan có danh hiệu là FFCC có nhiệm vụ cung cấp thuốc lá và các tiện khoái khác cho thủy thủ Pháo Đài Nổi. Đồng chí Withers nào đó, một đảng viên cao cấp thuộc Đảng Trong, đã được tuyên dương đặc biệt và thưởng huân chương Công Trạng Đặc Sắc hạng hai.

Ba tháng sau FFCC bỗng nhiên bị giải tán không thấy tuyên bố lý dọ Có thể suy định rằng Withers và đồng bọn nay bị thất sủng, nhưng không có báo cáo về vụ này trên Báo hay máy truyền hình. Điều này kể cũng không lạ vì hiếm khi tội phạm chính trị bị xử hay lên án công khai. Các cuộc thanh trừ lớn lao bao gồm hàng ngàn người, với các phiên tòa công cộng xử quân phản bội và tội phạm tư tưởng phải chịu xưng tội một cách hèn hạ trước khi bị hành hình, là những màn kịch không được diễn quá hai năm một lần. Thông thường hơn, những người làm phật ý Đảng chỉ biến mất và không ai nghe nói tới họ nữa. Không hề có một bằng chứng nhỏ nào cho biết sự gì đã xảy ra cho họ. Cũng có vài khi họ không bị giết. Riêng Winston biết đến khoảng ba mươi người, không kể cha mẹ anh, đã mất tích trong trường hợp này nọ.

Winston khẽ gãi mũi với một cái kim gài giấy. Trong ô phận bên kia lối Đồng Chí Tillotson vẫn bí mật cắm cúi nói trong máy ghi âm. Một lát anh ta ngẩng đầu lên: lại nữa tia nhìn ác cảm qua cặp kính. Winston tự hỏi không hiểu Đồng Chí Tillotson có cùng một công tác như anh không. Rất có thể lắm. Một việc lắt léo như vậy không nên giao cho một người không thôi: mặt khác, đưa việc cho một ủy ban có nghĩa là công nhận thực hiện một hành vi gian trá. Chắc hẳn độ một tá người đang tranh đua với anh soạn lại bản tuyên cáo của Bác. Rồi một bộ Óc quan thầy nào đó thuộc Đảng Trong sẽ chọn bản này hoặc bản kia, cho in nó lại và phát huy quá trình tất yếu phức tạp của sự kiểm điểm các bản dẫn, sau đó điều dối trá được chọn sẽ nhập vào văn khố thường trực và trở thành sự thật.

Winston không biết tại sao Withers bị thất sủng. Có thể vì tham nhũng hay bất tài. Có thể Bác chỉ muốn loại một thuộc viên quá được lòng dân. Có thể Withers hay một thân nhân của ông ta bị nghi ngờ là có xu hướng tà giáo. Hay có thể — có lẽ đúng nhất — sự việc xảy ra vì các cuộc thanh trừ và hóa hơi đóng một vai trò thiết yếu trong guồng máy thống trị. Chứng tích độc nhất nằm ở chữ "chiếu không người" chỉ rằng Withers đã chết. Chẳng thể vì thế mà suy luôn rằng những người bị bắt đều bị đem ra xử tử liền. Có khi họ được tha và phóng thích ra ngoài ở khoảng một hai năm trước khi bị hành hình. Năm chừng mười họa có người tưởng là đã chết từ lâu tái hiện như ma qủy trong một phiên tòa công cộng để buộc tội hàng trăm người khác với lời chứng của họ trước khi biến mất, và lần này biến luôn. Dù sao chăng nữa, Withers đã trở thành một không người. Ông ta không sống: ông ta không bao giờ sống. Winston quyết định rằng đổi ngược chiều hướng của bài diễn văn của Bác chưa đủ. Nên làm cho nó đề cập đến một chuyện hoàn toàn không dính dáng gì tới nguyên đề.

Anh có thể biến bài diễn văn thành một bản cáo trạng quân phản bội và tội phạm tư tưởng, nhưng làm vậy hơi quá lộ liễu, còn bịa một cuộc chiến thắng ngoài mặt trận, hay một vụ sản xuất thăng bội thành công trong kế hoạch ba năm thứ chín, sẽ gây nhiều xáo trộn trong văn khố. Cần nhất đó phải là một chuyện hoàn toàn tưởng tượng. Bổng nhiên hiện ra trong óc anh, như đợi sẵn, hình ảnh một Đồng chí Ogilvy mới tử trận một cách anh dũng. Có nhiều lần Bác dành

https://thuviensach.vn

nghị trình cho việc truy niệm một đảng viên thấp kém được Bác coi đời sống và cái chết như một tấm gương đáng noi theo. Hôm nay Bác sẽ truy niệm Đồng Chí Ogilvy Thật ra không có Đồng Chí Ogilvy nào như vậy, nhưng vài giòng in và hai tấm ảnh giả sẽ sớm đem anh nhập cuộc đời.

Winston nghĩ một lúc rồi kéo máy ghi âm về phía anh và bắt đầu đọc theo thể văn quen thuộc của Bác: một thể văn vừa độc đoán theo lối nhà binh, vừa lên mặt mô phạm, dễ bắt chước vì cái thói đặt câu hỏi rồi trả lời ngay ("Ta phải rút bài học gì từ sự kiện đó, hỡi các đồng chí ? Bài học — cũng là một nguyên lý Anh Xã — rằng v.v... ").

Hồi ba tuổi Đồng Chí Ogilvy đã từ chối mọi đồ chơi trừ một cái trống, một khẩu liên thanh và một máy trực thăng thu nhỏ. Lên sáu tuổi — sớm hơn một năm nhờ một đặc miễn điều lệ — anh gia nhập Đoàn Gián Điệp, lên chín anh đã làm đội trưởng. Năm lên mười một anh tố cáo chú anh với Cảnh Sát Tư Tưởng sau khi nghe lỏm được một câu chuyện coi như có ý hướng tội lỗi. Năm mười bảy tuổi anh làm khu tổ chức viên cho Đoàn Thanh Niên Chống Dục Tính. Năm mười chín tuổi anh vẽ mẫu một trái lựu đạn tay được Bộ Hòa Bình chấp nhận, đem thử lần đầu giết chết một lúc ba mươi mốt tù binh Âu Á. Năm hai mươi ba tuổi anh bỏ mạng đương khi thi hành nhiệm vụ. Bị máy bay phản lực địch rượt đuổi đương lúc anh bay qua Ấn Độ Dương mang theo nhiều công hàm quan trọng, anh buộc súng máy vào người cho nặng và nhảy từ trực thăng xuống nước sâu với cả công hàm — một cái chết không thể không thèm thuồng và chiêm ngưỡng, theo lời Bác. Bác còn chua thêm vài lời về tính trong sạch ngay thẳng của đời Đồng Chí Ogilvy Anh là một người không hề uống rượu, không hề hút thuốc, không có giải trí nào ngoài một giờ tập thể thao mỗi ngày, đã nguyện ở độc thân vì tin rằng lấy vợ và săn sóc gia đình tương khắc với sự tận tụy phục vụ hai mươi tư trên hai mươi tư tiếng. Anh không có đề tài nói chuyện nào ngoài nguyên lý Anh Xã, và không có mục đích nào trong đời ngoài sự thất bại của quân thù Âu Á và sự săn bắt phường gián điệp, phá hoại, tội phạm tư tưởng và phản loạn nói chung.

Winston tự thảo luận với mình xem có nên thưởng huân chương Công Trạng Đặc Biệt cho Đồng Chí Ogilvy không: cuối cùng anh bác ý định đó vì nó lôi theo một sự đối chiếu kiểm điểm không cần thiết.

Một lần nữa, anh liếc về phía địch thủ bên kia ô phận. Làm như có cái gì đảm bảo với anh rằng Tillotson bận bịu cùng một việc với anh. Không có cách nào biết được bản sửa của ai sẽ được chọn, nhưng trong thâm tâm anh tin nó sẽ là bản cuả anh. Mới một tiếng trước, ngay trong tưởng tượng cũng không có Đồng Chí Ogilvy, thế mà bây giờ anh ta đã thành người thật. Winston chợt thấy lạ là tạo người chết thì được mà tạo người sống lại không được. Đồng chí Ogilvy không bao giờ sống trong hiện tại nhưng giờ nay sống trong quá khứ, và một khi hành vi ngụy tạo bị quên lãng, anh ta sẽ sống một cách xác thực, chiếu theo bằng chứng hiển nhiên, chẳng khác gì Charlemagne hay Julius Caesar.

Trong quán ăn thấp trần ở tít dưới hầm, đuôi người đợi cơm tiến từng đợt chậm chạp. Căn phòng đã đông nghẹt người và ồn ào điếc tai. Hơi món canh hầm tỏa ra từ chấn song quầy hàng với một mùi chua đanh đanh không át hẳn được hơi rượu Gin Chiến Thắng. Ở phía cuối phòng có một quầy rượu nhỏ chỉ gọn là một lỗ hổng trong tường, nơi đó có thể mua được rượu gin với giá mười xu một hụm lớn.

"Đúng người tôi đang kiếm đây", có tiếng nói vậy sau lưng Winston.

https://thuviensach.vn

Anh ngoảnh mặt lại. Đó là Syme, bạn anh, làm việc tại Cục Khảo Cứu. Có lẽ "bạn" không phải là danh từ đúng. Ngày nay không ai có bạn, chỉ có đồng chí thôi: nhưng có những đồng chí mình ưa gần gũi hơn đồng chí khác. Syme là một nhà ngôn ngữ học, một chuyên viên về Ngôn Mới. Thực vậy, anh là một người trong đại đội chuyên gia hiện được giao việc soạn thảo Bản Từ Điển Ngôn Mới Thứ Mười Một. Anh là một người nhỏ bé, nhỏ hơn Winston, có tóc đen và cặp mắt lồi to vừa buồn bã vừa riễu cợt có vẻ như dò xét kỹ càng gương mặt người anh đang nói chuyện với.

"Tôi muốn hỏi liệu anh có dao cạo không", anh ta nói.

"Không một con nào !", Winston vội vàng trả lời một cách ngượng ngập. "Tôi đã thử mọi nơi. Không đâu còn dao cạo nữa".

Ai cũng dò hỏi về dao cạo. Thật ra Winston có hai con mới, được anh nâng niu như của quý. Từ mấy tháng nay có nạn khan hiếm dao cạo. Lúc nào cũng thiếu một nhu yếu phẩm mà các cửa hàng Đảng không cung cấp nổi. Khi thì nút áo, khi thì len dùng để mạng áo, khi thì dây giầy, bây giờ thì dao cạo. Chỉ kiếm được các thức đó, nếu kiếm được, bằng cách lùng lọi lén lút trên thị trường "tự do".

"Tôi vẫn dùng một con từ sáu tuần nay", Winston nói dối thêm vào.

Đuôi người giật một bước tiến lên. Khi ngừng tiến, Winston quay mình giáp mặt lại với Symẹ Mỗi người nhấc lên một cái mâm bằng kim khí dính mỡ từ một chồng để ở cuối quầy.

"Hôm qua anh có đi xem treo cổ tù nhân không ?" Syme hỏi.

"Lúc đó tôi bận việc", Winston hờ hững đáp."Chắc tôi sẽ được xem cảnh ấy trên màn ảnh."

"Một đại thế không mấy thích đáng", Syme nói.

Đôi mắt riễu cợt phớt qua mặt Winston. "Tôi biết anh", đôi mắt hình như nói "Tôi nhìn xuyên qua anh. Tôi rất rõ tại sao anh không đi xem treo cổ mấy tù nhân ấy." Về một mặt trí tuệ, Syme là một kẻ chính thống độc địa. Anh chàng có thể nói chuyện một cách thích thú hớn hở khó chịu về các cuộc trực thăng oanh tạc làng mạc địch, về những vụ đấu tố và tra khảo tội phạm tư tưởng, về những cuộc hành hình trong Bộ Tình Yêu. Nói chuyện với anh là phần nhiều phải kiếm cách dụ anh lảng xa những đề tài trên, và lôi anh vào những vấn đề kỹ thuật trong Ngôn mới, một sở trường hấp dẫn của anh. Winston khẽ ngoảnh đầu để tránh cặp mắt to xoi mói.

"Màn treo cổ khá ngoạn mục", Syme ngẫm lại. "Theo tôi nó mất phần hay khi chân họ bị đem buộc vào nhau. Tôi thích xem họ dãy dụa. Và trên hết lúc cuối khi lưỡi họ thè ra, xanh thật là xanh. Loại chi tiết đó kích thích tôi."

"Xin người sau !", viên dân đen cầm môi, khoác tạp dề trắng, hét lên.

Winston và Syme đẩy mâm dưới chấn song. Mỗi mâm được chất nhanh với phần cơm quy định — một bát canh hầm hồng xám bằng kim khí, một khúc bánh mì, một vuông phó mát, một chén Cà Phê Chiến Thắng không sữa bằng kim khí, và một thỏi đường tinh.

"Có một bàn trống đằng kia, dưới máy truyền hình", Syme nói. "Trên đường mình sẽ mua ít gin."

https://thuviensach.vn

Rượu gin bán cho họ được rót vào chén không quai. Hai người chen lối qua căn phòng đông người và dọn mâm trên một cái bàn lót kim khí, tại một góc có một vũng nước canh do người đến trước để lại, một thứ nước nham nhở như một bãi mửa. Winston nâng chén gin lên, tập trung can đảm một lúc rồi nốc cạn chất lỏng có vị dầu. Gạt nước mắt xong, anh bỗng cảm thấy đói bụng. Anh bắt đầu nuốt hàng thìa canh, lõm bõm ở trong có vài vuông hồng sốp, chắc hẳn là thịt chi đó. Hai người không ai nói gì trước khi húp hết bát. Từ bàn bên trái Winston, hơi về phía sau lưng anh, có tiếng ai nói nhanh không ngừng, một giọng chói tai như tiếng vịt quạc, the thé giữa tiếng ồn ào bao quanh.

"Từ điển đi đến đâu rồi ?", Winston nói to để đè tiếng ồn.

"Tà tà vậy thôi", Syme nói. "Tôi đang soạn tĩnh từ. Mê luôn."

Mặt anh chàng sáng lên tức thì khi nghe nhắc tới Ngôn Mới. Anh ta đẩy bát sang bên, yểu điệu cầm khẩu bánh mì và miếng phó mát mỗi thứ trên một tay, rồi ngả người qua bàn để có thể nói chuyện mà không phải hét to.

"Bản thứ mười một là bản quyết định," anh chàng nói. "Chúng tôi đang quy ngôn ngữ vào thể cuối — cái thể sẽ là của nó khi không còn ai nói khác. Khi chúng tôi hoàn thành công việc, những người như anh sẽ phải học lại hết. Tôi dám nói rằng anh nghĩ việc chính của chúng là bịa đặt từ mới. Nhưng không phải thế chút nào ! Chúng tôi hủy chữ, hàng tá, hàng trăm chữ mỗi ngày. Chúng tôi gọt ngôn ngữ tới tận xương. Bản thứ mười một sẽ không chứa một chữ nào có thể trở thành hủ lậu trước năm 2050."

Anh chàng ngấu nghiến cắn bánh mì, nuốt hai miếng lớn rồi tiếp tục nói với giọng hăng say của kẻ phô trương kiến thức. Gương mặt đen mỏng của anh linh động lên, đôi mắt anh mất vẻ riễu cợt và trở thành gần như mơ màng.

"Việc hủy từ thật là diệu. Cố nhiên thành phần cặn bã lớn là động từ và tĩnh từ, nhưng cũng có cả trăm danh từ bị loại. Không chỉ chữ đồng nghĩa thôi, mà cả chữ phản nghĩa. Vả lại, biện bạch sao được cho một chữ chỉ là đối nghịch của một chữ khác ? Mỗi từ chứa trong chính nó từ nghịch với nó. Ví như "tốt" chẳng hạn. Nếu anh có chữ "tốt", cần gì phải có chữ "xấu" ? "Không tốt" cũng được chán, — còn hay hơn nữa, vì nó đúng là từ tương phản, trong khi từ kia không được vậy. Lại nữa, nếu anh muốn dùng một hình thức mạnh hơn của "tốt", lẽ gì mà dùng một tràng từ vô dụng như "tuyệt hảo", "rực rỡ" này khác ? "Tốt hơn" trùm đủ nghĩa, hay "tốt hơn bội" nếu anh muốn một từ mạnh hơn. Tất nhiên, những từ này đã được dùng rồi, nhưng trong bản Ngôn Mới cuối cùng sẽ không còn từ nào khác. Sau rốt mọi khái niệm tốt xấu sẽ được bao gồm trong có sáu từ — thật ra chỉ trong một từ. Anh có thấy cái diệu của điều đó không, Winston ? Dĩ nhiên, đấy nguyên là ý kiến Bác", xong rồi anh nói thêm.

Một vẻ nồng nhiệt nhẹ thoáng qua mặt Winston khi Bác được nhắc tới. Tuy nhiên Syme nhận thấy ngay sự thiếu nhiệt thành của bạn.

"Winston, anh không thực thưởng thức Ngôn Mới," anh chàng gần như buồn bã nói. "Ngay khi viết, anh vẫn nghĩ bằng Ngôn Cũ. Tôi thỉnh thoảng có đọc mấy bài anh viết trong Thời Báo. Bài cũng khá nhưng là văn dịch. Trong tâm anh, anh vẫn thích dùng Ngôn Cũ hơn, với mọi ý dạng mơ hồ vô dụng của nó. Anh không bắt được cái đẹp của sự hủy từ. Anh có biết rằng Ngôn Mới là ngôn ngữ độc nhất trên thế giới có từ vựng mỗi năm mỗi hẹp lại không ?"

https://thuviensach.vn

Cố nhiên Winston biết điều đó. Anh mỉm cười với hy vọng nụ cười của anh ra vẻ hưởng ứng, vì anh sợ không đủ tự chủ để trả lời. Syme cắn một miếng bánh mì đen nữa, nhai nhanh rồi nói tiếp:

"Anh không thấy toàn thể mục tiêu của Ngôn Mới là giới hạn tầm tư tưởng ư ? Rốt cuộc chúng tôi sẽ khiến tội tư tưởng không thể có được nữa vì sẽ không có từ ngữ để biểu lộ nó. Mỗi khái niệm cần thiết sẽ được phô diễn bởi đúng một từ, nghĩa của nó sẽ được định một cách nghiêm xác, những nghĩa phụ sẽ bị loại trừ và quên lãng. Đã rồi, trong Bản Thứ Mười Một, chúng tôi không xa mục tiêu ấy. Nhưng quá trình này sẽ tiếp tục mãi, khi cả anh lẫn tôi đều qua đời. Mỗi năm, số từ càng ngày càng ít đi và tầm ý thức càng ngày càng hẹp lại. Cố nhiên ngay ngày nay không có cớ hay lý do gì để phạm tội tư tưởng. Đấy đơn thuần là một vấn đề kỷ luật cá nhân, kiềm chế thực tế. Nhưng sau cùng đến sự kiềm chế này cũng sẽ không cần thiết. Cách Mạng sẽ hoàn thiện khi ngôn ngữ được hoàn hảo. Winston này, có bao giờ anh nghĩ rằng vào khoảng 2050 muộn nhất, sẽ không còn một mạng nào hiểu được một câu chuyện như chúng mình đang nói với nhau không ?"

"Ngoại trừ —," Winston bắt đầu tỏ nỗi nghi hoặc nhưng anh ngừng câu.

Anh suýt buột miệng nói "Ngoại trừ dân đen" nhưng anh tự kiểm thảo vì không hoàn toàn chắc chắn nhận xét của mình không có bề bất chính thống. Song le, Syme đoán được điều anh định nói.

"Dân đen không phải là người," anh chàng thờ ơ nói. "Khoảng 2050 — có thể sớm hơn — mọi hiểu biết thực sự về Ngôn Cũ sẽ biến mất. Toàn thể văn chương quá khứ sẽ bị tiêu diệt. Chaucer, Shakespeare, Milton, Byron — những tác phẩm của họ sẽ chỉ tồn tại trong ấn bản Ngôn Mới, không những chúng sẽ biến đổi khác, chúng còn bị đổi thành bản văn trái nghịch hẳn với nguyên bản. Ngay cả văn chương Đảng cũng sẽ biến đổi. Làm sao có được một khẩu hiệu như "Tự do là nô lệ" nếu khái niệm tự do đã bị loại trừ ? Toàn cảnh tư tưởng sẽ khác. Thực sự, sẽ không còn tư tưởng theo như chúng ta hiểu ngày nay Chính thống có nghĩa là không suy nghĩ — không cần suy nghĩ. Chính thống là vô ý thức."

Một ngày nào đó, Syme sẽ bị hóa hơi, Winston thình lình tin chắc nghĩ. Anh chàng quá thông minh. Anh chàng nhìn quá rõ, và nói quá thẳng. Đảng không ưa những người như vậy. Rồi một ngày anh sẽ biến mất. Điều đó hiện trên mặt anh.

Winston đã ăn xong bánh mì và phó mát. Anh hơi nghiêng mình trên ghế để uống chén cà phê Tại bàn bên trái anh, người đàn ông có giọng the thé vẫn nói chuyện không thạ Một thiếu phụ có lẽ là thư ký của anh ta, ngồi xoay lưng về phía Winston, nghe anh ta nói và hình như hưởng ứng nồng nhiệt lời lẽ của anh tạ Thỉnh thoảng Winston bắt được một lời phê như "Tôi nghĩ ông rất có lý, tôi rất đồng ý với ông" thốt ra bởi một giọng nữ trẻ mà hơi đần. Nhưng cái giọng kia không hề ngưng một lúc, ngay khi cô gái lên tiếng. Winston biết mặt người đàn ông, mặc dầu anh không biết gì hơn về anh ta ngoài sự anh ta có một địa vị quan trọng trong Cục Truyện. Anh ta khoảng ba mươi tuổi, có một cỗ cổ nổi bắp thịt và một cái mồm rộng di động. Đầu anh ta hơi hất về sau, và tại góc anh ta ngồi, mắt kính của anh ta bắt ánh đèn chỉ chìa cho Winston thấy hai khoanh rỗng thay vì mắt. Điều khủng khiếp là từ tràng tiếng đổ ra từ miệng anh ta, gần như không thể nhận ra được một chữ. Có mỗi một lần Winston bắt được một câu — "hoàn tất phế thải thuyết của Goldstein" — xổ ra thật nhanh, như thể một mạch, tựa như một dòng chữ in sắp đặc. Còn lại chỉ là một tiếng động, một tiếng quạc quạc. Thế nhưng, dù không

https://thuviensach.vn

nghe được rõ điều người đàn ông nói, cũng đoán chắc được tính chất đại cương của nó. Có thể anh ta đang lên án Goldstein và đòi hỏi nhiều biện pháp mạnh hơn chống tội phạm tư tưởng và quân phá hoại, có thể anh ta đang ca tụng Bác hay các anh hùng của mặt trận Malabar — những điều đó không khác gì nhau. Anh ta nói gì chăng nữa, có thể chắc rằng mỗi chữ anh ta dùng đều thuần túy chính thống, hoàn toàn Anh Xã. Nhìn khuôn mặt không mắt với bộ quai hàm di động lanh lẹ, Winston có cái cảm giác là lạ là kẻ kia không phải là người mà là một thứ hình nộm. Không phải óc của anh ta nói mà là cổ họng của anh tạ Cái tiếng thoát ra khỏi anh ta gồm toàn chữ nhưng không phải là câu nói theo đúng nghĩa của nó: nó là một tiếng động thốt ra trong vô thức như tiếng quạc của con vịt.

Syme đã nín lặng được một lúc và đang lấy thìa vẽ trên vũng canh hầm. Tiếng nói tại bàn bên tiếp tục quạc nhanh, dễ nghe thấy mặc dầu xung quanh ầm ỹ.

"Trong Ngôn mới có một từ," Syme nói, "không hiểu anh có biết không: từ nói vịt nghĩa là quạc như vịt. Đó là một trong những từ hay hay có hai nghĩa trái ngược. Dùng cho một đối thủ nó có ý chửi rủa, dùng cho một người mình đồng ý với nó có ý khen ngợi."

Không nghi ngờ gì được, Syme sẽ bị hóa hơi, Winston lại nghĩ vậy. Anh nghĩ thế với một cảm giác buồn bã, mặc dầu anh biết Syme khinh anh và hơi ghét anh, và rất sẵn sàng tố cáo anh là tội phạm tư tưởng nếu có cớ. Có cái gì lệch lạc đôi chút nơi Symẹ Anh chàng như thiếu một cái gì: tính thận trọng, tính dè dặt, một tính ngu xuẩn bảo toàn. Không thể nói rằng anh chàng bất chính thống. Anh ta tin nguyên lý Anh Xã, anh ta thờ phụng Bác, anh ta vui mừng chiến thắng, anh ta ghét quân tà giáo, không những một cách thành thực mà còn với một lòng sốt sắng không nguôi và một sự thạo tin cập nhật không một Đảng viên thường nào bì kịp. Tuy vậy mà có một vẻ bất minh nhẹ bám vào anh chàng. Anh ta nói những điều không nên nói, anh ta đã đọc quá nhiều sách, anh ta hay lui tới quán cà phê Cây Lật, nơi hò hẹn của họa sĩ và nhạc sĩ. Không có luật nào ngay cả luật truyền khẩu cấm lui tới quán cà phê Cây Lật, nhưng nơi này không hiểu sao mang tiếng xấu. Những lãnh tụ xưa, đã mất uy tín, của Đảng thường tụ họp tại đây trước khi rốt cuộc bị thanh trừ. Chính Goldstein, theo tin đồn, thường thỉnh thoảng lảng vảng tới đó mấy chục năm trước. Số phận của Syme không khó tiên đoán. Thế nhưng sự thể là nếu Syme nắm được thực chất tư tưởng của Winston dù trong ba giây, anh chàng sẽ tức khắc trình báo Winston với Cảnh Sát Tư Tưởng. Kể ra ai khác cũng sẽ hành động như vậy: nhưng Syme còn hơn ai khác. Lòng sốt sắng không đủ. Chính thống là phải vô thức.

Syme ngước mắt nhìn lên. "Parsons tới kia kìa," anh ta nói.

Có cái gì trong thanh điệu của anh chàng hình như nói thêm: "cái thằng ngu xuẩn ấy". Parsons, con người mập mạp, tầm thước, tóc vàng mắt ếch, đồng cư với Winston tại khu Nhà Chiến Thắng, quả thật đang chen lối qua phòng ăn. Mới ba mươi nhăm tuổi anh ta đã chất hàng cuộn mỡ nơi cổ nhưng cử động của anh ta nhanh nhẹn trẻ trung. Toàn diện anh ta là dáng của một cậu bé quá mập, thành thử mặc dầu anh ta mặc bộ quần áo liền quần hợp cách, không thể không liên tưởng tới anh ta với chiếc quần cộc, áo sơ mi xám và khăn quàng đỏ của Đoàn Gián Điệp. Thấy anh ta là luôn luôn nghĩ tới hình ảnh đôi đầu gối có lỗ hỏm và đôi tay áo vén cuộn trên hai cánh tay bụ bẫm. Mà thật ra, bao giờ Parsons cũng quay về quần cộc mỗi khi một chuyến dạo chơi tập thể hay một hoạt động thể dục cho anh cớ để làm vậy. Anh ta chào hai người với tiếng "Ê này ! Ê này !" vui vẻ và ngồi xuống bàn họ, đồng thời tỏa ra một mùi mồ hôi nặng nề. Hàng giọt ướt lấm chấm khắp khuôn mặt hồng hào của anh tạ Khả năng đổ mồ hôi của

https://thuviensach.vn

anh ta thật tài tình. Tại Trung Tâm Cộng Đồng ai cũng đoán được anh ta vừa chơi bóng bàn xong theo sự ẩm ướt của cán vợt. Syme đã lôi ra một dải giấy có một hàng chữ dài và xem xét nó với một quản bút mực trong tay.

"Coi hắn làm việc giữa giờ ăn kìa," Parsons vừa nói vừa huých Winston. "Chăm chỉ nhỉ ? Chuyện gì đó, anh bạn ? Tôi chắc lại một việc vượt trí óc tôi. Bạn Smith này, tôi cho anh biết tại sao tôi đi kiếm anh. Tại cái món góp anh quên đưa cho tôi."

"Món góp nào vậy ?", Winston vừa trả lời vừa sờ túi kiếm tiền. Khoảng một phần tư lương của mỗi người phải dành cho các cuộc quyên góp tình nguyện, nhiều vô số không theo hết được.

https://thuviensach.vn

"Cho Tuần Lễ Hận Thù. Anh biết mà — cái quỹ từng nhà ấy. Tôi làm thủ quỹ cho dãy nhà tụi mình. Chúng mình phải cố gắng hết sức để phô một màn kinh người. Cho anh biết, không phải lỗi tại tôi nếu khu Nhà Chiến Thắng không có bộ cờ lớn nhất toàn phố. Anh có hứa đưa tôi hai đôn."

Winston tìm thấy và đưa ngay cho Parsons hai mảnh giấy nhăn nheo bẩn thỉu được anh chàng ghi ngay vào một cuốn sổ nhỏ bằng nét chữ nắn nót của kẻ vô học.

"A này, anh bạn," anh ta nói. "Tôi được biết cái thằng nhỏ ăn mày nhà tôi đã bắn súng cao xu vào anh hôm quạ Tôi có cho nó một bài học ra trò rồi. Thật, tôi có bảo nó tôi sẽ tịch thu cái súng ấy nếu nó còn làm thế."

"Tôi cho là nó bất bình vì không được đi xem hành hình," Winston nói.

"Ừ phải — tôi muốn nói nó tỏ ra có tinh thần tốt đấy chứ, phải không anh ? Hai đứa nó là hai đứa nhãi con đanh ác, nhưng về lòng hăng hái thì khỏi phải chê ! Lúc nào chúng nó cũng nghĩ tới Đoàn Gián Điệp, và cả chiến tranh nữa, cố nhiên. Anh có biết cái con bé nhà tôi nó làm gì thứ bẩy vừa qua khi đội của nó đi dạo trên đường đi Berkhamsted không ? Nó lôi hai con bé khác theo nó rời nhóm đang dạo để theo dõi một người lạ khắp cả buổi chiều. Chúng nó đi theo anh ta hai tiếng đồng hồ, băng qua cả rừng, khi tới Amersham chúng nó giao anh ta cho lính tuần."

"Chúng làm thế để làm gì vậy ?", Winston hơi bàng hoàng hỏi. Parsons hoan hỉ tiếp:

"Con bé nhà tôi xem chừng anh ta là một thứ điệp viên của địch — biết đâu anh ta chẳng được thả dù xuống. Nhưng chuyện là như thế này này, anh bạn ạ. Theo anh, cái gì khiến nó theo dõi anh ta trước nhất ? Nó để ý thấy anh ta mang một đôi giầy kỳ lạ — nó chưa thấy ai đi giầy giống vậy. Cho nên rất có thể anh ta là người ngoại quốc. Lỏi con bẩy tuổi như vậy giỏi ghê hỉ !"

"Người đàn ông đó rồi ra sao ?" Winston hỏi.

"Ồ, cái đó thì tôi không biết được, dĩ nhiên. Nhưng tôi không ngạc nhiên chút nào nếu —", Parsons làm cử chỉ nhắm súng và tặc lưỡi thay tiếng nổ.

"Hay," Syme nói bâng quơ, mắt không rời dải giấy.

"Cố nhiên chúng ta phải đề phòng sự bất trắc," Winston đồng ý cho phải lẽ.

"Tôi muốn nói là hiện nay đang có chiến tranh," Parsons bảo.

Như để xác nhận điều đó, một tiếng trống kèn nổi lên từ máy truyền hình ngay trên đầu họ. Tuy nhiên, lần này không phải là bản tuyên ngôn chiến thắng mà là một bản bố cáo của Bộ Sung Túc.

"Các đồng chí !" Một giọng hăng trẻ hét. "Chú ý ! Các đồng chí ! Chúng tôi có tin vẻ vang cho các đồng chí. Chúng ta đã thắng trận sản xuất ! Bản thống kê đầy đủ mới hoàn thành về mọi loại hàng tiêu thụ cho biết mức sống đã tăng lên không dưới 20% so với năm ngoái. Trên khắp Đại Dương sáng nay đã xảy ra nhiều cuộc biểu tình tự động không kìm hãm nổi, dân lao động đã bước ra khỏi sở và xưởng rồi mang biểu ngữ hành diễn khắp đường phố để nói lên lòng biết ơn Bác đã ban cho chúng ta đời sống sung sướng mới nhờ tài lãnh đạo sáng suốt của Bác. Đây là một vài con số đã được bổ sung. Thức ăn —"

https://thuviensach.vn

Câu "đời sống sung sướng mới" được nhắc lại nhiều lần. Đó là câu được chuộng nhất gần đây của Bộ Sung Túc. Parsons bị thu hút bởi tiếng kèn gọi và há hốc mồm trịnh trọng ngồi nghe những câu xây dựng chán ngắt. Anh ta không hiểu nghĩa những con số nhưng ý thức rằng chúng tất phải là một mối gieo mừng. Anh chàng đã lôi ra một ống điếu to dơ dáy đầy nửa thuốc cháy đen. Với khẩu phần thuốc lá độ một trăm gam một tuần, ít khi nhét được đầy ắp ống điếu. Winston thì hút một điếu thuốc lá Chiến Thắng được anh cẩn thận cầm ngang. Khẩu phần mới ngày mai mới được bắt đầu phát mà anh chỉ còn có bốn điếu. Hiện anh khép tai với tiếng động ngoài xa để nghe những điều tầm phào tuôn ra từ máy truyền hình. Hình như có cuộc biểu tình cám ơn Bác đã tăng khẩu phần xúc cô la lên hai mươi gam một tuần. Nhưng mới chỉ hôm qua, anh ngẫm, có bố cáo khẩu phần bị giảm xuống hai mươi gam một tuần. Làm sao dân chúng có thể nuốt được sự thay đổi sau chỉ có hai mươi tiếng ? Vậy mà họ nuốt được. Parsons nuốt nó dễ dàng với sự đần độn của con vật. Con người không mắt ở bàn bên nuốt nó một cách cuồng tín, say mê, với một sự dữ dội thèm muốn lùng bắt, tố cáo và hóa hơi bất cứ ai gợi ý tuần trước khẩu phần là ba mươi gam. Cả Syme cũng thế, nhưng một cách phức tạp hơn, bao hàm ý đôi. Như vậy chỉ có một mình anh là có trí nhớ ư ?

Những con số thống kê hoang đường tiếp tục đổ ra từ máy truyền hình. So với năm ngoái có nhiều thức ăn hơn, nhiều quần áo hơn, nhiều nhà cửa hơn, nhiều đồ đạc hơn, nhiều soong chảo hơn, nhiều dầu hôi hơn, nhiều tàu thủy hơn, nhiều trực thăng hơn, nhiều trẻ sơ sinh hơn, thứ gì cũng hơn trừ bệnh tật, hình sự và chứng điên. Năm này sang năm khác, phút này sang phút khác, mọi người mọi vật ù ù lên cao. Như Syme làm lúc nãy, Winston cầm thìa khuấy vào vũng nước canh nhạt loang lổ trên bàn và kéo dài nó thành hình vẽ. Anh hậm hực suy nghĩ về đời sống vật chất. Nó vẫn từng như thế này chăng ? Vị thức ăn từng như vậy ư ? Anh nhìn quanh quán ăn. Một căn phòng thấp trần, tường đen bẩn vì cọ sát với quá nhiều người; bàn ghế kim khí méo mó sắp sát vào nhau đến nỗi người ngồi chạm phải khuỷu tay nhau; thìa cong, mâm mẻ, chén trắng thô sơ; mọi mặt phẳng dính mỡ, chất dơ cáu trong kẽ hở; và một mùi chua hỗn tạp của rượu gin xoàng, cà phê dở, canh hầm đanh và quần áo bẩn. Luôn luôn dạ dầy và da thịt như muốn phản đối, cảm như mình đã bị lừa mất một cái gì mình có quyền có. Thật ra thì ký ức anh không ghi một sự thể nào khác nhiều hiện tại. Theo như anh nhớ rõ, thời nào cũng không có đủ ăn, chẳng bao giờ bí tất hay quần áo lót không có lỗ rách, bàn ghế lúc nào cũng méo mó trầy sát, phòng ở không bao giờ được sưởi đủ ấm, tầu hầm luôn luôn đông nghẹt, nhà cửa đổ nát, bánh mì đen xì, trà chè khan hiếm, cà phê tanh hôi, thuốc lá thiếu hụt — chẳng có gì rẻ và nhiều trừ rượu gin hóa học. Mặc dầu sự thiếu thốn đâm ra trầm trọng với sự già nua của cơ thể, nó chẳng phải là dấu hiệu của sự phản lẽ tự nhiên hay sao, khi tim người lịm đi trước sự thiếu tiện nghi, bẩn thỉu và khan hiếm, trước những mùa đông bất tận, trước sự nhầy nhựa của bí tất, trước thang máy không bao giờ chạy, trước nước lạnh, xà phòng cát, thuốc lá bở tan, thức ăn có vị tởm lạ ? Tại sao anh không thể chịu đựng được những điều đó nếu không phải tại ký ức xa xưa của anh ghi nhận có thời sự thể khác hẳn ?

Anh lại nhìn quanh phòng ăn. Gần như ai cũng xấu xí và sẽ vẫn xấu nếu được ăn mặc khác bộ áo liền quần hợp cách. Ở phía cuối phòng có một gã đàn ông nhỏ bé giống bọ hung lạ, ngồi một mình một bàn uống cà phê, đôi mắt nghi kỵ láo liếc trước sau. Nếu không nhìn xung quanh mình, Winston nghĩ, dễ tin biết bao rằng mẫu người lý tưởng do Đảng ấn định — thanh niên cao lớn, vạm vỡ, và thiếu nữ ngực nở, tóc vàng, đầy sinh lực, da sạm nắng, vô tư — có thật và đông hơn hết. Thực ra, như anh nhận xét, phần đông dân Không Phận Một bé nhỏ, tóc đen và xấu xí. Lạ sao cái loại người bọ hung sinh sôi nẩy nở trong các Bộ: loại người bé lùn, mập mạp, chân

https://thuviensach.vn

ngắn, cử động nhanh nhẹn hấp tấp, có khuôn mặt phì nộn trơ ì và đôi mắt ti hí. Đó là mẫu người phát đạt nhất dưới sự thống trị của Đảng.

Tin tức của Bộ Sung Túc chấm dứt với một trống còi khác rồi nhường chỗ cho một tiếng nhạc inh ỏi. Parsons, khá phấn khởi bởi tràng con số, rút ống điếu ra khỏi miệng.

"Năm nay Bộ Sung Túc làm việc giỏi thật," anh chàng gật gù nói. "A này, bạn Smith, chắc anh không có dao cạo cho tôi mượn phải không ?"

"Không có con nào," Winston nói. " Chính tôi vẫn dùng một con từ sáu tuần nay"

"Thế hả — nghĩ nên hỏi anh vậy thôi ấy mà, anh bạn."

"Rất tiếc," Winston nói.

Tiếng quạc nơi bàn bên, tạm thời ngưng trong lúc Bộ cho tin, đã bắt đầu trở lại, lệnh vỡ hơn bao giờ hết. Vì lẽ gì đó, Winston bỗng nghĩ tới bà Parsons với mái tóc rối và bụi trên nét nhăn của bà. Nội hai năm nữa hai đứa trẻ kia sẽ tố cáo bà với Cảnh Sát Tư Tưởng và bà sẽ bị hóa hơi. Syme sẽ bị hóa hơi. Winston sẽ bị hóa hơi. ÓBrien sẽ bị hóa hơi. Mặt khác, Parsons sẽ không bao giờ bị hóa hơi. Con người không mắt với tiếng vịt kia sẽ không bao giờ bị hóa hơi. Những người bọ hung nhỏ bé hấp tấp lanh lẹ trong trận đồ hành lang của các Bộ cũng sẽ không bao giờ bị hóa hơi. Và cô gái tóc đen, cô gái trong Cục Truyện — cô ấy cũng sẽ không bao giờ bị hóa hơi. Hình như linh tính cho anh biết ai sẽ sống sót, ai sẽ chết: tuy khó nói được cái gì khiến cho con người sống sót.

Nghĩ đến đây, anh giật mình khỏi giấc mơ màng. Cô gái tại bàn kế bên đã ngoảnh mặt lại và đang nhìn anh. Chính là cô gái tóc đen. Cô ta liếc nhìn anh, với một cường độ lạ lùng. Lúc cô ta bắt gặp mắt anh, cô ta nhìn đi nơi khác.

Mồ hôi bắt đầu chảy trên sườn lưng Winston. Một cơn kinh hoảng thông qua anh. Nó biến đi ngay nhưng để lại một cảm giác khó chịu bực bội. Tại sao cô ta nhìn anh ? Tại sao cô ta cứ theo anh ? Tiếc thay anh không nhớ cô ta đã ngồi ở bàn trước khi anh đến hay cô ta tới sau anh. Nhưng gì thì gì, hôm qua, trong Hai Phút Hận Thù, cô ta đã đến ngồi ngay sau lưng anh khi rõ ràng cô không cần phải làm vậy. Hiển nhiên mục đích của cô là rình anh xem anh có hét lớn vừa phải không.

Ý nghĩ ban đầu trở lại với anh: có thể cô ta không phải là nhân viên của Cảnh Sát Tư Tưởng, thế nhưng chính điệp viên tài tử mới nguy hiểm hơn ai hết. Anh không biết cô ta nhìn anh từ bao lâu, có thể chừng năm phút, và có thể lúc ấy anh không hoàn toàn kiềm chế sắc mặt của anh. Để tư tưởng thẩn thơ khi ở giữa công chúng hay dưới tầm kiểm soát của máy truyền hình là một điều hết sức nguy hiểm. Chi tiết nhỏ nhất cũng có thể phản mình. Một tật bồn chồn, một cái nhìn lo sợ vô ý thức, một thói lẩm bẩm — bất cứ cái gì gợi ý một sự khác thường, cho ngờ mình có việc phải giấu. Dầu sao, mang một nét không hợp thời trên mặt (ra vẻ hoài nghi khi có tin chiến thắng, chẳng hạn) là đã phạm phải một tội đáng phạt rồi. Ngôn Mới có cả một chữ chỉ tội ấy: đó là tội mặt.

Cô gái đã xoay lưng vào anh trở lại. Nghĩ cho cùng, có thể cô ta không hề theo dõi anh, có thể sự cô ta ngồi gần anh hai ngày liền là một sự trùng hợp. Điếu thuốc lá của anh đã tắt, anh cẩn thận để nó trên bờ bàn. Anh sẽ hút tiếp hết sau buổi làm việc, nếu anh giữ được thuốc lá trong điếu. Rất có thể người ngồi bàn kế anh là một điệp viên của Cảnh Sát Tư Tưởng và rất có thể nội

https://thuviensach.vn

ba ngày nữa anh sẽ ở trong hầm Bộ Tình Yêu, nhưng một mẩu thuốc lá không thể bị phung phí. Syme đã cất dải giấy lại và cất nó trong túi. Parsons đã lại bắt đầu nói:

"Tôi có kể cho anh chưa nhỉ, anh bạn," anh ta vừa nói vừa đập nhẹ vào ống điếu, "chuyện hai đứa lỏi nhà tôi đốt váy một bà già ở chợ vì chúng thấy bà ta gói xúc xích trong một bích chương có hình Bác ? Chúng luồn sau bà ta rồi lấy hộp diêm đốt váy bà tạ Tôi tin bà ta bị cháy nặng. Quỷ con, hỉ ? Mà lanh như ranh ! Ngày nay Đoàn Gián Điệp huấn luyện chúng hay tột — hay hơn thời tôi. Anh có biết chúng học được gì mới đây nhất không ? Dùng ống máy điếc để nghe qua lỗ khóa ! Con bé nhà tôi đem về nhà một cái đêm trước — nó nghe thử qua cửa phòng khách và nhận thấy rằng nghe như vậy rõ hơn gấp hai lần gắn tai sát vào lỗ khóa. Dĩ nhiên, cái ống máy đó chỉ là trò chơi thôi, anh có biết không ? Vậy mà nó gieo ý đúng cho chúng, hỉ ?"

Vừa lúc đó, máy truyền hình lên tiếng huýt điếc tai. Đấy là dấu báo hiệu phải trở về công việc. Cả ba người đứng phắt dậy ra nhập đám người tranh nhau thang máy, và chút thuốc lá còn lại của Winston rớt ra ngoài điếu.

Winston đang viết nhật ký:

Ba năm về trước. Vào một buổi chiều tối trong một ngõ ngang gần một trong mấy nhà ga xe hỏa lớn. Ả ta đứng gần một cổng nhà, dưới một ngọn đèn phố chẳng chiếu sáng chút nào. Ả có một gương mặt trẻ, trát đầy phấn. Chính cái son phấn đã quyến rũ tôi, cái mặt trắng xóa như mặt nạ, và đôi môi đỏ chói. Nữ đảng viên không bao giờ vẽ mặt. Không có ai khác ngoài đường và không có máy truyền hình. Ả ta nói hai đôn. Tôi —

Đến chỗ này tiếp tục khó quá. Anh nhắm mắt lại và lấy ngón tay ấn vào mắt để cố trục xuất cái hình ảnh cứ hiện về trong tâm anh. Anh gần như bị tràn ngập bởi sự thèm khát hét vang lên một tràng từ ngữ tục tằn. Hoặc đập đầu vào tường, đá hất bàn, ném lọ mực qua cửa sổ — bất cứ một hành động gì hung bạo, ồn ào và đau đớn có thể xóa bỏ cái kỷ niệm đang dằn vặt anh.

Kẻ thù lớn nhất của mình chính là bộ thần kinh mình, anh nghĩ vậy. Bất cứ lúc nào, sự căng thẳng trong mình cũng có thể lộ ra dưới một hình thức rõ rệt. Anh nghĩ tới một người anh gặp ngoài đường vài tuần trước; một người coi bề ngoài rất tầm thường, một Đảng viên khoảng ba mươi nhăm, bốn mươi tuổi, cao gầy,, sách cặp. Anh và người đó đương cách nhau vài thước thì bỗng nửa mặt trái của người đó co quẹo lên. Hiện tượng lại lặp lại khi hai người qua mặt nhau: đó chỉ là một cử động nhăn nhó, run run nhanh như tiếng cạch ngăn cửa trập máy chụp hình. Anh nhớ lúc đó anh nghĩ: Lúa đời anh chàng đáng thương này rồi. Điều đáng sợ là chắc hẳn cử động đó không tự giác. Nguy to nhất là nói trong giấc ngủ. Xét cho cùng, không có cách nào ngăn được hiểm họa ấy.

Anh thở phào và tiếp tục viết:

Tôi bước qua cổng với ả ta, băng qua sân trong tới một hầm bếp. Nơi đây có một cái giường kê sát tường và một cây đèn vặn lửa thật nhỏ trên bàn. Ả —

Anh ghê răng. Anh muốn khạc nhổ. Nghĩ tới người đàn bà trong hầm bếp, anh đồng thời nghĩ tới Katharine, vợ anh. Winston có vợ — ít nhất là đã có vợ: có lẽ anh còn có vợ vì trong chừng mực anh biết, vợ anh chưa chết. Hầu như anh hít trở lại cái mùi hấp nóng của hầm bếp, một mùi pha trộn hơi rận, quần áo nhơ bẩn và nước hoa hắc rẻ tiền, nhưng ấy vậy mà hấp dẫn,

https://thuviensach.vn

vì không có một nữ Đảng viên nào dùng hay được tưởng tượng là dùng nước hoa. Chỉ có dân đen mới bôi nước hoa. Trong đầu óc anh mùi ấy lẫn lộn rắm rối với trò thông dâm.

Khi anh đi với người đàn bà ấy, đó là bước sa ngã đầu tiên của anh sau khoảng hai năm gìn giữ. Giao du với điếm bị cấm, dĩ nhiên, nhưng đó là một quy lệ bạn có thể thỉnh thoảng đánh liều phá. Phá lệ như vậy nguy hiểm, nhưng không phải là một điều sống chết. Bị bắt đi với điếm có thể có hậu quả là năm năm khổ sai: không hơn, nếu bạn không phạm tội gì khác. Và điều này cũng dễ, miễn bạn tránh bị bắt quả tang đương khi giao cấu. Các khu phố nghèo đầy rẫy đàn bà sẵn sàng bán mình. Có hạng có thể bị mua chuộc bởi một chai rượu gin, một thứ hàng trên nguyên tắc dân đen không được uống. Mặc nhiên Đảng có ý muốn khuyến khích mãi dâm như một cửa bửng cho những bản năng không thể bị kiềm chế hoàn toàn được. Sự bê tha đơn giản không hề gì, nếu vẫn lén lút không vui và chỉ liên quan đến đàn bà thuộc giai cấp bị đè nén khinh khị Tội không dung thứ được là tội chung chạ bừa bãi giữa Đảng viên. Nhưng — mặc dầu đó là một trong những trọng tội được các bị can trong các cuộc đại thanh trừ luôn luôn thú nhận — khó tưởng tượng rằng một sự kiện như vậy thực sự xảy ra.

Mục đích của Đảng không chỉ là ngăn nam nữ thắt với nhau những mối tình chung khó kiểm soát được. Chủ định thực sự ngầm của Đảng là khiến sự giao hợp mất hết thú vị. Hơn cả tình yêu, tính hứng dục mới là thù địch, trong cũng như ngoài vòng hôn lễ. Mọi sự kết hôn giữa Đảng viên phải được một hội đồng thừa hành chấp thuận, và — dù nguyên lý không bao giờ được xác định — phép cưới luôn luôn bị bác khi cặp đương sự tỏ vẻ quyến luyến nhau về thể xác. Mục tiêu độc nhất của hôn phối được công nhận là sinh con đẻ cái phục vụ Đảng. Sự giao cấu bị coi như một chuyện phụ hơi ghê tởm, như một sự tẩy thụt. Điều này cũng không bao giờ được nêu rõ nhưng được nhồi vào sọ Đảng viên từ thuở ấu thợ Có cả nhiều tổ chức như Liên Đoàn Thanh Niên Chống Sinh Dục biện hộ cho đời sống độc thân của hai giới. Mọi trẻ nít phải được thụ thai theo lối thụ tinh nhân tạo (thụ nhân theo Ngôn Mới) và phải được nuôi dưỡng trong nhà trẻ công cộng. Winston biết những đề xuất này không được thực sự tôn trọng, nhưng được cái là rất hợp với học thuyết tổng quát của Đảng. Đảng cố giết bản năng tính dục, hay nếu nó không thể giết được, cố xuyên tạc và bôi nhọ nó. Anh không hiểu tại sao lại thế, nhưng dường như lẽ tự nhiên phải vậy. Bằng về phần phụ nữ thì những cố gắng của Đảng rất công hiệu.

Anh lại nghĩ đến Katharinẹ Hai người đã ly thân từ khoảng chín, mười — gần mười một năm nay Lạ là ít khi anh nghĩ tới nàng. Có khi mấy ngày liền anh quên hẳn rằng mình đã có vợ. Hai người chỉ sống chung với nhau chừng mười lăm tháng. Đảng không cho phép ly dị, nhưng lại khuyến khích ly thân trong trường hợp hai vợ chồng không có con.

Katharine là một cô gái cao lớn, tóc vàng, rất thẳng vóc, có những cử động tuyệt vời. Nàng có một gương mặt phượng bạo dạn, một gương mặt có thể gọi là quý phái cho tới khi khám phá ra đằng sau nó không có gì cả. Mới lấy nhau được chẳng bao lâu anh đã nhận định rằng, — mặc dầu có thể tại anh biết nàng một cách mật thiết hơn mọi người — không chối cãi được, nàng là con người đần độn, thô bỉ và rỗng tuếch nhất mà anh đã từng gặp. Trong óc nàng không có một tư tưởng nào không phải là khẩu hiệu, và không có một điều ngu xuẩn nào, tuyệt đối không một điều nào, mà nàng không nuốt nổi nếu là do Đảng đề ra. Trong thâm tâm anh, anh gọi nàng là "người ghi âm". Thế mà anh vẫn nhẫn nhục ở được với nàng nếu không vì đúng một vấn đề — sinh dục.

https://thuviensach.vn

Anh mới sờ nàng là nàng hình như rùng mình cứng người lại. Ôm nàng như thể ôm một tấm tượng gỗ nối khớp. Lạ lùng nữa là ngay khi nàng siết chặt anh vào lòng nàng, anh có cảm tưởng như đồng thời nàng lấy hết sức mạnh đẩy anh ra. Sự cứng đờ của bắp thịt nàng gây ra cảm giác ấy. Nàng thường nhắm mắt nằm đó không kháng cự mà cũng không hợp tác, nhưng phục tùng. Thái độ ấy làm anh vô cùng lúng túng và, sau ít lâu, ghê tởm. Nhưng ngay vậy anh cũng vẫn có thể sống với nàng nếu hai người thỏa thuận ở không. Nhưng khá lạ là chính Katharine từ chối điều này. Nàng bảo nếu hai người có thể có con được thì hai người phải sinh con. Thành thử anh phải tiếp tục lập thành tích, mỗi tuần một lần, rất đều đặn, khi không có gì cản trở. Nàng còn thường nhắc anh vào buổi sáng, như thể đó là một việc đến chiều bắt buộc phải làm, không thể bị quên lãng. Nàng có đặt tên cho việc ấy. Một từ ngữ là "làm em bé", và một từ ngữ khác là "bổn phận của chúng ta đối với Đảng" (phải, nàng quả có dùng câu đó). Rất sớm anh đâm thành thực sợ hãi mỗi khi gần tới ngày chỉ định. Nhưng may sao không đứa bé nào ra đời, và tận cùng nàng bằng lòng ngưng thử, rồi chẳng bao lâu hai người ly thân.

Winston khẽ thở dài. Anh lại nhấc bút lên viết:

Ả ném mình trên giường rồi tức thì lột váy, không một mào đầu, với một bộ điệu tưởng tượng thô tục và ghê tởm nhất.Tôi —

Anh thấy mình đang đứng đó dưới ánh đèn mờ, mũi ngửi mùi rận và nước hoa rẻ tiền, trong lòng nhóm lên một ý tưởng thất bại oán hận, xen lẫn, ngay cả lúc đó, với kỷ niệm tấm thân trắng bạch của Katharine, vĩnh viễn băng đá vì quyền lực thôi miên của Đảng. Tại sao bao giờ cũng phải như thế ? Tại sao anh không thể có một người đàn bà cho riêng anh thay vì cứ cách vài năm những mụ ác mó bẩn thỉu này ? Nhưng một chuyện tình thực sự là một sự kiện không thể tưởng tượng được. Các nữ Đảng viên giống hệt nhau. Đức trinh ăn sâu vào họ chẳng kém gì lòng trung thành với Đảng. Nhờ được điều kiện hóa sớm, nhờ thể thao và nước lạnh, nhờ những điều phi lý lải nhải trong trường, tại Đoàn Gián Điệp và Liên Đoàn Thanh Niên, nhờ sách báo, cuộc thao diễn, bài ca, khẩu hiệu và quân nhạc, tình cảm tự nhiên đã bị tống khứ ngoài họ. Lý trí anh bảo anh thế nào cũng có người ngoại lệ, nhưng tim anh không tin thế. Họ là những người không thể chinh phục được, như Đảng muốn họ như vậy. Hơn cả được yêu, anh muốn phá vỡ cái tường đạo đức ấy, dù chỉ một lần trong cả cuộc đời anh. Giao hợp hoàn mỹ là có hành vi phản nghịch. Thèm muốn xác thịt là phạm tội tư tưởng. Ngay sự gợi dục Katharine, nếu anh làm nổi, sẽ bị coi như một hành vi dụ dỗ, mặc dầu nàng là vợ anh.

Nhưng phần chót của câu chuyện phải được viết lên. Anh viết:

Tôi vặn đèn lên. Khi tôi thấy ả dưới ánh sáng —

Sau cảnh tối tăm, ánh sáng nhỏ của ngọn đèn dầu có vẻ rực rỡ. Lần đầu tiên anh có thể thấy rõ người đàn bà. Anh tiến một bước về phía ả rồi ngưng, đầy thèm muốn và khiếp sợ. Anh đau đớn ý thức sự liều lĩnh của anh khi tới nơi này. Rất có thể lính tuần sẽ bắt anh khi anh ra về: xem ra có khi họ đang đợi anh ngoài cửa. Nếu anh ra về mà không làm cái việc anh tính đến đây làm —!

Phải viết chuyện này, phải thú thật chuyện này. Điều anh bỗng nhìn thấy dưới ánh đèn là sự người đàn bà đã nhiều tuổi. Son phấn được trát đầy trên mặt ả đến nỗi hầu như nó có thể toạc ra như một chiếc mặt nạ bìa. Có nhiều vạch trắng trên tóc ả; nhưng chi tiết thực sự khủng khiếp

https://thuviensach.vn

là khi ngả người xuống, mồm ả hơi há ra không để lộ gì ngoài một hố đen xì. Ả không có một cái răng nào.

Anh viết thật nhanh, bằng nét chữ nguệch ngoạc:

Khi tôi thấy ả dưới ánh sáng, ả hiện ra là một bà già, ít nhất năm mươi tuổi. Nhưng tôi vẫn tiến lên và làm như thường.

Anh lại ấn ngón tay vào mí mắt. Tận cùng anh đã viết ra chuyện ấy, nhưng chẳng thấy khác gì. Liệu pháp không hiệu nghiệm. Sự thèm muốn hét lớn lên những từ ngữ tục tằn mãnh liệt hơn bao giờ hết.

Winston viết: Nếu có hy vọng, nó nằm nơi dân đen.

Nếu có hy vọng, nó phải nằm nơi dân đen, vì chỉ trong đám quần chúng lúc nhúc bị khinh khi ấy, gồm tám mươi nhăm phần trăm dân số Đại Dương, mới có thể nẩy nở ra được cái sức mạnh tiêu diệt nổi Đảng. Đảng không thể bị lật đổ từ trong. Kẻ thù của Đảng, nếu có, chẳng có cách nào sát cánh nhau hay nhận diện ra nhau. Ngay nếu Hội Tình Thân hoang đường có thật, như có thể họa may, khó tưởng tượng họ tụ tập nổi quá hai ba hội viên. Lòng phản nghịch chỉ hiện ra trong ánh mắt, giọng nói, hay tiếng thì thầm nếu có dịp. Nhưng dân đen, giá có cơ ý thức được thế lực của mình, họ sẽ không cần mưu phản. Họ chỉ cần vùng lên và lay mình như ngựa phẩy ruồi. Nếu họ muốn, họ có thể thổi tan Đảng ngay sáng mai. Chắc chắn sớm muộn gì họ cũng nghĩ tới điều đó. Thế nhưng - !

Anh nhớ có lần anh đang tản bộ theo một đường phố đông đúc bỗng một tiếng la ó khủng khiếp của hàng trăm tiếng người — tiếng đàn bà — bùng lên từ một bên phố trước mặt anh. Đó là một tiếng gào ghê gớm vì tức giận và thất vọng, một tiếng "Ồ... Ồ... " to lớn sâu thẳm liên tiếp ù ù như tiếng chuông dội. Tim anh chồm lên. Bắt đầu rồi ! anh đã nghĩ vậy. Một cuộc nổi loạn ! Tận cùng dân đen đã phá xiềng ! Khi anh tới nơi anh thấy một đám đông gồm hai ba trăm phụ nữ bu quanh sạp hàng chợ phố, mặt mũi bi thảm như thể họ là hành khách sắp tử nạn của một con tàu đang chìm. Nhưng hiện thì nỗi thất vọng chung tan thành vô số cuộc cãi vã tự Hóa ra có một sạp hàng bán chảo thiếc. Đó là những hàng tồi mỏng, nhưng các loại dụng cụ nấu bếp luôn luôn khan hiếm. Giờ thì hàng cung cấp bất ngờ hết sạch. Những bà có hên, bị đẩy đập bởi người khác, cố len ra ngoài với chảo của họ, trong khi hàng tá bà khác la ó quanh sạp hàng, đổ tội cho người giữ sạp thiên vị và còn dự trữ chảo đâu đó. Lại một trận hò hét mới. Hai bà mập, một người xõa tóc, tranh nhau một cái chảo, người nọ cố giựt nó khỏi tay người kia. Cả hai giằng co một hồi và cán chảo tuột ra. Winston kinh tởm nhìn họ. Thế mà, trong có một lúc, tiếng kêu chỉ từ vài trăm cuống họng phát ra một uy lực gần như hãi hùng biết bao ! Tại sao họ không bao giờ hò hét như vậy cho một chuyện đáng kể ?

Anh viết:

Họ còn chưa ý thức, họ không bao giờ nổi loạn, và họ còn chưa nổi loạn, họ không bao giờ ý thức.

Điều này gần giống như một câu trích trong sách khái luận của Đảng, anh nghĩ. Cố nhiên, Đảng rao là đã giải phóng dân đen khỏi phận đọa đầy. Trước Cách Mạng, họ bị tư bản hà hiếp thậm tệ, họ bị bỏ đói đánh quật, đàn bà bị ép làm việc trong mỏ than (sự thể thì đàn bà vẫn làm việc trong mỏ than), trẻ con bị bán cho xưởng thợ ngay khi lên sáu. Nhưng đồng thời, đúng theo

https://thuviensach.vn

nguyên lý ý đôi, Đảng dạy rằng dân đen bẩm chất là bề dưới phải bị giữ trong sự phục tùng, giống như súc vật, nhờ sự áp dụng vài điều luật đơn giản. Thực ra sự hiểu biết về dân đen không có mấy. Không cần biết nhiều về họ. Họ còn tiếp tục làm việc và sinh sản, hoạt động khác của họ không đáng kể. Khi được để mặc, như đàn bò được thả lỏng trên đồng bằng Argentine, họ quay trở về lối sống bẩm sinh của họ, một mẫu sống cổ xưa. Họ sinh ra và lớn lên trong cảnh đê hèn, họ đi làm khi mười hai tuổi, họ trải qua một thời xuân sắc và tình dục ngắn, họ lấy vợ lấy chồng khi hai mươi tuổi, họ tới trung niên khi ba mươi tuổi, phần đông họ chết khi sáu mươi tuổi. Công việc nặng nhọc, sự săn sóc nhà cửa con cái, những cuộc cãi vã ty tiện với hàng xóm, phim ảnh, bóng đá, bia và trên hết cờ bạc, lấp đầy chân trời tinh thần của họ. Kiểm soát họ không khó gì. Vài nhân viên Cảnh Sát Tư Tưởng luôn luôn lưu hành giữa họ, phao tin đồn bậy rồi ghi tên và loại trừ số ít người có thể trở thành nguy hiểm; Nhưng không có sự thử thuyết phục họ theo học thuyết Đảng. Dân đen không nên có tinh thần chính trị mạnh. Chỉ nên đòi hỏi nơi họ một lòng yêu nước nguyên thủy có thể kêu gọi được mỗi khi cần khiến họ chấp nhận làm việc thêm nhiều giờ hay có ít khẩu phần hơn. Và ngay khi họ bất mãn, như thỉnh thoảng xảy ra, sự bất mãn của họ không đi đến đâu vì không dựa vào ý tưởng tổng quát, cho nên họ chỉ có thể tập trung cơn tức giận vào những mối phiền đặc thù nhỏ mọn. Những tai họa lớn không được họ lưu ý tới. Phần đông dân đen không có máy truyền hình trong nhà. Ngay cảnh sát dân sự cũng ít can thiệp vào chuyện họ. Tại Luân Đôn số kẻ phạm tội ác rất là lớn, có cả một thế giới trong thế giới trộm cướp, đĩ điếm, con buôn ma túy và quân tống tiền đủ kiểu; nhưng vì mọi chuyện xảy ra giữa dân đen với nhau, điều đó không quan trọng. Trong mọi vấn đề luân lý họ được phép theo tục lệ cổ truyền. Luật nghiêm khắc về sinh dục không ràng buộc họ. Họ không bị phạt vì chung chạ bừa bãi, và được phép ly dị. Phải nói là ngay sự phụng thờ tôn giáo cũng được cho phép nếu dân đen tỏ vẻ cần hay muốn vậy. Họ Ở dưới mọi sự ngờ vực. Như khẩu hiệu của Đảng đề xướng: "Dân đen và thú vật có tự do".

Winston với tay xuống chỗ loét giãn tĩnh mạch và cẩn thận gãi. Nó lại bắt đầu ngứa. Vấn đề luôn luôn ám ảnh anh là sự không thể biết được hồi trước Cách Mạng đời sống ra sao. Anh rút khỏi ngăn kéo một bản sách sử dạy trẻ con mượn được của bà Parsons, và bắt đầu chép một đoạn vào nhật ký:

Thuở xưa (sách viết vậy), trước Cách Mạng hiển hách, Luân Đôn không phải là thành phố đẹp đẽ mà chúng ta biết ngày nay Đó là một nơi tối tăm, bẩn thỉu, tồi tàn, hiếm ai đủ ăn, có hàng trăm hàng ngàn dân nghèo không có giầy ống để đi và không có cả mái nhà để ngủ. Trẻ con không lớn hơn các em phải làm việc mười hai tiếng một ngày cho bầy chủ ác nghiệt, họ quật roi vào chúng nếu chúng làm việc quá chậm và không cho chúng ăn uống gì ngoài vài mẩu bánh mì khô với nước. Nhưng giữa toàn sự nghèo khổ kinh khủng đó, có vài tòa nhà to lớn tráng lệ do người giàu ở với khoảng ba chục đầy tớ hầu hạ họ. Những người giàu đó được gọi là dân tư bản. Người họ mập mạp xấu xí, gương mặt họ đanh ác như người trong hình ở trang bên. Các em có thể thấy hắn mặc một chiếc áo khoác đen dài kêu là áo choàng rộng, và đội một cái mũ bóng lạ hình ống sưởi kêu là mũ cao thành. Đó là bộ đồng phục của dân tư bản, và không ai khác có quyền mặc như vậy. Dân tư bản làm chủ mọi thứ trên thế giới và mọi người khác đều là nô lệ của họ. Họ làm chủ mọi đất đai, mọi nhà cửa, mọi xưởng hãng và mọi tiền tài. Nếu ai không tuân lệnh họ, họ có thể tống người ấy vào tù, hoặc tước công việc của người ấy, hoặc bỏ người ấy chết đói. Khi một người thường nói chuyện với một dân tư bản, người ấy phải khúm núm, cúi chào, bỏ mũ và xưng với hắn ta: "Thưa ngài". Kẻ đứng đầu các dân tư bản được gọi là Vua và —

https://thuviensach.vn

Nhưng anh thuộc phần liệt kê còn lại. Sẽ được nêu lên những giám mục trong cánh áo mỏng, những quan tòa trong áo lông chồn trắng, cái cột bêu tội nhân, những khối hàng tồn trữ, cái cối xay kỷ luật, cái roi chín đuôi, bữa tiệc mừng Thị Trưởng, và tục hôn chân Giáo Hoàng. Lại còn một thứ gọi là quyền đêm đầu tiên, chắc không được ghi trong sách dành cho trẻ con. Đó là một đạo luật cho phép các dân tư bản có quyền ngủ với mọi phụ nữ làm việc trong xưởng của họ.

Làm sao phân định được phần nói dối ? Có thể thật sự trung bình ra, con người ngày nay sống khá hơn thời trước Cách Mạng. Nghịch cứ độc nhất là sự phản kháng của xương cốt anh, linh giác rằng những điều kiện sống hiện tại không thể chấp nhận được, rằng phải có thời chúng khác hẳn. Anh bị kích động bởi ý nghĩ rằng đặc tính đúng của đời sống mới không phải là sự ác nghiệt hay bấp bênh của nó, mà chính là sự trống rỗng, vô vị và vô tâm của nó. Nếu nhìn quanh, đời sống không những không giống những điều dối trá tuôn ra từ máy truyền hình, mà còn không giống những lý tưởng mà Đảng cố thực hiện. Quãng lớn đời sống, ngay đối với một Đảng viên, lừng chừng và không liên quan đến chính trị, nó là vất vả lo toan những công việc tẻ nhạt, là tranh giành một chỗ trong tàu hầm, là vá lại bí tất cũ rách, là xin xỏ một thẻ đường tinh, là để dành một mẩu thuốc lá. Lý tưởng do Đảng dựng lên là một cái gì to tát, khủng khiếp và chói lọi — một thế giới của thép và xi măng, của những máy móc quái gở và những khí giới kinh hồn —, một quốc gia chỉ gồm chiến sĩ và cuồng đồ hoàn toàn nhất trí tiến bước, cùng nghĩ như nhau, hô hào khẩu hiệu giống nhau, luôn luôn làm việc, chiến đấu, thắng trận và hành hạ người — ba trăm triệu người cùng một gương mặt. Thực tế là những thành phố đổ nát, buồn tẻ, trong đó dân chúng thiếu ăn lê qua lê lại trong những đôi giầy thủng lỗ tại những căn nhà vá víu xây từ thế kỷ mười chín hôi mùi rau cải và chuồng xí thối. Anh hình dung cảnh một thành phố Luân Đôn rộng lớn và đổ nát với một triệu thùng rác, và lẫn vào đó là hình ảnh của bà Parsons, một người đàn bà có khuôn mặt nhăn nheo và bộ tóc rối tung, đang loáy hoáy sửa một ống tháo nước.

Anh lại cúi xuống và gãi đầu gối. Đêm ngày máy truyền hình làm chói tai người với những con số thống kê chứng tỏ rằng ngày nay dân chúng có nhiều thức ăn hơn, nhiều quần áo hơn, nhà cửa tốt hơn, trò giải trí hay hơn — rằng họ sống lâu hơn, làm việc ít giờ hơn, cao lớn hơn, khỏe mạnh hơn, mập mạp hơn, sung sướng hơn, thông minh hơn, có giáo dục hơn năm mươi năm về trước. Không chứng minh hay bác bỏ được lời nào trong đó. Ví dụ, Đảng tuyên bố ngày nay 40% dân đen đứng tuổi biết đọc: trước Cách Mạng, theo Đảng, con số chỉ là 15%. Đảng bảo rằng ngày nay tỷ lệ trẻ con tử vong là 160/1000 trong khi trước Cách Mạng nó là 300/1000 — và cứ như thế. Y như một phương trình đơn với hai ẩn số. Rất có thể điều nào trong sách sử, ngay cả những điều được chấp nhận không đắn đo, cũng là điều bịa đặt. Theo chỗ anh biết, có thể chưa hề có điều luật nào là quyền đêm đầu tiên, có sinh vật nào là dân tư bản, hoặc có mũ nào là mũ cao thành.

Mọi sự tan biến trong mù mịt. Qúa khứ đã bị san bằng, sự san bằng đã đi vào quên lãng, sự dối trá đã trở thành sự thật. Chỉ một lần trong đời anh anh đã nắm được — sau sự kiện: thế mới đáng kể — một bằng chứng cụ thể không thể lầm lẫn được về một hành động giả mạo. Anh đã giữ nó trong tay anh đến ba mươi giây. Năm 1973, chắc hẳn thế — dù sao đi nữa, đó là vào lúc anh và Katharine ly thân nhau. Nhưng thời gian hợp lý thực ra là bẩy tám năm về trước.

Câu chuyện thực sự bắt đầu vào khoảng giữa những năm sáu mươi, thời kỳ những cuộc đại thanh trừ khiến các lãnh tụ Cách Mạng khởi đầu bị quét sạch. Khoảng 1970 không còn một người nào tồn tại ngoại trừ Bác. Mọi người khác đã bị vạch trần là quân phản loạn hay phản

https://thuviensach.vn

Cách Mạng. Goldstein đã chạy trốn và ẩn nấu ở đâu không ai biết, còn những người khác thì một phần nhỏ mất tích trong khi phần lớn bị xử tử sau khi thú tội trong những phiên tòa công khai. Trong đám người sống sót cuối cùng có ba người tên là Jones, Aaronson và Rutherford. Ba người ấy chắc bị bắt vào khoảng năm 1965. Như thường xảy ra, họ mất tích trong vòng một năm hay hơn, khiến không ai biết họ sống hay chết, rồi bỗng nhiên họ được đưa ra ánh sáng để tự buộc tội như thường lệ. Họ thú tội đã thông đồng với kẻ thù (lúc đó kẻ thù cũng là Âu Á), đã biển thủ quỹ công cộng, đã ám sát nhiều Đảng viên trung thành, đã dùng thủ đoạn chống sự lãnh đạo của Bác, một sự lãnh đạo đã bắt đầu trước Cách Mạng, và đã có những hành động phá hoại làm chết hàng trăm hàng ngàn dân chúng. Sau khi xưng những tội ấy, họ được tha thứ, được thâu hồi vào Đảng, và được giao những chức vụ có tên kêu to nhưng thực sự nhàn rỗi. Cả ba đã viết trong Thời Báo nhiều bài vở dài, đê hèn, phân tích những lý do khiến họ làm phản và hứa sẽ chuộc tội.

Ít lâu sau khi họ được thả, Winston thấy cả ba trong quán cà phê Cây Lật. Anh nhớ lại sức thôi miên ghê gớm lôi cuốn anh liếc nhìn họ. Họ lớn tuổi hơn anh nhiều, họ là di sản của thế giới cũ, gần như là những nhân vật lớn chót của thời anh hùng của Đảng. Uy tín của cuộc tranh đấu ngầm và của cuộc nội chiến phảng phất quanh họ. Anh có cảm tưởng anh biết tên họ sớm hơn biết tên Bác, mặc dầu sự kiện và ngày tháng lúc bấy giờ đang lu mờ. Nhưng họ cũng là kẻ sống ngoài vòng pháp luật, là kẻ thù, kẻ không nên đụng tới, chắc chắn sẽ bị hành quyết một hai năm nữa.

Không có ai ngồi tại bàn cạnh họ. Bị bắt gặp gần những người như vậy không hay tí nào. Họ ngồi yên lặng trước cốc rượu gin tẩm đinh hương là món đặc biệt của quán cà phệ Trong ba người Rutherford có dáng điệu làm xúc động Winston nhất. Rutherford có thời là người vẽ biếm họa danh tiếng, những bức họa hung tợn của ông đã nung nấu dư luận quần chúng trước và sau Cách Mạng. Ngay bây giờ, lâu lâu biếm họa của ông xuất hiện trên Thời Báo. Những bức ấy chỉ mô phỏng văn phong xưa của ông, và lạ thay không sống động và không có sức thuyết phục. Luôn luôn những bức ấy nhai lại các đề tài cũ — nhà ổ chuột, trẻ con chết đói, trận đánh ngoài phố, dân tư bản đội mũ cao thành — ngay trên rào chặn dân tư bản hình như bo bo lấy mũ cao thành — quả là một sự cố gắng vô vọng trở về quá khứ. Ông ta là một người quái dị với chòm tóc xám mỡ, một khuôn mặt xị nhão đầy sẹo, và đôi môi dày như môi người da đen. Có thời ông ta phải vĩ đại lắm; nay thì thân hình to lớn của ông sụt xuống, xiêu khum lại, ngả sụm tứ phía. Ông hình như tản mát trước mắt mọi người, tựa một trái núi vỡ vụn. Lúc đó là mười lăm giờ, giờ vắng vẻ. Winston không nhớ được tại sao anh lại đến quán cà phê vào giờ ấy. Quán gần như trống không. Một điệu nhạc đanh sắt tuôn ra từ máy truyền hình. Ba người ngồi trong xó của họ, không đụng đậy, không nói năng gì. Không đợi lệnh, người bồi bàn mang đến trước họ ba cốc rượu gin lạnh. Có một bàn cờ trên một bàn cạnh họ, với quân cờ đã đặt sẵn, nhưng ván chưa bắt đầu. Vào lúc đó, có lẽ trong một nửa phút, một việc xảy ra trên máy truyền hình. Bản nhạc đang đánh biến đổi và cả điệu nhạc cũng đổi. Thay vào đó — nhưng khó tả nổi — là nó. Một điệu đặc biệt, gẫy đoạn, vang vang, riễu cợt. Trong trí anh, Winston gọi nó là nhạc vàng. Và rồi một giọng hát cất lên từ máy truyền hình:

Dưới cây lật tỏa rộng

Tôi bán anh và anh bán tôi;

Họ nằm kia và ta nằm đây

https://thuviensach.vn

Dưới cây lật tỏa rộng.

Ba người đàn ông không hề nhúc nhích. Nhưng khi Winston liếc nhìn lại gương mặt tàn phá của Rutherford, anh thấy ông ta đầm đìa nước mắt. Và lần đầu tiên anh nhận thấy cả Aaronson lẫn Rutherford đều có mũi gẫy, mà thầm rùng mình — tuy anh không hiểu anh run sợ gì —.

Ít lâu sau cả ba người bị bắt trở lại. Ra chừng họ dấn thân vào nhiều cuộc mưu phản mới ngay từ khi được thả ra ngoài. Lần xử thứ hai họ thú mọi tội cũ của họ một lần nữa cùng với một tràng tội mới. Họ bị xử tử và phận của họ được ghi trong các lịch sử Đảng để răn hậu thế. Khoảng năm năm sau đó, năm 1973, Winston đang giở một cuộn tài liệu tuột khỏi ống hơi xuống bàn giấy của anh, bỗng vớ được một mảnh giấy hiển nhiên bị lẫn quên trong mớ giấy khác. Anh vừa trải nó ra đã thấy ngay ý nghĩa quan trọng của nó. Đó là một nửa trang Thời Báo rách in khoảng mười năm về trước — nửa trang trên cho nên có ghi ngày tháng — có đăng hình các đại biểu trong một hành vụ gì đó của Đảng tại Nữu Ước. Đáng chú ý ở giữa là Jones, Aaronson và Rutherford. Không thể nhận nhầm họ được, vả lại tên họ được ghi chú dưới hình.

Điều quan hệ là trong cả hai phiên tòa ba người đã xưng hồi đó họ Ở đất Âu Á. Họ đã bay từ một phi trường mật tại Gia Nã Đại tới một nơi hẹn đâu đó tại Tây Bá Lợi Á, và đã họp cùng nhân viên thuộc Tổng Tham Mưu Âu Á, để phản nước và khai những điều bí mật quân sự quan trọng. Ngày đó in rõ trong ký ức Winston vì ngẫu nhiên hôm ấy là ngày trung hạ; nhưng toàn thể câu chuyện thế nào cũng được ghi trong vô số công văn. Chỉ có một kết luận đúng lý là: những bản thú tội láo toét.

Dĩ nhiên đấy không phải là một sự phát giác mới lạ. Ngay hồi đó Winston đã không nghĩ rằng những người bị loại trong các cuộc thanh trừ thực sự phạm những tội vu cho họ. Nhưng đây là một bằng chứng cụ thể; nó là một mẩu quá khứ đã bị hủy bỏ, như một khúc xương hóa thạch đã xuất hiện trong một lớp không hợp dự tính, phá tan một thuyết địa chất học. Nó đủ thổi tan Đảng nếu có cách đăng nó cho hoàn cầu biết, cho ý nghĩa của nó được phổ biến.

Anh đã tiếp tục làm việc. Thoạt nhận ra tấm hình và hiểu ý nghĩa của nó, anh đã vội phủ mẩu tài liệu với một tờ giấy khác. May thay, khi anh trải nó ra, nó ngược chiều với máy truyền hình.

Anh đặt tấm lót tay để viết trên đầu gối và kéo lùi ghế hết sức xa máy truyền hình. Giữ cho mặt thản nhiên không khó, và ngay hơi thở cũng có thể kiềm chế được, nếu cố gắng: nhưng không thể chế ngự được tiếng đập của con tim, và máy truyền hình đủ nhạy để ghi tiếng này. Anh để trôi mười phút theo ước tính của anh, suốt mười phút đó anh bứt rứt lo sợ một sự bất trắc — chẳng hạn, một luồng gió bỗng thổi trên bàn giấy của anh — có thể phản anh. Rồi, để khéo không cho mảnh tài liệu lộ rõ, anh ném nó vào lỗ ký ức cùng với vài tờ giấy nháp khác. Nội một phút nữa, có lẽ, nó sẽ tan thành tro.

Đấy là mười — mười một năm về trước. Ngày nay có lẽ anh đã giữ tấm hình ấy. Lạ là đối với anh sự đã cầm nó trong tay thay đổi mọi sự, dù tấm hình cũng như sự kiện nó ghi lại chỉ còn là kỷ niệm. Anh tự hỏi không hiểu sự nắm giữ quá khứ của Đảng có bớt mạnh đi vì một mảnh bằng chứng không còn nữa đã có lần hiện hữu không ?

Nhưng ngày nay, ví cho tấm hình có cách nào từ tro tái sinh, nó cũng không thể là một bằng chứng được. Ngay hồi anh khám phá ra nó, Đại Dương không còn đánh nhau với Âu Á, và ba người chết phải phản quốc với điệp viên Đông Á mới đúng. Từ hồi đó có nhiều thay đổi khác — hai, ba, bao lần anh không nhớ rõ. Rất có thể những bản thú tội đã được viết đi viết lại cho tới

https://thuviensach.vn

khi những sự kiện hay ngày tháng nguyên thủy không còn mảy may ý nghĩa. Không những quá khứ thay đổi, nó còn biến đổi không ngừng. Điều làm anh sầu não nhất cùng cho anh cảm giác sống trong ác mộng là sự anh không hiểu tại sao sự đại bịp bợm kia dược thực hiện. Những lợi ích tức thì của sự xuyên tạc hiển nhiên rồi, nhưng động cơ cuối cùng của nó thật bí mật. Anh nhấc bút lên trở lại và viết:

Tôi hiểu NHƯ SAO: Tôi không hiểu TẠI SAO.

Anh tự hỏi, như bao lần tự hỏi trước, không hiểu anh có khùng không. Có thể người khùng chỉ là một người thiểu số đơn độc. Có thời tin rằng trái đất xoay quanh mặt trời là dấu hiệu của bệnh điên; ngày nay triệu chứng điên là tin rằng quá khứ không thể biến chất được. Có thể một mình anh tin vậy và nếu anh có một mình, anh là một người khùng. Nhưng ý nghĩ mình điên không làm anh xúc động nhiều: điều khủng khiếp là sự có thể anh lầm.

Anh nhấc cuốn sách sử dành cho trẻ em lên và nhìn ảnh Bác in trên đầu sách. Đôi mắt thôi miên nhìn chòng chọc vào mắt anh. Đôi mắt như thể có một sức mạnh lớn lao đè bẹp bạn — một uy lực nhập vào sọ bạn, đập vào óc bạn, làm bạn khiếp sợ từ bỏ những điều bạn tin, gần như thuyết phục bạn chối nhận những bằng chứng hiển nhiên của giác quan bạn. Tận cùng Đảng sẽ tuyên bố rằng hai cộng hai là năm, và bạn phải tin như vậy. Sớm muộn gì chúng cũng sẽ xướng ngôn điều đó: luận lý của cương vị chúng đòi hỏi như vậy. Không riêng gì hiệu lực của kinh nghiệm mà cả sự hiện hữu của thực tế bị triết lý của chúng phủ nhận. Tà thuyết vượt các tà thuyết là lương trị Và điều ghê rợn không phải là sự chúng giết bạn vì bạn nghĩ khác, mà là có thể chúng có lý. Bởi, dù sao chăng nữa, làm sao biết được rằng hai cộng hai là bốn ? Rằng sức trọng lực hữu hiệu ? Hay rằng quá khứ không thể biến đổi được ? Nếu cả quá khứ và thế giới bên ngoài chỉ có trong trí tuệ thôi, và nếu trí tuệ có thể kiểm soát được — thế thì sao ?

Nhưng không ! Lòng can đảm của anh bỗng dưng tự nhiên cứng lại. Gương mặt của ÓBrien, tuy không được gợi bởi một liên tưởng nào, thoáng qua mắt anh. Anh biết chắc chắn hơn trước ÓBrien đứng về phe anh. Anh đang viết nhật ký vì ÓBrien — cho ÓBrien: nó tựa một lá thư vô tận không bao giờ ai đọc được, nhưng đề gửi một cá nhân và có màu sắc nhờ sự kiện đó.

Đảng bảo phải bác bỏ bằng chứng của tai mắt. Đó là giới luật sau cùng, chủ yếu nhất của chúng. Tim anh lịm đi khi nghĩ tới quyền lực to tát triển khai chống anh, tới sự bất cứ nhà trí thức nào của Đảng cũng có thể tranh luận thắng anh dễ dàng, tới những luận chứng tinh tế mà anh không hiểu nổi mà cũng không đáp lại nổi. Thế nhưng anh có lý ! Chúng sai và anh phải. Sự hiển nhiên, sự ngây ngô và sự thật phải được bảo vệ. Lẽ đương nhiên đúng, phải bám vào đó ! Thế giới vững chắc có thật, luật lệ của nó không thay đổi. Đá cứng, nước ẩm, vật không chỗ dựa rơi về phía trung tâm trái đất. Với cảm tưởng anh đang nói chuyện với ÓBrien, cũng như đang đặt ra một tiền đề cốt yếu, Winston viết:

Tự do là tự do nói rằng hai cộng hai là bốn. Nếu điều này được thừa nhận, mọi điều khác theo sau.

Từ một cuối ngõ nào đó mùi cà phê rang — cà phê thật, không phải cà phê Chiến Thắng — phảng phất bay ra ngoài phố. Winston bất giác dừng chân. Trong độ hai giây, anh trở về thế giới đã gần đi vào quên lãng của thời thơ ấu. Song một cánh cửa đập mạnh, cắt đứt mùi thơm như thể nó là một tiếng động.

https://thuviensach.vn

Anh đâ thả bách bộ nhiều cây số trên vỉa hè, và chứng loét giãn tĩnh mạch đang nhói lên. Lần này là lần thứ hai trong ba tuần anh trốn phiên họp chiều tại Trung Tâm Cộng Đồng: một hành động táo bạo khi biết chắc sự hiện diện tại Trung Tâm được kiểm soát kỹ càng. Trên nguyên tắc, Đảng viên không có giờ rảnh, và không bao giờ được ở một mình ngoài giờ ngủ. Thông lệ là khi không làm việc, không ăn hay không ngủ, Đảng viên phải tham gia một cuộc giải trí cộng đồng: làm bất cứ việc gì ám thị một sự ham thích cảnh cô đơn, dù là tản bộ một mình, bao giờ cũng khá nguy hiểm. Ngôn mới có chữ chỉ điều ấy: mình sống, có nghĩa là cá nhân chủ nghĩa và tính kỳ quặc. Nhưng chiều nay khi ra khỏi Bộ, hương khí tháng Tư đã quyến rũ anh. Trời xanh ấm như chưa từng thấy năm nay, và bỗng nhiên anh cảm thấy như không thể chịu nổi phiên họp chiều dài dẵng ồn ào tại Trung Tâm, những trò chơi chán ngắt, các bài diễn văn, cũng như tình đồng chí cọt kẹt được rượu gin thoa mỡ. Bốc đồng anh tránh trạm xe buýt và lang thang trong đồ trận Luân Đôn, thoạt đầu ở vùng nam, sau sang vùng đông, rồi lại lên vùng bắc, lạc mình trong các đường phố lạ, không mấy để ý đến phương hướng đang theo.

"Nếu có hy vọng, nó phải nằm nơi dân đen", anh đã viết vậy trong nhật ký. Câu này ám ảnh anh, cái câu quả quyết một sự thật thần bí và một sự phi lý sờ sờ. Anh đang ở đâu đó, trong xóm nhà nhơ nhớp mầu nâu mạn đông bắc nhà ga Thánh Pancras xưa. Anh đi trên một đường phố lát sỏi có nhà hai tầng với cửa đổ nghiêng nhìn thẳng ra hè, coi giống ổ chuột lạ. Nhiều vũng nước bẩn rải rác trên đường lát. Trong và ngoài cửa nhà đen tối, dọc những ngõ ngang hẹp nhánh từ hai bên đường phố, dân chúng đông lạ lùng, hàng ngàn người — con gái đương tuổi thanh xuân với đôi môi son loè loẹt, con trai đuổi theo con gái, đàn bà mập phình núng nính cho thấy các cô gái sẽ ra sao mười lăm năm nữa, người già khom lưng lê đôi chân bẹt, và trẻ con rách rưới chân đất chơi đùa trong các vũng nước để rồi tản mát khi mẹ chúng giận hét. Đến một phần tư cửa sổ trông ra phố bị gãy và lấp ván. Phần đông dân chúng không để ý đến Winston; vài người tò mò dè dặt nhìn anh. Có hai quái nữ với cánh tay đỏ gạch khoanh trước áo tạp dề nói chuyện với nhau ngoài một ngưỡng cửa. Khi lại gần họ Winston nghe lỏm được vài mẩu câu chuyện:

""Phải," tui bảo chị ta, "vậy phải lắm," tui bảo thế. "Nhưng nếu chị Ở cảnh tui chị cũng làm như tui vậy thôi. Chê thì dễ," tui bảo thế, "nhưng chị không mắc vào cảnh như tui.""

"Ừ," người kia nói, "đúng thế. Đúng là thế đó."

Giọng nói the thé vụt ngưng. Hai người đàn bà lẳng lặng nhòm anh như thù địch khi anh qua mặt họ. Đúng ra, đấy không phải là một thái độ hiềm nghịch, mà chỉ là một phản ứng thận trọng, căng thẳng nhất thời, kiểu như trước sự băng qua của một con thú không quen thuộc. Bộ áo liền quần của Đảng không thể là một cảnh tượng bình thường trên một đường phố như thế này. Thât thế, trừ phi có nhiệm vụ rõ ràng, bị bắt gặp tại những nơi như chốn đây là một điều không nên. Đội tuần tra có thể chặn giữ bạn nếu rủi bạn gặp họ: "Đồng chí cho tôi xem giấy được không ? Đồng chí làm gì nơi đây ? Đồng chí rời sở hồi mấy giờ ? Đây có phải là lối về nhà bình thường của đồng chí không ?" — và cứ như thế. Kể thì không hề có luật chống sự theo lối khác lạ về nhà; nhưng thế đủ khiến bạn bị chú ý đến nếu chuyện đến tai Cảnh Sát Tư Tưởng.

Thình lình cả phố sôi sục. Có tiếng hét báo động xuất phát từ khắp nơi. Dân chúng phóng qua cửa về nhà như thỏ chạy. Một thiếu phụ vọt khỏi một ngưỡng cửa trước mặt Winston, túm lấy một đứa bé đang chơi trong vũng nước, phủ nó trong tạp dề rồi bay trở lại về nhà, mọi tác

https://thuviensach.vn

động gom nhanh vào một. Đồng thời một gã mặc một bộ đồ đen nhăn nhúm nhô mình từ một ngõ ngang, vừa chạy về phía Winston vừa hớt ha hớt hải chỉ tay lên trời:

"Máy hơi !" anh ta hét lên. "Coi chừng, thầy nó ! Pằng trên đầu ! Nằm xuống nhanh !"

"Máy hơi" là tên dân đen đặt cho bom lửa, không rõ vì sao. Winston vội nhào mặt xuống đất. Dân đen gần như không bao giờ nhầm khi ra báo hiệu về bom. Hình như họ có một linh tính báo cho họ biết trước vài giây sự kế cận của bom lửa, mặc dầu bom lửa được coi như bay nhanh hơn âm thanh. Winston khoanh tay lên đầu. Một tiếng ầm vang làm như cuỗm tung hè lên; hàng chùm vật nhẹ mưa lách tách trên lưng anh. Khi đứng dậy anh thấy mình bị bao phủ bởi vụn kính rơi từ cửa sổ gần nhất.

Anh tiếp tục rảo bước. Trái bom đã phá hủy một khóm nhà trên đầu phố cách đây hai trăm thước. Một luồng khói đen treo giữa trời, và dưới đất một đám mây bụi thạch cao bao trùm một đám người đã họp quanh đống phế tích. Có một sấp nhỏ thạch cao nằm trước mặt anh, và giữa sấp anh thấy một vết đỏ tươi. Khi lại gần, anh nhận ra đó là một bàn tay người bị cắt ngang cổ. Ngoài cái đầu cụt đẫm máu, bàn tay tái mét trông như một vật đúc bằng thạch cao.

Anh đá vật đó vào cống rồi rẽ xuống một ngõ ngang để tránh đám đông. Ba bốn phút sau anh ra khỏi vùng bị bỏ bom, và đời sống lúc nhúc bần tiện của phố phường tiếp tục như không có gì vừa xảy ra. Đã gần hai mươi giờ, và các quán nước được dân đen lui tới (mà họ gọi là "pớp") đông nghẹt khách. Từ những cửa xoay xấu xí, không ngưng đóng mở, bay ra một mùi nước tiểu, mùn cưa và bia chuạ Tại một góc do một mặt nhà nhô ra hình thành có ba gã đứng sát nhau; người đứng giữa cầm một tờ báo gấp trong khi hai người kia đọc qua vai anh tạ Ngay khi chưa đủ ở gần để nhìn nét mặt họ, Winston đã thấy sự mải mê hiện trên toàn dáng điệu của họ. Hiển nhiên họ đang đọc một tin quan trọng. Anh vượt họ được vài bước thì bỗng dưng nhóm người tan rã và hai trong ba người cãi nhau tọ Trong một lúc họ suýt ra tay với nhau.

"Mẹ kiếp, mày không nghe tao nói hả ? Tao bảo mày không có số nào tận cùng bằng số bảy trúng số từ mười bốn tháng nay !"

"Có, có số trúng mà !"

"Không, không có ! Ở nhà tao có ghi cả thảy số trúng từ hơn hai năm nay Tao chép lại đều đặn như đồng hồ. Và tao bảo mày, không có số nào tận cùng bằng số bảy —"

"Có, có một số bảy trúng ! Tao có thể đọc gần hết cho mày con số mắc dịch đó. Nó tận cùng bằng bốn không bảy. Đó vào lúc tháng Hai — tuần thứ hai tháng Hai."

"Tháng Hai cái con bà mày ! Tao ghi hết trên giấy trắng mực đen. Và tao bảo mày, không có số nào —"

"Ôi, câm miệng đi !", người thứ ba thốt.

Họ nói về Sổ Số. Winston ngoảnh lại nhìn họ khi quá họ ba mươi thước. Họ vẫn còn cãi nhau, gương mặt bừng bừng hăng say Sổ Số với những số tiền giải khổng lồ hàng tuần, là chuyện thời sự độc nhất được dân đen quan tâm đến. Chắc hẳn hàng triệu dân đen coi Sổ Số như lẽ sống chính yếu nếu không độc nhất của họ. Nó là nguồn vui, là thú đam mê, là thuốc an thần, là chất kích thích trí óc của họ. Khi có sự liên quan tới Sổ Số, ngay những người không biết đọc biết viết gì cũng hình như có tài tính toán rắc rối hay trí nhớ dai kỳ lạ. Có cả bầy người kiếm cơm nhờ

https://thuviensach.vn

bán phương thức, dự toán và bùa hên. Winston không liên can gì đến sự điều hành Sổ Số do Bộ Sung Túc đảm nhận, nhưng anh biết rằng (mà ai trong Đảng cũng biết) các giải trúng phần đông là giải hão. Thực ra chỉ có vài món tiền nhỏ được phát, những người trúng giải lớn chỉ là người bịa. Vì không có sự thông tín qua lại thực sự giữa các vùng Đại Dương, mạo chuyện trúng giải không khó khăn gì.

Nhưng nếu có hy vọng, nó phải nằm nơi dân đen. Phải bám vào điều này. Khi đọc câu ấy lên, nó có vẻ hữu lý: nhưng khi nhìn vào những người qua đường trên vỉa hè, câu đó trở thành một lời nguyện tin. Con phố mà anh rẽ vào chạy xuống đồi. Anh có cảm tưởng đã tới khu ngoại ô này trước đây, và nhớ có một con đường lớn không xa chốn này. Từ đâu đó phía đằng trước có tiếng kêu hò inh ỏi. Con phố quẹo theo một góc nhọn và tận cùng bằng một cầu thang dẫn xuống một ngõ trũng có vài sập hàng bán rau héo. Bây giờ thì Winston nhớ ra chỗ mình đang ở. Ngõ này dẫn đến phố lớn, và tại phố ngang đầu tiên, ở mạn dưới, cách đây không quá năm phút, là cái tiệm đồ cũ nơi anh đã mua cuốn vở trắng nay là nhật ký của anh. Và tại một tiệm bán giấy không xa, anh đã mua cái bút và lọ mực anh dùng.

Anh dừng chân một lúc trên đầu cầu thang. Bên kia ngõ có một pớp nhỏ tồi tàn có cửa sổ tưởng như bị băng phủ hóa ra chỉ bị bụi trùm. Một ông lão già khụm nhưng hảo hoạt, có râu mép trắng dựng lên như râu tôm, ẩy cửa xoay vào trong quán. Đương đứng nhìn, Winston bỗng nghĩ rằng ông già lên tám mươi tuổi ít nhất, nên đã đứng tuổi khi Cách Mạng xảy ra. Ông ta và vài người khác là những mối liên lạc hiện hữu cuối cùng với thế giới tư bản. Ngay trong Đảng không có nhiều người được đào luyện tư tưởng trước Cách Mạng. Thế hệ cũ gần như đã bị quét sạch trong các cuộc thanh trừ lớn vào những năm năm mươi sáu mươi, và mấy người sống sót đã hoàn toàn đầu hàng tinh thần từ lâu vì sợ hãi. Nếu có người còn sống dám kể lại một cách trung thực tình trạng hồi đầu thế kỷ, người đó phải là dân đen. Bỗng dưng đoạn sách sử mà anh đã chép trong nhật ký hiện lại trong óc Winston, và một động lực điên rồ xâm nhập lấy anh. Anh phải vào trong pớp, anh phải làm quen với ông lão và hỏi han ông tạ Anh sẽ hỏi ông ta: "Xin cụ cho biết đời sống của cụ khi cụ còn nhỏ. Thời đó ra sao ? Thời đó sự thể khá hay tệ hơn bây giờ ?"

Một cách vội vàng để khỏi có thì giờ sợ hãi, anh đi xuống cầu thang băng qua ngõ hẻm. Đương nhiên, đây là một hành động điên khùng. Như thường lệ, không có luật lệ rõ ràng cấm sự nói chuyện với dân đen và lui tới pớp của họ, nhưng đó là một hành động quá bất thường, thế nào cũng bị chú ý đến. Nếu đội tuần tra xuất hiện, anh có thể viện cớ là bỗng thấy khó ở, nhưng họ sẽ khó lòng tin anh. Anh đẩy cửa mở toang, và một mùi bia chua ghê gớm như phó mát đập vào mũi anh. Khi anh vào, tiếng ồn giảm xuống nửa âm độ. Đằng sau lưng anh, anh có thể cảm thấy mọi người nhìn soi mói vào bộ áo liền quần xanh của anh. Một ván ném phi tiêu đang chơi dở bên cuối phòng ngừng lại chừng ba mươi giây. Ông lão mà anh theo dõi đứng tại quầy rượu, cãi vã gì đó với người hầu rượu, một thanh niên to lớn mập mạp có mũi quặp và cẳng tay kếch xù. Một nhóm người khác cầm cốc đứng quanh nhìn cảnh tượng.

"Tôi hỏi anh thế là lễ phép lắm rồi, đúng không ?", ông lão vừa nói vừa ưỡn thẳng vai lại một cách hùng hổ." Anh bảo tôi không có hũ nào một panh trong cả cái ổ rượu chết tiệt này là cái thứ gì ?"

"Nhưng trời đất quỷ thần, nào ai biết một panh là cái thớ gì ?", người hầu rượu nói, thân mình đưa về phía trước trong khi ngón tay tì trên quầy hàng.

https://thuviensach.vn

"Coi kìa ! Hắn nhận mình là người hầu rượu mà không biết một panh là gì ! Sao, một panh là một nửa ca và có bốn ca trong một lon. Lần sau dễ chừng phải dạy i tờ cho anh nữa !"

"Không nghe mấy thứ đó bao giờ," người hầu rượu trả lời cộc lốc. "Lít với nửa lít, chỉ bán có thế. Cốc ở trên giá trước mặt ông ấy !"

"Tôi muốn một panh cơ," ông lão khăng khăng. "Anh rót cho tôi một panh được mà, dễ lắm. Hồi tụi tôi còn trẻ không có lít mắc dịch gì ráo !"

"Hồi ông còn trẻ tụi tôi sống cả trên chòm cây," người hầu rượu vừa nói vừa liếc nhìn các khách hàng khác.

Một tiếng cười ầm vang lên và sự khó chịu gây ra bởi sự xuất hiện của Winston hình như biến mất. Gương mặt lổm chổm lông trắng của ông lão đỏ hồng lên. Miệng lẩm bẩm, ông ta quay người đi, và đụng đầu vào Winston. Winston khẽ cầm tay ông.

"Xin phép cụ cho tôi mời cụ một cốc rượu," anh nói.

"Anh mới thật là người," ông lão vừa nói vừa ưỡn thẳng vai lại. Ông ta hầu như không để ý đến bộ áo liền quần xanh của Winston. "Một panh !" ông ta nói tiếp một cách khiêu khích với người hầu rượu. "Panh bia !"

Người hầu rượu rót hai nửa lít bia nâu thẫm vào hai cốc lớn đã được tráng trong một chậu để ở dưới quầy. Bia là thứ giải khát độc nhất được bán trong pớp dành cho dân đen. Dân đen được coi như không uống rượu gin, mặc dầu trên thực tế họ muốn kiếm gin cũng dễ. Trò chơi ném phi tiêu đã hào hứng trở lại, và nhóm người bao quanh quầy đã bắt đầu nói chuyện về sổ số. Lúc này sự hiện diện của Winston đã bị bỏ quên. Có một bàn gỗ trắng kê dưới cửa sổ cho phép anh và ông lão nói chuyện mà không sợ bị nghe lỏm. Cư xử như vậy hết sức nguy hiểm, nhưng dù thế nào đi nữa, trong quán không có máy truyền hình, một điều anh đã kiểm chắc lúc thoạt vào.

"Hắn rót cho tôi một panh mới phải," ông lão vừa làu nhàu vừa đặt cốc ngồi xuống. "Một nửa lít không đủ. Không thấm. Mà một lít thì quá nhiều. Làm bọng đái tôi chảy dòng. Không kể giá cả."

"Chắc cụ đã chứng kiến nhiều sự thay đổi từ thuở thiếu thời," Winston mớm hỏi.

Đôi mắt xanh lợt của ông lão đưa từ bảng bia phi tiêu đến quầy rượu, rồi từ quầy rượu tới phòng vệ sinh cho phái nam, coi như các sự thay đổi đã xảy ra trong quán.

Sau cùng ông nói: "Bia trước đây ngon hơn ! Và rẻ hơn ! Hồi tôi còn trẻ, bia nhẹ — mà chúng tôi gọi là la ve — có bốn xu một panh. Đó là trước khi có chiến tranh, cố nhiên."

"Chiến tranh nào cơ ạ ?" Winston hỏi.

"Các chiến tranh," ông lão mập mờ đáp. Ông bỏ kính ra, ưỡn thẳng vai lại. "Chúc anh sức khỏe dồi dào !"

Trái cổ nhọn của ông ta lên xuống thật nhanh trong cuống họng hẹp, và bia bị nuốt biến. Winston tới quầy rượu rồi trở lại bàn với hai nửa lít nữa. Ông lão hầu như quên thành kiến đối với sự uống cả lít.

https://thuviensach.vn

"Cụ nhiều tuổi hơn tôi nhiều," Winston nói. "Chắc cụ đã trưởng thành khi tôi chưa chào đời. Có lẽ cụ nhớ ngày xưa ra sao khi chưa xảy ra Cách Mạng. Những người đồng lứa với tôi thực sự không biết gì về thời đó. Chúng tôi chỉ biết qua sách vở, mà những điều ghi trong sách chửa chắc đúng. Tôi mong biết ý kiến cụ. Sách sử bảo đời sống trước Cách Mạng khác hẳn bây giờ. Hồi đó, sự áp bức, bất công và nghèo nàn ghê gớm quá sức tưởng tượng của con người. Tại Luân Đôn này, đại quần chúng không bao giờ có đủ ăn từ lúc sinh ra cho đến lúc chết. Một nửa dân số không có cả giầy ống để đi. Họ làm việc mười hai tiếng một ngày, bỏ học khi lên chín, ngủ cả mười người trong một phòng. Trong khi đó, có một thiểu số, chỉ vài ngàn người — gọi là dân tư bản — giàu sang thế lực. Họ là chủ hữu của mọi thứ có thể có được. Họ sống trong những tòa nhà rộng rãi và lộng lẫy với hàng ba chục đầy tớ, họ di chuyển trong xe hơi và xe tư mã, họ uống rượu xâm banh, họ đội mũ cao thành —"

Ông lão bỗng sáng mặt lên.

"Mũ cao thành !" ông ta nói. "Lạ sao anh lại nhắc tới nó. Mới hôm qua tôi cũng nghĩ đến vật này. Tôi không hiểu tại sao. Nghĩ đến, thế thôi. Sao bao năm rồi tôi không thấy nó. Nó biến đâu mất ấy. Lần cuối tôi đội nó là bữa tôi đưa đám ma chị dâu tôi. Và bữa đó — nhưng tôi không nhớ rõ ngày — vào khoảng năm mươi năm trước. Cố nhiên, anh cũng hiểu, mũ ấy tôi thuê đặc biệt cho hôm đó."

"Chuyện mũ cao thành không quan trọng lắm," Winston kiên nhẫn nói. "Điều đáng kể là dân tư bản kia — họ và số luật sư, thầy tu, vân vân, sống bám vào họ — thời đó làm chúa tể thế giới. Mọi sự chỉ có trên đời để phục vụ họ. Các cụ — thường dân và dân lao động — làm nô lệ cho họ. Họ muốn làm gì các cụ thì làm. Họ có thể chuyển các cụ xuống tàu như thể một đàn bò sang Gia Nã Đại. Họ có thể ngủ với con gái các cụ nếu họ muốn. Họ có thể ra lệnh quật các cụ với một cái gọi là roi chín đuôi. Các cụ phải ngả mũ khi qua mặt họ. Dân tư bản nào cũng có một bầy lâu la đi theo —"

Mặt ông lão lại sáng lên.

"Lâu la !" ông ta nói. "Nè, đã từ lâu tôi không nghe thấy tiếng này ! Lâu la ! Tiếng quen thuộc đó làm tôi trở về xưa, thật đó. Tôi nhớ — ồ, hàng bao năm trước — tôi thường ra công viên Hyde vào chiều chủ nhật để nghe mấy trự diễn thuyết. Đội quân Cứu thế, dân Công giáo, dân Do Thái, dân Ấn Độ — có đủ loại người. Có một gã — nhưng tôi không nhớ tên hắn, đúng là một kẻ ăn nói hùng hồn. Hắn không nhẹ miệng chút nào. "Đồ lâu la !" hắn nói, "đồ làm lâu la cho giới tư sản ! Đồ làm bồi cho giai cấp cầm quyền !" Một tiếng rủa nữa là quân ăn bám. Và còn linh cẩu nữa, hắn quả có gọi chúng là đồ linh cẩu. Dĩ nhiên anh cũng hiểu, chúng đây chỉ Đảng Lao Động."

Winston có cảm tưởng như ông ta nói gà mà anh nói vịt.

"Điều tôi muốn nói là như thế này," anh bảo. "Cụ có thấy cụ có nhiều tự do hơn hồi đó không ? Cụ có được đối xử như một con người hơn trước không ? Thời xưa, dân giàu sang, dân trên chóp bục —"

"Thượng nghị viện," ông lão nhắc.

"Ừ thì Thượng nghị viện như cụ thích. Điều tôi muốn hỏi là những người đó có xem các cụ như kẻ dưới chỉ vì họ giàu mà các cụ nghèo không ? Chẳng hạn, có đúng các cụ phải thưa "bẩm ngài" với họ và ngả mũ khi qua mặt họ không ?"

https://thuviensach.vn

Ông lão có vẻ nghĩ ngợi. Ông uống hết một phần tư cốc bia trước khi đáp:

"Phải," ông ta nói, "họ thích người ta ngả mũ chào họ. Như để tỏ vẻ kính trọng. Chính tôi không đồng ý, nhưng tôi đã làm thế khá thường. Bắt buộc phải vậy, như anh có thể nói."

"Và thói thường — tôi chỉ nhắc lại những điều đọc trong sách sử — thói thường những người đó và đầy tớ của họ có đẩy các cụ ra khỏi hè cho các cụ ngã xuống rãnh không ?"

"Một tên có đẩy tôi xuống một lần," ông lão nói. "Tôi còn nhớ như thể là ngày hôm quạ Đó là đêm Đua Thuyền — đêm Đua Thuyền thường ồn ào dễ sợ - và tôi đụng phải một gã trẻ tuổi trên đường Shaftesbury Hắn đúng là dân sang — áo sơ mi bảnh, mũ cao thành, áo khoác đen. Hắn đi xiêu vẹo trên hè và tôi vô ý đụng phải hắn. Hắn nói: "Bộ mày không biết nhìn đường hả ?" hắn nói thế đó. Tôi đáp lại: "Dễ chừng anh tưởng anh mua được cái vỉa hè chết tiệt này hả ?" Hắn bảo: "Tao vặn cái cổ chó chết của mày bây giờ, nếu mày láo lếu với tao." Tôi lại đáp: "Anh say rồi. Để chốc tôi cho anh một trận." Và anh tin tôi đi, hắn đưa tay lên ngực tôi rồi xô tôi ngã xéo chút là tôi lăn dưới bánh xe buýt. Nhưng hồi đó tôi còn trẻ, và tôi sắp cho hắn nếm một quả thì —"

Một cảm giác bất lực xâm nhập Winston. Trí nhớ ông lão chỉ ghi một đống chi tiết vô nghĩa. Có thể tra hỏi ông ta cả ngày mà chẳng thâu được một tin tức đáng kể nào. Các sách sử của Đảng biết đâu xác thực, theo kiểu của chúng. Mà biết đâu chúng còn hoàn toàn xác thực. Anh thử một lần chót:

"Có lẽ tôi không tỏ rõ ý tôi," anh bảo. "Điều tôi muốn nói như sau. Cụ đã sống thật lâu; cụ đã sống nửa đời trước Cách Mạng. Tỷ như mới năm 1925 cụ đã trưởng thành. Xin cụ cho biết, theo như cụ nhớ, đời sống hồi năm 1925 khá hơn hay tệ hơn bây giờ ? Nếu cụ được chọn, cụ thích sống vào thời đó hay vào thời nay ?"

Ông lão trầm ngâm nhìn vào tấm bia phi tiêu. Ông uống cạn bia một cách chậm rãi hơn trước. Khi ông lên tiếng, ông ra vẻ khoan dung hiền triết tuồng như rượu bia làm ông chín chắn lên.

"Tôi biết anh đợi tôi nói gì," ông ta bảo. "Anh đợi tôi nói tôi thích trẻ tuổi trở lại. Phần đông người ta, nếu có ai hỏi, đều đáp là thích được trẻ hơn. Khi trẻ mình có sức khỏe, sức lực. Tới tuổi của tôi không ai được mạnh cả. Tôi đau chân ác ôn và bọng đái của tôi hành tôi dữ. Mỗi đêm nó kéo tôi ra khỏi giường đến sáu bảy lần. Mặt khác, già cũng có nhiều cái lợi lớn. Khác chuyện lo nghĩ. Hết chơi với phụ nữ, đấy là đại sự. Tôi không đi với một bà nào từ gần ba mươi năm nay, anh tin tôi đi. Hơn thế nữa, tôi không còn thiết gần họ." Winston ngồi tựa vào thành cửa sổ. Tiếp tục không ích gì. Anh tính mua thêm ít bia nữa thì bỗng dưng ông lão đứng dậy và lê nhanh vào buồng tiểu hôi hám cạnh phòng khách. Nửa lít uống thêm đã bắt đầu hành ông tạ Winston ngồi nhìn cốc rỗng của mình một hai phút, và không ý thức chân anh kéo anh ra ngoài phố trở lại lúc nào. Nhiều nhất độ hai mươi năm nữa, theo anh nghĩ, câu hỏi to tát và đơn giản, "Đời sống thời trước Cách Mạng có khá hơn thời nay không ?" sẽ vĩnh viễn không còn ai trả lời được nữa. Nhưng trên thực tế thì ngay bây giờ cũng không có ai giải đáp được, vì số ít người rải rác từng trải qua thế giới cũ còn sống sót không đủ tư cách so sánh thời này với thời kia. Họ nhớ một triệu điều vô tích sự, một trận cãi vã với một đồng nghiệp, một cuộc đi tìm chiếc bơm xe bị mất, nét mặt của một người chị đã chết từ lâu, những xoáy bụi do gió thổi lên vào một buổi sáng bảy mươi năm về trước, nhưng mọi sự kiện đáng kể ở ngoài tầm mắt họ. Họ như cái kiến chỉ

https://thuviensach.vn

nhận thấy vật nhỏ mà không thấy được vật lớn. Khi trí nhớ họ kém cỏi, và khi tài liệu bị xuyên tạc — khi đó bắt buộc phải chấp nhận lời tuyên bố đã nâng cao nếp sống nhân loại của Đảng, vì không có và không bao giờ có thể có lại một tiêu chuẩn cho phép trắc nghiệm điều ấy. Tới đây dòng tư tưởng của anh vụt ngưng. Anh dừng chân, ngước mắt nhìn. Anh đang ở trên một phố hẻm có vài tiệm tối tăm xen giữa nhà ở. Ngay trên đầu anh treo lủng lẳng ba quả bóng kim khí đã phai mầu dáng chừng xưa kia được mạ vàng. Anh hình như biết nơi này. Lẽ dĩ nhiên ! Anh đang đứng ngoài tiệm đồ cũ, nơi anh đã mua quyển nhật ký.

Một tia sợ hãi xuyên qua anh. Sự mua cuốn vở thoạt tiên đã là một hành động khá khinh suất rồi, và anh đã thề không bao giờ lại gần nơi này. Thế mà anh vừa cho phép tư tưởng lang thang, chân anh tự nó đã dẫn anh trở lại đây. Chính vì mong ngăn mình có những hành vi tự sát kiểu ấy mà anh đã khai trương cuốn nhật ký. Đồng thời anh để ý thấy rằng mặc dầu đã gần hai mươi mốt giờ, tiệm đồ vẫn còn mở cửa. Nghĩ rằng mình đỡ bị dòm ngó nếu vào trong hơn là đứng lê ngoài hè, anh bước vào cửa tiệm. Nếu bị vặn hỏi anh có thể trả lời như thực là anh đang lùng mua dao cạo.

Người chủ tiệm vừa mới đốt một chiếc đèn dầu treo, làm tỏa ra một mùi hôi hỗn độn nhưng thân thuộc. Ông ta là một người khoảng sáu chục, gầy khom với một chiếc mũi dài nhân từ và một đôi mắt hiền lành bị cặp kính dày làm méo mó. Tóc ông ta gần bạc hết nhưng lông mày ông ta rậm và hãy còn đen. Cặp kính của ông ta, cử động hối hả nhẹ nhàng của ông, và sự Ông ta mặc một chiếc áo đuôi tôm cũ bằng nhung đen, hơi làm cho ông có vẻ một nhà trí thức, như thể ông ta là một thứ nhà văn, hay có lẽ một nhạc sĩ. Giọng ông ta ít thô hơn phần lớn dân đen. "Thấy ông trên vỉa hè tôi nhận ngay ra ông," ông ta lập tức nói. "Ông là người đã mua quyển sổ tay thiếu nữ. Tập giấy ấy đẹp đấy. Xưa nó có tên là giấy hằn kem. Không còn giấy như vậy nữa — xem nào, dám chừng từ năm mươi năm nay" Ông ta dò hỏi Winston qua chỏm kính. "Liệu tôi giúp được ông điều gì đặc biệt không ? Hay ông chỉ muốn nhìn quanh ?"

"Tôi tạt qua thôi," Winston mập mờ nói. "Tôi mới nhòm trong tiệm. Tôi không cần gì đặc biệt."

"Thế cũng hay," ông ta nói. "Vì tôi không chắc làm vừa lòng ông được." Ông ta xua tay mềm mại lên xin lỗi. "Ông thấy đó; có thể nói là tiệm trống rỗng. Nói thật ông hay, nghề buôn đồ cổ sắp hết vận rồi. Không còn khách mà cũng không còn hàng. Bàn ghế, bát đĩa, cốc chén — các thứ đó đã bị bể gẫy dần dần. Và cố nhiên các hàng bằng kim khí đã bị đem đi đúc. Mấy năm nay tôi không thấy một cây nến đồng nào."

Bên trong cửa tiệm nhỏ bé thật ra chật ních đồ đạc, nhưng gần như không có gì mảy may đáng giá. Sàn nhà bị thu hẹp hẳn lại vì xung quanh tường được dựng vô số khung ảnh đầy bụi. Trong cửa kính có mấy mâm đựng đai ốc với đinh ốc, kéo cùn, dao nhíp mẻ lưỡi, đồng hồ xỉn không thể khoe nổi là chạy được, và nhiều đồ lặt vặt khác. Chỉ trên một cái bàn nhỏ tại góc tiệm, một đống hàng táp nham — hộp sơn mài đựng thuốc hít, ghim cài bằng mã não, vân vân — coi như có thể chứa được một món hàng đáng giá. Khi Winston lại gần bàn ấy, mắt anh bắt gặp một vật trơn tròn sáng dịu dưới ánh đèn, và anh cầm nó lên.

Đó là một khối thủy tinh nặng, một mặt cong, một mặt phẳng, na ná hình một bán cầu. Mầu cũng như chất thủy tinh gợi ý một sự dịu mềm đặc biệt như thể nước mưa. Ở giữa khối, được phóng đại bởi mặt cong, có một vật uốn lạ hồng làm liên tưởng đến một đóa hoa hồng hay hải quỳ.

https://thuviensach.vn

"Cái này là gì vậy ?", Winston mê mẩn hỏi.

"Đó là san hô," ông già nói. " Chắc nó từ Ấn Đại Dương tới. Xưa họ hay lồng nó vào thủy tinh. Nó được chế tạo không dưới một trăm năm nay Cổ hơn nữa theo dáng tích của nó."

"Quả một vật đẹp," Winston nói.

"Quả một vật đẹp," ông già tấm tắc. "Nhưng ngày nay không còn mấy người nói vậy." Ông ta họ "Này, nếu ông muốn mua nó, tôi lấy ông bốn đôn. Tôi còn nhớ có thời một vật như thế giá lên tới tám bảng, và tám bảng là — mà tôi không tính ra nổi, nhưng là nhiều tiền lắm. Ngày nay, đâu có ai để ý đến đồ cổ xác thực, dù là vài thức còn lại ?"

Winston trả bốn đôn tức thì, và nhét vật thèm muốn vào túi. Điều lôi cuốn anh không mấy là nét đẹp mà là cái vẻ thuộc về một thế giới khác hẳn bây giờ của nó. Chất thủy tinh dịu như nước mưa không giống những thủy tinh mà anh đã từng thấy. Vật này có sức quyến rũ gấp bội vì sự vô ích hiển nhiên của nó, mặc dầu anh có thể đoán rằng có thời nó được dùng làm chặn giấy. Nó rất nặng trong túi anh nhưng cũng may nó không làm túi lồi lên nhiều: Đảng viên giữ một vật như vậy là một điều lạ lùng, nguy hiểm nữa. Bất cứ vật gì cũ, tức vật gì đẹp, đều luôn luôn có phần khả nghị Ông già vui hẳn lên khi nhận được bốn đôn. Winston hiểu rằng nếu anh trả ba hay hai đôn, ông ta cũng chịu.

"Có một căn phòng trên gác đáng được ông xem," ông ta nói. "Không có nhiều đồ. Chỉ vài thứ thôi. Ta sẽ lấy đèn soi nếu lên gác."

Ông ta đốt một cây đèn khác, và khom lưng chậm chạp dẫn đường trên mấy bực thang dốc đứng hư mòn, rồi theo một hành lang hẹp tới một căn phòng không nhìn ra phố mà nhìn xuống một sân lát sỏi và một rừng ống khói. Winston nhận thấy bàn ghế được sắp đặt như thể căn phòng vẫn được dành cho người ở. Có một mảnh thảm trên sàn, một hai tấm tranh trên tường và một chiếc ghế bành thiếu chải chuốt sát lò sưởi. Một đồng hồ lồng kính kiểu xưa với mười hai đốt mặt kêu tích tắc trên bàn lò sưởi. Dưới cửa sổ, chiếm gần một phần tư căn phòng, là một cái giường lớn còn trải nệm.

"Chúng tôi từng sống trong căn phòng này cho tới khi nhà tôi mất," ông già ra chừng biện giải. "Tôi tính bán bàn ghế dần dần. Này đây một chiếc giường tuyệt hảo bằng gỗ gụ, hay ít nhất sẽ tuyệt nếu trừ được hết rệp. Nhưng dám nói ông thấy nó hơi cồng kềnh."

Ông ta giơ đèn lên cao để chiếu sáng toàn căn phòng, và dưới ánh đèn mập mờ ấm áp nơi này có vẻ mời mọc lạ. Winston thoáng nghĩ anh có thể dễ dàng thuê căn phòng này với vài đôn một tuần, nếu anh dám liều. Đó là một ý tưởng rồ dại không thể có được, phải bỏ ngay khi nghĩ tới; nhưng căn phòng đã gợi trong anh một thứ nhớ nhung, một loại ký ức xa xưa. Anh cảm như biết rõ cái thú ngồi tại một căn phòng như thế này, trong một chiếc ghế bành cạnh một lò sưởi rực lửa, chân gác trên tấm chắn lò, có siêu nước đặt trên bàn lò; hoàn toàn đơn độc, hoàn toàn an lành, không ai dòm ngó, không tiếng ai đeo đuổi, không tiếng động nào ngoài tiếng reo của siêu nước và tiếng tích tắc của đồng hồ.

"Không có máy truyền hình," anh không khỏi lẩm bẩm.

"Vâng," ông già nói, "tôi không bao giờ có một thức như vậy. Qúa đắt. Và tôi coi như không bao giờ cần đến nó. Này, ở góc kia là một cái bàn gấp. Nhưng dĩ nhiên phải thay bản lề nếu muốn dùng cánh gập."

https://thuviensach.vn

Tại góc khác có một giá sách nhỏ, và Winston đã tiến ngay về phía nó. Nó chỉ đựng sách nhảm nhí. Sự săn bắt và phá hủy sách đã được thi hành một cách cặn kẽ tại khu dân đen chẳng kém gì các khu khác. Vị tất kiếm nổi khắp Đại Dương một quyển sách in trước 1960. Ông già, tay vẫn cầm đèn, đứng trước một bức tranh có khung bằng gỗ trắc treo bên kia lò sưởi, đối diện với giường.

"Này, thảng hoặc ông lưu ý đến tranh xưa —," ông ta bắt đầu ý nhị nói.

Winston băng qua phòng để ngắm bức tranh. Đó là một bản khắc trên thép, hình dung một tòa nhà hình bầu dục có nhiều cửa sổ vuông góc và một cái tháp nhỏ trước mặt. Có một hàng rào chạy quanh tòa nhà và ở mãi sau có một vật tựa như một bức tượng.

"Khung bị đóng vào tường," ông già bảo, "nhưng dám nói tôi có thể tháo nó ra cho ông."

"Tôi biết tòa nhà này," sau cùng Winston nói. "Nay nó đã đổ nát. Nó ở giữa con phố ngoài Tòa Án."

"Phải. Ngoài Tòa Sảnh. Nó bị bỏ bom — xem nào, nhiều năm về trước. Có thời nó là nhà thờ, có tên là nhà thờ Thánh Clement Danes." Ông ta cười ra chiều xin thứ như thể ông ta cảm thấy mình khá lố lăng, và tiếp: "Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo !"

"Cái gì vậy ?" Winston hỏi.

"Ồ — "Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo !" Đó là một bài ca chúng tôi hát khi còn nhỏ. Sau câu ấy là gì, tôi không nhớ, nhưng tôi biết nó kết cục bằng "Đây là một cây nến để đưa mày đi ngủ, đây là con dao phay để chặt cái đầu mày". Nó là một thứ bản nhảy. Trẻ con giương tay ra cho kẻ khác đi qua, và khi tới câu "Đây là con dao phay để chặt cái đầu mày," chúng hạ tay xuống và bắt giữ người ta lại. Bài toàn là tên nhà thờ. Tất cả các nhà thờ Luân Đôn được nhắc tới trong đó, những nhà thờ chính, dĩ nhiên."

Winston mơ hồ tự hỏi không biết nhà thờ này thuộc thế kỷ nào. Bao giờ cũng khó xác định được tuổi của một dinh thự tại Luân Đôn. Bất cứ tòa nhà nào to lớn oai vệ, nếu tương đối mới, cũng tất nhiên được coi là được xây sau Cách Mạng, trong khi những nhà quá rõ ràng xưa hơn được liệt vào một thời mờ ảo, gọi là thời Trung Cổ. Mấy thế kỷ tư bản được xem như không sản xuất được gì có giá trị. Không thể học được lịch sử qua kiến trúc cũng như qua sách. Tượng, văn khắc, bia kỷ niệm, tên phố — bất cứ gì có thể làm sáng tỏ quá khứ đều bị sửa đổi.

"Tôi không hề biết đó trước kia là một nhà thờ," anh nói.

"Còn nhiều nhà thờ như vậy tồn tại, thật thế," ông già nói, "mặc dầu những tòa nhà ấy được dùng vào việc khác. Này bài ca tiếp tục ra sao nhỉ ? A ! tôi nhớ ra rồi !

Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo

Mày thiếu tao ba trinh, chuông Thánh Martin reo —

Đấy, tôi chỉ nhớ tới đó. Một trinh, ấy là một đồng tiền nhỏ, kiểu như một xụ"

"Nhà thờ Thánh Martin ở đâu ?" Winston hỏi.

https://thuviensach.vn

"Nhà thờ Thánh Martin ư ? Nó vẫn đứng vững. Nó ở trên Công Trường Chiến Thắng, dọc phòng triển lãm tranh. Một tòa nhà có một thứ cổng hình tam giác với một số cột đằng trước và một nhịp thang lớn."

Winston biết rõ nơi này. Đó là một viện bảo tàng dùng để triển lãm nhiều loại vật tuyên truyền — mẫu bom lửa và Pháo Đài Nổi thu nhỏ, cảnh nặn sáp minh họa sự dã man của quân địch, vân vân.

"Nhà ấy xưa thường được gọi là nhà thờ Thánh Martin Giữa Đồng," ông già bổ túc, "tuy tôi không nhớ có cánh đồng nào ở khu đó."

Winston không mua bức tranh. Nó là một vật sở hữu trái phép hơn khối chặn giấy, và không thể mang nó về nhà được trừ phi gỡ nó ra khỏi khung. Nhưng anh chần chừ thêm vài phút để nói chuyện với ông già được anh phát giác có tên không phải là Weeks — như ai cũng phỏng đoán theo chữ ghi trên bảng hiệu — mà là Charrington. Ông Charrington dường như là một người góa vợ, lên sáu mươi ba tuổi, và sống ở tiệm này đã được ba mươi năm. Suốt thời gian này ông ta tính sửa lại tên ghi trên cửa kính, nhưng chưa hề bắt tay thực hiện ý định đó. Trong lúc anh nói chuyện, bài ca nhớ nửa chừng lởn vởn trong đầu óc Winston. Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo, mày thiếu tao ba trinh, chuông Thánh Martin reo ! Rõ lạ, khi anh lẩm nhẩm hát bài ấy, anh có cảm tưởng thực sự nghe thấy tiếng chuông, tiếng các chuông của một thành phố Luân Đôn đã mất nhưng vẫn tồn tại đâu đó, bị ngụy trang và đi vào quên lãng. Từ gác chuông ma này đến gác chuông ma khác, anh tưởng như nghe chúng ngân hồi. Song le, trong chừng mực mà anh nhớ, trong đời anh, anh chưa bao giờ nghe thấy tiếng chuông nhà thờ kêu.

Anh cáo từ ông Charrington và xuống cầu thang một mình, cốt để ông già không trông thấy anh trinh sát phố trước khi bước ra khỏi cửa. Anh quyết định sẽ trở lại thăm tiệm đồ sau một quãng thời gian hợp lý — cho là một tháng. Có lẽ làm vậy không nguy hiểm hơn sự tránh né một buổi họp chiều tại Trung Tâm. Trên hết, hành động thật điên rồ là trở lại đây sau chuyến mua quyển nhật ký, trong khi không biết người chủ tiệm có đáng tin cậy không. Tuy nhiên — !

Phải, anh lại nghĩ, anh sẽ trở lại. Anh sẽ mua thêm nhiều món hàng đẹp bị rẻ rúng. Anh sẽ mua bản khắc nhà thờ Thánh Clement Danes, gỡ nó ra khỏi khung và mang giấu nó về nhà dưới nửa trên bộ áo liền quần của anh. Anh sẽ lôi kéo khỏi ký ức ông Charrington phần còn lại của bài thợ Ngay cả cái dự kiến điên khùng tính thuê căn phòng trên gác cũng thoáng trở lại óc anh. Trong khoảng năm giây sự hứng khởi làm anh mất thận trọng và anh không liếc qua cửa sổ trước khi bước ra hè. Anh còn bắt đầu ngâm nga theo một điệu ứng tác:

Cam với chanh, chuông thánh Clement reo,

Mày thiếu tao ba trinh, chuông —

Bỗng dưng tim anh cứng thành đá và ruột anh nhão ra nước. Một bóng người mặc áo liền quần xanh đang xuôi vỉa hè, cách anh không dưới mười thước. Đó là cô gái thuộc Cục Truyện, cô gái tóc đen. Ánh sáng yếu ớt nhưng nhận ra cô ta không khó. Cô ta nhìn thẳng vào mặt anh rồi rảo bước nhanh như thể cô ta không trông thấy anh.

Trong vài giây Winston bị quá tê liệt không đụng đậy được. Rồi anh rẽ qua tay phải và nặng nề quay gót, nhất thời không để ý rằng mình đang đi nhầm đường. Dù sao chăng nữa, nghi vấn

https://thuviensach.vn

đã được giải quyết. Không còn ngờ gì nữa, cô gái theo dõi anh. Cô ta chắc theo anh tới đây, vì không thể tin được rằng do tình cờ cô ta và anh tản bộ cùng một buổi chiều trên cùng một ngõ hẻm tối tăm, cách xa mọi khu cư ngụ của Đảng viên. Đó là một sự trùng hợp quá lớn. Cô ta thực là một viên chức thuộc Cảnh Sát Tư Tưởng hay chỉ là một điệp viên tài tử bị lòng sốt sắng thúc đẩy, điều đó không quan trọng mấy. Biết cô ta giám sát anh là đủ rồi. Có thể cô ta nhìn thấy anh vào pớp cũng nên.

Tiến bước là cả một sự cố gắng. Mỗi lần bước, khối thủy tinh trong túi anh đập vào đùi anh khiến anh nửa muốn lôi nó ra và quẳng nó đi. Tệ nhất là chứng đau bụng. Trong độ hai phút anh có cảm giác mình sẽ chết nếu không sớm vào chuồng xí. Nhưng không có buồng vệ sinh công cộng tại một khu nhà như thế này. Rồi cơn quặn đau biến mất, chỉ để lại một nỗi đau ngầm.

Con phố anh đang theo là một ngõ cụt. Winston dừng chân, đứng yên vài giây, mơ hồ tự hỏi phải làm gì đây, rồi quay gót trở lại, bắt đầu giẫm lên bước cũ. Đương lúc quẹo, anh chợt nghĩ cô gái qua mặt anh có ba phút trước, nếu anh chạy anh có thể đuổi kịp cô tạ Anh có thể theo sau cô ta cho tới khi đến một chỗ vắng, rồi lấy một hòn đá đập vào sọ cô tạ Miếng thủy tinh trong túi anh đủ nặng để làm việc đó. Nhưng anh bỏ ý nghĩ ấy ngay vì anh không chịu nổi ứng lực thể xác dù trong tưởng tượng. Anh không chạy được, anh không đập được. Vả lại, cô ta trẻ và khỏe mạnh, thế nào cũng sẽ tự vệ. Anh cũng nghĩ tới sự chạy vội về Trung Tâm và ngồi đó cho tới giờ đóng cửa để thác tạo bằng cớ cho buổi chiều nay Nhưng điều này anh cũng không làm nổi. Một sự mệt mỏi cực độ xâm nhập anh. Anh chỉ muốn chóng về nhà ngồi yên.

Đã quá hai mươi hai giờ khi anh trở về phòng anh. Thông thường phải tắt đèn vào lúc hai mươi ba giờ rưỡi. Anh vào bếp nốc gần cạn một chén đầy rượu gin Chiến Thắng. Rồi anh lại cái bàn trong hốc, ngồi xuống, và lôi quyển nhật ký ra khỏi ngăn kéo. Nhưng anh không mở nó ra ngay Từ máy truyền hình một giọng nữ đanh đanh rống lên một bài ca yêu nước. Anh ngồi ngắm tấm bìa vân đá, cố gạt tiếng hát khỏi tâm thức anh nhưng vô hiệu quả.

Đêm đến, chúng mới đi bắt người, chuyên môn khi đêm đến. Điều hợp lý nhất là tự sát trước khi bị chúng tóm. Chắc chắn nhiều người làm vậy. Nhiều sự mất tích thực ra do tự vẫn. Nhưng phải can đảm tuyệt vọng lắm mới tự sát được trong một thế giới không thể kiếm ra súng hay thuốc độc có hiệu nghiệm mau lẹ. Anh khá lấy làm lạ khi nghĩ tới sự vô ích cho sinh vật của nỗi đau đớn và sợ hãi, tới sự lừa đảo của thể xác luôn luôn băng trơ đúng lúc cần phải đặc biệt cố gắng. Anh đã bịt miệng được cô gái tóc đen nếu anh hành động nhanh kịp: nhưng chính sự nguy cấp đã làm anh mất khả năng hành động. Anh ngạc nhiên nhận thấy rằng trong lúc khủng hoảng, con người không bao giờ chiến đấu với ngoại địch mà luôn luôn chống lại chính mình. Ngay bây giờ, tuy đã uống rượu gin, chứng đau bụng ngầm khiến anh không thể suy nghĩ liên tục được. Và, theo nhận xét của anh, đó là sự thể trong mọi trường hợp anh hùng hay bi thảm. Trên chiến trường, trong phòng tra tấn, trên một con tàu đang chìm, những lý do đấu tranh luôn luôn bị quên, vì thể xác phồng lên ngập vũ trụ, và ngay khi mình không bị tê liệt vì sợ hãi hay không gào thét vì đau đớn, đời sống là một cuộc tranh đấu từng giây từng phút chống sự đói lạnh thiếu ngủ, chống một dạ dày gay gắt hay một cái răng nhức nhối.

Anh mở nhật ký ra. Quan trọng là viết vào đó. Người đàn bà trên máy truyền hình đã bắt đầu ca một bản khác. Giọng chị ta tuồng như bám vào óc anh như những mảnh kính nhọn. Anh cố nghĩ tới Ó Brien là người vì ai hay cho ai anh viết nhật ký, nhưng thay vào đó anh nghĩ đến những điều sẽ xảy ra cho anh nếu Cảnh Sát Tư Tưởng bắt anh đi. Nếu chúng giết anh ngay,

https://thuviensach.vn

không sao cả. Bị giết là điều anh chờ đợi. Nhưng trước khi chết (không ai nói về những chuyện này, nhưng ai cũng biết hết) có trò thú tội phải trải qua: sự bò lê trên sàn nhà gào hét xin tha, tiếng xương kêu răng rắc, hàm răng bị đập nát, và cụm tóc đẫm máu. Tại sao phải chịu đựng những cực hình đó khi kết cuộc bao giờ cũng như nhau ? Tại sao không thể cắt khỏi cuộc đời vài ngày hay vài tuần ? Chưa có ai thoát được sự giám sát và chưa có ai không chịu thú tội. Một khi phạm phải tội tư tưởng, một ngày nhất định nào đó chắc chắn bạn phải chết. Vậy vì sao cái sự rùng rợn không thay đổi được gì đó, vẫn nằm gọn trong tương lai ?

Anh thành công hơn trước khi muốn gợi lại hình ảnh của Ó Brien. "Chúng ta sẽ gặp nhau tại một nơi không có bóng tối", Ó Brien đã nói thế với anh. Anh biết nghĩa câu ấy, hay cho là mình biết. Nơi không có bóng tối là cái tương lai tưởng tượng, không bao giờ thấy được, nhưng có thể tham gia một cách thần bí nhờ óc tiên đoán. Nhưng với giọng nói từ máy truyền hình lảm nhảm bên tai, anh không thể theo đuổi dòng tư tưởng của anh. Anh đút thuốc lá vào mồm. Nửa số thuốc rơi ngay xuống lưỡi anh, một thứ bụi đắng khó nhổ ra được. Gương mặt Bác phảng phất trong óc anh, đẩy lui hình ảnh của Ó Brien. Như anh đã làm vài ngày trước, anh rút một xu ra khỏi túi và nhìn vào nó. Gương mặt nhìn lại anh, trì độn, bình thản, che chở: mà nụ cười được che đậy dưới cặp râu đen thuộc loại nào ? Như một hồi chuông báo tử, mấy khẩu hiệu tái hiện trước mắt anh:

CHIẾN TRANH LÀ HÒA BÌNH

TỰ DO LÀ NÔ LÊ.

DỐT NÁT LÀ SỨC MẠNH

https://thuviensach.vn

Chương 2

Lúc ấy vào giữa buổi sáng và Winston đương rời ô phận ra phòng vệ sinh.

Một bóng cô đơn đi về phía anh từ cuối hành lang sáng chói. Đó là cô gái tóc đen. Bốn ngày đã trôi qua từ bữa anh gặp cô ta ngoài tiệm đồ cổ. Khi cô ta lại gần hơn, anh thấy cánh tay phải của cô bị băng chéo, lúc ở xa anh không để ý vì tấm băng đồng màu với bộ quần áo liền quần của cô. Có lẽ cô ta bị rập tay khi loanh quanh một trong mấy cái ống kính vạn hoa to lớn dùng để soạn thảo cốt truyện. Đó là một tai nạn thường xảy ra tại Cục Truyện.

Họ đang cách nhau khoảng bốn thước thì cô gái trợt sẩy chân ngã gần úp mặt vào sàn. Cô ta thốt lên một tiếng rên nhọn. Chắc cô ta ngã vào bàn tay bị thương. Winston dừng chân ngay lại. Cô gái đã quỳ dậy. Mặt cô ta hơi vàng kem làm nổi bật đôi môi đỏ hơn bao giờ hết của cô. Mắt cô ta nhìn chòng chọc vào mắt anh ra chiều kêu gọi với vẻ sợ hãi nhiều hơn là đau đớn.

Một cảm giác là lạ xao xuyến tim Winston. Trước mặt anh là một kẻ thù đương tìm cách giết anh: trước mặt anh cũng là một con người đang đau đớn và có thể đã bị gẫy xương. Chưa chi anh đã theo bản năng tiến về phía cô ta. Ngay lúc anh thấy cô ta ngã vào cánh tay bị băng, dường như anh cảm thấy đau trong chính người anh.

"Cô có bị thương không ?" anh hỏi.

"Không hề chi. Cánh tay tôi. Một khắc nữa nó lại như thường bây giờ," cô ta nói như thể tim cô phập phồng. Mà thực, mặt cô ta xanh hẳn lại.

"Cô có bị gẫy gì không ?"

"Không. Tôi không sao. Bị đau một hồi, thế thôi."

Cô ta giơ bàn tay lành về phía anh và anh đỡ cô ta dậy. Cô ta đã hơi hoàn sắc và có vẻ khá hơn nhiều.

"Không hề gì," cô ta nhắc xẵng lại. "Tôi chỉ bị chạm một chút vào cổ tay thôi. Cám ơn đồng chí."

Rồi cô ta tiếp tục đi về phía đang đi, nhanh nhẹn như thể thực sự không có gì. Toàn việc xảy ra không quá một nửa phút. Không để tâm tư hiện ra trên mặt là một thói quen đã trở thành tính tự nhiên, vả lại khi sự kiện xảy ra họ ở trước máy truyền hình. Tuy sao, khó lòng Winston không lộ một vẻ ngạc nhiên chốc lát, vì trong thời gian hai ba giây anh đỡ cô gái dậy, cô ta đã dúi một vật gì đó vào tay anh. Không nghi ngờ gì được, cô ta đã cố ý làm như vậy. Đó là một vật nhỏ bẹt. Khi anh qua cửa vào phòng vệ sinh, anh đút nó vào túi và lấy ngón tay dò dẫm nó. Đó là một mảnh giấy gấp làm tư.

https://thuviensach.vn

Đứng trước chỗ tiểu tiện anh sờ soạng tờ giấy thêm một chút để giở nó ra. Thế nào cũng có tin nhắn viết trên đó. Một lúc anh toan chạy vào chuồng xí để đọc nó tức thì. Nhưng đấy là một hành động hết sức điên rồ, như anh thừa biết. Không nơi nào chắc chắn có máy truyền hình dòm ngó liên tục hơn nơi này.

Anh trở về ô phận, ngồi xuống, thung dung vất mảnh giấy vào giữa các tờ giấy khác trên bàn, đeo kính lên và kéo máy ghi âm về phía mình. "Năm phút", anh tự nhủ, "ít nhất năm phút nữa". Tim anh đập to dễ sợ trong lồng ngực anh. Cũng may công việc anh đang làm chỉ là việc thông thường, phải cải chính một bảng số, không cần lưu ý tới lắm.

Dù điều gì được ghi trên giấy chăng nữa, thế nào nó cũng có một ý nghĩa chính trị. Theo như anh biết chỉ có hai trường hợp. Một là, có lẽ trúng hơn, cô gái là một nhân viên của Cảnh Sát Tư Tưởng, đúng như anh sợ. Anh không hiểu tại sao Cảnh Sát Tư Tưởng lại chọn cái lối ấy để truyền tin, nhưng anh chắc họ có lý do của họ. Điều được viết trên tấm giấy có thể là một câu dọa nạt, một lời cảnh cáo, một lệnh bảo anh tự tử, một bẫy tả ra sao đó. Nhưng có một giả thuyết khác, rồ dại hơn, hiện lên trong óc anh, mặc dầu anh cố tình dẹp nó. Đó là thuyết mẩu tin không phải của Cảnh Sát Tư Tưởng chút nào mà là của một cơ quan ngầm nào đó. Biết đâu Hội Tình Thân cuối cùng có thực ! Biết đâu cô gái có chân trong đó ! Ý nghĩ này hẳn là vô lý nhưng nó nảy ngay trong óc anh khi anh xúc giác mảnh giấy trong tay anh. Chỉ hai phút sau anh mới liên tưởng tới sự giải thích sát thực hơn kia. Và ngay bây giờ, tuy lý trí anh bảo anh mẩu tin kia đồng nghĩa với cái chết — anh vẫn không tin thế, niềm hy vọng trái lẽ cứ tồn tại, tim anh cứ đánh trống ngực và anh khó giữ cho giọng nói khỏi run khi anh thì thầm những con số mới bịa ra trong máy ghi âm.

Anh cuốn bó tài liệu đã hoàn tất và nhét nó vào ống hơi. Tám phút đã qua. Anh sửa lại cặp kính trên mũi, thở dài, rồi kéo về phía anh sấp văn kiện kế tiếp có mẩu giấy nằm ở trên. Anh trải nó ra. Trên mặt giấy, bằng một nét chữ nguệch ngoạc được viết:

Tôi yêu anh

Trong vài giây anh quá bàng hoàng không vứt ngay vật lụy thân vào lỗ ký ức. Khi vứt nó, mặc dầu anh quá rõ mối nguy của sự tỏ quan tâm, anh không cầm mình khỏi sự đọc lại nó một lần nữa, để tin chắc rằng giòng chữ kia có thật.

Buổi sáng còn lại, làm việc đối với anh thật khó. Khổ hơn sự phải chăm chú vào một loạt việc vô nghĩa là sự cần giấu không cho máy truyền hình thấy nỗi bồn chồn trong anh. Anh có cảm tưởng lòng anh rực cháy. Ăn trưa trong quán cơm đông nghẹt là cả một cực hình. Anh hy vọng được ở một mình đôi chút trong thời gian ăn, nhưng xúi quẩy làm sao cái tên Parsons đần độn đến thả mình cạnh anh, mùi nồng của mồ hôi anh ta át hẳn mùi tanh của món canh trong khi anh ta thao thao bất tuyệt về chuyện sửa soạn Tuần Lễ Hận Thù. Anh ta đặc biệt hoan hỷ về một mô hình đầu Bác làm bằng giấy nhàu rộng hai thước sẽ do Đoàn Gián Điệp của con gái anh tạo thành nhân dịp đó. Bực một cái là giữa tiếng ồn ào Winston không nghe được rõ Parsons nói gì, cứ phải luôn luôn bảo anh ta nhắc lại mấy lời phán xét khờ dại của anh ta. Đúng một lần anh bắt gặp tia nhìn của cô gái ngồi cùng hai thiếu nữ khác tại một bàn ở tận cuối phòng. Cô ta làm như không trông thấy anh và anh không nhìn lại về phía cô nữa.

Buổi chiều dễ chịu đựng được hơn. Ngay sau bữa trưa anh được lãnh một công việc khó khăn tế nhị, phải tốn nhiều giờ và gác mọi việc khác lại mới hoàn thành nổi. Đó là việc giả mạo

https://thuviensach.vn

một loạt bài báo cáo về mức sản xuất hai năm về trước ngõ hầu hạ uy tín của một nhân vật to đầu thuộc Đảng Trong nay bị thất sủng. Đây là sở trường của Winston, và trong hơn hai tiếng anh loại được hình ảnh của cô gái khỏi óc anh. Sau đó gương mặt cô lại hiện ra trong ký ức anh, cuốn theo một sự thèm muốn được ở một mình dữ dội không chịu nổi. Không ở yên một mình anh không thể suy nghĩ được gì về diễn cảnh mới lạ này. Tối nay là một trong những tối anh phải có mặt tại Trung Tâm Cộng Đồng. Anh nuốt thêm một bữa cơm vô vị tại quán ăn trong sở, chạy nhanh tới Trung Tâm, tham gia trò hề trịnh trọng của một "nhóm thảo luận", đánh hai ván bóng bàn, nốc mấy cốc rượu gin và ngồi một nửa tiếng nghe một bài diễn văn về "Mối quan hệ giữa Anh Xã và cờ tướng". Tâm hồn anh run lên vì chán ngán, nhưng được cái lần này anh không có xung lực tránh buổi họp tại Trung Tâm. Trước mấy chữ Tôi yêu anh lòng ham sống đã trào dậy trong anh, khiến sự liều lĩnh vì chuyện nhỏ nhặt bỗng trở thành ngu xuẩn. Mãi tới hai mươi ba giờ, khi anh về tới nhà và lên giường ngủ — trong bóng tối, nơi anh được an ninh, ngay máy truyền hình anh cũng không sợ nếu anh giữ im lặng — anh mới được phép suy nghĩ liên hồi.

Vấn đề anh phải giải quyết là một vấn đề cụ thể: làm sao liên lạc được với cô gái và dàn xếp được một cuộc gặp gỡ với cô. Anh không còn đặt giả thuyết cô ta ghim bẫy anh nữa. Anh biết không phải thế, căn cứ trên sự dao động không thể lầm được của cô khi cô đưa mẩu thư cho anh. Rõ ràng cô ta sợ hãi quá sức, như đúng lẽ cô phải sợ. Mà ý nghĩ khước từ bước cầu thân của cô cũng không hề thoáng qua óc anh. Mới năm đêm trước anh còn chiêm niệm việc lấy đá đập vào sọ cô, nhưng điều đó không có gì quan trọng. Anh tưởng tới tấm thân trần truồng trẻ trung của cô như anh đã thấy trong giấc mơ. Anh đã nghi sai cô là một kẻ rồ dại như tất cả đám chúng, óc đầy dối trá và hận thù, lòng cứng như băng. Anh lên cơn sốt với ý nghĩ anh có thể mất cô, tấm thân trắng trẻ có thể lướt xa anh. Điều anh sợ hơn hết là cô có thể đổi ý nếu anh không tiếp xúc mau với cô. Nhưng sự khó khăn thể chất của một cuộc gặp mặt thật lớn lao. Tựa như sự kiếm cách tiến quân cờ khi đã bị chiếu tướng. Quay về phía nào cũng có máy truyền hình dòm ngó. Thực ra, mọi cách liên lạc với cô đã hiện ra trong óc anh nội năm phút sau khi đọc bức thư; nhưng bây giờ có thì giờ suy nghĩ anh kiểm điểm lại từng cách như thể xếp một hàng khí cụ trên bàn.

Hiển nhiên kiểu gặp gỡ hồi sáng không thể lập lại được nữa. Nếu cô gái làm việc tại Cục Văn Khố sự thể tương đối giản dị hơn, nhưng anh chỉ có một ý niệm mơ hồ về vị trí trong tòa nhà của Cục Truyện và anh lại không có cớ để tới đó. Nếu anh biết chỗ ở của cô và giờ cô rời sở, anh có thể kiếm cách gặp cô trên đường về; nhưng lò dò theo cô về nhà không ổn vì như vậy nghĩa là phải lảng vảng ngoài Bộ, một việc thế nào cũng bị để ý đến. Còn chuyện gửi thư cho cô qua bưu điện không cần bàn đến. Theo một lệ thường chẳng có chi là bí mật, thư nào qua bưu điện cũng bị mở ra đọc. Thật ra, ít ai viết thư. Vì với những tin thỉnh thoảng cần gửi, đã có thiệp in sẵn gồm cả hàng câu, chỉ gạch câu không thích ứng đi là xong. Vả lại anh không biết tên cô gái, huống chi địa chỉ của cô. Cuối cùng anh định rằng nơi an toàn nhất là quán ăn trong sở. Nếu anh gặp được cô ngồi bàn một mình, tại khoảng giữa phòng ăn, không quá gần máy truyền hình, với tiếng rì rào xung quanh đủ lớn — nếu những điều kiện đó kéo dài độ hai mươi giây, anh có thể trao đổi vài lời với cô.

Một tuần sau đó, đời sống anh trôi như một giấc mộng chập chờn. Ngày hôm sau cô gái chỉ xuất hiện tại quán ăn khi anh rời quán và khi tiếng còi đã thổi. Chắc hẳn cô bị đổi sang toán làm việc sau. Họ qua mặt nhau không một cái nhìn. Hôm sau nữa cô gái tới quán ăn vào giờ thường

https://thuviensach.vn

lệ, nhưng đi cùng với ba cô khác và ngồi ngay dưới một máy truyền hình. Rồi trong ba ngày khủng khiếp kế tiếp cô không xuất hiện chút nào. Cả tâm hồn lẫn thể xác Winston hình như mắc phải một chứng nhạy cảm ghê gớm, một tính thấu suốt khiến mỗi cử chỉ, mỗi tiếng động, mỗi sự đụng chạm, mỗi lời phải nói phải nghe trở thành một nhục hình. Ngay trong giấc ngủ anh cũng không thoát được hình ảnh cô gái. Anh không rờ tới nhật ký trong những ngày đó. Nếu có khuây khỏa thì có vào lúc anh làm việc, khi ấy anh có thể thỉnh thoảng quên mình trong mười phút liền. Anh hoàn toàn không làm sao biết được cô gái ra sao. Anh không có cách nào hỏi thăm cô. Có thể cô bị hóa hơi, có thể cô đã tự tử, có thể cô bị thuyên chuyển đi cuối chân trời Đại Dương: và khổ hơn nữa và có lẽ đúng hơn nữa, có thể cô đã đổi ý và quyết định tránh mặt anh.

Ngày sau đó, cô gái xuất hiện trở lại. Cánh tay cô không còn bị băng chéo nhưng cổ tay cô bị cuốn băng dính. Được thấy cô, anh nhẹ nhõm nhiều đến nỗi không ngăn được mình nhìn thẳng vào cô mấy giây liền. Ngày hôm sau anh suýt nói chuyện được với cô. Khi anh tới quán, cô đang ngồi khá xa tường, hoàn toàn một mình. Lúc ấy còn sớm, quán chưa đông người. Đuôi xếp hàng tiến dần và Winston gần tới quầy hàng thì phải dừng chân hai phút vì trước anh có người kèo nhèo bởi không được phát thẻ đường tinh. Nhưng cô gái vẫn ngồi một mình khi Winston bê mâm lên bắt đầu bước về phía bàn cô. Cô chỉ còn cách anh độ ba thước. Còn hai giây nữa là xong. Đúng lúc ấy có tiếng kêu gọi anh: "Smith !" Anh giả vờ không nghe thấy. "Smith !", tiếng kêu tiếp tục to hơn. Không cách nào thoát. Anh quay lại. Một thanh niên tóc vàng, có bộ mặt ngốc nghếch tên là Wilsher, chỉ quen sơ anh, đang tươi cười mời anh ngồi tại một chỗ trống cạnh anh ta. Từ chối không ổn. Đã bị nhận diện, anh không thể đến ngồi tại bàn một cô gái cô độc. Làm thế quá lộ. Anh ngồi xuống với với một nụ cười thân thiện. Mặt người thanh niên tóc vàng ngờ nghệch nở tươi nhìn anh. Winston có ảo giác thấy mình cầm cuốc bổ mạnh vào giữa khuôn mặt ấy. Vài phút sau bàn cô gái đầy người.

Nhưng chắc cô đã thấy anh đi về phía cô và có lẽ cô đã hiểu ý anh. Ngày hôm sau anh lo đến sớm. Gần như đương nhiên, cô gái ngồi tại một bàn ở khoảng chỗ cũ, và lại ngồi một mình. Người xếp hàng ngay trước anh là một người vóc bọ hung, nhỏ bé, nhanh nhẹn, có mặt phẹt và mắt ti hí đa nghi. Khi Winston bê mâm rời quầy hàng, anh thấy người đàn ông nhỏ bé đi thẳng về phía bàn cô gái. Hy vọng của anh lại chìm xuống. Có một chỗ vắng ở một bàn xa hơn, nhưng có cái gì trong dáng điệu của người nhỏ bé gợi ý hắn ta quá quan tâm đến tiện nghi bản thân thế nào cũng chọn cái bàn trống người nhất. Winston bước theo hắn với con tim giá băng. Không lợi ích gì nếu anh không được gặp cô gái một mình. Vừa lúc đó một tiếng ầm vang. Người đàn ông nhỏ bé nằm thườn chân thẳng cẳng, mâm hắn bị hất tung, khiến hai dòng canh và cà phê chảy lăn trên sàn. Hắn vừa kéo người dậy vừa hằn học nhìn Winston, hiển nhiên ngờ anh đã quèo chân hắn. Nhưng không sao. Năm giây sau, Winston ngồi tại bàn cô gái.

Anh không nhìn cô. Anh bỏ thức ăn ra khỏi mâm và vội bắt đầu ăn. Tối quan trọng là nói chuyện ngay trước khi có ai lại, nhưng lúc này một mối khiếp sợ xâm nhập Winston. Đã một tuần qua từ ngày cô bắt liên lạc với anh. Có thể cô đã đổi ý, chắc chắn cô đã đổi ý ! Chuyện này không thể kết cục tốt đẹp được; những chuyện tình không thể xảy ra trong đời sống thực tế. Chắc anh đã ngả lòng hẳn, không dám nói gì, nếu lúc đó anh không thấy Ampleforth, nhà thi sĩ có tai lông lá, đang khập khiễng bê mâm quanh phòng tìm một chỗ ngồi. Theo kiểu mơ hồ của ông, Ampleforth quyến luyến Winston, thế nào ông ta cũng đến ngồi cạnh anh nếu ông trông thấy anh. Còn khoảng một phút để hành động. Cả Winston lẫn cô gái đều điềm tĩnh ăn. Chất họ đang ăn là một món canh loảng, đúng ra là canh đậu. Winston bắt đầu lên tiếng thì thầm nhỏ. Cả

https://thuviensach.vn

hai không nhìn lên; họ điềm nhiên múc chất lỏng vào mồm, và giữa hai thìa trao đổi vài lời cần thiết bằng một giọng thấp không nhấn.

"Cô rời sở vào giờ nào ?"

"Mười tám giờ rưỡi."

"Mình có thể gặp nhau ở đâu ?"

"Công Trường Chiến Thắng, gần đài kỷ niệm."

"Chỗ đó đầy máy truyền hình."

"Không sao nếu đông người."

"Dấu hiệu gì không ?"

"Không. Đừng lại gần tôi trước khi tôi ở giữa đám đông. Đừng nhìn tôi. Chỉ ở đâu đó gần tôi."

"Giờ nào ?"

"Mười chín giờ."

"Được."

Ampleforth không nhìn thấy Winston và ra ngồi bàn khác. Họ không nói gì với nhau thêm, và trong chừng mực của hai người ngồi cùng bàn trước mặt nhau, họ không nhìn nhau. Cô gái ăn cơm xong nhanh rồi đi, trong khi Winston ngồi nán lại hút thuốc.

Winston tới Công Trường Chiến Thắng trước giờ hẹn. Anh đi vẩn vơ quanh bệ cột khía rãnh to lớn, trên chỏm có tượng Bác nhìn về phía nam, về phía quãng trời Bác đại thắng phi cơ Âu Á (tức phi cơ Đông Á, mấy năm trước), tại Trận Vùng Một Không Quân. Trên phố trước mặt có dựng tượng một kỵ sĩ được coi là tạc hình của Olivier Cromwell. Đã năm phút quá giờ hẹn mà cô gái chưa xuất hiện. Lại nữa, sự hãi hùng túm lấy Winston. Cô ta không đến, cô ta đã đổi ý ! Anh đi chậm về phía bắc dọc công trường, và cảm thấy một chút thú vị nhẹ khi nhận ra nhà thờ Thánh Martin có thời có chuông reo: "Mày thiếu tao ba trinh". Rồi anh thấy cô gái đứng dưới bệ đài kỷ niệm đang đọc hay giả vờ đọc một tờ yết thị xoắn vòng theo cột tới tận chỏm. Không nên lại gần cô trước khi có nhiều người bu quanh cô. Có đầy máy truyền hình gắn khắp trán tường đài. Nhưng vừa lúc ấy, một tiếng la hét ầm ĩ cùng tiếng nổ của một đoàn xe cộ nặng nề phát ra từ phía trái anh. Bỗng mọi người hình như đều muốn băng qua công trường. Cô gái lanh lẹ cắt lối quanh mấy con sư tử trên bệ đài và gia nhập đám người đang chạy. Winston chạy theo. Vừa chạy anh vừa dựa trên mấy câu bình phẩm hét to mà phỏng đoán có một đoàn xe chở tù binh Âu Á đang qua.

Chưa chi một đám đông đã chắn cả phía nam công trường. Bình thường Winston thuộc loại người lượn ra ngoài mọi nơi chen chúc, nhưng bây giờ anh cũng lấn, cũng đẩy, cũng len mình tiến lên giữa đám đông. Chẳng bao lâu anh chỉ còn cách tầm tay cô gái, nhưng lối đi bị ngăn bởi một gã dân đen to lớn và một người đàn bà đồ sộ chẳng kém, chắc hẳn là vợ anh ta, họp thành một bức tường thịt không xuyên thủng nổi. Winston uốn ngang mình lại và đổ mạnh vai vào giữa họ. Một lúc anh tưởng chừng như tạng phủ anh bị nghiền nát giữa hai bộ hông lực lưỡng, nhưng anh lọt qua họ, chỉ phải đổ mồ hôi đôi chút. Anh đã tới cạnh cô gái. Họ sánh vai nhau đi, mắt cả hai nhìn thẳng về phía trước.

https://thuviensach.vn

Một dãy dài xe tải, được lính mặt gỗ cầm súng liên thanh đứng canh tại mỗi góc đường, chạy chậm trên phố. Trong xe tải đầy người da vàng nhỏ bé mặc đồng phục xanh lạt cũ rích ngồi xổm khít vào nhau. Gương mặt Mông Cổ buồn bã của họ nhìn qua vành xe hết sức dửng dưng. Thỉnh thoảng khi một chiếc xe xóc, một tiếng kim khí lẻng kẻng bật lên: tất cả tù nhân đều bị đóng cùm chân. Hết xe tải đầy mặt buồn này đến xe tải đầy mặt buồn kia đi qua. Winston biết họ ngồi trong đó, nhưng chỉ cách hồi anh mới thấy mặt họ. Vai cô gái và tay phải của cô tới tận khuỷu tay cọ sát vào anh. Má cô gần anh đến nỗi anh có thể cảm thấy hơi ấm của nó. Cô đã đảm nhiệm ngay tình thế, y như khi ở quán ăn. Cô bắt đầu nói bằng một giọng không nhấn như trước, môi rất ít động đậy thốt ra một tiếng thì thầm dễ lắng chìm trong tiếng nói ồn ào và tiếng nổ của xe tải.

"Anh nghe được tôi không ?"

"Có."

"Anh có thể rảnh chiều chủ nhật không ?"

"Có."

"Nghe kỹ đây. Anh sẽ phải nhớ hết. Hãy lại nhà ga Pađington — "

Với một sự chính xác kiểu nhà binh làm anh ngạc nhiên, cô vạch đường phải theo cho anh. Một nửa tiếng đi tàu hỏa; ra ngoài nhà ga quẹo tay trái; đi dọc đường cái hai cây số qua một cái cổng thiếu thanh trên; một con đường hẹp xuyên cánh đồng; một con đường mòn đầy cỏ mọc; một lối đi giữa bụi rậm; một thân cây chết phủ rêu. Làm như cô có một bản đồ trong óc. "Anh có thể nhớ hết không ?", cô tận cùng thì thầm.

"Có."

"Anh rẽ tay trái rồi tay phải, rồi lại tay trái. Và cái cổng phải không có thanh trên."

"Vâng. Vào giờ nào ?"

"Khoảng mười lăm giờ. Anh có thể phải đợi. Tôi sẽ lại bằng lối khác. Anh có chắc nhớ hết không ?"

"Có."

"Vậy anh xa tôi nhanh, càng nhanh càng tốt."

Cô không cần dặn anh điều này. Nhưng hiện họ không trích ra nổi đám đông. Xe tải vẫn tiếp tục đi qua, dân chúng vẫn há hốc mồm nhìn không biết chán. Hồi đầu có tiếng huýt nhưng chỉ xuất phát từ Đảng viên trong đám đông, và những tiếng ấy ngưng lại liền. Cảm xúc trội nhất là sự tò mò không thôi. Người ngoại quốc, dù là người Âu Á hay Đông Á, là một thứ thú kỳ dị. Dân chúng như không bao giờ được thấy mặt họ trừ phi dưới lốt tù binh, mà ngay tù binh cũng chỉ được thấy thoáng qua thôi. Không ai biết số phận họ sẽ ra sao, ngoài số ít người bị treo cổ dưới danh hiệu tội phạm chiến tranh: những người khác biến mất không hơn không kém, có lẽ bị nhốt trong trại khổ sai. Các khuôn mặt Mông Cổ tròn trịa đã được thay thế bởi những bộ mặt thuộc giống Âu Châu hơn, bẩn thỉu, râu ria, mệt mỏi. Từ trên gò má xồm xoàm mắt họ nhìn vào mắt Winston, có lúc với một cường độ lạ lùng, rồi ngoảnh phắt đi. Đoàn xe sắp qua hết. Trong xe tải cuối cùng anh thấy một ông già có lông xám đầy mặt, đứng thẳng người giơ hai cổ tay bị

https://thuviensach.vn

buộc chéo trước mặt, như thể ông ta quen bị trói. Đã gần tới lúc Winston và cô gái chia tay. Nhưng lát cuối cùng, trong khi đám đông vẫn bao quanh họ, tay cô gái tìm và khẽ siết nhanh tay anh.

Việc này chỉ kéo dài mười giây nhưng anh tưởng chừng tay hai người nắm lấy nhau một lúc lâu. Anh đã có thì giờ học từng chi tiết bàn tay cô gái. Anh thăm dò mấy ngón tay dài, mấy móng tay cong, lòng tay bị cứng vì làm việc nặng nhọc với đường nét chai cục, làn da mềm mại dưới cổ tay. Chỉ sờ vào nó anh cũng hình dung được ra nó. Đồng thời anh nghĩ rằng anh không biết màu mắt cô gái. Chắc nó phải nâu, nhưng người tóc đen cũng có khi có mắt xanh. Ngoảnh đầu lại để nhìn cô sẽ là một sự liều lĩnh điên rồ không tưởng được. Với đôi bàn tay thắt lấy nhau, không bị ai trông thấy giữa đám đông chật chội, họ nhìn thẳng trước mặt, và thay vì đôi mắt của cô gái, cặp mắt của người tù binh già vượt qua ổ tóc nhìn chòng chọc vào Winston, ai oán.

Winston tìm lối trên con đường nhỏ sáng rợp từng quãng, chân giẫm vào vũng nắng vàng mỗi khi bụi rậm giãn cách. Dưới hàng cây bên tay trái anh, hoa huệ dại phủ đầy đất. Khí trời lướt nhẹ trên da thịt anh. Hôm ấy là mồng hai tháng năm. Từ trong rừng thâm vọng lại tiếng gù của chim cu cườm.

Anh đến sớm hơn giờ hẹn một chút. Anh không gặp phải khó khăn trong chuyến du hành; quá hiển nhiên cô gái là một người từng trải, cho nên anh ít sợ hãi hơn bình thường. Chắc hẳn có thể tin được rằng cô đã kiếm ra một nơi hẹn an toàn. Thông thường miền thôn dã không thể được coi như an toàn hơn London. Đã đành là ở thôn quê không có máy truyền hình, nhưng vẫn còn mối nguy của máy ghi âm thâu lại tiếng nói của bạn để rồi vì đó bạn bị nhận dạng. Đi xa dưới một trăm cây số không cần xin chiếu khán trên thẻ thông hành, nhưng đôi khi gặp phải đội tuần tra lởn vởn quanh nhà ga, Đảng viên có thể bị xét giấy và hỏi han lôi thôi. Tuy sao Winston không thấy đội tuần tra xuất hiện, và trên đường rời nhà ga anh đã cẩn thận liếc nhìn lại phía sau mấy lần cho chắc không có ai theo dõi. Tàu hỏa đầy dân đen thản tính vì khí xuân. Toa tàu có ghế gỗ nơi anh ngồi bị tràn ngập bởi một gia đình lúc nhúc gồm từ một bà cụ móm đến một đứa bé một tháng, về quê chơi chiều nay với "ông bà xui" nhân thể kiếm một ít bơ để bán chợ đen như họ thành thật thổ lộ với anh.

Lối đi rộng ra, và một phút sau anh tới con đường mòn mà cô gái chỉ, một con đường nhỏ do vết chân bò vạch ra, lút vào giữa bụi rậm. Anh không có đồng hồ nhưng chưa thể tới mười lăm giờ. Dưới chân anh hoa huệ dại rậm đến nỗi anh không tài nào tránh khỏi giẫm lên hoa. Anh quỳ xuống và ra tay hái vài mớ, vừa để cho qua thì giờ, vừa vì có ý nghĩ vẩn vơ muốn có bó hoa tặng cô gái khi giáp mặt cô. Anh hái được một bó lớn và đang ngửi mùi thơm hơi nặng của hoa thì một tiếng động, rõ ràng tiếng rắc của cành cây khô bị giẫm chân lên, làm anh ớn mình. Anh tiếp tục hái hoa. Đó là thái độ hay hơn nhất. Có thể đó là cô gái, cũng có thể vẫn có người theo dõi anh. Nhìn quanh là tỏ ra mình có hành vi tội lỗi. Anh hái hết hoa này đến hoa khác. Một bàn tay đặt nhẹ trên vai anh.

Anh ngước mắt nhìn lên. Đó là cô gái. Cô lắc đầu, hiển nhiên để ra hiệu cho anh phải giữ im lặng, rồi gạt lùm cây đi nhanh theo con đường mòn vào trong rừng. Rõ ràng cô ta từng đến nơi đây vì cô tránh né ổ lầy như người quen thói. Winston theo sau, tay vẫn ôm bó hoa. Thoạt đầu anh cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng khi nhìn vào tấm thân thanh mạnh uyển chuyển trước mặt anh với chiếc thắt lưng đỏ buộc đủ chặt để lộ đường cong của bộ hông, mặc cảm tự ti đè nặng tim anh. Ngay bây giờ anh tưởng chừng cô gái vẫn có thể chùn mình rút lui nếu cô ngoảnh mặt lại

https://thuviensach.vn

nhìn anh. Không khí êm ả và sắc xanh của lá làm anh nản lòng. Đã rồi, trên đường rời nhà ga, nắng xuân đã làm anh cảm thấy mình héo hắt dơ bẩn, đúng một động vật nội thất với lỗ da thấm bụi bồ hóng Luân Đôn. Anh chợt nghĩ rằng cho tới nay cô gái chưa bao giờ nhìn thấy anh ngoài trời dưới ánh sáng ban ngày. Họ đi đến cây sụp mà cô nói tới. Cô gái nhảy qua cây và rẽ mạnh lối qua khóm bụi rậm thoạt coi tưởng không có kẽ lọt. Lúc Winston băng theo cô, anh thấy mình ở trong một khu rừng trống thiên nhiên, một con gò nhỏ phủ cỏ, bao quanh bởi lùm cây non cao bít kín lấy nó. Cô gái ngừng chân và quay mặt lại.

"Chúng ta đã tới nơi," cô ta nói.

Anh đứng trước mặt cô, cách cô vài bước. Dường như anh chưa dám lại gần cô hơn nưă.

"Tôi không muốn nói gì trên đường mòn," cô tiếp lời, "vì sợ có máy ghâm giấu ngoài đó. Tôi không nghĩ là có máy, nhưng biết đâu đấy. Luôn luôn có cái rủi bị một tên chó săn nhận ra tiếng nói của mình. Ở đây mình không sao."

Anh vẫn không có can đảm lại gần cô. "Ở đây mình không sao thật hả ?", anh ngờ nghệch nhắc lại.

"Phải. Anh coi đám cây kia. Đó là cây tần bì nhỏ, xưa bị đốn tận gốc nhưng nay đã nảy lại thành một rừng nhánh không cành nào dày hơn cổ tay. Không có cành nào đủ lớn dể che một máy ghâm. Vả lại, tôi đã từng đến nơi này rồi."

Họ chỉ giả vờ nói chuyện. Bây giờ anh đã kiếm cách lại gần cô gái hơn. Cô đứng thật thẳng trước mặt anh, với một nụ cười hơi có vẻ riễu cợt trên môi, như thể cô tự hỏi tại sao anh hành động chậm chạp quá vậy. Hoa huệ dại đã tuôn rơi xuống đất. Hoa hình như tự ý rơi xuống. Anh cầm tay nàng. "Em có tin rằng cho tới lúc này anh không biết mắt em mầu gì không ?" anh nói. Anh nhận thấy mắt nàng nâu, mà màu nâu nhạt, dưới cặp mi đen. "Nay em nhìn rõ anh ra sao, em còn chịu để ý đến anh không ?"

"Có chứ, dễ ợt."

"Anh đã ba mươi chín tuổi. Anh đã có vợ mà không bỏ được. Anh bị bệnh giãn tĩnh mạch. Anh lại có năm chiếc răng giả."

"Chẳng can hệ gì," nàng nói.

Lát sau, khó nói được do ai khởi sự, nàng đã ngả trong lòng anh. Thoạt đầu anh không có cảm tưởng gì ngoài mối hoài nghi đơn chất. Tấm thân trẻ trung ép sát người anh, mái tóc đen xòa vào mặt anh, và thật ! Nàng vừa ngẩng mặt lên và anh đã hôn vào cái miệng đỏ rộng. Nàng vòng tay quanh cổ anh, nàng gọi anh là anh yêu, anh quý, anh cưng. Anh đẩy nàng xuống đất, nàng hoàn toàn không chống cự, anh có thể làm gì với nàng cũng được. Nhưng sự thực thì anh không có cảm giác thể xác nào ngoài xúc giác đơn sơ. Anh chỉ biết hoài nghi và tự hào. Anh sung sướng vì sự thể đang xảy ra nhưng anh không có nhục dục. Quá sớm, tuổi trẻ và sắc đẹp của nàng làm anh sợ hãi, anh quá quen sống không có đàn bà — anh không biết lý do nào đúng. Cô gái đưa mình ngồi dậy, vuốt một bông huệ dại ra khỏi tóc. Nàng ngồi sát vào anh, tay vòng quanh mình anh.

https://thuviensach.vn

"Không sao, cưng. Không việc gì vội. Mình có cả buổi chiều lận. Chỗ ẩn này thật tuyệt, phải không anh ? Em khám phá ra nó nhân một bữa du hành tập thể bỗng bị lạc đường. Nếu có ai lại, cách một trăm thước có thể nghe thấy họ rồi.

"Tên em là gì ?" Winston hỏi.

"Julia. Em biết tên anh. Là Winston — Winston Smith."

"Sao em biết được ?"

"Cho là em giỏi khám phá mọi sự hơn cưng. Nói cho em hay. Anh nghĩ gì về em trước ngày em dúi mẩu giấy cho anh ?"

Anh không có rắp tâm nói dối nàng. Nói ra những điều tệ nhất ngay lúc đầu chính là một cách dâng hiến cho tình yêu.

"Thấy em là anh ghét," anh trả lời. "Anh muốn hiếp dâm em rồi sau đó giết em. Hai tuần trước anh thực sự tính lấy đá đập nát sọ em. Nếu em thật muốn biết, thì anh tưởng em dính dáng với Cảnh Sát Tư Tưởng."

Cô gái cười khoái trá, hiển nhiên coi đó như một sự công nhận tài ngụy trang của nàng.

"Cảnh Sát Tư Tưởng ư ? Bộ anh quả nghĩ vậy hả ?"

"Hừm, có lẽ không hẳn vậy. Nhưng theo toàn thể bộ điệu em — chỉ tại em tươi trẻ khỏe mạnh, em hiểu không — anh nghĩ có thể —"

"Anh nghĩ em là một Đảng viên tốt. Lời lẽ cũng như hành vi trong sạch. Cờ xí, đám rước, khẩu hiệu, thể thao, du hành tập thể — mọi cái trò đó. Và anh cho rằng nếu em có dịp nhỏ nào em sẽ tố cáo anh là một tội phạm tư tưởng để cho anh bị giết, phải không ?"

"Phải, đại khái như vậy. Rất nhiều cô gái trẻ như thế, em biết chứ !"

"Tại cái vật khốn kiếp này nó làm cho như vậy," nàng vừa nói vừa tháo chiếc thắt lưng nhỏ của Liên Đoàn Thanh Niên Chống Tình Dục rồi quăng nó trên một cành cây. Và như thể sờ vào bụng làm nàng nhớ tới điều gì, nàng lục túi bộ áo liền quần của nàng lôi ra một thanh xúc cô la nhỏ. Nàng bẻ nó ra làm hai, đưa cho Winston một phần. Chưa cầm nó, mới ngửi mùi anh đã biết ngay đó là một thứ xúc cô la rất khác thường. Nó đen bóng và được bọc trong giấy bạc. Thông thường xúc cô la là một chất dễ vụn mầu nâu xỉn có vị tả đúng nhất là vị khói lửa rác. Nhưng thỉnh thoảng anh có được thưởng thức thứ xúc cô la như miếng nàng cho anh. Hớp thơm đầu của nó gợi trong ký ức anh một kỷ niệm khó nhận ra nhưng mạnh mẽ, khắc khoải.

"Em kiếm ra thứ này ở đâu vậy ?", anh hỏi.

"Chợ đen," nàng thờ ơ nói. "Đúng em thuộc loại gái đáng coi chừng. Em chơi thể thao giỏi này. Em là một đoàn trưởng trong Đội Gián Điệp này. Em lại tình nguyện giúp việc cho Liên Đoàn Thanh Niên Chống Tình Dục ba tối một tuần. Em mất hàng giờ dán văn nhăng thối của chúng khắp Luân Đôn. Cuộc biểu tình nào cũng có em vác cờ. Em luôn luôn tỏ vẻ hân hoan và không bao giờ trốn việc. Bao giờ cũng hò hét với đám đông, đó là tuyên ngôn của em. Chỉ có cách ấy mới an toàn."

https://thuviensach.vn

Mảnh xúc cô la đầu đã tan trên lưỡi Winston. Ngon lành làm sao. Nhưng cái kỷ niệm kia vẫn lởn vởn quanh tâm thức anh, mạnh mẽ nhưng không qui được vào một hình ảnh nhất định, giống như một vật nhìn qua khóe mắt. Anh gạt nó ra, duy vẫn ý thức rằng đó là ký ức của một hành động anh muốn xóa bỏ nhưng không xóa nổi.

"Em quá trẻ," anh nói. "Em kém anh những mười, mười lăm tuổi. Em thấy có gì quyến rũ trong một con người như anh ?"

"Có cái gì đó trên mặt anh. Em thấy nên xem sao. Em có tài nhận ra những kẻ không lệ thuộc. Vừa nhìn thấy anh em biết ngay anh chống chúng."

Chúng đây hẳn chỉ Đảng và đặc biệt Đảng Trong bị nàng nhắc tới với một nỗi căm thù mỉa mai ra mặt, khiến cho Winston e ngại mặc dầu anh biết nơi đây an toàn, nếu sự an toàn có thể có tại một nơi nào. Một điều nơi Julia làm anh ngạc nhiên là cách ăn nói thô tục của nàng. Đảng viên được coi như không biết chửi thề, và chính Winston rất ít khi chửi thề hay ít nhất to tiếng chửi. Thế mà Julia hình như không thể không dùng loại danh từ thấy viết phấn trên các ngõ hẻm lầy lội mỗi khi nhắc tới Đảng, nhất là Đảng Trong. Anh không ghét cách ăn nói đó. Nó chỉ là một triệu chứng của lòng phẫn nộ của nàng đối với Đảng và các đường lối của Đảng, có thể coi đó như là một phản ứng tự nhiên lành mạnh cũng như cái hắt hơi của một con ngựa ngửi thấy cỏ khô tồi. Họ đã rời khu rừng thưa và đang dạo bước trở lại dưới bóng cây ô quãng, tay người nọ choàng quanh mình người kia mỗi khi lối đi không đủ rộng cho hai người sánh đôi. Anh nhận thấy không có dây thắt, lưng nàng mềm mại hơn nhiều. Họ không nói to hơn tiếng thì thầm. Ngoài khu rừng thưa, nên giữ im lặng, Julia nói vậy. Hiện họ đã tới biên rừng nhỏ. Nàng ngăn chàng lại.

"Chớ có ra ngoài trời trống. Ngộ có ai dòm ngó. Mình chỉ an toàn nếu lấp mình sau cành cây."

Họ đang đứng dưới bóng lùm cây hạt dẻ. Ánh nắng, dù đã được lọc qua muôn lá, vẫn đốt nóng mặt họ. Winston nhìn ra phía cánh đồng bên kia rừng, và bị xúc động bởi một sự kiểm nhận lạ lùng, chậm chạp. Anh biết cảnh này kìa. Một cánh đồng cỏ xưa bị gặm sát đất, có một con đường nhỏ xuyên qua và có đất đùn lổm chổm. Tại hàng rào tơi tả bên kia đồng, cành du khẽ đong đưa dưới gió mát, lá cây nhẹ rung thành mớ như tóc đàn bà. Chắc hẳn, đâu đó gần đây, nhưng ngoài tầm mắt, có một giòng suối với nhiều vũng xanh có cá vàng bơi chăng ?

"Có một giòng suối đâu đó gần đây phải không ?" anh khẽ hỏi.

"Phải, có một con suối. Tại rìa cánh đồng kế bên, đúng ra trong đó có cá, cá rất lớn. Có thể thấy chúng vẫy đuôi bơi trong các vũng nước dưới cây liễu."

"Đây là Xứ Vàng — gần vậy," anh thì thầm.

"Xứ Vàng nào ?"

"Không có chi cả, thật ra. Đó là một phong cảnh anh thỉnh thoảng nằm mơ thấy."

"Coi kìa !" Julia xì xào.

Có một con chim chích chòe đậu trên một cành cây cách họ không tới năm thước, gần ngang mặt họ. Có lẽ nó không nhìn thấy họ. Nó ở dưới nắng, còn họ ở trong bóng rợp. Nó xòe cánh ra rồi xếp gọn cánh lại cẩn thận, cúi đầu xuống một lúc như để tỏ lòng tôn kính với mặt trời, bắt đầu tuôn ra một tràng bài hót. Giữa buổi chiều thanh vắng, âm lượng của tiếng hót mạnh kỳ lạ.

https://thuviensach.vn

Winston và Julia bám chặt vào nhau, như bị thôi miên. Tiếng nhạc tiếp tục, phút này sang phút khác, bổng trầm khác lạ, không điệu nào lập lại điệu nào, như thể con chim cố ý trổ tài điêu luyện. Thỉnh thoảng nó ngưng vài giây, xòe cánh ra rồi gấp cánh lại, xong phồng bộ diều lốm đốm lên và bật vang tiếng hót trở lại. Winston ngắm chim với một lòng kính trọng mơ hồ. Chim hót cho ai, vì sao ? Không có bầu bạn, không có tình địch nào nhìn nó. Cái gì khiến nó đậu tại ven rừng vắng và đổ nhạc trong hư không ? Anh tự hỏi liệu cuối cùng có máy ghi âm dấu đâu gần đây không. Anh và Julia chỉ khẽ thì thầm với nhau, nên nó không thâu được tiếng họ, nhưng nó có thể ghi lại tiếng chim hót. Có thể tại đầu kia máy một tên bọ hung đang cố tình nghe ngóng — nghe đó. Nhưng dần dần suối nhạc quét mọi ưu tư khỏi óc anh. Như thể nó là một chất nước dội trên khắp người anh, pha trộn với ánh nắng xuyên qua lá. Anh thôi suy nghĩ, chỉ biết thưởng thức. Lưng người con gái trong vòng tay anh vừa mềm vừa ấm. Anh xoay người nàng lại cho hai người chạm ngực vào nhau; thân thể nàng như tan hòa vào thân thể anh. Tay anh rờ vào chỗ nào cũng thấy xiêu dịu như nước. Mồm họ gắn lấy nhau; cái hôn này khác hẳn cái hôn mạnh bạo mà họ trao đổi trước đây. Khi họ buông mặt nhau ra, cả hai thở dài não nề. Con chim sợ hãi vỗ cánh bay đi.

Winston kề môi bên tai nàng. "Bây giờ nhé" anh thì thầm.

"Không ở đây được," nàng khẽ trả lời. "Mình trở về chỗ ẩn. An toàn hơn."

Nhanh nhanh, thỉnh thoảng giẫm lên cành khô kêu rắc, họ len lối về khu rừng thưa. Khi họ vào giữa vòng cây non, nàng quay người giáp mặt với chàng. Cả hai đều thở hồng hộc, nhưng nụ cười đã tái hiện trên quanh mép miệng nàng. Nàng đứng nhìn chàng một lúc, rồi sờ vào cái khóa kéo của bộ áo liền quần của nàng. Và phải, sự thể gần như trong giấc mơ của Winston. Gần nhanh như anh mơ tưởng, nàng giứt quần áo ra, và khi nàng quẳng nó sang bên, nàng có cái cử chỉ tuyệt vời như muốn qua nó khiến cả một nền văn minh bị tiêu diệt. Thân hình nàng trắng trẻo dươi ánh mặt trời. Nhưng lúc này anh không nhìn vào thân hình nàng; mắt anh dính vào khuôn mặt đầy tàn nhang với nụ cười mỉm táo bạo. Anh quỳ xuống dưới chân nàng và cầm tay nàng trong tay anh.

"Em đã làm thế trước đây chưa ?"

"Dĩ nhiên rồi. Hàng trăm lần - hừm ít ra cũng hàng chục lần."

"Với Đảng viên ư ?"

"Vâng, luôn luôn với Đảng viên."

"Với thành viên Đảng Trong hả ?"

"Không, không đời nào với lũ chó chết ấy. Vậy mà có nhiều tên chỉ mong thế nếu được dịp. Chúng không thánh thiện như chúng giả bộ đâu."

Tim anh chồm lên. Nàng đã làm thế hàng chục lần: anh mong đó là hàng trăm hàng ngàn lần. Bất cứ gì gợi ý sự hủ hóa khiến anh đầy ngập một mối hy vọng rồ dại. Biết đâu, có thể Đảng thối nát dưới vỏ bề ngoài, có thể sự sùng bái nghị lực và lòng hy sinh chỉ là một trò bịp bợm cốt để che đậy sự đồi bại. Giá làm được cho cả đám chúng mắc phải bệnh hủi hay bệnh giang mai, anh sẽ sung sướng ra công làm sao ! Bất cứ gì làm chúng hư mục, suy yếu, xói mòn ! Anh kéo nàng xuống cho hai người quỳ trước mặt nhau.

https://thuviensach.vn

"Em nghe đây. Em càng có nhiều cuộc dan díu với đàn ông, anh càng yêu em. Em hiểu không ?"

"Có, rõ lắm."

"Anh ghét sự tinh khiết, anh ghét sự tốt lành ! Anh không muốn có đức tính tồn tại nơi nào cả. Anh muốn mọi người ai cũng hư thối tận xương."

"Vậy thì tốt, em chắc hợp anh, cưng ạ. Em hư hỏng thấu xương cốt."

"Em thích làm thế không ? Anh không muốn nói với anh đâu: anh muốn nói làm thế vì thích thế ?"

"Em mê làm thế."

Đó là điều anh muốn nghe thấy hơn hết. Không chỉ tình yêu con người mà thú tính, tình dục đơn giản không phân hóa: đấy là sức mạnh có thể làm Đảng tan tành. Anh ghì nàng xuống cỏ giữa đám huệ dại bị rớt. Lần này không khó khăn gì. Hiện thì ngực họ đã phập phồng xuống tốc độ bình thường, và họ đã bất đắc dĩ khoan khoái buông nhau ra. Trời hình như nóng hơn. Cả hai người đều buồn ngủ. Winston với bộ áo liền quần bị vứt bên đem phủ lên một phần thân nàng. Gần lập tức họ lịm giấc và ngủ khoảng một nửa tiếng.

Winston tỉnh giấc trước. Anh ngồi dậy ngắm khuôn mặt đầy tàn nhang, vẫn ngủ yên lành, gối trên lòng bàn tay nàng. Ngoại trừ cái miệng, không thể cho là nàng đẹp được. Nếu nhìn kỹ, thấy một hai vết nhăn quanh mặt nàng. Mái tóc đen mềm dày lạ thường. Anh bỗng nghĩ rằng anh chưa biết tên họ nàng cũng như địa chỉ nàng.

Tấm thân trẻ mạnh, bây giờ bất lực trong giấc ngủ, khêu gợi trong anh lòng thương hại che chở. Nhưng lòng trìu mến vô tư cảm thấy dưới cây hạt dẻ đương lúc chim chích chòe hót, không hoàn toàn trở lại. Anh kéo bộ áo liền quần sang bên để xét bộ sườn trắng mịn của nàng. Thuở xưa, anh nghĩ, một người đàn ông ngắm thân hình một phụ nữ và thấy nó gợi tình, thế là hết chuyện. Nhưng ngày nay không thể có tình yêu hay tình dục đơn thuần. Không có cảm xúc nào đơn thuần vì cái gì cũng lẫn lộn với sợ hãi và thù hận. Cuộc giao hợp của họ là một chiến thắng. Đó là một cú mạnh chống Đảng. Đó là một hành động chính trị.

"Mình có thể tới đây một lần nữa," Julia nói. "Thường thì chỗ ẩn nào cũng dùng được hai lần một cách an toàn. Nhưng không được trở lại trước một, hai tháng, dĩ nhiên."

Mới ngủ dậy xong, nàng đổi thái độ liền. Nàng đâm lanh lẹn, bận rộn, mặc quần áo vào người, buộc thắt lưng đỏ quanh bụng, và bắt đầu sắp xếp chi tiết cho chuyến về. Nhường cho nàng việc này là lẽ tất nhiên. Rõ ràng nàng có cái trí thông minh thực tế mà Winston thiếu, cùng một sự thông thuộc chốn quê quanh London góp nhặt sau vô số cuộc du hành tập thể. Con đường về mà nàng chỉ cho anh khác hẳn con đường anh mượn khi tới, và đưa anh đến một trạm tàu hỏa khác. "Chớ bao giờ đi với về cùng một lối," nàng nói như thể phát biểu một nguyên lý đại cương. Nàng sẽ rời bước trước, và Winston phải đợi nửa tiếng nữa mới đi theo nàng.

Nàng cho chàng biết một nơi hai người có thể gặp nhau khi tan sở, bốn giờ chiều tối sau. Đó là một con phố thuộc một khu nghèo, nơi có một phiên chợ họp ngoài trời, thông thường đông đảo và náo nhiệt. Nàng sẽ lảng vảng giữa sạp hàng, giả vờ kiếm dây buộc giầy hay chỉ khâu. Nếu nàng cho rằng không có gì trở ngại, nàng sẽ xịt mũi khi chàng lại gần; nếu không chàng phải

https://thuviensach.vn

phớt lờ qua mặt nàng. Nhưng nếu gặp may, giữa đám đông, hai người có thể nói chuyện an toàn với nhau chừng mười lăm phút và sắp xếp một bữa hẹn khác.

"Bây giờ em phải đi," nàng nói sau khi chàng đã thuộc lòng điều nàng dặn." Em phải về tới nhà vào mười chín giờ rưỡi. Em phải dành hai tiếng cho Liên Đoàn Thanh Niên Chống Dục Tính, phải phát truyền đơn hay chi khác cho chúng. Thế có khốn không ? Anh phủi người cho em một chút được không ? Em có cành khô nhỏ lẫn tóc không ? Anh chắc chứ ? Thôi, chào anh, anh yêu, chào anh !"

Nàng ôm choàng lấy chàng, hôn chàng như bão táp, rồi một lát sau nàng len lối qua cây non và biến dạng trong rừng không tiếng động. Đến giờ anh vẫn chưa biết tên họ và địa chỉ nàng. Tuy sao, biết cũng chẳng hơn gì, vì không thể tưởng tượng được rằng hai người có thể gặp nhau trong nhà hay trao đổi thư từ với nhau.

Số là họ không bao giờ trở lại chốn rừng thưa. Suốt tháng năm, họ chỉ kiếm được một cơ hội khác để thực sự ân ái. Chuyện xảy ra tại một chỗ ẩn khác do Julia biết, đó là tháp chuông một nhà thờ đổ nát tại một vùng quê bị bỏ bom nguyên tử ba mươi năm trước. Chỗ ẩn ấy tốt khi vào được tới nơi, nhưng đạt tới đó rất nguy hiểm. Ngoài ra họ chỉ gặp nhau trên đường phố, mỗi chiều tối tại một nơi khác nhau, và không bao giờ quá một nửa tiếng mỗi lần. Ở ngoài đường, biết cách, thường có thể nói chuyện được với nhau. Đương lúc đưa mình trên vỉa hè giữa đám đông, không hẳn sát cánh nhau và không bao giờ nhìn vào mặt nhau, họ đeo đuổi một câu chuyện lạ lùng, gián đoạn, bật tắt như đèn pha, vụt im lìm khi có một bộ đồng phục của Đảng lại gần hay ở kế cận một máy truyền hình, rồi bắt lại giữa một câu vài phút sau, rồi bị cắt ngang tới chỗ họ đã định trước là phải rời nhau, để rồi được tiếp tục gần như không cần mào đầu ngày hẹn sau. Julia tỏ ra rất thạo kiểu nói chuyện này, được nàng mệnh danh là "nói chuyện từng đợt". Nàng cũng giỏi lạ lùng lối nói không mấp môi. Chỉ có một lần trong gần một tháng hẹn hò đêm hôm, họ trao đổi được một nụ hôn. Họ đang lặng lẽ theo một ngõ ngang (Julia không bao giờ nói gì khi họ ra khỏi phố lớn), bỗng bùng lên một tiếng nổ điếc tai, đất văng tung, trời tối đặc, và Winston thấy mình nằm nghiêng, bầm sướt và khiếp sợ. Hẳn một trái bom lửa đã đổ xuống rất gần đây. Đột nhiên anh nhận ra khuôn mặt Julia cách anh vài phân, tái mét, trắng bạch như phấn. Đến môi nàng cũng trắng. Nàng chết rồi ! Anh ôm nàng vào lòng và thấy mình hôn lên một khuôn mặt ấm áp của người sống. Nhưng môi anh chạm phải một chất phấn. Mặt của hai người phủ đầy thạch cao.

Có những chiều tối họ tới nơi hẹn nhưng phải qua mặt nhau không một dấu hiệu, vì có đội tuần tra ở ngay góc đường hay máy trực thăng lượn trên đầu họ. Mà gặp nhau có kém nguy hơn, họ cũng vẫn khó tìm ra thì giờ để hò hẹn. Winston làm việc sáu mươi tiếng một tuần, Julia còn làm nhiều hơn nữa, và ngày nghỉ của họ thay đổi tùy theo sự dồn dập của công việc, không hay trùng nhau. Dù sao chăng nữa, Julia ít khi có một chiều tối hoàn toàn nhàn rỗi. Nàng dành nhiều thì giờ phát sợ cho sự tham dự các cuộc diễn văn hay biểu tình, cho sự phát văn liệu cho Liên Đoàn Thanh Niên Chống Dục Tính, cho sự sửa soạn cờ xí cho Tuần Lễ Hận Thù, cho sự quyên tiền cho phong trào tiết kiệm, và cho nhiều hoạt động đại loại. Làm vậy có lợi, nàng nói, đó là một cách ngụy trang. Có theo được qui tắc nhỏ, mới phá được qui tắc lớn. Nàng còn xúi Winston đầu tư một buổi chiều tối của anh bằng cách nhận một việc phụ liên quan đến đạn dược, được các Đảng viên sốt sắng tham gia. Thành thử, mỗi tuần một tối, Winston mất bốn tiếng chán ngắt ngồi vặn liền vào nhau mấy mẩu kim khí nhỏ, chắc hẳn là bộ phận của bom lửa,

https://thuviensach.vn

trong một xưởng tồi tàn, thiếu ánh sáng, ầm tiếng búa đập pha trộn inh tai với tiếng nhạc phát từ máy truyền hình.

Khi họ gặp nhau tại tháp nhà thờ, những lỗ hổng trong câu chuyện ngắt đoạn của họ được bù lấp. Bữa ấy là một buổi chiều sáng chói. Không khí trong căn phòng vuông nhỏ trên chuông nóng hãm, hôi xì mùi cứt chim bồ câu. Họ ngồi nói chuyện hàng giờ trên sàn gác bụi bậm, lát cành gỗ khô, thỉnh thoảng một trong hai người đứng dậy, liếc nhìn ra ngoài qua lỗ châu mai xem có ai tới không.

Julia lên hai mươi sáu tuổi. Nàng sống trong một cư xá với ba mươi cô gái khác ("Luôn luôn sặc mùi đàn bà ! Sao em ghét đàn bà thế !" nàng chua miệng), và việc làm của nàng, như chàng dự đoán, liên quan đến máy soạn truyện tại Cục Truyện. Nàng thích công việc của nàng, phần lớn gồm việc cho chạy và tiếp liệu một máy điện mạnh nhưng phức tạp. Nàng không "thông minh" nhưng ưa dùng đến tay và thành thạo máy móc. Nàng có thể tả cả tiến trình việc soạn truyện, từ chỉ thị tổng quát xuất phát từ Ủy Ban Kế Hoạch đến bản sửa cuối cùng của Toán Tái Biên. Nhưng nàng không để ý đến sản phẩm hoàn bị. Nàng nói "không ưa đọc mấy". Sách chỉ là một phẩm vật bắt buộc phải sản xuất, cũng như thịt muối hay dây giầy.

Nàng không có kỷ niệm gì trước những năm sáu mươi, và người duy nhất hay nói chuyện về thời trước Cách Mạng mà nàng biết là một người ông mất tích khi nàng lên tám. Hồi đi học nàng là đội trưởng trong Đoàn Gián Điệp và làm thư ký ban cho Liên Đoàn Thiếu Niên trước khi gia nhập Liên Đoàn Thanh Niên Chống Dục Tính. Nàng luôn luôn được coi là một phần tử ưu tú. Nàng còn được chọn để làm việc trong Ban Khiêu Dâm (một biểu hiện chắc chắn của tiếng tốt), là một tiểu ban của Cục Truyện chuyên soạn dâm thư rẻ tiền để cung cấp cho dân đen. Ban ấy được những người làm việc trong đó đặt tên là Chuồng Phân, nàng phê. Nàng làm một năm nơi đó, giúp việc soạn những tập sách nhỏ được đóng thành bộ có nhan đề như Chuyện giật gân hay Một đêm trong trường nữ sinh được thanh niên dân đen vụng trộm mua, tưởng mua vậy là hành động bất hợp pháp.

"Các sách đó ra sao ?" Winston tò mò hỏi.

"Ồ, nhảm nhí thảm hại. Chán ngắt à, thật đấy. Chỉ có sáu cốt truyện, được đem pha trộn quanh quẩn đôi chút. Dĩ nhiên em chỉ có phận sự với kính vạn hoa thôi. Em không bao giờ có chân trong Toán Tái Biên. Em không biết hành văn, cưng ạ — dù là văn cho thứ đó."

Anh ngạc nhiên khi hay rằng mọi nhân viên trong Ban Khiêu Dâm, trừ các trưởng ban, đều là thiếu nữ. Theo lý thuyết, đàn ông khó kiềm chế bản năng sinh dục hơn đàn bà, cho nên dễ có nguy bị nhiễm uế bởi những câu văn tục tĩu do họ sử dụng.

"Ngay phụ nữ đã có chồng, chúng cũng không muốn cho làm ở đó," nàng nói thêm. "Con gái luôn luôn được coi như trong trắng hơn. Thế nhưng ít nhất có một đứa không vậy là em đây."

Nàng có chuyện dan díu đầu tiên hồi mười sáu tuổi với một Đảng viên sáu mươi tuổi sau đó phải tự tử để khỏi bị bắt. "Thế cũng hay," Julia nói, "nếu không thế nào chúng cũng khiến hắn khai ra tên em". Kế sau nàng có nhiều tình nhân khác. Đời sống theo nàng rất giản dị. Mình muốn hưởng đời; "chúng", đây chỉ Đảng, muốn ngăn mình hưởng; mình ra sức phá lệ. Nàng có vẻ coi như đương nhiên "chúng" phải muốn cướp những thú vui của con người, cũng như con người phải muốn tránh sao khỏi bị bắt. Nàng thù ghét Đảng và thể hiện cái ghét đó bằng những danh từ sống sượng nhất, nhưng nàng không phê bình Đảng một cách tổng quát. Trừ phi nó

https://thuviensach.vn

đụng tới đời sống cá nhân của nàng, nàng không quan tâm đến chủ thuyết của Đảng. Winston nhận thấy nàng không bao giờ dùng danh từ Ngôn Mới ngoại trừ những chữ đã được thông dụng. Nàng không hề nghe nói tới Hội Tình Thân và không tin vào sự hiện hữu của nó. Nàng cho cuộc nổi loạn có tổ chức nào chống Đảng cũng ngu xuẩn, vì nó bó buộc thất bại. Khôn là phải vừa phá lệ vừa sống sót. Anh mơ hồ tự hỏi có bao nhiêu người khác giống nàng trong thế hệ trẻ — những người sống trong thế giới của Cách Mạng, không biết gì hơn, chấp nhận Đảng như một hiện tượng bất di bất dịch, như trời, không nổi loạn chống uy quyền của Đảng, chỉ đơn thuần thoát ly Đảng như thỏ chuồn chó.

Họ không bàn tới chuyện cưới nhau. Chuyện này quá xa vời, không đáng nghĩ tới. Không một Ủy ban nào dám chấp thuận cho hai người lấy nhau, ngay trong trường hợp vì lẽ nào đó, Katharine, vợ Winston, không còn vướng chân anh.

"Vợ anh, chị ấy như thế nào ?" Julia hỏi.

"Cô ta đầy ý tốt, em có biết danh từ Ngôn Mới ấy không ? Có nghĩa là chính thống tự nhiên, không thể có tư tưởng xấu."

"Không, em không biết danh từ đó, nhưng em biết mẫu người ấy, quá biết."

Anh bắt đầu kể cho nàng nghe cuộc đời có vợ của anh, nhưng lạ thay nàng dường như biết những đoạn chính của câu chuyện. Làm như nàng là nhân chứng hay người trong cuộc, nàng tả cho anh sự căng thẳng mình lại của Katharine mỗi khi anh đụng tới chị ta, cách Katharine vẫn có vẻ hết sức đẩy anh ra mặc dầu tay chị ôm chặt lấy anh. Với Julia anh không ngại ngùng nói về những chuyện đó: dù sao chăng nữa, Katharine đã hết là một kỷ niệm đau đớn từ lâu, chỉ còn là một kỷ niệm khó chịu.

"Anh có thể chịu đựng được tình cảnh chừa duy một điều," anh nói. Anh kể cho nàng cái nghi thức lãnh dục nhỏ mà Katharine bắt anh phải tuân theo mỗi tuần. "Cô ta bảo thế là — nhưng em không bao giờ đoán được."

"Bổn phận của chúng ta đối với Đảng," Julia nói nhanh.

"Sao em biết ?"

"Em cũng đã từng đi học, cưng ạ. Mỗi tháng một lần nữ sinh trên mười sáu tuổi được giảng về tình dục. Tại Phong Trào Thanh Niên cũng vậy. Chúng nhồi sọ con người ta hàng năm trời: Em dám bảo chúng thành công nhiều. Nhưng dĩ nhiên khó mà chắc, vì dân chúng đạo đức giả chết đi ấy."

Nàng bắt đầu nới rộng vấn đề. Với Julia, chuyện gì cũng xoay về sinh hoạt dục tình của chính nàng. Hễ dính dáng chút nào tới chuyện này, là nàng tỏ ra rất sáng suốt. Khác với Winston, nàng nắm được thâm ý của sự chặt chẽ về tình dục của Đảng. Đó không phải chỉ vì dục tính tạo ra một thế giới riêng biệt ngoài vòng kiểm soát của Đảng cần phải bị hủy diệt nếu được. Điều quan trọng hơn là sự thiếu thốn tình dục đưa đến sự cuồng loạn, một trạng thái được Đảng mong muốn vì dễ được cải biến thành cơn sốt chiến tranh hay lòng tôn thờ kẻ lãnh đạo. Nàng giảng như sau:

"Khi mình làm tình, mình dùng hết năng lực; sau đó mình cảm thấy sung sướng chẳng màng gì tới khác. Chúng muốn mình lúc nào cũng phải sôi sục nghị lực. Các cái trò đi lên đi xuống, vỗ

https://thuviensach.vn

tay vẫy cờ chỉ là giới tính biến chua. Nếu mình sung sướng trong lòng, mình đâu cần tự kích thích với Bác, với Kế hoạch ba năm, với hai phút Hận Thù hay những trò chết thối khác của chúng ?"

Nhận xét này rất đúng, anh nghĩ. Giữa lòng trinh tiết và sự chính thống chính trị có một mối quan hệ mật thiết trực tiếp. Vì có cách nào giữ được đúng cường độ cho lòng sợ hãi, nỗi căm thù cũng như trí cuồng tín mà Đảng đòi hỏi nơi Đảng viên, ngoài cách khóa lại một bản năng mạnh mẽ để rồi dùng nó làm động lực ? Xung động tình dục nguy hiểm đối với Đảng, nên Đảng xoay chuyển nó theo hướng có lợi cho Đảng. Chúng chơi trò tương tự với tình gia đình. Gia đình thực ra không thể loại được, vậy nên dân chúng được khuyến khích yêu thương con cái, gần theo lối xưa. Mặt khác, con cái được triệt để xúi dục chống lại cha mẹ và dạy phải rình mò và báo cáo những sự trệch đường lối của cha mẹ. Gia đình đâm trở thành một chi nhánh của Cảnh Sát Tư Tưởng. Đấy là một mẹo làm cho ai cũng bị một lũ chỉ điểm thân cận vây quanh đêm ngày.

Hốt nhiên, anh lại nghĩ tới Katharine. Katharine chắc chắn đã tố cáo anh với Cảnh Sát Tư Tưởng rồi, nếu nàng không quá ngu xuẩn không dò ra tính bất chính thống của các quan điểm của anh. Nhưng cái khiến anh nhớ đến nàng lúc này là khí chiều nóng nực làm trán anh đầm đìa mồ hôi. Anh đem kể cho Julia một chuyện xảy ra, hay đúng hơn xuýt xảy ra, vào một buổi chiều hạ nực nội khác, mười một năm về trước.

Lúc đó vào khoảng ba bốn tháng sau khi anh và Katharine lấy nhau. Hai người lạc đường nhân một chuyến du hành tập thể đâu đó ở vùng Kent. Họ chỉ lẽo đẽo theo sau những người khác có vài phút, nhưng họ rẽ lầm lối và chốc sau thấy mình bị chặn ngang bởi ven một công trường đá vôi cũ. Đó là một sườn đồi cao chừng mười, hai mươi thước, lổm chổm đá bên dưới. Không có ai để hỏi đường. Khi hiểu rằng mình lạc đường, Katharine đâm ra bồn chồn khó chịu. Xa đám du hành ồn ào dù chỉ một lát đủ làm cho nàng có cảm tưởng mình hành động xấu xa. Nàng muốn quay nhanh trở lại con đường mới theo rồi tìm lối theo hướng khác. Nhưng lúc ấy Winston để ý thấy vài cụm trân châu mọc trên khe vách đá dưới chân họ. Một cụm có hai mầu, đỏ thắm và đỏ gạch, hình như mọc trên cùng một rễ. Anh chưa bao giờ thấy một chuyện như vậy trước đây, nên gọi Katharine lại xem.

"Coi kìa, Katharine ! Nhìn khóm hoa kia ! Cái cụm ở dưới chân mình. Em có thấy nó có hai mầu không ?"

Nàng đã quay đi rồi, nhưng cũng miễn cưỡng trở lại chốc lát. Nàng còn cúi mặt xuống vách đá để nhìn vào chỗ anh chỉ. Anh đứng sau lưng nàng một chút, tay đặt trên eo nàng để đỡ cho nàng đứng thẳng. Lúc đó anh bỗng nhận thấy sự hoàn toàn trơ trọi của hai người. Không một sinh vật nào xung quanh, không một nhánh lá dao động, không đến cả một con chim thức giấc. Tại một chốn như thế này, mối nguy có máy ghi âm rất nhỏ, mà có máy ghi âm chăng nữa nó cũng chỉ ghi được tiếng động thôi. Lúc đó vào giờ ngủ trưa nóng nhất. Mặt trời cháy rực trên đầu họ, mồ hôi đổ giọt trên mặt Winston. Và trong óc anh nảy ra ý nghĩ...

"Sao anh không đẩy mạnh chị ấy một cú ?" Julia nói. "Nếu là anh thì em đã làm thế rồi."

"Đúng, chắc em đã làm vậy. Anh cũng thế, nếu anh giống như anh bây giờ. Hay có thể anh cũng đã thế — anh không chắc nữa."

"Anh có tiếc đã không làm vậy không ?"

https://thuviensach.vn

"Có. Xét cho cùng, anh có tiếc."

Họ đang ngồi cạnh nhau trên sàn bụi bậm. Anh kéo nàng sát lại gần anh hơn. Đầu nàng đặt trên vai anh, mùi thơm của tóc nàng át hẳn mùi cứt chim bồ câu. Nàng quá trẻ, anh nghĩ, nàng còn trông đợi nơi đời sống, nàng không hiểu rằng đẩy một chướng ngại nhân xuống vách đá không giải quyết gì.

"Thật ra, làm hay không làm vậy cũng như nhau," anh nói.

"Thế tại sao anh tiếc không làm vậy ?"

"Chỉ vì anh thích có một hành động tích cực hơn tiêu cực. Trong ván bài đời, mình không thắng được. Có những sự thất bại này hay hơn sự thất bại khác, thế thôi."

Anh cảm thấy vai nàng nhún lên phản đối. Nàng luôn luôn nói ngược anh khi anh nói vậy. Nàng không chấp nhận như một định luật của tạo hóa sự cá nhân bao giờ cũng thất bại. Có thể nói, nàng ý thức nàng bị kết án, trước sau gì Cảnh Sát Tư Tưởng cũng bắt giết nàng, nhưng trong một phần tâm tư nàng nàng tin rằng sao đó, con người có thể xây dựng được một thế giới thầm kín để thỏa lòng sống trong đó. Chỉ cần có may mắn, mưu mô và bạo dạn. Nàng không hiểu rằng hạnh phúc là một thứ không hề có, sự đắc thắng duy nhất nằm trong một tương lai xa xôi, rất lâu sau khi mình đã chết, khi mình bắt đầu tuyên chiến với Đảng nên coi mình như một thây ma là hơn.

"Chúng ta là kẻ chết," anh nói.

"Chúng ta chưa chết," Julia bình dị chữa.

"Chỉ thể xác chúng ta còn thôi. Cho còn sáu tháng, một năm — năm năm nữa đi. Anh sợ chết. Em còn trẻ nên có lẽ em còn sợ hơn anh. Dĩ nhiên chúng ta sẽ hết sức đẩy lui cái chết. Nhưng làm thế chẳng thay đổi gì mấy. Con người còn giữ tính chất con người, cái chết với cái sống như một."

"Ồ, bậy nào ! Mới đây anh ngủ với ai, với em hay một thây ma ? Anh không vui sống sao ? Anh không thích cảm giác: đây là tôi, đây là tay tôi, đây là chân tôi, tôi có thật, tôi chắc nịch, tôi sống ! hay sao ? Anh không thích thế này à ?"

Nàng xoay người lại và áp ngực vào anh. Anh cảm thấy ngực nàng chín chắc qua bộ áo liền quần của nàng. Thân hình nàng hình như đổ ra một ít sức trẻ mạnh vào người anh.

"Có, anh thích chứ."

"Vậy thì anh ngưng nói chuyện chết chóc đi. Nghe này cưng, mình phải ấn định cuộc hẹn sau. Mình có thể trở lại chỗ trong rừng. Mình để yên chỗ ấy khá lâu rồi. Nhưng lần này anh phải tới đó bằng lối khác. Em trù tính hết cho anh. Anh lấy tàu — nhưng coi, để em vẽ ra cho anh."

Và theo tính thực tiễn của nàng, nàng gạt bụi lại thành một đống vuông, rồi với một cành khô nhỏ rút từ ổ chim câu, nàng bắt đầu họa một bản đồ trên sàn gác.

Winston nhìn quanh căn phòng ở trên gác cửa tiệm ông Charrington. Cạnh cửa sổ, cái giường kếch sù đã được làm sẵn với khăn phủ rách và gối ống không áo. Chiếc đồng hồ cổ xưa với cái mặt chia làm mười hai giờ kêu tích tắc trên hòm sưởi. Trong góc, trên chiếc bàn gấp, cái chặn giấy thủy tinh được anh mua bữa trước lóe sáng nhẹ dưới bóng mờ.

https://thuviensach.vn

Trong chỗ chắn lò sưởi có một cái bếp dầu bằng thiếc rập, một cái xoong và hai cái tách do ông Charrington cấp. Winston châm mỏ đốt, đặt xoong nước lên đun. Anh có mang theo một bao thư đầy cà phê Chiến Thắng và vài thẻ đường tinh. Kim đồng hồ chỉ mười giờ rưỡi: thực ra là mười chín giờ hai mươi. Nàng sẽ đến vào lúc mười chín giờ rưỡi.

Điên rồ, điên rồ, tim anh không ngưng bảo anh vậy: một sự điên rồ ý thức, vô cớ, tự sát. Trong các tội trạng một Đảng viên có thể phạm phải, tội này khó giấu diếm nhất. Thực thì ý tưởng đã lớn vởn đầu tiên trong óc anh dưới lốt hình ảnh của cái chặn giấy thủy tinh chiếu trên mặt bàn gấp. Như anh dự đoán, ông Charrington không làm khó dễ trong việc cho thuê buồng. Ông ta vui mừng rõ rệt trước mấy đôn lời kiếm được. Và ông ta không tỏ vẻ khó chịu hay đồng tình thô bỉ khi hiểu Winston muốn dùng căn phòng làm nơi hẹn hò ân ái. Ngược lại, ông ta nhìn ra khoảng trung và nói chuyện xã giao, một cách ý nhị đến nỗi anh có cảm tưởng ông ta gần như vô hình. Sự đơn mật, ông ta nói, là một điều quý giá. Ai cũng muốn có một nơi để thỉnh thoảng được ở yên một mình. Và khi ai kiếm được một nơi chốn như vậy, lẽ lịch sự thông thường bắt người khác biết được phải giữ kín sự biết đó. Ông ta còn nói thêm, và khi nói vậy ông ta gần như thoát trần, căn nhà có hai lối ra vào, trong đó có một lối thông qua sân sau dẫn tới một ngõ hẻm.

Dưới cửa sổ có một người đang hát. Mặt trời tháng sáu vẫn còn cao trên không và ngoài sân đầy nắng ở dưới, một người đàn bà khổng lồ, chắc như cột Rô Man, có cánh tay đỏ vạm vỡ và một chiếc tạp dề vải buộc bụng, đang loạng choạng giữa một chậu giặt và một dây quần áo, phơi lên một loạt thứ trắng vuông được Winston nhận ra là tã con nít. Mỗi khi miệng không ngậm kẹp áo, bà ta hát lên bằng một giọng nữ trầm mạnh:

Đó chỉ là một giấc mơ vô vọng,

Thoáng qua như một buổi xuân,

Một cái nhìn, một lời nói, khuấy bao mơ mộng !

Cuỗm xa đi mất trái tim tôi !

Bài hát này lan tràn Luân Đôn mấy tuần nay. Đó là một trong vô số bản hát tương tự do một tiểu ban thuộc Cục Ca Nhạc phát hành cho dân đen. Lời của những bài đó được soạn trên một khí cụ gọi là máy làm thơ, không cần sự can thiệp của một người nào. Nhưng người đàn bà hát với một giọng du dương đến nỗi cái khúc ngớ ngẩn dễ sợ biến thành một bản ca hợp tai. Anh nghe thấy cả tiếng hát của người đàn bà lẫn tiếng giầy bà ta cào trên đá lát, tiếng la ó của trẻ con ngoài phố cùng tiếng ầm nhẹ của xe cộ ngoài xa đâu đó, mặc vậy căn phòng hình như yên tịnh lạ, nhờ sự vắng mặt của máy truyền hình.

Điên rồ, điên rồ, điên rồ ! anh lại nghĩ. Không thể tưởng tưởng được rằng hai người có thể tới lui chốn này hơn vài tuần mà không bị bắt. Nhưng sự thèm muốn có một chỗ ẩn thực sự của họ, ngay trong nhà và ở gần, quá lớn đối với họ. Một thời gian sau lần gặp nhau tại gác chuông nhà thờ, họ không sắp xếp được một cuộc hẹn nào. Giờ làm việc bị tăng khắc nghiệt để chuẩn bị Tuần Lễ Hận Thù. Còn hơn một tháng nữa mới tới tuần lễ này, nhưng công vụ sửa soạn đồ sộ phức tạp mà nó đòi hỏi đổ thêm việc vào đầu mọi người. Cuối cùng hai người sắp được một buổi chiều rảnh cùng một ngày. Họ đồng tình trở lại chỗ rừng thưa. Tới hôm trước ngày hẹn, họ gặp nhau một lát ngoài phố. Như thường lệ, Winston chỉ hé nhìn Julia khi hai người đưa mình về phía nhau, nhưng qua cái liếc đó anh thấy nàng có vẻ xanh xao hơn bình thường.

https://thuviensach.vn

"Hỏng rồi," nàng thì thầm khi nàng thấy có thể cất tiếng an toàn. "Em muốn nói ngày mai ấy."

"Sao vậy ?"

"Chiều mai. Em không thể lại được."

"Sao vậy ?"

"Ồ, lý do thường lệ. Lần này bắt đầu sớm hơn."

Trong một lúc, anh nổi cơn phẫn nộ. Trong tháng giao du với nàng, tình dục của anh đối với nàng đã đổi chất. Hồi đầu có ít thú vui nhục dục trong đó. Sự làm tình đầu tiên của họ chỉ là một hành động của ý chí. Nhưng sau lần thứ hai, nó khác hẳn. Mùi tóc nàng, vị mồm nàng, xúc giác về da thịt nàng hình như ăn vào người anh hay vào không khí quanh anh. Nàng đã trở thành một nhu cầu thể xác, một thứ không những anh cần mà anh còn cảm thấy có quyền có. Khi nàng nói nàng không thể tới nơi hẹn được, anh có cảm tưởng nàng lừa dối anh. Nhưng đúng lúc đó, đám đông ép họ lại gần nhau và bàn tay họ vô tình chạm nhau. Nàng bóp nhanh đầu ngón tay anh, cái bóp có vẻ như không phải gợi tình dục mà tình thương của anh. Anh chợt nghĩ rằng khi sống với một phụ nữ, sự thất vọng đặc biệt này là một sự kiện bình thường, định kỳ; và một sự trìu mến thắm thiết như anh chưa từng cảm thấy trước đây đối với nàng, bỗng xâm nhập anh. Anh ước ao hai người là một cặp vợ chồng lấy nhau đã được mười năm. Anh ước ao anh đang đi chơi ngoài phố với nàng như bây giờ, nhưng một cách công khai, không sợ hãi, vừa đi vừa nói chuyện tầm phào và mua hàng lặt vặt cho gia đình. Anh ao ước nhất có một chỗ cho hai người có thể ở một mình với nhau, không có cảm tưởng bắt buộc phải làm tình mỗi khi gặp nhau. Thực ra, không phải lúc đó mà ngày hôm sau anh mới nghĩ tới việc thuê căn phòng của ông Charrington. Khi anh nêu ý đó ra với Julia, nàng chấp thuận một cách nhanh nhẩu bất ngờ. Cả hai đều biết đó là một sự điên khùng. Như thể họ cố ý tiến sát mồ họ. Ngồi đợi trên mép giường, anh lại nghĩ tới hầm Bộ Tình Yêu. Lạ sao cái ấn tượng ghê rợn tiền định ấy cứ ẩn hiện trong tâm thức anh. Kìa nó đó, ấn định trong tương lai, dẫn theo cái chết, chắc nịch như 99 đứng trước 100. Không thể tránh nó được, nhưng may ra hoãn được nó: nhưng mặc vậy, có nhiều lúc bằng một hành động hữu ý tự nguyện con người vẫn chọn rút ngắn quãng thời hoãn đó.

Anh nghĩ tới đây thì có tiếng chân bước nhanh trên cầu thang. Julia xông vào phòng. Nàng xách một túi dụng cụ bằng vải thô nâu như anh thỉnh thoảng thấy nàng xách qua lại trong Bộ. Anh nhào ra ôm lấy nàng vào lòng, nhưng nàng thoát người ra khá vội vàng, có phần vì nàng còn cầm túi dụng cụ.

"Nửa giây nữa nào," nàng nói. "Để em cho anh xem em mang gì đến hãng. Anh có đem một ít cà phê Chiến Thắng thổ tả tới không ? Em cho là có. Anh có thể bỏ nó lại, vì mình sẽ không cần tới nó. Coi này."

Nàng quỳ xuống, mở rộng túi ra và lôi ra một vài cái chìa vặn cùng một cái chìa vít chất trên mặt túi. Ở dưới là một số gói bọc giấy gọn ghẽ. Gói thứ nhất nàng đưa cho Winston có một vẻ lạ lùng tuy hơi quen thuộc. Nó đầy một chất nặng giống như cát, vụn tan mỗi khi chạm vào.

"Có phải đường đây không ?" anh hỏi.

"Đường thật. Đường, không phải đường tinh. Và đây là một ổ bánh mì — đúng là bánh mì trắng chứ không phải cái hàng chết tiệt của tụi mình đâu — và đây là một lọ mứt nhỏ. Đây nữa

https://thuviensach.vn

là một hộp sữa — nhưng coi này ! Cái này thì em thật lấy làm hãnh diện. Em phải lấy ít vải bọc nó vì —"

Nhưng nàng không cần cho chàng biết tại sao nàng phải bọc nó lại. Mùi thơm đã tỏa ra đầy phòng, một mùi thơm dồi dào ấm áp như xuất phát từ thời thơ ấu của anh, ngày nay cũng có khi bắt đón được, lúc bay ra từ một ngõ hẻm trước khi cửa đập mạnh, lúc phảng phất một cách huyền bí giữa đường phố đông người, được hít một lát sau tan biến mất.

"Đây là cà phê," anh thì thầm, "cà phê thật."

"Đó là cà phê của Đảng Trong. Có cả một ký đây này," nàng nói.

"Làm sao em kiếm ra các thứ này ?"

"Toàn là thực phẩm của Đảng Trong. Không có gì, không gì mà lũ lợn đó không có. Nhưng dĩ nhiên, bồi bàn, đầy tớ với dân chúng ăn cắp ra, mà coi này, em có cả một gói trà nhỏ nữa."

Winston đã ngồi xổm xuống cạnh nàng. Anh xé một góc gói ra.

"Đây là trà thật. Không phải lá dâu."

"Gần đây có một lô trà xuất hiện. Chúng mới chiếm được Ấn Độ hay sao đó," nàng mơ hồ nói. " Nhưng nghe này, cưng. Em muốn anh xây lưng lại em độ ba phút. Anh ra ngồi bên kia mép giường. Chớ có lại gần cửa sổ. Và chớ ngoảnh mặt lại trước khi em bảo anh."

Winston lơ đãng nhìn qua màn the. Ở dưới sân người đàn bà có cánh tay đỏ vẫn đi đi lại lại từ chậu giặt tới dây phơi quần áo. Bà ta rút thêm hai cái kẹp ra khỏi miệng rồi hát lên một cách thắm thiết:

Họ nói thời gian hàn mọi vết,

Họ nói ta luôn luôn quên hết;

Nhưng tháng năm tiếng cười với nước mắt

Vẫn quặn đau mãi mãi phím lòng ta.

Ra chiều bà ta thuộc lòng bài hát lẩm cẩm. Giọng bà ta bay bổng lên cao với khí hạ êm dịu, thật du dương nhưng đượm một vẻ buồn mãn nguyện. Có cảm tưởng như bà ta sẽ hoàn toàn vừa lòng nếu buổi chiều tối tháng sáu này bất tận, và nếu số tã vô hạn để bà ta đứng đây muôn ngàn năm phơi tã với hát lảm nhảm. Anh đột thấy lạ rằng anh chưa bao giờ được nghe một Đảng viên tự nhiên ca hát một mình. Hành động đó sẽ bị coi như hơi bất chính thống, như một sự kỳ quặc nguy hiểm, tương tự như sự nói chuyện một mình. Có lẽ chỉ khi nào dân chúng tới mức gần chết đói, họ mới có lý do để hát.

"Anh có thể quay lại được rồi," Julia nói.

Anh ngoảnh mặt lại và trong một giây anh suýt không nhận ra nàng. Thật ra anh tưởng sẽ thấy nàng lõa thể. Nhưng nàng không lõa thể. Sự biến hóa còn bất ngờ hơn thế nữa. Nàng đã vẽ mặt.

Chắc nàng đã lẻn vào một tiệm nào đó trong khu dân đen và đã mua cho mình một bộ son phấn đầy đủ. Môi nàng được tô đỏ sẫm, má nàng được đánh hồng và mũi nàng được điểm phấn

https://thuviensach.vn

lên; có cả một chút chất gì dưới mắt làm cho mắt sáng hơn. Nàng điểm trang không khéo mấy, nhưng chuẩn tắc của Winston về vấn đề này không cao lắm.

Trước đây anh chưa bao giờ thấy hay tưởng tượng ra một nữ Đảng viên với bộ mặt chát son phấn. Sự tăng sắc của nàng làm anh giật mình. Với vài vệt màu đúng chỗ, nàng trở thành không những xinh đẹp hơn nhiều, mà trên hết còn có nữ tính hơn nhiều. Mái tóc ngắn và bộ áo liền quần trẻ trung chỉ gia tăng tác hiệu đó. Khi anh ôm nàng vào lòng một luồng mùi hoa tím trút vào mũi anh. Anh liên tưởng đến một cảnh tối mờ trong hầm bếp và một miệng đàn bà hang hốc. Bà ta cũng dùng thứ nước hoa này, nhưng hiện điều đó không quan hệ.

"Cả nước hoa nữa !" anh nói.

"Phải, cả nước hoa nữa đó, cưng. Và anh có biết em sẽ làm gì nay mai không ? Em sẽ kiếm ra đâu đó một bộ đồ đàn bà thực sự, rồi mặc nó vào thay vì cái quần chết tiệt này. Em sẽ đeo bí tất lụa và đi giầy cao gót ! Trong buồng này em sẽ là một thiếu phụ chứ không phải là một đồng chí Đảng."

Họ vứt tung quần áo và leo lên cái giường to lớn bằng gỗ gụ. Đây là lần đầu tiên anh cởi truồng trước mặt nàng. Cho tới bây giờ anh quá xấu hổ vì tấm thân xanh còm của anh với tĩnh mạch trướng lồi trên bắp chân và vết khử mầu nơi mắt cá. Giường không có khăn trải, nhưng tấm khăn phủ dưới người họ sờn mịn, và kích thước cũng như đàn tính của giường làm cả hai ngạc nhiên. "Chắc nó đầy rệp, nhưng thây kệ," Julia nói. Ngày nay, chẳng thấy đâu có giường hai người, trừ phi tại nhà dân đen. Winston đã được thỉnh thoảng ngủ trong một cái giường như vậy hồi thiếu thời. Nhớ lại thế nào, Julia cũng thấy mình chưa được nằm trong đó trước đây bao giờ.

Chẳng bao lâu họ thiếp đi một giấc ngắn. Khi Winston tỉnh dậy, kim đồng hồ đã quay gần tới số chín. Anh không đụng đậy vì Julia còn ngủ gối đầu trên tay anh. Phần lớn son phấn của nàng đã chuyển sang mặt anh hay gối ống, nhưng một vết son đỏ nhẹ vẫn làm nổi bật nét đẹp của gò má nàng. Một tia nắng xế chiều rớt ngang chân giường, chiếu sáng lò sưởi nơi xoong nước đang sôi sùng sục. Dưới sân, người đàn bà đã ngưng hát, nhưng tiếng kêu của trẻ con vẫn dạt vào từ ngoài phố. Anh mơ hồ tự hỏi, nằm trên giường như thế này, trong khí ấm áp của một buổi chiều hạ, một người đàn ông với một người đàn bà lõa thể, làm tình với nhau khi hứng, nói chuyện với nhau về điều muốn nói, không cảm thấy bắt buộc phải dậy, chỉ nằm đó nghe tiếng an tịnh bên ngoài, liệu trong quá khứ đã bị hủy diệt, một sự như vậy có là một kinh nghiệm bình thường không ? Chắc không bao giờ có thời điều đó được coi như chuyện thường. Julia tỉnh giấc, rụi mắt và nhắc người trên khuỷu tay nhìn vào bếp dầu.

"Nước cạn mất một nửa rồi," nàng nói. " Để em dậy làm một ít cà phê. Mình còn một giờ nữa. Điện khu nhà anh bị cúp vào giờ nào ?"

"Hai mươi ba giờ rưỡi."

"Ở cư xá em họ cúp vào lúc hai mươi ba giờ. Nhưng phải về sớm hơn vì — Ê ! Cút đi, đồ súc sinh gớm ghiếc !"

Nàng bỗng xoắn người lại trên giường, vồ lấy một chiếc giầy trên sàn gác ném mạnh vào góc phòng, cánh tay tráng kiện bật như lò so, hệt như anh thấy nàng ném quyển tự vị vào Goldstein, buổi sáng trước, trong hai phút Hận Thù.

https://thuviensach.vn

"Cái gì vậy ?" anh ngạc nhiên hỏi.

"Một con chuột. Em thấy nó thò cái mõm quỷ của nó ra ngoài bản gỗ bọc tường. Dưới đó có một lỗ hổng. Gì thì em cũng làm cho nó một phen bở vía."

"Chuột !" Winston lẩm bẩm. "Trong căn phòng này !"

"Đâu chẳng có chúng," Julia thản nhiên vừa nói vừa nằm xuống trở lại. "Tại cư xá em chúng ở ngay trong bếp. Có nhiều khu Luân Đôn đầy nhúc chuột. Anh có biết chúng tấn công con nít không ? Thật đó, ở vài phố, các bà không dám để trẻ con một mình tới hai phút. Dữ là cái giống to con, mầu nâu ấy. Gớm nhất là cái của quỷ ấy bao giờ cũng —"

"Đừng nói tiếp nữa !". Winston ngắt, mắt nhắm chặt.

"Cưng ơi là cưng ! Mặt anh tái mét à. Sao thế ? Bộ chúng làm anh buồn nôn ư ?"

"Khắp thế giới cái khủng khiếp nhất — một con chuột !"

Nàng ép người vào anh và vòng tay ôm anh như để làm anh vững lòng nhờ khí nóng của thân thể nàng. Anh không mở mắt ra ngay. Trong vài lát anh có cảm tưởng trở về cơn ác mộng vẫn thỉnh thoảng ám ảnh đời anh. Nó luôn luôn diễn ra tương tự. Anh đứng trước một bức tường đen tối, phía bên kia có một vật ngoài sức chịu đựng, một vật quá hãi hùng không thể chạm mặt được. Trong giấc mơ, cảm tưởng sâu đậm nhất của anh bao giờ cũng là sự tự dối lòng, vì thực ra anh biết rõ cái gì nấp sau bức tường đen. Nếu cố gắng chí tử, làm như móc một mẩu óc mình ra, anh có thể lôi vật đó ra ngoài ánh sáng. Luôn luôn khi tỉnh giấc, anh không khám phá được ra vật đó là gì: nhưng có thể nói là nó dính dáng tới điều Julia đang nói khi anh ngắt lời nàng.

"Anh xin lỗi em," anh nói. "Không có gì cả. Anh không thích chuột, thế thôi."

"Đừng phiền, cưng, mình sẽ không để cho lũ quỷ đó phá ở đây. Em sẽ bịt cái lỗ kia với ít rẻ trước khi mình ra về. Lần sau tới đây em sẽ mang một ít thạch cao bít kín nó lại."

Chửa chi chốc kinh hoảng đen tối đã có phần bị quên lãng. Hơi sượng mình, Winston ngồi dựa lưng vào đầu giường. Julia ra khỏi giường, mặc bộ áo liền quần vào rồi đi pha cà phê. Mùi thơm thoát ra từ xoong mạnh và kích thích đến nỗi họ phải đóng cửa sổ lại kẻo có người ở ngoài để ý rồi đâm tò mò. Điều thích thú hơn vị cà phê là cái thể chất sánh mịn của nó do đường gây ra, một cảm giác mà Winston đã gần như quên mất sau bao năm dùng đường tinh. Một tay đút túi quần, một tay cầm một khúc bánh mì giăm bông, Julia rảo bước quanh phòng, lơ đãng nhìn vào kệ sách, chỉ cách sửa chữa hay nhất cái bàn gấp, ném mình vào chiếc ghế bành rách xem nó có tiện khoái không, ngắm nghía cái đồng hồ hai mươi tư tiếng vô nghĩa với một điệu đùa bỡn khoan dung. Nàng mang cái chặn giấy thủy tinh tới giường để ngắm nó dưới nhiều ánh sáng hơn. Anh nhấc nó lên khỏi tay nàng, bị thôi miên như lúc đầu bởi vẻ dịu như nước mưa của thủy tinh.

"Theo anh, cái này là gì vậy ?" Julia hỏi.

"Anh cho nó chẳng là vật gì cả — Anh muốn nói, anh nghĩ nó chẳng bao giờ cốt dùng vào việc gì. Đó là điều anh thích nơi nó. Nó là một mảnh lịch sử chúng đã quên ngụy tạo. Nó là một mẩu tin xuất phát từ trăm năm trước nếu mình biết cách đọc nó."

https://thuviensach.vn

"Còn tấm tranh kia ?" — nàng hất mặt về phía bức tranh khắc bên kia tường — "nó có được một thế kỷ không ?"

"Hơn nữa. Dám hai thế kỷ lắm. Chẳng biết chừng. Ngày nay, không thể phát giác ra tuổi tác của bất cứ vật gì."

Nàng đi lại phía bức tranh để ngắm kỹ nó. " Đây là chỗ cái con quỷ kia thò mõm ra," nàng vừa nói vừa đá vào tấm bản gỗ ở ngay dưới tranh. "Nơi này là nơi nào nhỉ ? Em đã thấy nó đâu đó trước đây rồi."

"Đó là một nhà thờ, hay ít nhất nó từng là vậy. Lấy tên Thánh Clement Danes". Đoạn bài hát mà ông Charrington dạy anh hiện lại trong óc anh, và anh nói thêm với phần luyến tiếc: "Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo ".

Trước sự ngạc nhiên của anh, nàng tiếp lời:

Anh nợ tôi ba xu, chuông Thánh Martin reo,

Khi nào anh trả tôi ? Chuông Già Bailey reo —

"Em không nhớ sau câu đó là gì. Nhưng dầu sao, em nhớ bài này tận cùng bằng: Đây là nến để đưa anh đi ngủ, đây là dao để chặt cái đầu anh."

Y như hai nửa phần chữ tiếp ký. Phải có một câu khác sau "Chuông Già Bailey". May ra nặn được nó khỏi ký ức ông Charrington nếu khéo khích lệ ông ta.

"Ai dạy em thế ?" anh hỏi.

"Ông em. Ông thường hát bài ấy cho em khi em còn nhỏ. Ông đã bị hóa hơi khi em lên tám — dù sao chăng nữa, ông mất tích. Không hiểu chanh là gì nhỉ ?" nàng bất nhất nói thêm. "Em đã được thấy cam. Đó là một thứ quả vàng tròn, có vỏ dày."

"Anh còn nhớ quả chanh," Winston nói. "Đó là một hàng rất thường vào những năm năm mươi. Nó chua đến nỗi ngửi nó thôi cũng thấy ê răng."

"Em cuộc tấm hình này có rệp đằng sau," Julia nói. " Sẽ có ngày em tháo nó xuống lau cho thật sạch. Em ước chừng đã tới giờ mình phải đi. Em phải rửa cho hết son phấn đã. Ngại ghê ! Sau thì em sẽ chùi mặt cho anh khỏi vết son."

Winston đợi vài phút nữa mới dậy. Căn phòng sầm tối. Anh quay mình về phía ánh sáng, nằm nhìn cái chặn giấy thủy tinh. Điều vô cùng thú vị không phải là mảnh san hô mà chính là cái mặt trong của thủy tinh. Nó sâu thẳm làm sao, thế mà nó lại gần trong suốt như không khí. Làm như thể mặt thủy tinh là vòm trời, bao gồm một thế giới nhỏ bé với đầy đủ khí quyển. Anh có cảm tưởng anh có thể vào trong đó, và thực sự anh đang ở trong đó cùng cái giường gỗ gụ, cái bàn gấp, cái đồng hồ và tấm tranh khắc cùng chính cái chặn giấy. Cái chặn giấy là căn phòng anh đang ở, và miếng san hô là cuộc đời Julia với cuộc đời anh được đóng chặt kiểu như muôn kiếp trong lòng thủy tinh.

Syme đã biến mất. Một buổi sáng anh không đến sở: vài người không biết nghĩ bình phẩm sự vắng mặt của anh. Ngày hôm sau không còn ai nhắc tới anh. Ngày thứ ba Winston ra tiền sảnh thuộc Cục Văn Khố xem bảng thông cáo. Một bản bố cáo kê danh sách thành phần Ủy Ban

https://thuviensach.vn

Cờ Tướng trong đó vẫn có Syme. Tờ bố cáo coi gần giống hệt trước — không có gì bị gạch — nhưng ngắn hơn một tên. Thế là đủ. Syme đã hết sống: anh không bao giờ sống trên đời.

Trời hừng nóng. Trong trận đồ Bộ, các phòng không cửa sổ được điều hòa không khí vẫn giữ nhiệt độ bình thường, nhưng bên ngoài, đá lát đốt rát chân và mùi hôi trong tàu hầm vào giờ nghẹt thật gớm. Việc chuẩn bị Tuần Lễ Hận Thù đương lúc tột độ, nhân viên các Bộ phải làm việc quá giờ. Các đám rước, phiên họp, duyệt binh, diễn văn, hình sáp, triển lãm, phim ảnh, chương trình truyền hình, việc nào cũng cần được tổ chức; phải dựng gian hàng, đắp hình nộm, đề biểu ngữ, viết bài ca, phao tin đồn, mạo hình ảnh. Đơn vị của Julia trong Cục Truyện được cất việc sản xuất truyện dài và dồn dập xuất bản một loạt văn đả kích tàn bạo. Winston, ngoài việc thường lệ, mất rất nhiều thì giờ xem lại các tập Thời Báo cũ để sửa sai hay tô điểm những tin tức sẽ được nhắc tới trong các bài diễn văn. Đêm khuya, khi đám dân đen ồn ào lũ lượt dạo phố, thành phố có vẻ bồn chồn kỳ lạ. Bom lửa đổ xuống thường hơn bao giờ hết, và thỉnh thoảng ngoài xa tít có tiếng nổ to tát không ai giải thích được xuôi nên nhiều tin đồn hoang dại.

Bản nhạc mới sẽ được dùng làm bài ca chủ đề của Tuần Lễ Hận Thù (được gọi là Hận ca) đã được soạn xong và không ngưng phát thanh trên máy truyền hình. Nó có một điệu sủa man dại, không thể được gọi hẳn là nhạc, nhưng giống tiếng trống đánh. Gào bởi hàng trăm giọng cùng nhịp với tiếng chân đi ình ịch, nó thật hãi hùng. Dân đen say mê bản đó, và nửa đêm trên đường phố nó cạnh tranh với bản "Đó là một giấc mơ vô vọng" vẫn được ưa chuộng. Con nhà Parsons chơi bản ấy vào mọi giờ ngày đêm trên lược hay giấy vệ sinh, không chịu đựng nổi. Buổi chiều tối của Winston bận rộn hơn bao giờ. Các toán tình nguyện do Parsons tổ chức sắp sửa phố cho Tuần Lễ Hận Thù, họ khâu cờ hiệu, dựng cán cờ trên mái nhà, liều mạng ném dây băng phố để chăng biểu ngữ. Parsons huyênh hoang rằng một mình Căn Nhà Chiến Thắng sẽ phô trương được bốn trăm thước cờ xí. Anh ta ở trong môi trường bẩm sinh của mình nên vui như chim sơn ca. Trời nóng và việc chân tay cho anh cớ để mặc quần đùi và áo hở ngực vào chiều tối. Anh ta có mặt một lúc khắp nơi, nào đẩy, nào kéo, nào cưa, đập lúa, ứng tác, vỗ về mọi người bằng những lời khuyến khích thân mật, và toát ra từ từng nếp thân hình anh một khối mồ hôi chua vô tận.

Một tấm bích chương mới bỗng nhiên xuất hiện khắp Luân Đôn. Nó không có chú từ, chỉ hình dung hình dáng quái dị của một tên lính Âu Á, cao ba bốn thước, đang tiến bước với khuôn mặt Mông Cổ trơ ì và đôi giầy ống kếch sù, một khẩu súng máy chĩa ra từ hông hắn. Bạn nhìn tấm bích chương từ góc nào chăng nữa, mõm súng được phóng đại bởi thuật thâu phóng vẫn hình như chĩa thẳng vào bạn. Cái ấy được dán tại khắp chỗ trống trên mọi bức tường, nhiều hơn cả hình Bác. Dân đen, thường ra thờ ơ đối với chiến tranh, bị cài vào một trận yêu nước nồng nhiệt định kỳ. Như để hòa âm với tính khí chung, bom lửa giết nhiều người hơn thường lệ. Một quả rơi xuống một rạp chiếu bóng tại Stepney, chôn vùi hàng trăm nhân mạng dưới đống nhà đổ nát. Toàn thể dân chúng vùng lân cận đến dự đám ma kéo dài dằng dặc hàng tiếng, nhưng kỳ thực đấy là một cuộc biểu tình bất bình. Một trái bom khác rớt xuống một miếng đất bỏ hoang dùng làm sân chơi, khiến hàng tá trẻ con bị tung thành mảnh. Sau đó lại có nhiều cuộc biểu tình giận dữ, hình nộm Goldstein bị đốt, hàng trăm bích chương hình dung lính Âu Á bị xé rách vứt vào lửa, và một số cửa tiệm bị cướp nhân lúc lộn xộn; rồi có tin đồn rằng bom lửa do quân gián điệp hướng dẫn nhờ làn sóng điện, và một cặp vợ chồng già bị nghi là người gốc ngoại quốc bị đốt nhà chết ngạt trong đó.

https://thuviensach.vn

Trong căn phòng ở trên cửa tiệm ông Charrington, lúc họ tới đó được, Julia và Winston nằm cạnh nhau trên chiếc giường không khăn trải, trần truồng cho mát dưới cửa sổ mở toang. Con chuột không hề trở lại, nhưng trời nóng làm rệp sinh sản gấp bội phát gớm. Thế cũng chẳng sao. Bẩn hay sạch, căn phòng là thiên đàng. Tới nơi là họ rắc ngay khắp nơi hồ tiêu mua tại chợ đen, cởi quần áo ra và làm tình với thân thể ướt đẫm mồ hôi, rồi ngủ thiếp đi và tỉnh dậy để thấy đàn rệp đã tụ họp nhau lại sẵn sàng phản công.

Trong tháng sáu họ gặp nhau bốn, năm, sáu — bẩy lần. Winston đã bỏ thói uống rượu gin vào bất cứ giờ nào. Anh cơ hồ không thấy nó cần thiết nữa. Anh mập ra, chứng loét giãn tĩnh mạch đã lặn biến để lại một vết nâu ngoài da dưới đầu gối, cơn ho sáng sớm của anh đã ngưng. Cuộc đời không còn bất kham nữa, anh không còn xung lực nhăn mặt về phía máy truyền hình hay gân cổ chửi thề. Nay họ có một chỗ ẩn an toàn gần như một tổ ấm rồi, sự họ hiếm khi gặp nhau và mỗi lần chỉ được vài tiếng không còn làm họ đau buồn nữa. Điều quan trọng là cái căn phòng trên tiệm đồ cũ có thực. Biết nó còn đó, không bị ai xâm phạm, cũng gần như ở đó. Căn phòng là một thế giới, một túi quá khứ trong đó thú vật đã tuyệt giống còn đi lại được. Ông Charrington, theo Winston, là một thứ thú tuyệt giống ấy. Anh thường dừng chân nói chuyện với ông ta vài phút trên đường lên cầu thang. Ông già có vẻ ít khi ra khỏi nhà, và mặt khác dường như không có khách hàng. Ông ta sống một cuộc đời ma quái giữa cửa tiệm nhỏ bé tối đen và một căn bếp sau nhỏ hơn nữa, là nơi ông soạn cơm và chứa nhiều đồ đạc trong đó có một cỗ máy hát cũ kỹ với cái vành loa kếch sù. Ông ta có vẻ thích thú được dịp chuyện trò. Khi ông đi giữa khối hàng vô giá trị, với cái mũi dài dưới cặp kính dày và đôi vai khom trong chiếc vét nhung, ông luôn luôn mơ hồ có dáng của một nhà sưu tập hơn là một nhà buôn. Với một thứ nhiệt tình lỗi thời, ông có thói mân mê mảnh vật này hay mảnh vật kia — một lọ sành, một nắp hộp thuốc hít vỡ có họa màu, một chiếc mề đay bằng vàng giả đựng một cuộn tóc trẻ con đã chết từ lâu —, nhưng ông không bao giờ bảo Winston mua nó, chỉ khiến anh ngắm nó thôi. Nói chuyện với ông cũng như nghe tiếng leng keng của một hộp nhạc cũ rích. Ông đã lôi được ra khỏi ký ức ông vài mẩu nhạc đã bị quên bẵng. Có một khúc nói về hai mươi tư con chim sáo, một khúc khác nói về một con bò cái gẫy sừng, và một khúc khác nữa về cái chết của con gà Robin đáng thương. "Tôi bỗng chợt nghĩ có thể ông ưa bản này chăng ?" ông ta thường vừa nói vừa cười trừ nhẹ mỗi khi ông xướng một mẩu nhạc mới. Nhưng bài nào ông ta cũng không bao giờ nhớ nhiều hơn vài giòng.

Cả Julia lẫn Winston đều biết — có thể nói ý nghĩ này không bao giờ rời họ — rằng chuyện đang xảy ra cho họ không thể kéo dài lâu được. Có những lúc cái chết sắp đến nơi cơ hồ có thể sờ thấy được cũng như cái giường đang nằm lên, và họ ôm chặt lấy nhau với cả mối tình dục tuyệt vọng, y như một linh hồn phải sa địa ngục cố bíu lấy thú vui cuối cùng năm phút trước khi giờ điểm. Nhưng cũng có lúc họ có ảo tưởng không những được an toàn, mà còn được vĩnh cửu. Cả hai cảm thấy rằng họ còn ở trong căn phòng này, không có gì hại được họ. Tới nơi vừa khó vừa nguy hiểm, nhưng vào trong, căn phòng là một điện kín. Hệt như khi Winston nhìn vào lòng tấm chặn giấy với cảm tưởng có thể bước được vào trong thế giới thủy tinh và rồi ngăn chặn được thời gian khi vào tới trong. Nhiều khi họ thả mình mơ màng chuyện thoát ly. Vận may của họ sẽ vững mãi, họ sẽ tiếp tục dan díu như thế này cho tới mãn kiếp thiên nhiên của họ. Hay Katharine sẽ chết và nhờ khéo vận động Winston và Julia sẽ được phép lấy nhau. Hay họ sẽ tự tử cùng nhau. Hay họ sẽ biến mất, cải trang cho không ai nhận ra được, học nói giọng dân đen, kiếm việc làm tại một xưởng máy, và sống suốt đời không bị lộ tẩy trong một phố hẻo lánh. Toàn là chuyện ngớ ngẩn, cả hai đều biết vậy. Thực ra, không có lối thoát. Ngay cái dự tính có

https://thuviensach.vn

thể thực hành được, tức là tự tử, họ cũng không có ý định đem ra thực hiện. Bám vào ngày này sang ngày khác, tuần này sang tuần khác, kéo dài một hiện tại không tương lai cơ hồ là một bản năng không dằn được, hệt như buồng phổi mãi mãi hít thở khi còn không khí để thở.

Thỉnh thoảng họ cũng nói chuyện lao đầu vào sự phản kháng tích cực chống Đảng, nhưng họ không biết bước đầu phải làm sao. Dù cho Hội Tình Thân có thật, vẫn còn sự khó khăn kiếm ra cách vào hội. Anh kể cho nàng tình thân thiết lạ lùng đã có, hay hình như có, giữa anh và ÓBrien, cái động lực có khi thúc đẩy anh đến thẳng trước mặt ÓBrien khai với ông ta anh là kẻ thù của Đảng và yêu cầu ông ta giúp đỡ. Khá lạ lùng, điều này không làm nàng sửng sốt và cho là một hành động khinh suất. Nàng quen theo mặt xét người, và đối với nàng đương nhiên Winston có thể căn cứ trên cường độ của ánh mắt mà tin ÓBrien. Lại nữa, nàng cho rằng mặc nhiên mọi người hay gần hết mọi người thầm ghét Đảng và sẵn sàng phá lệ nếu làm vậy vẫn an toàn. Nhưng nàng từ chối tin là có, hay có thể có, một tổ chức đối lập rộng rãi. Những chuyện về Goldstein và đội quân ngầm của ông, theo nàng, chỉ là một tràng tin nhảm do Đảng bịa ra vì mục đích riêng, mình phải giả vờ tin. Quá nhiều lần, tại các buổi tập họp của Đảng và các cuộc biểu tình tự phát, nàng đã ra sức hét đòi xử tử những người nàng không bao giờ nghe thấy tên, bị khép vào tội nàng không hề tin có thật. Khi xảy ra các vụ xử án công cộng, nàng có chân trong biệt đội Liên Đoàn Thanh Niên bao quanh tòa án từ sáng tới tối thỉnh thoảng hát câu: "Xử tử quân phản nghịch !" Trong Hai Phút Hận Thù nàng luôn luôn vượt hết mọi người trong việc chửi Goldstein. Thế nhưng nàng chỉ có một ý niệm rất mơ hồ về Goldstein và những học thuyết mà ông mang tiếng biểu thị. Nàng lớn lên sau Cách Mạng và còn quá trẻ để có kỷ niệm về những cuộc đấu tranh tư tưởng thời các năm năm mươi, sáu mươi. Một phong trào chính trị độc lập là một chuyện ngoài sức tưởng tượng của nàng: dù sao chăng nữa Đảng vô địch. Đảng bao giờ cũng có và sẽ mãi mãi như vậy. Chỉ có thể chống Đảng bằng cách bất tuân ngầm, hay quá lắm, bằng những hành động lẻ tẻ như giết một người hay làm nổ vật gì.

Trên vài phương diện, nàng sáng suốt hơn Winston nhiều, và ít bị nhiễm bởi sự tuyên truyền của Đảng hơn. Có một lần, nhân trong một câu chuyện anh có nhắc qua tới chiến tranh chống Âu Á, nàng làm anh sửng sốt vì thản nhiên bảo anh rằng, theo ý nàng, chiến tranh không hề xảy ra. Các trái bom lửa đổ hàng ngày xuống Luân Đôn hẳn do chính Chính Phủ Đại Dương thả, "vừa đủ để giữ cho dân chúng khiếp sợ". Đó là một ý tưởng không bao giờ lòe trong óc anh. Nàng cũng gợi trong anh một chút lòng ganh tị khi kể cho anh rằng trong Hai Phút Hận Thù nỗi khó khăn lớn của nàng là làm sao nhịn phá lên cười. Nhưng nàng chỉ đặt thành vấn đề sự dạy bảo của Đảng khi nó có cơ dính dáng đến đời sống của chính nàng. Thường nàng sẵn sàng chấp nhận huyền thoại chính thức, chỉ vì sự khác biệt giữa sự thật và sự giả dối không quan hệ đối với nàng. Giả dụ, nàng tin Đảng sáng chế ra tàu bay vì đã học như thế ở trường. (Winston nhớ rằng thời anh còn đi học, vào những năm cuối năm mươi, Đảng chỉ tuyên bố chế ra trực thăng; mười hai năm sau, khi Julia đi học, Đảng đã nhận tàu bay do Đảng phát minh; một thế hệ nữa, sẽ tới lúc Đảng đòi chế ra máy hơi.) Và khi anh bảo nàng tàu bay có từ trước khi anh ra đời, trước Cách Mạng nhiều, nàng ngạc nhiên cho điều đó hoàn toàn không đáng lưu tâm đến. Vả lại, biết ai là kẻ sáng chế ra tàu bay có tích sự gì ? Anh khá bị xúc động hơn khi tình cờ phát giác nàng không nhớ rằng bốn năm trước Đại Dương đánh nhau với Đông Á và hòa với Âu Á. Đã đành nàng coi cả cuộc chiến như một trò hề: nhưng hiển nhiên nàng không để ý cả đến sự tên kẻ địch đã thay đổi. "Em tưởng bao giờ mình cũng đánh nhau với Âu Á," nàng mơ hồ nói. Điều này làm anh hơi sợ hãi. Việc sáng chế tàu bay có từ lâu trước khi nàng ra đời, nhưng sự thay đổi chiều hướng chiến tranh xảy ra có bốn năm trước, khi nàng đã khôn lớn. Anh tranh luận với nàng về

https://thuviensach.vn

điều đó khoảng chừng mười lăm phút. Cuối cùng anh thành công bắt nàng ôn lại ký ức cho tới khi nàng nhớ lờ mờ rằng có thời kẻ thù là Đông Á chứ không phải là Âu Á. Nhưng vấn đề đối với nàng vẫn không quan trọng gì. "Ai mà để ý ?" nàng sốt ruột nói. "Đó chỉ là một cuộc chiến chết băm này đến cuộc chiến chết tiệt kia, với lại các tin tức đều là tin bịa cả."

Có lúc anh nói chuyện với nàng về Cục Văn Khố và các sự giả mạo do anh làm trong đó. Những việc này không có vẻ làm nàng ghê tởm. Nàng không cảm thấy vực thẳm mở rộng dưới chân nàng khi nghĩ tới những sự dối trá trở thành sự thật. Anh kể cho nàng chuyện Jones, Aaronson và Rutherford, và mảnh giấy chủ yếu mà anh đã có lần cầm giữa ngón tay. Điều này không gây xúc động cho nàng. Vả lại, thoạt đầu nàng không nắm được mấu chốt chuyện.

"Họ có phải là bạn của anh không ?" nàng hỏi.

"Không, anh không hề biết họ. Họ là thành viên Đảng Trong. Ngoài ra, họ lớn tuổi hơn anh nhiều. Họ thuộc về những ngày xa xưa, trước Cách Mạng. Anh chỉ hơi biết mặt họ thôi."

"Vậy có việc gì phiền đến anh ? Lúc nào chẳng có người bị giết, không phải ư ?"

Anh cố gắng giảng cho nàng hiểu. "Đây là một trường hợp đặc biệt. Không phải chỉ là một chuyện giết người. Em có ý thức rằng quá khứ, kể từ hôm qua, đã thực sự bị hủy diệt không ? Nếu nó tồn tại nơi nào, nó chỉ ở tại vài vật bền chắc không có liên hệ với ngôn ngữ như tấm thủy tinh này. Chưa chi mình cơ hồ hoàn toàn không biết gì về Cách Mạng và những năm trước Cách Mạng. Mọi tài liệu đã bị tiêu hủy hay giả mạo, mọi sách báo đã bị viết lại, mọi hình ảnh đã bị tô lại, mọi pho tượng, đường phố hay dinh thự đã bị đổi tên, mọi ngày tháng đã bị sửa đổi. Và quá trình này ngày ngày phút phút tiếp tục. Lịch sử đã ngừng lại. Không còn gì ngoài một hiện tại vô tận trong đó Đảng luôn luôn có lý. Dĩ nhiên anh biết rằng quá khứ bị giả mạo, nhưng anh không bao giờ có thể chứng minh được điều đó, dù chính anh làm công việc giả mạo. Sau khi việc hoàn tất, không còn chứng cớ nào tồn tại. Bằng cứ độc nhất nằm trong chính óc anh, và anh không biết chắc có người nào khác chia cùng kỷ niệm với anh không. Đúng chỉ một lần, trong cả đời anh, anh cầm được một bằng chứng cụ thể sau sự kiện, hàng năm sau đó."

"Nó có lợi ích gì ?"

https://thuviensach.vn

"Không ích lợi gì cả vì anh vứt nó đi vài phút sau. Nhưng nếu việc đó xảy ra ngày nay, anh sẽ giữ nó lại."

"Thế ư, em thì không vậy," Julia nói. "Em rất sẵn sàng liều vì nhiều chuyện xứng đáng, chứ không vì vài mẩu báo cũ. Ngay nếu anh giữ được nó, anh làm gì được với nó ?"

"Có lẽ chẳng làm được gì mấy. Nhưng nó là một bằng chứng. Nó có thể gieo hoài nghi nếu anh dám cho người khác thấy. Anh không nghĩ rằng mình có thể thay đổi gì trong sinh thời mình. Nhưng có thể tưởng tượng rằng vài nút chống đối sẽ nẩy nở đây đó — vài nhóm người liên kết với nhau và lớn mạnh dần, có thể để lại một ít tài liệu để các thế hệ sau tiếp tục công việc bỏ dở."

"Em không quan tâm đến thế hệ sau, cưng ạ. Em chỉ để ý đến chúng mình thôi."

"Em chỉ là một kẻ nổi loạn từ eo trở xuống," anh bảo nàng.

Nàng cho câu ấy hết sức dí dỏm và khoái chí choàng tay quanh người anh.

Nàng không mảy may chú tâm đến các phân nhánh trong chủ thuyết của Đảng. Mỗi khi anh bắt đầu nói chuyện về nguyên lý của Anh Xã, về ý đôi, về tính đổi thay của quá khứ, về sự phủ định thực tế khách quan, và mỗi khi anh dùng danh từ Ngôn Mới, nàng đâm chán chường, bối rối và nói nàng không bao giờ lưu ý đến những vấn đề đó. Đã biết đó là chuyện tầm phào, sao cứ để mình bận lòng với nó hoài ? Nàng biết khi nào phải hoan hô, khi nào phải hò hét, và chỉ cần biết vậy. Nếu anh cứ tiếp tục nói chuyện về những vấn đề trên, nàng có cái thói ngủ gật bất cứ giờ nào trong bất cứ tư thế nào. Nhờ nói chuyện với nàng, anh hiểu rằng tỏ vẻ chính thống trong khi mình không hề rõ chính thống nghĩa là gì thật là dễ. Có thể nói, thế giới quan của Đảng được ép nhận với nhiều thành công nhất trong lớp dân không có tư cách hiểu nó. Họ có thể bị khiến chấp nhận những sự vi phạm thực tế rõ ràng nhất, vì họ không bao giờ thấu được nỗi quá đáng của sự đòi hỏi nơi họ, vì họ không đủ óc quan tâm đến việc công để lưu ý đến sự thể đang xảy ra. Nhờ thiếu hiểu biết họ giữ được óc lành mạnh. Họ chỉ nuốt chửng mọi điều, và điều họ nuốt không làm hại họ vì nó không để lại cặn bã, y như một hạt lúa mì xuyên qua thân chim mà không bị tiêu hóa.

Cuối cùng sự việc đã xảy ra. Tin mong đợi đã tới. Cơ hồ đối với Winston, cả cuộc đời anh anh đã đợi sự này xảy ra.

Anh đang đi dọc hành lang trong Bộ, và anh gần tới chỗ Julia dúi mẩu thư trong tay anh, thì bỗng anh ý thức có một người to lớn hơn anh nhiều đang đi sau lưng anh. Người đó, là ai chăng nữa, khẽ ho, hiển nhiên như để bắt chuyện. Winston vụt dừng chân quay lại. Đó là ÓBrien.

Tận cùng họ chạm mặt nhau, nhưng Winston tựa như chỉ có một động lực duy nhất là chạy chốn. Tim anh đập mạnh. Liệu như anh không nói được lên lời. Thế nhưng ÓBrien tiếp tục tiến bước đều như cũ, tay ông đặt thân thiện trên cánh tay Winston khiến cho hai người sánh vai nhau. Ông ta bắt đầu nói với phép lịch sự đặc biệt làm ông tách hẳn phần đông thành viên Đảng Trong.

"Tôi hy vọng có cơ hội nói chuyện với anh," ông ta bảo. "Tôi có đọc một bài Ngôn mới trong Thời Báo do anh viết hôm trước. Anh quan tâm đến Ngôn Mới với tinh thần một nhà nghiên cứu, tôi nghĩ vậy có đúng chăng ?"

https://thuviensach.vn

Winston đã lấy lại được một phần bình tĩnh. "Khó mà sánh tôi với một nhà nghiên cứu," anh nói. "Tôi không có chuyên. Đó không phải là môn của tôi. Tôi không hề dính dáng gì với việc xây dựng cụ thể ngôn ngữ đó."

"Nhưng anh viết văn mới rất trôi chẩy," ÓBrien đáp. "Đó không chỉ là ý kiến của tôi. Tôi có nói chuyện mới đây với một người bạn anh, chắc hẳn là một chuyên viên. Hiện tôi không nhớ ra tên anh ta."

Lại nữa tim Winston xao xuyến đến đau đớn. Không thể nghĩ rằng câu đó ám chỉ một người khác lạ hơn Syme. Nhưng Syme không những đã chết, anh đã bị hủy diệt thành một vô nhân. Bất cứ lời nào nhắc tới anh cũng cực kỳ nguy hiểm. Nhận xét của ÓBrien rõ ràng phải có chủ ý, như một ám hiệu, một mật mã. Với sự chia xẻ một tội tư tưởng nhỏ, ông ta đã biến hai người thành đồng lõa. Họ tiếp tục rảo bước chậm chạp trên hành lang được một lúc thì ÓBrien dừng chân lại. Với vẻ cởi mở thân thuộc mà ông luôn luôn có cách đặt trong cử chỉ, ông chỉnh đốn cặp kính trên mũi. Rồi ông ta nói tiếp:

"Điều tôi thực sự định nói là trong bài của anh tôi để ý thấy anh dùng hai danh từ đã lỗi thời. Nhưng hai chữ đó mới chỉ thành hủ lậu gần đây thôi. Anh đã xem quyển Từ Điển Ngôn Mới bản thứ mười chưa ?"

"Chưa," Winston nói. " Tôi không biết nó đã được xuất bản. Chúng tôi vẫn dùng bản thứ chín trong Cục Văn Khố."

"Tôi chắc phải vài tháng nữa bản thứ mười mới được phép phát hành. Nhưng đã có vài tiền bản được phổ biến. Chính tôi có một bản. Anh muốn xem qua nó chăng ?"

"Dạ, muốn lắm," Winston vừa nói vừa hiểu ngay câu chuyện đưa tới đâu.

"Có vài tiến triển rất tài tình. Như sự giảm bớt số động từ — tôi thiết nghĩ đó là điểm khích trí anh. Xem nào, tôi có nên phái người mang từ điển đến anh không nhỉ ? Phải cái tôi sợ thế nào cũng quên khuấy đi mất việc đó. Liệu anh có thể đến nhà tôi lấy nó vào ngày giờ thích hợp với anh không ? Đợi chút. Để tôi cho anh địa chỉ tôi."

Họ đang đứng trước máy truyền hình. Với một vẻ coi như vô tư, ÓBrien sờ vào hai túi quần lôi ra một cuốn sổ tay bọc da và một cây bút mực bằng vàng. Ngay dưới máy truyền hình, trong một tư thế ai đang nhìn bên kia máy cũng có thể đọc được điều ông viết, ông ngoáy một địa chỉ và xé trang giấy đưa cho Winston.

"Tôi thường có nhà vào chiều tối," ông ta nói. "Nếu không, người làm của tôi sẽ đưa quyển từ điển cho anh."

Ông ta rảo bước, bỏ lại Winston đang cầm mẩu giấy, lần này không cần giấu giếm. Tuy nhiên, anh cẩn thận ghi nhớ điều ghi trên giấy và vài giờ sau vứt nó vào lỗ ký ức cùng với một sấp giấy khác.

Họ nói chuyện với nhau độ vài phút là nhiều nhất. Giai đoạn chỉ có thể có một ý nghĩa thôi. Nó là một cách sắp đặt cho Winston biết địa chỉ ÓBrien. Nó cần thiết, vì ngoài sự hỏi thẳng, không bao giờ khám phá được chỗ ở của ai. Không có loại danh bạ nào để tra cả. "Nếu bao giờ anh muốn gặp tôi, đây là nơi kiếm được ra tôi," đó là điều ÓBrien đã nói với anh. Có thể còn có

https://thuviensach.vn

một thông điệp giấu đâu đó trong từ điển. Nhưng dù sao đi nữa, có một điều chắc chắn. Cuộc đồng mưu mà anh mơ tưởng tới có thật, và anh đã đạt được ngoại biên của nó.

Anh biết trước sau gì anh cũng sẽ tuân theo đề nghị của ÓBrien. Có thể ngày mai, có thể sau một thời gian dài — anh không biết chắc. Điều xảy ra chỉ là hậu quả của một quá trình đã khởi sự từ hàng năm trước. Bước đầu là một ý nghĩ thầm kín, không chủ tâm, bước thứ hai là sự khai trương cuốn nhật ký. Anh đã chuyển ý tưởng sang lời văn, và lời văn sang hành động. Bước cuối cùng là một sự sẽ xảy ra trong Bộ Tình Yêu. Anh đã chấp nhận điều ấy. Kết cục được chứa trong bước đầu. Nhưng nó ghê rợn: hay đúng hơn, nó giống như tiền vị của cái chết, như một sự giảm sinh lực. Ngay khi anh đang nói chuyện với ÓBrien, khi ý nghĩa của câu nói thấm ngầm anh, một cơn rùng mình lạnh buốt xâm nhập anh. Anh có cảm giác bước trên đất ẩm của một nấm mồ, và sự vẫn biết rằng ngôi mộ nằm đó đợi anh không giúp anh vững dạ chút nào.

Winston tỉnh dậy nước mắt đầm đìa. Julia ngái ngủ xoay mình sát lại anh, lẩm bẩm điều gì giống như: "Chuyện gì vậy ?"

"Anh nằm mơ —," anh bắt đầu trả lời rồi im bặt. Giấc mơ quá phức tạp, không diễn tả được. Ngoài giấc mơ, còn có kỷ niệm liên hệ đến nó đã lướt qua óc anh vài giây sau khi anh tỉnh giấc.

Anh nằm nhắm mắt trở lại, vẫn đắm mình trong không khí chiêm bao. Đó là một giấc mơ sáng rộng trong đó cả cuộc đời anh hình như trải ra trước mắt anh, y hệt quang cảnh một chiều hạ sau cơn mưa. Nó trọn vẹn xảy ra trong lòng tấm chặn giấy thủy tinh, nhưng mặt thủy tinh lại là vòm trời, và dưới vòm trời mọi thứ ngập trong một ánh sang êm dịu cho phép nhìn ra quãng xa vô tận. Giấc mơ có thể được bao gồm trong — còn có thể nói nó đặc là — một cử chỉ cánh tay của mẹ anh, được lập lại ba mươi năm sau bởi người đàn bà Do Thái anh đã thấy trong cuốn phim thời sự, cố đỡ đạn cho đứa bé trai nhỏ trước khi trực thăng bắn tan cả hai.

"Em biết không," anh nói, "cho tới giờ anh cứ tưởng anh đã giết mẹ anh ?"

"Tại sao anh lại giết mẹ anh ?" Julia vẫn ngái ngủ hỏi.

"Anh không giết mẹ. Không giết một cách cụ thể."

Trong giấc mơ anh đã nhớ lại hình ảnh cuối cùng của mẹ anh, và trong vài giây khi tỉnh giấc, chùm sự kiện nhỏ quanh đó tái hiện trong óc anh. Đấy là một ký ức anh đã phải cố tình đẩy lui hàng năm trời khỏi tâm thức anh. Anh không chắc chắn ngày tháng, nhưng khi chuyện xảy ra anh không thể dưới mười tuổi, mà ước chừng mười hai tuổi.

Cha anh đã mất tích khoảng trước đó, bao nhiêu lâu trước thì anh không nhớ ra được. Anh nhớ rõ hơn hoàn cảnh ồn ào khó khăn của thời bấy giờ: những cơn kinh hoảng định kỳ trước các cuộc dội bom và những sự trú ẩn trong trạm tàu hầm, những chồng vôi gạch đổ nát khắp nơi, những bản thông cáo khó hiểu dán ở các góc phố, những bọn cướp trẻ mặc áo đồng mầu, những đuôi khổng lồ ngoài tiệm bánh mì, tiếng súng máy nổ từng đợt ngoài xa — trên hết, sự không bao giờ có đủ ăn. Anh nhớ lại những buổi chiều dài anh cùng lũ nhỏ khác ăn chực quanh thùng và đống rác, nhặt nhạnh sống lá cải, vỏ khoai tây, có khi cả vụn vỡ bánh mì được anh và lũ nhỏ cạo tro cẩn thận; anh và chúng còn đợi các xe vận tải, được biết là chở thức ăn cho súc vật chăn nuôi, trên một con đường chắc chắn xe phải đi ngang, vì khi xe xóc trên ổ gà ngoài đường, có cơ xe đánh rắc một ít mẩu bã dầu.

https://thuviensach.vn

Khi cha anh mất tích, mẹ anh không tỏ chút ngạc nhiên hay đau buồn mạnh mẽ nào, nhưng bà bỗng thay đổi hẳn. Bà đâm hình như mất hết sinh lực. Ngay Winston cũng thấy rõ ràng bà đợi chờ một chuyện bà biết thế nào cũng sẽ xảy ra. Bà làm mọi việc cần phải làm — nấu ăn, giặt giũ, khâu vá, làm giường, quét nhà, phủi bụi trên mặt lò sưởi — luôn luôn một cách thật chậm chạp, lạ lùng là không với một cử động thừa nào, như một người mẫu tự động của nghệ sĩ. Thân hình hộ pháp cân đối của bà dường như quay về thế bất động một cách tự nhiên. Có lúc bà ngồi yên hàng giờ trên giường, ẵm em gái anh, một đứa trẻ nhỏ độ hai, ba tuổi, ốm yếu và rất lặng lẽ, có một khuôn mặt gầy choắt như khỉ. Cũng có khi, nhưng rất hiếm, bà ôm Winston vào lòng và siết chặt anh thật lâu không nói một lời. Mặc dầu còn trẻ và ích kỷ, anh ý thức rằng thái độ của mẹ anh liên quan tới sự kiện không bao giờ được nhắc tới sắp sửa xảy ra.

Anh nhớ lại căn phòng gia đình anh ở, một phòng tối tăm, hấp hơi, choán mất nửa bởi chiếc giường có chăn phủ trắng. Trong phòng có một lò bếp khí trong kẽ chắn lò sưởi và một kệ đựng thức ăn, ngoài thềm có một chậu rửa bát bằng sành nâu dùng chung với nhiều phòng. Anh hồi tưởng tấm thân giống tượng của mẹ anh khom mình trên bếp khí, ngoáy chất gì đó trong xoong. Trên hết anh nhớ lại cơn đói liên tục của anh và những trận cãi vã gay gắt bần tiện vào bữa ăn. Anh thường kêu ca eo sèo đi đi lại lại với mẹ, tại sao không có thêm thức ăn, anh la hét giận dữ với bà (anh nhớ cả giọng nói của anh lúc đó, sớm bắt đầu vỡ và thỉnh thoảng rít lên một cách đặc biệt), hay anh gắng ra giọng mếu máo đáng thương để được ăn nhiều hơn em gái. Mẹ anh rất sẵn sàng phân nhiều cho anh hơn. Bà coi như đương nhiên, anh, "cậu con trai", phải có phần lớn hơn. Bữa ăn nào bà cũng van anh chớ ích kỷ và nhớ rằng em gái anh đau ốm cũng cần thức ăn, nhưng vô ích. Anh vẫn hét giận dữ khi bà ngưng phát thức ăn cho anh, anh thường giằng lấy thìa múc khỏi tay bà, hoặc bốc mẩu đồ ăn trên đĩa em. Anh biết anh bỏ đói mẹ và em anh, nhưng anh không dằn được mình; anh còn cảm thấy anh có quyền làm vậy. Cơn đói gào trong bụng anh dường như biện bạch cho anh. Giữa hai bữa ăn, nếu mẹ anh không canh chừng, anh thường bốc vụng trong kho thức ăn thảm thương dự trữ trên kệ.

Một hôm khẩu phần xúc cô la được đem ra phát. Đã từ mấy tuần hay mấy tháng qua, không có chuyện này. Anh nhớ rất rõ miếng xúc cô la nhỏ quý hóa ấy. Đó là một thanh hai ông xơ (hồi đó danh từ ông xơ vẫn được dùng) chung cho cả ba người trong gia đình anh. Hiển nhiên phải chia nó ra ba phần ngang nhau. Bất thần, như thể thốt ra từ một người lạ, Winston nghe thấy mình lên tiếng gầm to đòi bằng được cả thanh xúc cô la. Mẹ anh bảo anh không được ăn tham. Thế là có một cuộc cãi quấy lâu dài, quanh đi quẩn lại, với tiếng hò, tiếng rên, nước mắt, lời mắng, lời mặc cả. Em gái choắt bé của anh ôm chặt hai tay lấy mẹ, y hệt một con khỉ con, nhìn anh qua vai mẹ với đôi mắt to buồn tẻ. Cuối cùng mẹ anh bẻ ba phần tư thanh xúc cô la cho anh, và đưa phần còn lại cho em anh. Đứa bé cầm lấy phần mình và ủ ê ngắm nó, có lẽ không hiểu đó là gì. Winston nhìn nó một hồi. Rồi anh bồng nhẩy nhanh vồ lấy mảnh xúc cô la trên tay em, chạy ra cửa.

"Winston, Winston !" mẹ anh gọi anh trở lại. "Về ngay ! Trả lại em mày miếng xúc cô la của nó."

Anh dừng chân nhưng không trở về. Đôi mắt ưu tư của mẹ anh đính vào mặt anh. Ngay hiện tại khi nghĩ lại sự thể, anh không biết sự sắp sửa xảy ra bấy giờ là sự gì. Em gái anh, ý thức mình bị cướp vật gì đó, khẽ thốt lên một tiếng rên. Mẹ anh quàng tay qua đứa bé ép mặt nó vào ngực mình. Có cái gì trong cử chỉ của bà bảo anh rằng em gái anh sắp chết. Anh quay người chạy xuống cầu thang với mảnh xúc cô la đã dính tay.

https://thuviensach.vn

Anh không bao giờ gặp lại mẹ anh. Sau khi nuốt hết xúc cô la anh hơi cảm thấy xấu hổ về mình, và lang thang hàng giờ ngoài phố cho tới khi cơn đói kéo anh về nhà. Khi anh trở về, mẹ anh đã mất dạng. Thuở đó sự mất tích đã thành chuyện thường tình. Trong căn phòng không có gì mất đi, ngoài mẹ anh và em gái anh. Không thiếu một quần áo nào, kể cả chiếc áo choàng của mẹ anh. Cho tới nay anh không chắc mẹ anh đã chết. Rất có thể bà chỉ bị gửi đi một trại khổ sai. Về phần em anh, nó có thể, như chính anh, bị đưa vào một trong những trại trẻ con vô gia đình (được gọi là Trung Tâm Thu Hồi) phát triển với cuộc nội chiến, hay có thể nó bị gửi đi trại khổ sai cùng mẹ, hay giản dị hơn, có thể nó đã bị bỏ rơi rồi chết đâu đó.

Giấc mơ vẫn dai dẳng trong óc anh, nhất là cái cử chỉ ôm choàng che chở của cánh tay chứa đựng toàn thể ý nghĩa cơn chiêm bao. Tâm tư anh quay về một giấc mơ khác nằm thấy hai tháng trước. Y như khi mẹ anh ngồi trên chiếc giường phủ khăn trắng với đứa nhỏ bám vào mẹ, mẹ anh đã ngồi trên chiếc tàu đắm, xa dưới chân anh, chìm sâu dần mỗi phút, vẫn nhìn anh qua làn nước đã ngả đen.

Anh kể cho Julia chuyện mất tích của mẹ anh. Vẫn không mở mắt, nàng xoay người lại để thu mình vào một thế thoải mái hơn.

"Em dám chắc thuở ấy anh là một của quỷ thối," nàng nói không rõ tiếng. "Trẻ con đứa nào cũng là quỷ cả."

"Phải. Nhưng điểm thực của câu chuyện là —"

Theo hơi thở của nàng, hiển nhiên nàng sắp thiếp ngủ trở lại. Anh muốn tiếp tục nói về mẹ anh. Theo như anh có thể nhớ về bà, anh cho bà không phải là một thiếu phụ khác thường, lại càng không phải là một người thông minh; mặc vậy bà có một tư chất quý phái, trong sạch, chỉ vì bà tuân theo mẫu mực cá nhân. Tình cảm của bà xuất phát ngay tự bà, không thể biến chất vì ngoại cảnh. Ý nghĩ rằng một hành động vì vô hiệu hóa ra vô nghĩa không thể đến với bà. Nếu mình yêu ai, mình yêu người đó, khi mình không cho được gì khác, mình còn cho được tình yêu. Khi miếng xúc cô la cuối cùng đã mất, mẹ anh đã ôm chặt đứa bé trong lòng. Như vậy không tích sự gì, chẳng thay đổi được gì, không sinh ra được thêm xúc cô la, không cản được cái chết của đứa bé hay của chính bà; nhưng đó là cử chỉ tự nhiên đối với bà. Người đàn bà tị nạn trong thuyền cũng bao phủ đứa bé trai với cánh tay mình, một hành động không hữu ích hơn sự lấy giấy chống bom đạn. Tác động hãi hùng của Đảng là đã vừa thuyết phục được con người rằng các xung động và cảm tình đơn thuần không đáng kể, vừa cướp giựt khỏi tay họ mọi quyền lực trên thế giới vật chất. Một khi bạn đã rơi vào tròng của Đảng, điều bạn cảm thấy hay không cảm thấy, điều bạn làm hay dẫn không làm, hoàn toàn không khác gì nhau. Gì thì gì, bạn cũng biến mất, và bạn cũng như hành động của bạn không được ai biết đến nữa. Bạn bị thải sạch khỏi giòng lịch sử. Thế nhưng đối với dân chỉ hai thế hệ trước, sự thể trên không được coi là trọng, vì họ không có định ý biến đổi lịch sử. Họ bị chi phối bởi những mối trung nghĩa riêng tư mà họ không có ý nghĩ đặt thành vấn đề. Điều cốt yếu là liên hệ cá nhân, và một cử chỉ đầy bất lực như một cái hôn, một giọt nước mắt, một lời nói với người hấp hối, có giá trị riêng của nó. Winston bỗng nghĩ rằng dân đen còn ở trong hoàn cảnh đó. Họ không chung thành với một đảng, một quốc gia hay một lý tưởng, họ trung thành với nhau. Lần đầu tiên trong đời anh, anh không khinh rẻ dân đen hay nghĩ tới họ như một lực lượng trơ ì sẽ có ngày sống dậy và tái tạo thế giới. Dân đen đã giữ được tính người. Họ không bị chai cứng trong lòng. Họ đã vịn vào những cảm xúc nguyên thủy mà anh phải ra tâm cố gắng mới học lại được. Và đương nghĩ vậy, anh có liên

https://thuviensach.vn

tưởng, không hiển nhiên đúng lúc, về sự hai tuần trước anh thấy một bàn tay cụt nằm trên vỉa hè và đá nó xuống cống như thể nó là một lõi cải.

"Dân đen là người," anh nói to. "Chúng ta không phải là người."

"Tại sao không ?" Julia đã tỉnh dậy trở lại hỏi.

Anh ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: "Em có khi nào nghĩ rằng hay nhất cho chúng mình chính là bước khỏi chốn này trước khi quá muộn, và không bao giờ gặp lại nhau nữa không ?"

"Có chứ cưng, điều ấy có thoáng trong óc em nhiều lần. Nhưng gì thì gì, em cũng sẽ không làm thế."

"Cho tới giờ chúng mình hên," anh nói. "Nhưng vận may không thể kéo dài lâu hơn nữa. Em còn trẻ. Em có vẻ bình thường vô tội. Nếu em tránh những người như anh, em có thể sống thêm năm chục năm nữa."

"Không, em đã suy nghĩ chín rồi. Anh làm gì, em làm đó. Anh chớ có xuống tinh thần. Em khá giỏi việc giữ mình sống sót."

"Chúng mình có thể ở với nhau sáu tháng nữa — cho là một năm đi — không sao biết được. Tận cùng chúng mình chắc chắn sẽ phải lìa nhau. Em có ý thức mình sẽ hết sức cô đơn như thế nào không ? Một khi chúng bắt được mình sẽ không có gì, hoàn toàn không có gì mình giúp được nhau. Nếu anh thú tội chúng sẽ bắn em, mà dù anh không chịu khai, chúng cũng vẫn bắn em. Không có điều gì anh có thể làm hay nói, hay dằn không nói, hoãn nổi dù chỉ năm phút cái chết của em. Ngay không đứa nào trong hai đứa mình sẽ biết được đứa kia còn sống hay chết. Chúng mình sẽ hoàn toàn mất hết năng lực. Điều duy nhất đáng kể là chúng mình sẽ không phản bội nhau, dù điều đó chẳng thể thay đổi gì."

"Nếu anh ám chỉ sự cung xưng," nàng bảo, "chắc chắn chúng mình sẽ khai hết. Ai ai cũng thú. Không thú không được. Chúng tra tấn người ta."

"Anh không muốn nói đến sự thú tội. Cung xưng không có nghĩa là bội phản. Mình nói gì hay làm gì không quan trọng: chỉ có tình cảm đáng kể thôi. Nếu chúng làm được cho anh hết yêu em — đó mới là sự phản bội thực sự."

Nàng ngẫm nghĩ một hồi: "Chúng không thể làm vậy được. Đó là điều duy nhất chúng không thể làm được. Chúng có thể khiến anh nói bất cứ điều gì — bất cứ điều gì nhưng chúng không thể làm anh tin điều ấy. Chúng không thể đi được vào lòng anh."

"Không," anh hơi thêm hy vọng một chút nói, "không; thật đúng thế. Chúng không thể nắm được lòng mình. Nếu mình cảm thấy rằng giữ nhân tính là một việc bõ làm, ngay khi kết quả chẳng thể có được, mình thắng chúng."

Anh nghĩ tới máy truyền hình với cái tai không bao giờ khép của nó. Chúng có thể rình bạn đêm ngày, nhưng nếu bạn giữ được mình tỉnh táo, bạn có thể đánh lừa chúng. Với tất cả trí thông minh của chúng, chúng chưa hề chế ngự được bí quyết cho phép khám phá ra người khác nghĩ gì. Có lẽ điều này bớt đúng khi bạn thực sự rơi vào tay chúng. Không sao biết được những gì xảy ra trong Bộ Tình Yêu, nhưng có thể đoán: các cuộc tra tấn, các thuốc thang, các máy móc tinh vi đo phản ứng thần kinh của bạn, sự giảm từ từ tinh thần vì trạng thiếu ngủ, cô độc và bị tra tấn luôn hồi. Dầu sao chăng nữa, không thể giấu kín được sự kiện. Chúng sẽ tìm ra manh

https://thuviensach.vn

mối, chúng sẽ vắt nó ra khỏi bạn nhờ sự tra tấn. Nhưng nếu mục đích không phải là sinh tồn mà là giữ nhân tính, cuối cùng khai hay không khai nào khác gì ? Chúng không thể biến hóa tình cảm của bạn: về việc này chính bạn cũng không đổi được, dù bạn muốn. Chúng có thể vạch trần ra từng chi tiết mọi hành động, lời nói hay tư tưởng cúa bạn; nhưng thâm tâm bạn, mà sự vận hành bí mật ngay cả đối với bạn, chúng không thể vi phạm.

Họ đã dám, cuối cùng họ đã dám !

Họ đang đứng trong một căn phòng dài sáng dịu. Máy truyền hình khẽ tiếng tới mức thì thầm; sự sang trọng của tấm thảm xanh lơ cho họ cảm tưởng bước trên nhung. Tại tận cuối phòng, ÓBrien đang ngồi trước bàn dưới một ngọn đèn có chao xanh lục, với mỗi bên người một đống giấy lớn. Ông ta không thèm ngẩng mặt lên khi người hầu dẫn Julia và Winston vào phòng.

Tim Winston đập thình thịch mạnh đến nỗi anh sợ không nói nổi lên lời. Họ đã dám, cuối cùng họ đã dám, anh chỉ nghĩ được có thế. Tới nơi đây đã là hành động khinh suất, tới cùng nhau quả là cư xử điên rồ; mặc dầu thực ra họ tới đây bằng lối khác nhau và chỉ gặp nhau trước thềm nhà ÓBrien. Nhưng nội việc bước vào một nơi như thế này cũng cần sự gắng gượng của thần kinh. Chỉ trong rất hiếm cơ hội mới thấy được nội thất của người Đảng Trong, hoặc vào được khu thành phố dành cho họ ở. Toàn thể không khí của khối căn nhà đồ sộ, sự sang trọng và rộng rãi của mọi thứ, những mùi thơm lạ của thức ăn ngon và thuốc lá hảo hạng, những thang máy êm nhanh không tưởng tưởng được lướt lên lướt xuống, những người hầu mặc áo đuôi tôm trắng vội vàng qua lại — mọi sự khiến họ rụt rè e sợ. Tuy anh có một lý do chính đáng để tới đây, anh bị ám ảnh mỗi bước bởi mối lo sợ một tên lính canh mặc y phục đen thình lình xuất hiện từ một góc lối, đòi xét giấy anh và ra lệnh cho anh cút đi. Thế nhưng người hầu của ÓBrien không lưỡng lự tiếp đón hai người. Hắn ta là một người tóc đen nhỏ vóc, mặc áo đuôi tôm trắng, với một khuôn mặt hình thoi hết sức lì lợm, có lẽ là mặt người Hoa. Họ được hắn dẫn qua một hành lang trải thảm êm ru với hai bên tường có dán giấy kem và lớp phủ trắng, cả thảy tuyệt sạch. Điều này cũng làm họ rụt rè. Winston không hề nhớ đã thấy trước đây một lối đi với tường không bị dơ bẩn bởi sự cọ sát với thân người.

ÓBrien cầm trên tay một mẩu giấy ra chiều nghiền ngẫm. Khuôn mặt dày của ông coi bộ vừa to lớn vừa thông minh cúi xuống cho thấy đường sống mũi. Trong khoảng hai mươi giây ông ngồi không đụng đậy. Rồi ông kéo máy ghi âm về phía mình, phóng tin vào đó bằng biệt ngữ ghép dùng trong các Bộ.

"Khoản một phẩy năm phẩy bẩy toàn chuẩn chấm nghị giữ khoản sáu bội lố gần tội tưởng bỏ chấm không tiến xây trước được ước thêm tổng phí máy móc chấm hết tin."

Ông thung dung đứng dậy khỏi ghế tiến bước về phía hai người qua tấm thảm êm lặng. Một chút không khí công quyền hình như bay xa ông cùng với những từ Ngôn Mới, nhưng sắc mặt ông nghiêm ngặt hơn thường lệ, làm như ông bất bình vì bị quấy rầy. Sự khiếp sợ sẵn nhập Winston bỗng bị xuyên bởi một phát lúng túng thông thường. Anh thấy rất có thể anh đã phạm một lỗi lầm rồ dại. Thực ra anh có bằng cớ gì để cho ÓBrien là một kẻ mưu phản chính trị ? Không có gì trừ một ánh mắt và chỉ một lời nhận xét nước đôi; ngoài ra chỉ có sự tưởng tượng thầm kín của chính anh, dựa trên một giấc mơ. Anh không còn lùi bước với cớ anh đến mượn từ điển được nữa, vì trong trường hợp này không tài nào giải thích được sự hiện diện của Julia. Khi

https://thuviensach.vn

ÓBrien đi qua máy truyền hình, một ý nghĩ hình như đập óc ông. Ông dừng chân, quay sang bên bấm một nút trên tường. Có một tiếng tách nhẹ. Giọng nói ngưng bặt.

Julia thốt lên một tiếng khẽ, một thứ tiếng ủa ngạc nhiên. Ngay trong cơn kinh hoàng, Winston quá bàng hoàng không giữ im được:

"Ông tắt được máy ư ?" anh hỏi.

"Phải," ÓBrien nói, "tôi tắt được nó. Chúng tôi có đặc quyền đó."

Bây giờ ông đối diện họ. Thân hình chắc nịch của ông át hẳn hai người, và sắc mặt ông vẫn khó đoán. Ông ta chờ Winston lên tiếng với một vẻ khá nghiêm trọng, nhưng nói gì đây ? Ngay lúc này vẫn có thể cho ông chỉ là một người bận rộn đang bực mình tự hỏi lý do nào xúi họ đến quấy rầy ông. Không ai nói gì. Từ lúc máy truyền hình tắt, căn phòng im lặng như tờ. Giây phút qua nhanh ghê gớm, Winston khó khăn lắm mới tiếp tục nhìn thẳng được vào mặt ÓBrien. Bỗng nhiên gương mặt nghiêm nghị dịu xuống gần như hé cười. Bằng cử chỉ đặc biệt của ông ta, ÓBrien chỉnh đốn lại cặp kính trên mũi.

"Để tôi nói hay anh nói ?" ông ta hỏi.

"Tôi xin nói," Winston nhanh miệng. "Cái của này có tắt thật không ?"

"Có, toàn máy bị tắt. Chúng ta một mình."

"Chúng tôi đến đây vì —"

Anh ngưng tiếng, lần đầu tiên ý thức ra sự mơ hồ của những động cơ thúc đẩy anh. Anh không biết thực ra anh mong đợi sự giúp đỡ gì nơi ÓBrien, khó nói được vì lẽ gì anh tới đây. Anh nói tiếp tuy hiểu rằng lời lẽ của anh có vẻ vừa yếu vừa tự phụ.

"Chúng tôi tin có một cuộc âm mưu, một thứ tổ chức mật hoạt động chống Đảng, và chúng tôi tin ông có chân trong đó. Chúng tôi muốn gia nhập và hoạt động cho tổ chức đó. Chúng tôi là kẻ thù của Đảng. Chúng tôi không tin vào các nguyên lý của Anh Xã. Chúng tôi là tội phạm tư tưởng. Chúng tôi còn là kẻ ngoại tình. Tôi khai hết cho ông vì chúng tôi muốn đặt mình trong tay ông. Nếu ông muốn chúng tôi lụy mình cách khác, chúng tôi xin sẵn sàng."

Anh ngưng bặt và nhìn qua vai với cảm giác cánh cửa vừa mở. Quả nhiên, người hầu mặt mũi da vàng nhỏ vóc không gõ cửa mà bước vào phòng. Winston thấy hắn bưng một chiếc khay đựng bình và cốc.

"Martin thuộc phe chúng ta," ÓBrien thản nhiên nói. "Mang khay lại đây, Martin. Đặt cả trên cái bàn tròn. Có đủ ghế không ? Vậy mình nên ngồi xuống nói chuyện cho tiện. Martin, anh hãy mang lại một chiếc ghế cho anh. Đây là công chuyện. Anh có thể ngưng đóng vai người hầu trong vòng mười phút."

Gã đàn ông nhỏ bé ngồi xuống, rất tự nhiên, nhưng vẫn giữ vẻ một người hầu, vẻ của một tên bồi được hưởng đặc ân. Winston liếc mắt nhìn hắn. Anh chợt nghĩ cả đời người đó phải đóng kịch, hắn thừa hiểu rằng từ bỏ vai trò đã chấp nhận dù chỉ một lát là một điều nguy hiểm. ÓBrien nắm cổ bình nhấc lên rót vào các cốc một chất nước đỏ thẫm. Nó gợi cho Winston ký ức lờ mờ của một vật đã thấy từ lâu lắm trên một bức tường hay bờ rào — một chai lớn hình dung bởi đèn điện tuồng như ngã lên ngã xuống rót vào một cốc chất chứa bên trong. Nhìn từ trên

https://thuviensach.vn

xuống chất nước gần như đen, nhưng trong bình nó sáng như ngọc hồng bào. Nó có một vị chua ngọt. Anh thấy Julia nâng cốc lên ngửi một cách tò mò rõ ràng.

"Đây là rượu vang," ÓBrien vừa nói vừa cười nhẹ. "Anh chị chắc đã được đọc về nó trong sách. Tôi e rất ít rượu vang tới tay Đảng Ngoài." Mặt ông nghiêm nghị trở lại và ông nâng cốc lên. "Theo tôi chúng ta nên trước tiên chúc rượu mừng. Cho thủ lãnh của chúng ta: Cho Emmanuel Goldstein."

Winston khá hăng hái nhấc cốc lên. Rượu vang là một thứ anh đã đọc và mơ tới. Như tấm chặn giấy thủy tinh hay bài hát nhớ nửa chừng của ông Charrington, nó thuộc về quá khứ lãng mạn đã tiêu tan, về cái thời xa xưa như anh thích gọi nó trong thâm tâm anh. Vì lẽ gì đó anh vẫn nghĩ tới rượu vang như một chất có vị tuyệt ngọt như mứt dâu tằm, và có hiệu quả làm say tức thì. Trên thực tế, khi anh nuốt nó, anh thấy chất ấy làm anh thất vọng rõ rệt. Sự thật là sau hàng năm uống rượu gin anh không thể nếm được rượu vang. Anh đặt cốc cạn xuống bàn.

"Vậy Goldstein là một người có thật ư ?" anh nói.

"Phải, ông có thật, và ông còn sống. Ở đâu thì tôi không biết."

"Còn cuộc âm mưu — tổ chức thì sao ? Có thật không ? Nó không phải là một sự bịa đặt của Cảnh Sát Tư Tưởng chứ ?"

"Không, nó có thật. Chúng tôi đặt tên nó là Hội Tình Thân. Anh chị sẽ không biết gì nhiều hơn về Hội Tình Thân ngoài sự nó có thật và anh chị ở trong đó. Chốc nữa tôi sẽ nhắc lại điều này." Ông nhìn vào đồng hồ đeo tay. "Tắt máy truyền hình hơn một nửa tiếng là một việc không nên ngay cả đối với thành viên Đảng Trong. Đáng nhẽ anh chị không được tới đây cùng nhau, khi về anh chị phải về riêng rẽ. Đồng chí đây" — ông gật đầu về phía Julia — "sẽ rời nơi này trước. Chúng ta có chừng hai mươi phút để bàn luận. Anh chị hiểu cho, tôi phải hỏi anh chị vài câu. Một cách tổng quát, anh chị sẵn sàng làm gì ?"

"Bất cứ gì chúng tôi có thể làm được," Winston nói.

ÓBrien đã xoay mình trong ghế để đối diện Winston. Ông gần như không để ý đến Julia, coi như tất nhiên Winston có thể nói thay nàng. Ông chớp mí một lúc. Rồi ông bắt đầu hỏi bằng một giọng thiếu diễn cảm như thể đó là một việc quen thuộc, một bài giáo lý mà những lời đáp phần đông đã được biết trước.

"Anh chị có sẵn sàng hy sinh tính mạng mình không ?"

"Có."

"Anh chị có sẵn sàng giết người không ?"

"Có."

"Sẵn sàng phá hoại có thể khiến cho hàng trăm kẻ vô tội chết không ?"

"Có."

"Sẵn sàng lừa dối, giả mạo, dọa nạt, hủ hóa óc trẻ con, phát độc dược làm người ta nghiện, khuyến khích mãi dâm, truyền bệnh hoa liễu — làm bất cứ điều gì có thể gây sự mất tinh thần và thuyên giảm uy quyền của Đảng không ?"

https://thuviensach.vn

"Có."

"Tỷ dụ, nếu để có cơ phục vụ quyền lợi của chúng ta, phải tạt lưu toan vào mặt một đứa trẻ — anh chị có sẵn sàng làm không ?"

"Có."

"Anh chị có sẵn sàng mất căn cước và sống chuỗi đời còn lại như một người hầu bàn hay một phu bến tàu không ?"

"Có."

"Anh chị có sẵn sàng tự tử, nếu và khi chúng tôi ra lệnh không ?"

"Có."

"Cả hai có sẵn sàng xa nhau và không bao giờ gặp nhau trở lại không ?"

"Không !" Julia buột miệng.

Winston có cảm tưởng thời gian trôi lâu trước khi anh trả lời. Trong một lát anh tựa như mất cả khả năng nói lên lời. Lưỡi anh cử động không ra tiếng, cố lập lên âm tiết của chữ này đến âm tiết của của chữ khác, lập đi lập lại. Cho tới khi anh nói ra được, anh không biết mình sắp nói gì. "Không," anh tận cùng nói.

"Anh chị cho tôi biết vậy là phải," ÓBrien bảo. "Chúng tôi cần rõ mọi điều."

Ông quay lại phía Julia và nói thêm bằng một giọng diễn cảm hơn:

"Chị có hiểu rằng nếu anh ấy sống sót, anh ấy có thể trở thành một người khác hẳn không ? Chúng tôi có thể bó buộc phải cho anh ấy một căn cước khác. Mặt mũi, cử chỉ, hình tay, màu tóc — ngay cả giọng nói cũng có thể khác. Và chính chị cũng có thể trở thành một người khác. Giải phẫu gia của chúng tôi có thể cải dạng người đến độ không nhận diện ra. Có khi cần phải làm vậy. Có khi chúng tôi phải cắt cụt chân tay."

Winston không dằn được lòng liếc một lần nữa vào khuôn mặt Mông Cổ của Martin. Anh không thấy một vết sẹo nào trên đó. Sắc mặt Julia lạt ra làm nổi bật vết tàng nhan của nàng, nhưng nàng bạo dạn đương đầu với ÓBrien.

"Tốt. Thế là quyết định xong."

Có một hộp thuốc lá bằng bạc trên bàn. Một cách lơ đãng, ÓBrien đẩy thuốc lá về phía mấy người khác; chính ông cầm một điếu lên, rồi đứng dậy bắt đầu chậm chạp đi đi lại lại như thể đi đứng ông suy nghĩ được hơn. Thuốc lá rất ngon, thật dày và cuốn chắc, có giấy bọc mịn khác thường. ÓBrien nhìn đồng hồ đeo tay một lần nữa.

"Martin, anh nên trở vào gian hầu dọn," ông ta nói. "Tôi sẽ bật máy lại khoảng mười lăm phút nữa. Anh hãy nhìn kỹ mặt hai đồng chí này trước khi ra khỏi đây. Anh sẽ gặp lại họ. Tôi thì không thể gặp lại được."

Hệt như lúc ở ngoài cửa nhà, đôi mắt đen của người đàn ông nhỏ bé lướt trên mặt họ. Không có một dấu thân thiện nào hiện trong điệu bộ của hắn. Hắn ghi nhớ hình dáng họ, nhưng hắn không thấy hay không có vẻ thấy họ đáng lưu tâm đến. Winston chợt nghĩ rằng một gương mặt

https://thuviensach.vn

hóa hợp có lẽ không thể đổi sắc. Không nói hay không chào hỏi gì, Martin ra ngoài, lặng lẽ đóng cửa sau hắn. ÓBrien vẫn đi lên đi xuống, một tay thọc trong túi bộ áo liền quần, một tay cầm điếu thuốc lá.

"Anh chị phải hiểu rằng anh chị sẽ tranh đấu trong bóng tối," ông nói. "Anh chị sẽ luôn luôn ở trong bóng tối. Anh chị sẽ nhận lệnh và sẽ phải tuân theo dù không biết lý do. Sau này tôi sẽ gửi cho anh chị một cuốn sách giảng dạy bản chất thực thụ của xã hội trong đó chúng ta sống, cùng chiến lược mà chúng ta theo để phá hủy nó. Khi đọc xong sách, anh chị sẽ là hội viên trọn vẹn của Hội Tình Thân. Nhưng giữa các mục tiêu đại cương mà chúng ta nhằm và những phận sự tức thời, anh chị sẽ không bao giờ biết gì. Tôi bảo anh chị Hội Tình Thân có thật, nhưng tôi không thể cho anh chị hay số hội viên là một trăm hay mười triệu. Dựa trên kinh nghiệm riêng của anh chị, anh chị sẽ không bao giờ nói nổi Hội có tới một tá người hay không. Anh chị sẽ có ba bốn liên lạc viên, những người đó có thể thay đổi trong trường hợp họ mất tích. Vì anh chị tiếp xúc với tôi để bắt liên lạc, sự tiếp xúc này sẽ được duy trì. Khi anh chị nhận lệnh, lệnh đó sẽ là do tôi phát. Nếu chúng tôi thấy cần phải liên lạc với anh chị, chúng tôi sẽ qua trung gian của Martin. Khi rốt cuộc anh chị bị bắt, anh chị sẽ thú tội. Điều đó không thể tránh được. Nhưng anh chị sẽ có rất ít điều để khai ngoài hành động của chính anh chị. Anh chị sẽ không thể phản được quá một nắm người không quan trọng. Có lẽ ngay tôi anh chị cũng sẽ không phản được. Từ giờ tới đó, tôi có thể đã chết, hay đã biến thành một người khác, với một khuôn mặt khác."

Ông tiếp tục đi đi lại lại trên tấm thảm êm. Mặc dầu thân hình của ông vạm vỡ, cử động của ông có một vẻ duyên dáng đặc biệt. Nó phát hiện ngay trong cử chỉ thọc tay vào túi hay cầm điếu hút của ông. Hơn cả sức mạnh, ông gây ấn tượng của sự tự tín và trí thông minh pha chút mỉa mai. Dù hăng say thế nào, ông không hề có óc định kiến của kẻ cuồng tín. Khi ông nói về ám sát, tự tử, bệnh hoa liễu, tay chân cắt cụt, mặt mũi biến đổi, lời ông có một vẻ chế giễu nhẹ. "Điều này không thể tránh được," giọng ông hình như nói; "đấy là điều mình phải làm, không được núng lòng. Nhưng đó không phải là điều chúng ta sẽ làm khi đời đáng sống trở lại." Một luồng cảm phục gần như tôn thờ trào từ Winston về phía ÓBrien. Lúc này anh quên bẵng hình ảnh rầu rĩ của Goldstein. Khi nhìn vào đôi vai lực lưỡng và gương mặt cứng nét vừa xấu xí mà vừa lịch sự của ÓBrien, không thể tin được rằng ông ta có thể thất bại. Không một mưu kế nào mà ông không đương đầu nổi, không một nguy cơ nào mà ông không tiên đoán ra. Ngay Julia hầu như cũng bị xúc động. Nàng đã rút thuốc lá ra khỏi miệng và chăm chú nghe. ÓBrien nói tiếp:

"Anh chị đã được nghe tin đồn về Hội Tình Thân. Chắc hẳn anh chị đã có một ý niệm về nó. Có lẽ anh chị mường tượng một tổ chức mưu phản ngầm rộng lớn với các hội viên bí mật gặp nhau trong hầm, nguệch ngoạc tin tức trên tường, nhận ra nhau nhờ mật mã hay cử chỉ đặc biệt. Không có trò như vậy. Các hội viên Hội Tình Thân không có cách nào nhận ra nhau và không một hội viên nào biết được căn cước của hơn vài người khác. Ngay Goldstein, nếu rơi vào tay Cảnh Sát Tư Tưởng, cũng không thể cho chúng một danh sách hội viên đầy đủ hay tin tức gì có thể dẫn tới danh sách đó. Không có một thứ danh sách như vậy. Hội Tình Thân không thể bị tiêu diệt vì không phải là một tổ chức theo nghĩa thường. Không có gì kết hợp Hội trừ một lý tưởng không thể bị hủy diệt. Ngoài lý tưởng anh chị sẽ không nương tựa được vào đâu. Anh chị sẽ không có bạn bè và sẽ không có người khích lệ. Sau cùng, khi anh chị bị bắt, anh chị sẽ không được giúp đỡ. Chúng tôi không bao giờ giúp đỡ hội viên. Quá lắm, nếu nhất thiết phải khóa khẩu tù nhân nào, chúng tôi có thể cho đem lẻn dao cạo vào xà lim họ. Anh chị sẽ phải tập sống không

https://thuviensach.vn

kết quả và không hy vọng. Anh chị sẽ làm việc một thời gian, anh chị sẽ bị bắt, anh chị sẽ thú tội, và anh chị sẽ chết. Đó là kết quả duy nhất anh chị sẽ thấy được. Không thể có một sự thay đổi nhận thấy được nào xảy ra trong sinh thời của chúng ta. Chúng ta là kẻ chết. Đời sống thực sự duy nhất của chúng ta nằm trong tương lai. Chúng ta sẽ tham gia thời ấy dưới hình thức nắm bụi hay mảnh xương vụn. Nhưng tương lai ấy còn bao xa, không tài nào biết được. Có thể là một ngàn năm nữa. Hiện tại không thể làm gì hơn việc nới rộng dần dần khu vực tinh thần lành mạnh. Chúng ta không thể hoạt động tập thể. Chúng ta chỉ có thể truyền bá sự hiểu biết của chúng ta, từ cá nhân cho cá nhân, hết thế hệ này đến thế hệ khác. Đối đầu với Cảnh Sát Tư Tưởng không có cách gì khác."

Ông ngưng tiếng và nhìn lần thứ ba vào đồng hồ đeo tay.

"Sắp tới giờ đồng chí phải đi," ông nói với Julia. "Đợi chút. Bình rượu còn đầy nửa."

Ông rót đầy ba cốc và cầm chân cốc của ông nâng lên.

"Lần này chúc mừng gì đây ?" ông nói vẫn với chút mỉa mai nhẹ. "Chúc cho Cảnh Sát Tư Tưởng bị bối rối ? Chúc cho Bác chết ? Chúc cho nhân loại ư ? Chúc cho tương lai ?"

"Chúc cho quá khứ," Winston nói.

"Quá khứ quan trọng hơn," ÓBrien trịnh trọng tán thành.

Họ uống cạn cốc và một lát sau Julia đứng dậy ra về. ÓBrien lấy từ trên nóc tủ nhiều ngăn một hộp nhỏ và đưa cho nàng một viên trắng bệt dặn nàng để nó trên lưỡi. Ông nói, cốt yếu là ra ngoài không được bốc mùi rượu vang: các tên hầu thang máy rất có óc quan sát. Cánh cửa vừa đập sau lưng nàng, ông tuồng như đã quên sự hiện hữu của nàng. Ông bước đi bước lại một hai lần nữa rồi dừng chân.

"Có vài chi tiết cần được giải quyết," ông nói. "Tôi phỏng đoán anh có một nơi trú ẩn chứ ?"

Winston giải thích về căn phòng trên tiệm của ông Charrington.

"Thế hiện được. Sau này chúng tôi sẽ thu xếp một nơi khác cho anh. Thay đổi luôn luôn chỗ ẩn là một điều quan trọng. Trong khi chờ đợi tôi sẽ gửi cho anh càng sớm cành hay một bản quyển sách" — ngay ÓBrien, Winston để ý, hình như cũng phát âm từ đó như thể nó là chữ nghiêng — "sách của Goldstein ấy mà. Phải vài ngày nữa tôi mới kiếm được ra một bổn. Không còn mấy quyển tồn tại, như anh có thể đoán. Chúng tôi chưa xuất bản xong sách, Cảnh Sát Tư Tưởng đã truy tầm kịp và tiêu hủy nó. Không hề gì mấy. Quyển sách không thể bị hủy diệt. Nếu bản cuối mất đi, chúng tôi có thể sao lại sách gần như từng chữ một. Anh có mang cặp đi làm không ?" ông nói thêm.

"Bình thường, có."

"Nó như thế nào ?"

"Đen, cũ rích. Có hai đai."

"Đen, hai đai, cũ rích — tốt. Có ngày khá gần đây — tôi không cho được rõ ngày — một trong những mẩu tin thuộc công việc anh sẽ gồm một chữ in sai và anh sẽ phải xin một bản khác. Ngày hôm sau anh sẽ không mang cặp đi làm. Ngày hôm đó, sẽ có lúc ở ngoài phố có người

https://thuviensach.vn

đụng vào tay anh và nói: "Thiết tưởng ông đánh rơi cặp của ông". Chiếc cặp người ta đưa cho anh sẽ đựng một bản sách của Goldstein. Anh sẽ trả lại sách nội mười bốn ngày."

Họ im lặng một hồi.

"Còn hai phút nữa anh phải đi," ÓBrien nói. "Chúng ta sẽ gặp lại nhau — nếu chúng ta phải gặp lại nhau —"

Winston ngước mắt nhìn ông. "Tại nơi không có bóng tối ?" anh do dự nói.

ÓBrien gật đầu không lộ vẻ ngạc nhiên. "Tại nơi không có bóng tối," ông lập lại làm như ông đã nhận ra lời ám chỉ. "Trong khi chờ đợi, anh có điều gì muốn nói trước khi ra đi không ? Có nhắn gì không ? Có hỏi gì không ?"

Winston suy nghĩ. Cơ hồ không còn điều gì anh muốn hỏi: anh lại càng không có ý định thốt ra những lời khái luận kêu to rỗng tuếch. Thay vì một sự liên quan trực tiếp tới ÓBrien hay Hội Tình Thân, hiện ra trong óc anh hình ảnh lẫn lộn của căn phòng đen tối nơi mẹ anh sống chuỗi ngày cuối cùng của bà, với căn phòng nhỏ trên cửa tiệm của ông Charrington, cùng tấm chặn giấy thủy tinh và bức tranh khắc thép trong khung gỗ trắc. Gần như ngẫu nhiên anh hỏi:

"Liệu ông có biết một bản nhạc xưa bắt đầu bằng ""Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo"" không ?"

Lại nữa ÓBrien gật đầu. Với một điệu phong nhã trịnh trọng ông đọc hết đoạn thơ:

Cam với chanh, chuông Thánh Clement reo,

Anh nợ tôi ba xu, chuông Thánh Martin reo,

Khi nào anh trả tôi ? chuông Già Bailey reo,

Khi nào tôi giàu có, chuông Shoreditch reo.

"Ông biết câu cuối !" Winston nói.

"Phải, tôi biết câu cuối. Và bây giờ tôi e là lúc anh phải về. Nhưng đợi chút. Anh nên để tôi cho anh một viên này."

Khi Winston đứng dậy, ÓBrien giơ tay ra. Nắm tay mạnh mẽ của ông bóp nát xương lòng tay anh. Tới cửa Winston ngoảnh mặt nhìn lại, nhưng ÓBrien hầu như sắp gạt anh ra khỏi tâm trí. Ông đứng đợi, tay đặt trên nút bấm chỉ huy máy truyền hình. Qua mình ông, Winston có thể thấy cái bàn giấy với ngọn đèn có chao xanh lục, máy ghi âm và sọt lưới đầy ngập giấy. Sự kiện đã kết thúc. Nội ba mươi giây nữa, anh chợt nghĩ, ÓBrien sẽ vì Đảng trở về với công việc quan trọng bị bỏ dở.

Winston keo người vì mệt. Dùng chữ keo là đúng. Từ đó nảy tự nhiên trong óc anh. Thân hình anh tuồng như không những nhũn như keo mà còn trong suốt giống keo nũa. Anh có cảm tưởng nếu anh giơ tay lên cao anh sẽ nhìn được ánh sáng xuyên qua nó. Hồng và bạch huyết của anh đã rút hết khỏi người anh vì sự làm việc quá lạm, chỉ chừa lại một cấu trúc mảnh dẻ gồm thần kinh, xương và da. Các cảm giác của anh hình như bị phóng đại. Bộ áo liền quần của anh cưa vai anh, mặt đường lát cào chân anh, ngay cả sự khép hay mở tay ra cũng là một sự cố gắng làm các khớp xương tay kêu rắc.

https://thuviensach.vn

Anh đã làm việc hơn chín mươi tiếng trong năm ngày. Ai ở trong Bộ cũng làm việc như vậy. Nay việc đã xong và anh hoàn toàn không có gì để làm, không có việc Đảng nào trước sáng mai. Anh có thể đến ở sáu tiếng nơi chỗ trú ẩn và về nhà nằm giường chín tiếng. Dưới nắng chiều dịu, anh bước chân chậm chạp trên một con phố tồi tàn về phía cửa tiệm ông Charrington, một mắt canh chừng các đội tuần tra, tuy tin một cách phi lý trong lòng rằng chiều nay không có nguy có kẻ phiền nhiễu anh. Chiếc cặp nặng mà anh đang xách dập vào đầu gối anh mỗi khi anh bước, truyền từ trên xuống dưới da cẳng anh một cảm giác ngứa ngáy. Trong cặp là Quyển sách anh giữ từ sáu ngày nay nhưng chưa mở ra, chưa cả nhìn nữa.

Vào ngày thứ sáu của Tuần Lễ Hận Thù, sau các đám rước, các bài diễn văn, sau các trò hô hào, hát xướng, biểu ngữ, bích chương, phim ảnh, hình sáp, lăn trống, tru kèn, dậm chân thình thịch, sau xích xe tăng kèn kẹt, đoàn máy bay ồ ồ, súng pháo ầm ĩ — sau sáu ngày như vậy, khi đại nhục khoái bập bùng tới điểm cực lạc và nỗi oán hận chung đối với Âu Á sôi điên cuồng đến độ nếu đám đông tóm được cả hai ngàn tên tội phạm chiến tranh Âu Á sẽ bị xử treo trước công chúng vào ngày cuối quá trình, thế nào họ cũng sẽ xé tan xác chúng — đúng lúc ấy có tin sau rót Đại Dương không đánh nhau với Âu Á. Đại Dương đánh nhau với Đông Á. Âu Á là đồng minh.

Dĩ nhiên, không có lời công nhận nào về một sự thay đổi đã xảy ra. Chỉ thấy, bỗng thình lình lập tức khắp nơi, có tin Đông Á chứ không phải là Âu Á là kẻ thù. Winston đang tham gia một cuộc biểu tình tại một quảng trường ở trung tâm Luân Đôn khi sự kiện diễn biến. Lúc đó vào đêm, các khuôn mặt trắng và cờ xí đỏ sáng nhợt dưới đèn. Quảng trường đông nghẹt hàng ngàn người, kể cả một khu gồm khoảng một nghìn học sinh trong y phục của Đoàn Gián Điệp. Trên một bục phủ vải đỏ, một diễn giả thuộc Đảng Trong, một người đàn ông nhỏ gầy có tay dài quá khổ và một cái đầu to trên đó lún phún vài mớ tóc rễ tre, đang hô hào dân chúng. Như một người nộm nhỏ bé queo lại vì căm hờn, hắn đưa một tay nắm chặt cổ máy ghi âm, trong khi tay kia, kếch xù cuối một cánh tay xương xẩu, cào hăm dọa không khí trên đầu hắn. Giọng hắn đanh kim qua máy phóng thanh, gầm ra một bảng kê khai bất tận kể lể những sự ác nghiệt, giết chóc, giam đày, cướp bóc, hiếp hãm, tra tấn tù binh, oanh tạc thường dân, tuyên truyền dối trá, tấn công vô cớ, vi phạm thỏa ước. Nghe hắn nói hầu như không thể không bị thuyết phục và điên tiết lên. Cứ chốc chốc sự cuồng nhiệt của đám đông lại sôi lên sùng sục và tiếng của diễn giả bị chìm dưới tiếng thú dại gầm hét không kềm nổi bật ra từ hàng ngàn cuống họng. Những tiếng hét man dại nhất thoát ra từ đám học sinh. Bài diễn văn kéo dài được chừng hai mươi phút thì có một người đưa tin chạy đến bục nhét một mẩu giấy vào tay diễn giả. Hắn mở giấy ra đọc nhưng không ngưng diễn thuyết. Không có gì thay đổi trong giọng nói hay điệu bộ hắn cũng như trong nội dung câu văn hắn, nhưng đột nhiên danh tính khác hẳn. Không có lời giải thích nhưng sự hiểu biết lan trong đám đông. Đại Dương đánh nhau với Đông Á ! Phút chốc có một cuộc chấn động lớn. Các cờ xí và bích chương trang hoàng quảng trường đều sai cả ! Gần nửa vẽ mặt sai. Có sự phá hoại ! Cán bộ của Goldstein ra tay đó ! Thể là có một gian khúc náo động để giật bích chương khỏi tường, để xé và giẫm nát cờ xí. Đoàn Gián Điệp trổ tài lạ trong việc trèo lên mái nhà cắt cờ đuôi nheo phất phơ trên ống khói. Nhưng nội hai ba phút cuộc náo động chấm dứt. Một tay nắm chặt cổ máy ghi âm, vai ấn mình về phía trước, tay rảnh cào không khí, diễn giả từ nẫy vẫn tiếp tục diễn thuyết. Phút sau, những tiếng gầm giận dữ hung bạo lại bật lên từ đám đông. Cơn Hận Thù tiếp tục y như trước ngoại trừ sự thay đổi đối tượng.

Điều làm Winston xúc động khi nghĩ lại là việc diễn giả nhảy từ đường lối này sang đường lối khác giữa câu, mà không ngập ngừng, không cả phạm cú pháp. Nhưng lúc đó anh có nhiều

https://thuviensach.vn

chuyện bận lòng hơn. Đương lúc lộn xộn khi bích chương bị xé giật, có một người đàn ông anh không rõ mặt đập tay vào vai anh và nói: "Xin lỗi, dường như ông đã đánh rơi chiếc cặp này." Không nói gì, anh lơ đãng cầm lấy cặp. Anh biết phải lâu ngày nữa anh mới có cơ hội nhìn vào trong đó. Khi cuộc biểu tình chấm dứt anh trở về Bộ Sự Thật mặc dầu lúc ấy đã gần hai mươi ba giờ. Toàn thể nhân viên trong Bộ đều làm vậy. Lệnh đã ra trên máy truyền hình gọi họ về nơi làm việc gần như không cần thiết.

Đại Dương đánh nhau với Đông Á: Đại Dương vẫn đánh nhau với Đông Á. Một phần lớn văn thư chính trị từ năm năm nay bây giờ đâm thành hoàn toàn hủ lậu. Các bản tường trình và tài liệu các loại, báo chí, sách vở, văn đả kích, phim, băng đĩa, hình ảnh, mọi thứ phải được cấp tốc sửa lại. Tuy không có chỉ thị, ai cũng biết rằng các trưởng Cục muốn nội một tuần không một chứng cứ nào về chiến tranh với Âu Á hay hiệp ước với Đông Á được tồn tại bất cứ đâu. Công việc nặng nhọc, nhất là vì thêm vào đó không được gọi đúng tên quá trình phải thực hiện. Ai ở trong Cục Văn Khố cũng làm việc mười tám trên hai mươi tư tiếng với hai đoạn giấc ba tiếng. Nệm được khiêng lên từ hầm trải khắp hành lang: cơm nước gồm bánh mì kẹp nhân và cà phê Chiến Thắng do nhân viên quán ăn đẩy xe mang tới. Mỗi lần ngưng tay vì tới phiên anh đi ngủ, Winston cố thu xếp cho không còn việc trên bàn, nhưng khi anh bò về bàn với mắt còn dính và người nhức mỏi, đã thấy một xấp cuốn giấy phủ bàn anh như một đống tuyết, vùi nửa chừng máy ghi âm và tràn xuống sàn, thành thử công việc đầu tiên của anh bao giờ cũng là sắp giấy lại thành chồng ngăn nắp để có chỗ làm việc. Điều ngán nhất là công việc không đơn thuần máy móc chút nào. Có khi chỉ cần thay tên này vào tên khác, nhưng bản tường trình nào cũng đòi hỏi sự cẩn thận và trí tưởng tượng. Ngay tầm hiểu biết về địa dư để chuyển chiến tranh từ địa phương này sang địa phận khác cũng cần phải lớn lao.

Ngày thứ ba mắt anh đau không thể chịu được và cứ vài phút anh lại phải lau kính. Cơ hồ anh đang đương đầu với một công việc thể chất nặng nề, một việc anh có quyền từ chối, song le anh cứ bồn chồn lo lắng hoàn tất nó. Theo như bấy nhiêu anh nhớ, anh không bị xúc động bởi sự mỗi chữ anh thì thầm trong máy ghi âm, mỗi dấu bút mực của anh là một điều quyết ý giả dối. Như mọi người khác trong Cục anh chỉ lo cho sự giả mạo được hoàn hảo. Vào sáng ngày thứ sáu mức tuôn cuộn giấy giảm xuống. Trong đến một nửa tiếng không có gì tuột ra khỏi ống; rồi thêm một cuộn, rồi không thấy gì. Khắp nơi khoảng cùng một lúc công việc nhẹ đi. Một hơi thở dài tuy thầm kín lan khắp Cục. Một công chuyện khổng lồ không bao giờ được nhắc tới đã kết thúc. Bây giờ không một ai có thể dẫn chứng bằng tài liệu sự chiến tranh với Âu Á đã từng xảy ra. Tới mười hai trăm có thông cáo bất ngờ cho phép mọi nhân viên trong Bộ được nghỉ tới sáng hôm sau. Winston về nhà, xách theo chiếc cặp được anh kẹp giữ dưới chân khi làm việc và đặt dưới người khi đi ngủ, cạo râu, rồi suýt ngủ gật trong khi tắm mặc dầu nước chẳng ấm gì.

Khớp xương anh bẻ rắc một cách thú vị khi anh leo cầu thang lên gác cửa tiệm ông Charrington. Anh mệt mỏi nhưng không còn buồn ngủ nữa. Anh mở cửa sổ ra, châm cái bếp dầu nhỏ bẩn, và đặt một xoong nước để làm cà phê lên. Julia sắp sửa tới. Trong khi chờ đợi có Quyển sách. Anh ngồi xuống cái ghế bành cũ rích và tháo đai cặp ra.

Một quyển sách dày đen, do một người không chuyên nghề đóng, không có tên tác giả hay nhan đề ngoài bìa. Chữ in cũng có vẻ không đều mấy. Trang bị nhàu ở mép và dễ rách rời làm như cuốn sách đã qua nhiều tay. Câu đề ghi trên trang đầu như sau:

LÝ THUYẾT VÀ THỰC HÀNH CỦA

https://thuviensach.vn

CHỦ NGHĨA TẬP THỂ QUẢ ĐẦU

do

Emmanuel Goldstein soạn

Winston bắt đầu đọc:

Chương I: Sự ngu xuẩn là sức mạnh

Suốt lịch sử, và có lẽ từ thời đại Tân thạch khí, có ba loại dân trên thế giới, loại Thượng, loại Trung và loại Hạ. Những loại đó phân ra nhiều chi có không biết bao tên khác nhau, và thành phần của mỗi loại cũng như thái độ của mỗi loại đối với nhau, thay đổi từ thời này sang thời kia: nhưng cơ cấu cốt yếu của xã hội không bao giờ biến chất. Ngay cả sau các vụ đột khởi và các biến đổi bất khả truất bãi, cấu trúc cũ luôn luôn tự tái lập, hệt như máy quay hồi chuyển luôn luôn quay về thế thăng bằng, dù bị đẩy xa đến đâu về phía này hay phía kia.

Mục đích của các nhóm đó hoàn toàn không dung hòa được với nhau..

Winston ngưng đọc, đặc biệt để thưởng thức sự anh đang đọc trong cảnh tiện nghi an toàn. Anh có một mình: không có máy truyền hình, không có tai áp sau lỗ khóa, không có xung động thần kinh làm anh liếc nhìn sau vai hay lấy tay che trang giấy. Khí hạ dịu mơn trớn má anh. Từ đâu đó đằng xa khẽ vọng lại tiếng la của trẻ nhỏ: ngay trong phòng không có tiếng động nào ngoài tiếng sâu bọ của đồng hồ. Anh lùn người sâu hơn vào chiếc ghế bành và đặt chân trên tấm chắn lò sưởi. Đây là đại hạnh, đây là đời đời. Bỗng nhiên, như người ta thường làm với một cuốn sách mình biết cuối cùng mình sẽ đọc đi đọc lại từng chữ, anh giở sách sang trang khác vào đúng chương III. Anh tiếp tục đọc:

Chương III: Chiến tranh là hòa bình

Sự phân chia thế giới ra làm ba siêu quốc là một sự kiện có thể và đã được tiên đoán trước giữa thế kỷ hai mươi. Với sự sát nhập Âu Châu vào Nga và Đế quốc Anh vào Hoa Kỳ, hai trong ba cường quốc hiện hữu, Âu Á và Đại Dương, đã thực sự thai nghén. Cường quốc thứ ba, Đông Á, chỉ xuất hiện như một nước thống nhất sau thêm mười năm rối ren. Ranh giới giữa ba siêu quốc được định một cách độc đoán tại vài nơi, di động theo vận mệnh chiến tranh tại nơi khác, nhưng nói chung nó tùy theo tuyến đường địa dư. Âu Á gồm toàn thể bắc phần Âu Châu và đại thổ Á Châu, từ Bồ Đào Nha đến eo biển Behring. Đại Dương gồm Mỹ Châu, các đảo Đại Tây Dương kể cả quần đảo Anh, Úc Châu và phần nam Phi Châu. Đông Á nhỏ hơn hai nước kia và có ranh giới mé tây kém phần đích xác, bao gồm Trung Hoa và các xứ phía nam, quần đảo Nhật Bản, và một phần đất lớn tuy hay di dịch của Mãn Châu, Mông Cổ và Tây Tạng.

Kết hợp thế này hay thế khác, ba siêu quốc luôn luôn đánh nhau và cứ thế từ hai mươi nhăm năm nay. Song le, chiến tranh không còn là cuộc chiến tuyệt vọng mòn mỏi như nó từng như vậy trong mấy chục năm đầu thế kỷ hai mươi. Đây là một cuộc chiến có mục tiêu hạn định giữa những địch thủ không thể tiêu diệt được nhau, không có lý do cụ thể để đánh nhau, không bị chia rẽ bởi một sự khác biệt chủ nghĩa xác thực nào. Thế không có nghĩa là sự điều khiển chiến tranh hay thái độ ưu thắng đối với nó kém tàn bạo hay hào hiệp hơn. Ngược lại, chứng cuồng chiến tiếp diễn và thịnh hành khắp nơi, và những hành động như hãm hiếp, cướp bóc, giết trẻ con, biến toàn cư dân thành nô lệ, trả thù tù binh tới mức đun sôi, chôn sống họ, được coi như bình thường và đáng khen thưởng nếu do quân phe mình thay vì phe địch phạm phải. Nhưng

https://thuviensach.vn

trên thực tế, chiến tranh liên hệ tới rất ít người, phần đông là chuyên viên được huấn luyện kỹ càng, và tương đối gây ít thiệt hại. Trận đánh, nếu có, xảy ra tại một vùng biên giới mù mịt mà thường dân chỉ đoán được ra nơi chốn, hay quanh các Pháo Đài Nổi canh giữ những điểm chiến lược trên đường biển. Tại các trung tâm khai hóa, chiến tranh không có nghĩa gì ngoài một sự khan hiếm hàng hóa liên tục, và sự đôi khi bom lửa làm vài chục người chết. Chiến tranh thực ra đã đổi chất. Đúng hơn, những lý do gây ra chiến tranh đã đổi thứ tự quan trọng. Những duyên cớ từng có mặt ở một mức độ nhỏ trong các cuộc đại chiến hồi đầu thế kỷ hai mươi, nay trội hẳn, được công nhận và được tính đến trong hành động.

Muốn hiểu bản chất của chiến tranh hiện tại — vì mặc dầu sự thay đổi liên minh xảy ra cứ vài năm một, nó lúc nào cũng vậy — phải ý thức rằng nó không thể có tính cách quyết định. Không một trong ba siêu quốc nào có thể bị xâm chiếm hẳn dù bởi cả hai nước kia hợp nhau lại. Ba nước quá ngang nhau và các phương tiện phòng thủ thiên nhiên của cả ba quá lớn lao. Âu Á được che chở bởi khoảng đất rộng rãi của nó, Đại Dương bởi sự bao la của Đại Tây Dương và Thái Bình Dương, Đông Á bởi khả năng sinh sản và sự cần mẫn của dân bản xứ. Sau đó, cụ thể ra, không còn gì đáng được tranh đấu cho nữa. Với sự thành lập kinh tế tự túc trong đó sản xuất và tiêu thụ được gắn liền nhau, sự tranh giành thị trường là lý do chính của các cuộc chiến trước kia nay không còn nữa, đồng thời sự tranh đoạt nguyên liệu hết là một vấn đề sống chết. Vả lại, siêu quốc nào cũng đủ lớn để có thể thu được hầu hết vật liệu cần thiết trong ranh giới mình. Nếu bảo rằng chiến tranh phải có một mục tiêu kinh tế trực tiếp, thì đây là một cuộc chiến giành nhân công. Giữa ranh giới của ba siêu quốc, không thuộc lâu bất cứ siêu quốc nào, có một khu đại khái hình bốn cạnh với góc đặt trên Tanger, Brazzaville, Darwin và Hồng Kông, gồm một phần năm dân số thế giới. Chính vì quyền sở hữu trên các vùng đông dân cư đó và trên vùng mũi đá bắc cực mà ba siêu quốc luôn luôn đánh nhau. Trên thực tế không một cường quốc nào kiểm soát được toàn thể vùng tranh giành. Nhiều phần vùng đó luôn luôn đổi chủ, và chính thói thừa cơ lừa đánh để chiếm mảnh đất này hay mảnh đất kia xui nên sự thay đổi vô tận đồng minh.

Các đất đai tranh giành chứa đựng nhiều khoáng vật quý giá, một vài vùng sản xuất nhiều thực vật quan trọng, ví như cao xu, một chất mà các xứ có khí hậu lạnh phải hóa hợp bằng phương pháp so ra tốn kém hơn. Nhưng trên hết, các vùng đó có một trữ lượng nhân công rẻ tiền. Cường quốc nào kiểm soát được vùng xích đạo Phi Châu hay các xứ Trung Đông hoặc Nam Ấn Dộ, hay bán đảo Nam Dương, đương nhiên được sử dụng hàng chục hay trăm triệu cu li ăn ít lương mà làm việc nặng nhiều. Dân cư các vùng ấy bị dồn công khai ít nhiều vào cảnh nô lệ, không ngớt qua tay hết kẻ chinh phục này đến kẻ chinh phục kia, và bị đẩy như thể than dầu vào cuộc tranh đua sản xuất nhiều binh khí hơn, chiếm đóng nhiều đất đai hơn, kiểm soát nhiều nhân công hơn, và cứ như vậy mãi mãi. Phải lưu ý rằng cuộc chiến không bao giờ thực sự di dịch ngoài lề vùng tranh giành. Biên giới của Âu Á chạy qua chạy lại giữa bồn Congo và bờ bắc Địa Trung Hải; các đảo Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương bị luôn luôn chiếm đi chiếm lại bởi Đại Dương hay Đông Á; tại Mông Cổ ranh giới giữa Âu Á và Đông Á không bao giờ vững; quanh Bắc Cực cả ba cường quốc đều sách hoàn nhiều đất đai rộng lớn phần đông không có người ở và chưa được ai thám hiểm: nhưng cán cân quyền lực vẫn luôn luôn gần thế quân bình, và lãnh thổ nằm trong trung địa của mỗi siêu quốc không bao giờ bị xâm phạm. Lại nữa, sức lao động của các dân cư bị bóc lột quanh Xích Đạo không thực cần thiết cho kinh tế thế giới. Nó không thêm gì vào tài sản thế giới vì những thức gì nó sản xuất cũng bị dùng vào chiến tranh, và mục tiêu của chiến tranh bao giờ cũng là chiếm ưu thế để giao một cuộc chiến khác. Qua sức lao động của

https://thuviensach.vn

họ, các quần dân nô lệ giúp cho tốc độ chiến tranh liên tục gia tăng. Nhưng nếu không có họ, thực chất cơ cấu xã hội thế giới và tiến trình khiến nó tự duy trì sẽ chẳng đổi khác.

Mục đích đầu tiên của chiến tranh hiện đại (theo nguyên tắc ý đôi, mục đích này vừa được công nhận vừa không được công nhận bởi các đầu não chỉ đạo thuộc Đảng Trong) là tận dụng các sản phẩm của guồng máy tuy không nâng cao mức sống tổng quát. Ngay từ hồi cuối thế kỷ mười chín, vấn đề phải thanh toán thặng số hàng tiêu thụ tiềm tàng trong xã hội công nghiệp. Ngày nay, khi ít người có đủ ăn, vấn đề đó hiển nhiên không còn cấp bách, và nó không thể trở thành cấp bách dù không phương thức tàn phá giả tạo nào được thi hành. Thế giới ngày nay là một chốn trống trơn, đói khát, hoang tàn, so với thế giới thời trước năm 1914, và càng thế hơn khi so với tương lai tưởng tượng mà dân thời đó phác họa. Vào đầu thế kỷ hai mươi, viễn tượng của một xã hội tương lai hết sức giàu có, thư thái, ngăn nắp và hữu hiệu — một thế giới sát trùng bóng loáng của thủy tinh, thép sắt và xi măng trắng như tuyết — ngụ trong trí óc của hầu hết mọi người biết chữ. Hồi đó khoa học và kỹ thuật phát triển theo một tốc độ nhanh chóng lạ lùng, và đương nhiên ai cũng cho rằng nó sẽ tiếp tục phát triển. Điều này không xảy ra, một phần vì sự bần cùng hóa do một tràng chiến tranh và cách mạng gây nên, một phần vì sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật lệ thuộc thói suy nghĩ thực nghiệm, một thói không thể tồn tại trong một xã hội tập hợp chặt chẽ. Đại để thế giới ngày nay ban sơ hơn năm mươi năm về trước. Vài vùng lạc hậu có tiến triển, và một số máy móc luôn luôn có liên hệ sao đó với chiến tranh và điệp vụ có được phát triển, nhưng các cuộc thí nghiệm và các phát minh phần lớn đã ngưng đọng, và các tàn phá của chiến tranh nguyên tử vào quãng năm 1919-59 không bao giờ được tu sửa. Tuy nhiên những mối nguy vốn sẵn trong máy móc vẫn còn đó. Ngay khi máy móc xuất hiện lần đầu tiên, đối với những ai biết suy nghĩ, rõ ràng sự làm ăn vất vả của con người với hậu quả lớn là sự bất bình đẳng trong nhân loại không còn cần thiết nữa. Nếu máy móc được cố ý dùng vào mục đích này, nội vài thế hệ, nạn đói kém, sự lao lực, sự bẩn thỉu, nạn mù chữ và bệnh tật sẽ bị loại hẳn. Và trên thực tế, tuy không được dùng vào một mục tiêu tương tự, nhưng theo một thứ quá trình tự động — do sự sản xuất những của cải không thể không phân phối — máy móc đã nâng cao rất nhiều mức sống của thường dân trong khoảng năm mươi năm vào cuối thế kỷ mười chín và đầu thế kỷ hai mươi.

Nhưng cũng rõ ràng, một sự gia tăng tài sản toàn diện để phá hủy — mà thật, cũng nói được nó tức là sự phá hủy — một xã hội dựa trên cấp bậc. Trong một thế giới ai ai cũng làm việc ít giờ, có đủ ăn, sống trong một căn nhà có phòng tắm và máy lạnh, có một xe hơi hay ngay cả một máy bay, hình thức hiển nhiên nhất và có lẽ đáng kể nhất của sự bất bình đẳng sẽ biến mất. Chắc chắn có thể tưởng tượng được một xã hội trong đó tài sản, theo nghĩa của cải và tiện nghi cá nhân, được phân phối đều, trong khi quyền lực nằm trong tay một giai cấp nhỏ được ưu đãi. Nhưng trên thực tế một xã hội như vậy không thể vững bền. Vì nếu sự nhàn rỗi và an ninh được hưởng bởi mọi người ngang nhau, đám đông dân chúng đáng nhẽ bị ngu độn vì nghèo khổ sẽ biết chữ nghĩa và sẽ học suy nghĩ lấy một mình; và khi họ làm được như vậy, sớm muộn gì họ cũng ý thức rằng thiểu số có đặc quyền không có công dụng gì, và họ sẽ quét bay chúng. Với thời gian, một xã hội có giai cấp chỉ tồn tại được trên sự nghèo khổ và ngu xuẩn. Trở về quá khứ nông nghiệp, như vài tư tưởng gia hồi đầu thế kỷ hai mươi mơ mộng, là một giải pháp không thể thực hiện được. Nó chống chọi với xu hướng máy móc hóa đã gần thành bản năng tính trên khắp thế giới. Lại nữa, nước nào còn chậm tiến về kỹ nghệ, tất bất lực về mặt quân sự, và đâm bị các địch thủ tân tiến hơn đô hộ một cách trực tiếp hay gián tiếp.

https://thuviensach.vn

Giữ quần chúng trong cảnh nghèo đói bằng cách hạn chế sự sản xuất hóa phẩm cũng không phải là một giải pháp mỹ mãn. Điều này phần lớn xảy ra trong giai đoạn cuối của chế độ tư bản, vào khoảng giữa 1920 và 1940. Kinh tế của nhiều nước được phép đình trệ, đất đai không được cày cấy, vốn liếng trang cụ không được bổ sung, hàng đám dân chúng bị cản không được làm việc và bị khép vào cảnh sống dở nhờ sự bố thí của Nhà Nước. Nhưng biện pháp này cũng vậy, đưa đến sự suy nhược về quân sự, và vì những sự thiếu thốn do nó ép chịu rõ ràng không cần thiết, nó không tránh được sự chống đối. Vấn đề là làm sao giữ cho bánh xe kỹ nghệ vẫn quay mà không gia tăng tài sản thực sự của thế giới. Hàng hóa phải được sản xuất, nhưng không được phân phối. Và trong thực hành, phương cách độc nhất để đạt kết quả ấy là giao chiến liên tục.

Động tác chủ yếu của chiến tranh là phá hủy, không nhất thiết hủy diệt nhân mạng, chỉ cốt sao tiêu hủy sản phẩm nhân công. Chiến tranh là một cách làm nổ tan thành mảnh, làm bay tan trong tầng tĩnh khí, hay làm chìm sâu dưới đáy biển, những vật liệu có thể nếu không sẽ được dùng vào sự khiến cho quần chúng được quá khỏe khoắn và nhờ thế dần dà quá thông minh. Ngay trong trường hợp các binh khí không bị phá hủy, sự chế tạo chúng vẫn là một phương cách tiện lợi để làm hao tổn nhân công mà không sản xuất gì có thể tiêu thụ được. Ví dụ, một Pháo Đài Nổi giam vào nó một số nhân công đáng lẽ dùng để xây hàng trăm tàu vận tải. Tận cùng nó bị vứt bỏ làm sắt vụn vì lỗi thời sau khi chẳng mang lại ích lợi gì cho ai, rồi một Pháo Đài Nổi khác được xây với một sự phí phạm nhân công lớn hơn. Trên nguyên tắc, nỗ lực chiến tranh luôn luôn được trù tính sao cho tiêu hóa mọi dư khoản có thể có sau khi các nhu cầu tối thiểu của dân chúng được ứng đáp. Trong thực hành, nhu cầu của dân chúng luôn luôn bị định non giá, với hậu quả là một sự khan hiếm kinh niên của một nửa số nhu yếu phẩm; nhưng sự khan hiếm bị coi như một lợi khí. Đó là một chính sách có dụng tâm giữ ngay càc đoàn thể được ưu đãi kề cảnh thiếu thốn, vì một tình trạng khan hiếm chung gia tăng tầm quan trọng của những đặc quyền nhỏ, và như vậy biểu dương sự khác biệt giữa đoàn thể này với đoàn thể kia. Theo tiêu chuẩn của đầu thế kỷ hai mươi, ngay một thành viên Đảng Trong cũng có một lối sống cần mẫn khắc khổ. Tuy nhiên, vài sự xa hoa mà họ được hưởng — như nhà cửa rộng rãi trang bị tử tế, vải may quần áo tốt hơn, thức ăn nước uống và thuốc lá ngon hơn, hai ba tên đầy tớ, xe hơi hay trực thăng riêng — đặt họ trong một thế giới khác biệt với đảng viên Đảng Ngoài, và đảng viên Đảng Ngoài cũng có lợi lộc tương tự so với đám quần chúng bị đô hộ mà chúng ta gọi là "dân đen". Không khí xã hội là không khí của một thành phố bị bao vây, trong đó sự chấp hữu một miếng thịt ngựa cũng đủ phân biệt kẻ sang với kẻ hèn. Đồng thời, ý thức đang sống trong cảnh chinh chiến tức trong cảnh nguy khốn, khiến sự trao toàn quyền cho một đẳng cấp nhỏ tuồng như là một điều kiện sống còn tự nhiên không tránh nổi.

Chiến tranh, ta sẽ thấy, thực hiện sự phá hủy cần thiết, nhưng thực hiện nó một cách dễ chấp nhận về mặt tâm lý. Trên nguyên tắc, muốn hao tận sức nhân công dư thừa trên thế giới, giản dị nhất là xây cất đền đài và kim tự tháp, là đào lỗ và đắp lỗ lại, hay cả là sản xuất thật nhiều hàng hóa rồi đem đốt nó đi. Nhưng làm thế là chỉ đặt cơ sở kinh tế chứ không cấp căn bản xúc cảm cho một xã hội có giai cấp. Điều quan hệ đây không phải là tinh thần của quần chúng, vì thái độ của quần chúng không đáng kể miễn sao họ được nghiêm giữ trong kiếp lao động, mà là tinh thần của chính Đảng. Ngay đảng viên thấp kém nhất cũng được đòi hỏi phải biết việc, chăm chỉ, và cả thông minh trong một phạm vi nhỏ hẹp, nhưng ngoài ra cũng cần họ phải là một kẻ cuồng tín cả tin và ngu xuẩn mà đặc tính là óc sợ sệt, oán thù, nịnh bợ, và khoái trá tự đắc. Nói một cách khác, họ cần phải có tâm địa thích hợp với một tình trạng chiến tranh. Chiến tranh có thực

https://thuviensach.vn

sự xảy ra không không quan hệ, và vì một cuộc chiến thắng quyết định không thể có được, cuộc chiến có thắng hay bại không ăn thua gì. Điều thiết yếu là tình trạng chiến tranh phải có. Sự phân tán trí khôn mà Đảng đòi hỏi nơi đảng viên, dễ thực hiện hơn trong không khí chiến tranh, ngày nay gần như đã phổ cập, mà cấp bậc của đảng viên càng cao, sự phân não đó càng mạnh. Chính tại Đảng Trong, óc cuồng chiến và hận thù kẻ địch dữ nhất. Trong khả năng quản trị, thành viên Đảng Trong thường cần biết tin tức chiến tranh nào sai, và họ thường có dịp hiểu rằng toàn thể cuộc chiến bị ngụy tạo, hoặc không xảy ra, hoặc được giao vì những lý do khác hẳn lý do được tuyên bố: nhưng sự hiểu biết đó dễ thành vô hiệu vì phép ý đôi. Đồng thời không một thành viên Đảng Trong nào bị nao núng một giây trong niềm tin tưởng thần bí rằng chiến tranh có thực, rằng nó phải kết cục bằng sự đắc thắng với Đại Dương hiển nhiên biến thành bá chủ hoàn cầu.

Mọi thành viên Đảng Trong tin vào sự chinh phục sắp tới như một giáo điều. Nó sẽ được hoàn thành, hoặc nhờ sự chiếm dần đất đai và nhân đó xây dựng một thế ưu thặng, hoặc nhờ sự sáng chế ra một binh khí mới không có phản công. Sự tìm kiếm khí giới mới không ngừng tiếp tục và là một trong số ít hoạt động còn lại cho phép loại trí óc có sáng kiến và ưa suy luận lộ diện. Tại Đại Dương ngày nay, Khoa học, theo nghĩa xưa, gần như không còn nữa. Trong Ngôn Mới không có chữ "Khoa học". Phương pháp suy tưởng thực nghiệm làm cơ sở cho mọi thực hiện khoa học trong quá khứ, chống lại những nguyên tắc căn bản nhất của Anh Xã. Ngay sự tiến bộ kỹ thuật cũng chỉ được chấp nhận nếu sản phẩm của nó có thể được mang dùng vào sự giảm bớt tự do con người. Trong mọi ngành nghệ thuật hữu ích, thế giới hoặc đứng yên hoặc lùi bước. Cánh đồng được cày với bừa do ngựa kéo, trong khi sách do máy viết. Nhưng trong những sự việc tối quan trọng — thực ra có nghĩa là trong việc chiến tranh và điệp vụ cảnh sát — óc tìm hiểu khoa học vẫn được khuyến khích hay ít nhất được dung túng. Đảng có hai mục tiêu là chinh phục toàn thể diện tích trái đất và tiêu diệt cho sạch mọi khả năng suy tưởng biệt lập. Vì lẽ đó Đảng phải giải quyết hai vấn đề lớn. Một là làm sao cưỡng ý kẻ khác để khám phá xem họ nghĩ gì, hai là làm sao giết được hàng trăm triệu dân trong khoảng vài giây mà không để họ biết trước. Sự nghiên cứu khoa học có được tiếp tục cũng chỉ trong khổ vấn đề đó. Nhà khoa học ngày nay, hoặc là một nhà tâm lý học và một viên truy tà hỗn hợp, tra xét một cách thật tỉ mỉ bình thường ý nghĩa của nét mặt, cử chỉ và giọng nói, thực nghiệm hiệu quả của thuốc làm khai sự thật, của liệu pháp đột kích, của phép thôi miên và sự tra tấn thể xác; hoặc họ là một nhà hóa học, một nhà vật lý học hay một nhà sinh học chỉ lưu tâm đến phần chuyên môn liên quan đến việc hủy diệt sự sống. Trong các phòng thí nghiệm rộng rãi của Bộ Hòa Bình và tại các trại thí nghiệm ẩn trong rừng Ba Tây, trong sa mạc Úc Châu hay trên các đảo hẻo lánh vùng Nam Cực, hàng toán chuyên viên làm việc không biết mệt. Có người chỉ lo kế hoạch hóa việc phối hợp tiếp vận các cuộc chiến tương lai, người thì nghĩ cách cho bom lửa càng ngày càng lớn hơn, cho chất nổ càng ngày càng mạnh hơn, cho vỏ binh khí càng ngày càng khó xuyên qua hơn; có người tìm kiếm chất hơi mới lạ sát sinh hữu hiệu hơn, hay chất độc dễ tan có thể sản xuất được đủ nhiều để tiêu hủy cây cối của các lục địa, hay giống mầm miễn dịch chống mọi kháng thể; còn kẻ gắng chế tạo một loại xe có thể đi được dưới đất giống như tàu ngầm dưới nước, hay một loại tàu bay không phụ thuộc căn cứ như thuyền buồm; thêm kẻ nghiên cứu ngay cả những khả năng xa vời như tập trung ánh mặt trời qua thấu kính treo trong không gian cách trái đất hàng ngàn cây số, hay gây nên những vụ động đất và sóng thần nhân tạo bằng cách đụng vào nhiệt độ trong lòng địa cầu.

https://thuviensach.vn

Nhưng không bao giờ một dự án trên nào đi tới giai đoạn thực hiện, và không một trong ba siêu quốc nào dẫn đầu được hai nước kia một cách rõ rệt. Điều đáng kể là cả ba đã có với bom nguyên tử một binh khí mạnh hơn bất cứ khí giới nào có thể được phát minh bởi các cơ quan nghiên cứu hiện hữu. Mặc dầu Đảng, theo thói quen, nhận sáng chế về mình, bom nguyên tử xuất hiện lần đầu tiên khá sớm, vào những năm bốn mươi, và được sử dụng trên đại quy mô khoảng mười năm sau. Vào thời đó hàng trăm trái bom được đổ xuống các trung tâm kỹ nghệ, đặc biệt tại Âu Nga, Tây Âu và Bắc Mỹ. Kết quả các nhóm cầm quyền mọi nước nhận thức rằng thêm vài trái bom nguyên tử nữa là xã hội có tổ chức tức quyền thế của họ sẽ kết thúc. Cho nên sau đó, tuy không có thoả ước chính thức nào được nhắc tới, không còn sự thả bom nguyên tử nữa. Cả ba cường quốc chỉ tiếp tục sản xuất bom nguyên tử để trữ, phòng cơ hội quyết định mà họ tin sớm muộn gì cũng sẽ đến. Và trong khi chờ đợi chiến thuật gần như không biến chuyển suốt ba bốn chục năm. Trực thăng được dùng nhiều hơn trước, phi cơ oanh tạc được thay thế bởi tạc đạn tự phóng, và chiếc tàu chiến mỏng mảnh nhường chỗ cho Pháo Đài Nổi; nhưng ngoài ra có ít tiến triển. Xe tăng, tàu ngầm, ngư lôi, ngay cả súng ống lựu đạn vẫn được dùng. Và bất kể những cuộc tàn sát bất tận được phóng sự trên báo chí và máy truyền hình, những trận đánh tuyệt vọng kiểu thời các cuộc chiến trước, trong đó hàng trăm ngàn hay cả hàng triệu người bị giết trong vài tuần, không bao giờ tái diễn.

Không một trong ba siêu quốc nào dám toan tính một thao lược có nguy đưa đến một sự thất bại trầm trọng. Nếu có một cuộc tác chiến lớn, thông thường đó là một vụ đột kích chống đồng minh. Chiến thuật mà cả ba siêu quốc theo hay tự dối là theo y hệt nhau. Kế hoạch là vừa đánh vừa mặc cả, vừa tấn công lừa đúng lúc, cốt chiếm hữu một chuỗi căn cứ bao vây trọn vẹn một nước chư hầu địch, để rồi ký thỏa hiệp với địch và sống hòa thuận với họ đủ lâu năm để ru ngủ được lòng nghi kỵ của họ. Trong khi đó hỏa tiễn chứa bom nguyên tử được tập trung tại các điểm chiến lược; sau cùng các hỏa tiễn sẽ được bắn cùng một lúc với những hậu quả tàn phá mạnh đến nỗi sự trả đũa không thể có được. Lúc đó sẽ là lúc ký một hiệp ước với cường quốc còn lại, trong khi chuẩn bị một cuộc tấn công khác. Khỏi cần phải nói, mưu lược trên chỉ là một giấc mơ ban ngày, không thể thực hiện được. Lại nữa, không hề có một trận đánh nào xảy ra ngoài các vùng tranh giành quanh Xích Đạo và Bắc Cực: không bao giờ thấy cử một cuộc xâm lấn đất địch nào. Điều này giải thích vì sao tại vài nơi, biên giới giữa các siêu quốc được định một cách độc đoán. Ví dụ, Âu Á có thể xâm chiếm dễ dàng các đảo Anh thuộc Âu Châu, mặt khác Đại Dương có thể đẩy biên giới tới sông Rhin hay tới tận sông Vistule. Nhưng làm thế hóa ra vi phạm nguyên tắc toàn vẹn văn hóa do mọi bên tuân theo dù không nói ra. Nếu Đại Dương phải chiếm đóng những vùng trước kia có tên là Pháp và Đức, cần phải hoặc tận sát dân cư các vùng đó, một công việc cụ thể ra rất khó khăn, hoặc đồng hóa một dân số khoảng một trăm triệu người gần ngang trình độ dân Đại Dương về mặt tiến triển kỹ thuật. Cả ba siêu quốc đều có vấn đề tương tự. Tối cần thiết cho cơ cấu của cả ba là không để cho dân tiếp xúc với người ngoại quốc trừ trong giới hạn đó là tù binh hay nô lệ da màu. Ngay đồng minh chính thức đương thời cũng luôn luôn bị ngờ vực là có ý đồ đen tối. Ngoài tù binh ra, thường dân không bao giờ được nhìn thấy người Âu Á hay Đông Á, họ còn bị cấm không được học ngoại ngữ. Nếu họ được phép tiếp xúc với người ngoại quốc họ sẽ khám phá ra rằng những người này giống hệt họ, rằng hầu hết những điều nói về dân ngoại quốc là lời nói dối. Thế giới niêm phong trong đó họ sống sẽ đổ vỡ, và lòng sợ hãi, nỗi oán thù và niềm tin nơi sự chính tâm của họ, được dựng làm nền tảng của luân lý, sẽ tan biến. Vì lẽ vậy, cả ba bên đều hiểu rằng dù Ba Tư, Ai Cập, Java hay Tích Lan có

https://thuviensach.vn

thay đổi chủ mấy lần đi nữa, không thể có chuyện xâm phạm ranh giới chính với bất cứ gì ngoài bom đạn.

Ngụ dưới những ý trên có một sự thể không bao giờ được nhắc tới, nhưng được hiểu ngầm và tôn theo: đó chính là sự điều kiện sống tại cả ba siêu quốc y hệt nhau. Tại Đại Dương triết thuyết đặc trưng có tên là Anh Xã, tại Âu Á nó được gọi là Tân Xích, và tại Đông Á nó có một tên Tàu thường được dịch là Tử Sùng nhưng có lẽ phải dịch là Kỷ Vong mới đúng. Công dân Đại Dương không được phép biết gì về nội dung hai chủ thuyết kia, nhưng được dạy phải ghê tởm những thuyết đó vì chúng man rợ, xúc phạm luân lý cùng lẽ thường tình. Thật ra khó phân biệt được ba triết thuyết ấy, và những chế độ do chúng dung dưỡng cũng chẳng khác biệt nhau chút nào. Nơi nào cũng một cơ cấu hình tháp, với một sự tôn thờ lãnh tụ gần ngang thiên thần, cùng một nền kinh tế xây dựng nhờ và cho chiến tranh liên tục. Cho nên ba siêu quốc không những không thể chinh phục được nhau, còn không có lợi lộc gì nếu làm thế. Ngược lại họ còn đánh nhau, họ còn nâng đỡ được nhau, như thể ba bó lúa. Và như thường lệ, nhóm lãnh đạo thuộc ba cường quốc vừa ý thức vừa không ý thức hành động của mình. Đời sống họ được dâng hiến cho sự chinh phục thế giới, nhưng họ cũng biết rằng chiến tranh cần phải tiếp tục không ngưng và không thắng lợi. Đồng thời sự không có mối nguy bị chinh phục nuôi dưỡng sự chối bỏ thực tế, và điều này là đặc điểm của Anh Xã cùng các ý hệ địch. Đến đây cần phải nhắc lại điều đã nói ở trên, rằng vì trở thành liên tục chiến tranh đã hoàn toàn biến tính.

Thời xưa, chiến tranh, gần như theo định nghĩa, là một tình trạng sớm muộn gì cũng kết liễu, thường sau một cuộc thắng lợi hay thất bại không thể chối cãi. Cũng trong quá khứ, chiến tranh là một trong những phương tiện khiến xã hội loài người giữ liên lạc với thực tế thể chất. Các nhà lãnh đạo các thời đều muốn ép môn đồ chấp nhận một thế giới quan lệch lạc, nhưng họ không dám khuyến khích ảo tưởng nào có xu thế làm hại hiệu lực quân sự. Sự thất bại còn có nghĩa là sự mất độc lập hay một hậu quả bất hảo khác, việc phòng ngừa thất bại còn được coi trọng. Sự kiện thể chất không thể bị bỏ quên. Trong triết thuyết, trong tôn giáo, trong luân lý hay trong chính trị, hai cộng hai có thể thành năm, nhưng khi phác họa súng ống hay tàu bay, hai với hai phải là bốn. Các quốc gia vô hiệu sớm muộn gì cũng bị xâm chiếm, và sự tranh thủ hiệu quả đối nghịch với ảo tưởng. Lại nữa, muốn có hiệu năng cần phải biết học hỏi quá khứ, tức phải có một ý niệm đúng về sự kiện đã xảy ra trong quá khứ. Dĩ nhiên, báo chí và sách vở luôn luôn bị tô điểm hay thiên vị, nhưng sự giả mạo kiểu được thực hiện ngày nay không thể có. Chiến tranh là một cách bảo toàn chắc chắn óc lành mạnh, và trong chừng mực nó liên quan đến giai cấp lãnh đạo, nó có lẽ là cách bảo toàn hệ trọng nhất. Khi chiến tranh có thắng có bại, không một giai cấp lãnh đạo nào có thể hoàn toàn vô trách nhiệm.

Nhưng khi chiến tranh trở thành thực sự liên tục, nó thôi nguy hiểm. Khi chiến tranh liên tục, không còn nhu cầu quân sự. Sự tiến bộ kỹ thuật có thể ngưng, và những sự kiện sờ sờ nhất có thể bị chối bỏ hay coi thường. Như chúng ta đã thấy, những công cuộc nghiên cứu đáng được gọi là khoa học vẫn được theo đuổi vì mục tiêu chiến tranh, nhưng đấy vốn là một thứ mộng ban ngày, và sự bất trưng kết quả nghiên cứu không quan trọng. Hiệu suất, ngay cả hiệu suất quân sự, không còn được cần đến. Không có gì có hiệu năng tại Đại Dương ngoài Cảnh Sát Tư Tưởng. Vì không một trong ba siêu quốc nào có thể bị chinh phục, mỗi siêu quốc thực ra là một vũ trụ riêng biệt trong đó hầu như mọi loạn ý có thể yên hành. Thực tế chỉ có áp lực qua những nhu cầu của đời sống hàng ngày — nhu cầu ăn uống, có chỗ trú ngụ và có quần áo mặc, tránh nuốt thuốc độc hay bước qua cửa sổ một tầng lầu cao, đại loại như vậy. Giữa cái sống và cái

https://thuviensach.vn

chết, giữa thú vui thể xác và nỗi đau thể xác, vẫn có một sự khác biệt, nhưng chỉ thế thôi. Bị cắt đứt mọi liên lạc với thế giới bên ngoài và với quá khứ, công dân Đại Dương giống như một người ở trong không gian liên tinh, không có cách nào biết được hướng nào ở trên, hướng nào ở dưới. Lãnh tụ của một nước như vậy có quyền chuyên chế hơn vua chúa Ai Cập và La Mã nhiều. Họ bắt buộc phải tránh không để môn đồ của họ chết đói đông đảo tới mức phiền phức, và họ bó buộc phải giữ một trình độ kỹ thuật quân sự thấp ngang địch thủ của họ; nhưng một khi điều kiện tối thiểu đó được thỏa mãn, họ có thể bóp méo thực tế thành bất cứ hình thù gì tùy ý họ.

Chiến tranh, vì lẽ vậy, nếu được xét theo tiêu chuẩn của các cuộc chiến xưa, chỉ là một sự lừa bịp. Nó tựa như các cuộc đấu giữa những động vật nhai lại có cặp sừng mọc theo một góc cạnh đặc biệt khiến chúng không thể gây thương tích cho nhau. Nhưng dù nó không thật, nó không phải là vô nghĩa lý. Nó nuốt đi thặng số hàng tiêu thụ, và giúp sự phòng giữ không khí tinh thần cần thiết cho một xã hội có giai cấp. Chiến tranh, chúng ta sẽ thấy, hiện nay là một vấn đề nội bộ thuần túy. Trong quá khứ, dù phải công nhận quyền lợi chung của họ và vì thế phải giới hạn sự tàn phá của chiến tranh, các nhóm lãnh đạo của mọi nước đánh nhau thực sự, và kẻ thắng trận bao giờ cũng cướp phá kẻ thua trận. Ngày nay của chúng ta, họ không đánh nhau chút nào. Mỗi nhóm lãnh đạo giao chiến chống chính dân mình, và mục đích của chiến tranh không phải là xâm chiếm lãnh thổ hay ngăn chặn sự xâm lăng đó, mà là giữ cho cơ cấu xã hội được nguyên vẹn. Danh từ "chiến tranh", đâm vì thế mà lệch lạc. Có lẽ muốn đúng phải nói rằng, vì chiến tranh trở thành liên tục, nó đã thôi tồn tại. Áp lực đặc biệt của nó trên con người từ thời Tân Thạch Khí tới đầu thế kỷ hai mươi đã biến mất và được thay thế bởi một thứ khác hẳn. Hậu quả sẽ tương tự nếu ba siêu quốc, thay vì đánh nhau, thỏa thuận sống vĩnh viễn hòa bình với nhau, không nước nào bị xâm phạm trong ranh giới của mình. Vì trong trường hợp này, mỗi nước vẫn là một vũ trụ tự bế tỏa, mãi mãi thoát khỏi ảnh hưởng đánh thức tỉnh của mối nguy bên ngoài. Một cuộc hòa bình thực sự trường tồn sẽ y hệt một cuộc chiến tranh vĩnh cửu. Điều này — tuy phần lớn Đảng viên hiểu nó theo một nghĩa hẹp hòi — là thâm ý của khẩu hiệu Đảng: Chiến tranh là hòa bình.

Winston ngưng đọc một lúc. Đâu đó ngoài xa một trái bom lửa gầm lên. Cảm giác sung sướng được ở một mình với một quyển sách cấm, trong một căn phòng không có máy truyền hình, không tiêu tan. Cô độc và an toàn là những cảm giác thuộc thể xác, lẫn lộn sao đó với sự mệt mỏi của tinh thần anh, với sự êm ái của chiếc ghế và thoáng gió nhẹ từ cửa sổ đùa trên má anh. Quyển sách thôi miên anh, hay đúng hơn nó làm anh yên tâm. Theo lẽ ra, nó không cho anh biết điều gì mới lạ, nhưng phần quyến rũ chính ở đó. Nó nói lên điều anh đã nói nếu anh sắp xếp được thành trật tự những tư tưởng tản mát của anh. Nó là sản phẩm của một trí óc giống như óc anh nhưng mạnh mẽ hơn nhiều, có phương pháp hơn và ít sợ sệt hơn. Những sách hay nhất, anh nhận thấy, là những quyển nói ra những điều mình đã biết. Anh vừa giở lại chương I thì anh nghe thấy tiếng chân Julia trên cầu thang và anh vụt ra khỏi ghế để đón nàng. Nàng đặt túi dụng cụ nâu xuống sàn rồi lao mình vào tay anh. Đã hơn một tuần hai người chưa gặp lại nhau.

"Anh đã nhận được quyển sách," anh nói khi hai người buông nhau ra.

"Ồ, anh có nó rồi ư ? Tốt," nàng không mấy hứng thú đáp, rồi ngay tức thì nàng ngồi xuống cạnh lò dầu làm cà phê.

Họ không nhắc lại vấn đề trước khi nằm với nhau trên giường được nửa tiếng. Khí chiều đủ ấm để bỏ lật khăn phủ giường lên. Từ dưới nhà vẳng lên tiếng hát quen thuộc và tiếng giầy ống

https://thuviensach.vn

cọ trên đá lát. Người đàn bà có bắp tay đỏ mà Winston thấy mặt bữa đầu tiên tới đây gần như đóng đinh ngoài sân. Cơ hồ không có ngày giờ nào bà ta không đi đi lại lại giữa chậu giặt và giây phơi áo, luân phiên hết bỏ kẹp vào miệng ngậm lại cất lên tiếng hát lả lơi. Julia đã nằm nghiêng mình lại và sắp thiếp ngủ. Anh với tay lấy quyển sách đang lê trên sàn và ngồi tựa vào đầu giường.

"Mình phải đọc quyển này," anh nói. "Cả em nữa. Hội viên Hội Tình Thân nào cũng phải đọc nó."

"Anh đọc đi," nàng nhắm mắt nói. "Đọc to vào. Đó là cách hay nhất. Rồi có gì anh giảng dần cho em."

Kim đồng hồ đánh số sáu, có nghĩa là mười tám. Họ còn ba bốn giờ nữa. Anh kẹp quyển sách vào đầu gối và bắt dầu đọc:

Chương I: Dốt nát là sức mạnh

Trải qua lịch sử và có lẽ từ thời Tân Thạch Khí, có ba hạng dân trên thế giới, Thượng Lưu, Trung Lưu và Hạ Lưu. Có nhiều cách phân chia ba hạng ấy, chúng có vô số tên khác nhau và tổng số mỗi hạng cũng như thái độ của hạng này đối với hạng kia thay đổi từ thời này qua thời khác: nhưng cơ cấu cốt yếu của xã hội không bao giờ biến chất. Ngay cả sau các vụ nổi loạn lớn và các vụ đổi thay tưởng như không thể cải hồi, cơ cấu cũ bao giờ cũng được tái lập, y như một con quay hồi chuyển luôn luôn trở về trạng thái quân bình, dù có bị đẩy xa về phía nào chăng nữa.

"Julia, em còn thức không ?" Winston hỏi.

"Còn, anh yêu, em đang nghe anh. Anh đọc tiếp đi. Tuyệt lắm."

Anh tiếp tục đọc:

Chủ đích của ba hạng hoàn toàn không thể hợp nhau. Chủ đích của Thượng Lưu là giữ mình ngồi tại chỗ. Chủ đích của Trung Lưu là đổi chỗ với Thượng Lưu. Chủ đích của Hạ Lưu, khi họ có chủ đích — vì một đặc điểm thường trực của Hạ Lưu là họ bị khổ dịch đè ép quá độ, họa chừng mới ý thức được điều gì nằm ngoài đời sống hàng ngày của họ — là hủy bỏ mọi sự phân biệt và thành lập một xã hội trong đó mọi người sẽ ngang nhau. Cho nên, trải qua lịch sử một cuộc đấu tranh không đổi bản sắc diễn đi diễn lại không ngừng. Hàng thời kỳ dài, Thượng Lưu tưởng như cầm quyền yên ổn, nhưng chẳng sớm thì muộn cũng tới lúc họ mất hoặc niềm tự tín hoặc khả năng cai trị hữu hiệu, hoặc cả hai. Rồi sau đó, họ bị Trung Lưu lật đổ, nhờ giới này kết nạp được Hạ Lưu bằng cách giả vờ tranh đấu cho tự do và công lý. Vừa đạt được mục tiêu, Trung Lưu gạt liền Hạ Lưu cho họ về địa vị tôi đòi cũ, và chính họ biến thành Thượng Lưu. Tiếp đó, một giới Trung Lưu mới tách hiện từ một trong hai giới kia hay từ cả hai, và cuộc tranh đấu bắt đầu trở lại. Trong ba giới chỉ có Hạ Lưu là không bao giờ thành công, dù một cách tạm thời, trong việc đeo đuổi chủ đích. Thật quá ngoa nếu nói rằng trải qua lịch sử không hề có một sự tiến bộ cụ thể nào. Ngay ngày nay, đương lúc suy thời, thường dân có một đời sống vật chất khá hơn thường dân mấy thế kỷ trước. Nhưng không một sự tăng sản, một sự thuần phong, một cuộc cải cách hay một cuộc cách mạng nào xích lại gần nổi hơn một ly sự bình đẳng giữa con người. Theo quan điểm của Hạ Lưu, không một sự thay đổi nào có nghĩa nhiều hơn một sự thay đổi tên cho quan thầy họ.

https://thuviensach.vn

Vào khoảng cuối thế kỷ mười chín, tính hồi quy của mô hình trên đã trở thành hiển nhiên đối với nhiều quan sát viên. Vì thế thời đó nẩy ra vài phái tư tưởng gia giải thích lịch sử như một quá trình tuần hoàn, và đòi chứng minh sự bất bình đẳng là một luật đời bất di bất dịch. Thuyết này dĩ nhiên lúc nào cũng có kẻ tán đồng, nhưng có một sự thay đổi hữu ý trong cách nó được phô trình ngày nay. Thuở xưa, sự cần có một xã hội có giai cấp là chủ thuyết đặc thù của Thượng Lưu. Nó được giảng dạy bởi vua chúa và quý tộc cùng các giáo sĩ, luật gia và đồng bọn là những kẻ ăn bám họ, và nó được xoa dịu bởi những lời hứa về sự bù trừ trong một thế giới tưởng tượng bên kia nấm mồ. Còn Trung Lưu, đương khi họ tranh quyền, bao giờ họ cũng dùng những danh từ như tự do, công lý, tình thân. Song ngày nay, khái niệm tình thân giữa loài người bắt đầu bị tố cáo bởi những kẻ chưa ở địa vị chỉ huy nhưng chỉ hy vọng sớm có địa vị đó. Trong quá khứ, Trung Lưu làm cách mạng dưới ngọn cờ bình đẳng, lật đổ được bạo quyền cũ tức thì họ lập một tân bạo chính. Các giới Trung Lưu mới thực ra tuyên bố trước bạo chính của họ. Chủ thuyết xã hội, vì xuất hiện vào đầu thế kỷ mười chín và là đốt cuối của một mạch tư tưởng bắt nguồn từ những cuộc nổi loạn của dân nô lệ thời thượng cổ, hãy còn bị thâm nhiễm bởi Trí Không Tưởng đời xưa. Nhưng trong các dị thuyết xã hội xuất hiện từ khoảng 1900 trở đi, mục đích thiết lập tự do và bình đẳng càng ngày càng bị công khai từ bỏ. Các phong trào mới xuất hiện vào giữa thế kỷ hai mươi như Anh Xã tại Đại Dương, Tân Xích tại Âu Á, Tử Sùng, theo danh từ thông dụng, tại Đông Á, có mục đích rõ ràng là lưu truyền sự vô tự do và bất bình đẳng. Những phong trào mới này dĩ nhiên sinh trưởng trên các phong trào cũ và có khuynh hướng giữ lại tên cũ và hâm mộ bằng đầu lưỡi chủ thuyết cũ. Nhưng tất cả đều có mục tiêu chặn đứng sự tiến bộ và kết đọng lịch sử tại lúc đã chọn. Quả lúc lắc quen thuộc của đồng hồ được cử động một lần nữa rồi phải ngưng bặt. Như thường lệ, Thượng Lưu sẽ bị Trung Lưu lật đổ và Trung Lưu sẽ trở thành Thượng Lưu; nhưng lần này, nhờ biết chiến thuật, Thượng Lưu sẽ duy trì được vĩnh viễn địa vị.

Các chủ thuyết nổi lên một phần vì sự tích tụ của kiến thức sử học và sự trưởng thành của ý nghĩa lịch sử không có trước thế kỷ mười chín. Ngày nay sự vận hành chu kỳ của lịch sử dễ hiểu hay có vẻ dễ hiểu; và nếu hiểu được nó, có thể biến hóa được nó. Nhưng nguyên nhân ngầm chính là ngay từ đầu thế kỷ hai mươi mộng bình đẳng giữa con người có thể đạt được nhờ kỹ thuật. Thực thì con người vẫn không bình đẳng về khiếu bẩm sinh, và sự bắt buộc phải phân công theo chuyên môn khiến người này được ưu đãi hơn người kia; nhưng sự phân biệt giai cấp và sự khác biệt lớn về tài sản không còn thật sự cần thiết nữa. Thuở xa xưa, sự phân chia giai cấp không những không thể tránh được mà còn là điều mong muốn. Bất bình đẳng là giá phải trả cho nền văn minh. Tuy nhiên, với sự phát triển của ngành sản xuất máy móc, vấn đề biến đổi. Dù con người vẫn còn cần phải làm những công việc khác nhau, không còn nhu cầu bắt họ sống theo mức xã hội và kinh tế khác nhau. Cho nên, theo quan điểm của các nhóm mới sắp nắm chính quyền, sự bình đẳng không còn là một lý tưởng để đeo đuổi nữa, mà là một mối nguy phải tránh. Vào những thời buổi ban sơ hơn, khi trên thực tế không thể có một xã hội công bình và an lành, tin vào đó rất dễ. Ý niệm về một thiên đàng trần tục trong đó con người chung sống trong tình huynh đệ không cần luật lệ và không phải cực nhọc đã ám ảnh nhân trí trong hàng ngàn năm. Và mộng tưởng đó đã có một ảnh hưởng rõ rệt, ngay cả trên những nhóm đã lợi dụng được các biến chuyển lịch sử. Các thừa kế của những cách mạng Pháp, Anh, Mỹ đã tin một phần vào chính lời tuyên bố của họ về nhân quyền, tự do ngôn luận, bình đẳng trước pháp luật, và đã cả cho phép hành động của họ bị chi phối bởi những lý tưởng đó. Nhưng vào thập niên thứ tư của thế kỷ hai mươi, mọi trào lưu tư tưởng chính trị đâm ra độc đoán. Thiên đàng trần

https://thuviensach.vn

tục mất uy tín đúng lúc có thể thực hiện được nó. Chính thuyết mới nào, dưới tên nào chăng nữa, cũng quay về cấp bậc và tập hợp. Và trong phối cảnh nặng nề chung xảy ra khoảng 1930, những biện pháp đã bị bỏ từ lâu, có khi từ hàng trăm năm — như bỏ tù không cần xử, dùng tù binh làm nô lệ, hành hình công cộng, tra tấn để lấy khẩu cung, dùng con tin, di đày quần chúng — không những trở thành thông thường, còn được chấp nhận và bênh vực bởi những kẻ tự cho mình là sáng suốt tiến bộ.

Phải sau gần mười năm ngoại chiến, nội chiến, cách mạng và phản cách mạng tại khắp nơi trên thế giới, Anh Xã và địch thủ mới lộ diện là chính thuyết tác toàn. Nhưng chúng đã được báo hiệu bởi một vài chế độ, thường được gọi là chế độ cực quyền, xuất hiện cũng vào thế kỷ hai mươi nhưng sớm hơn, và những đường nét chính của thế giới sẽ nhô khỏi cảnh hỗn độn đã được thấy rõ từ lâu. Loại dân nào sẽ cai trị thế giới cũng đã thấy được rõ. Tân quý tộc phần lớn gồm các viên chức, khoa học gia, kỹ thuật gia, trưởng nghiệp đoàn, chuyên viên quảng cáo, xã hội học gia, giáo sư, ký giả và chính trị gia chuyên nghiệp. Những người này, xuất thân từ giai cấp công nhân trung lưu và thượng đẳng giai cấp thợ thuyền, đã được đào tạo và tập họp bởi thế giới bạc bẽo của kỹ nghệ độc quyền và trung ương tập quyền. So với đồng nghiệp họ thuở xưa, họ ít tham hơn, ít bị cám dỗ bởi sự xa hoa hơn, ham quyền lực thuần túy hơn, và trên hết ý thức hơn những điều họ làm cùng quyết tâm đàn áp đối lập hơn. Sự khác biệt này là điểm chủ yếu. Sánh với cảnh ngày nay, mọi bạo quyền trong quá khứ đều thiếu nhẫn tâm và không hữu hiệu. Các nhóm cầm quyền xưa luôn luôn có phần bị tiêm nhiễm bởi tư tưởng tự do, và vui lòng thả lỏng khắp nơi, chỉ xét đến hành động công khai mà bất kể những ý nghĩ của dân họ. Ngay giáo hội Công Giáo thời Trung Cổ cũng tỏ ra khoan dung theo tiêu chuẩn hiện đại. Một phần lý do là thuở xưa không một chính quyền nào có khả năng quản thúc thường trực công dân mình. Song le, sự phát minh ra máy in khiến sự thao tác dư luận dễ dàng hơn, phim ảnh và máy phát thanh làm diễn trình đó tiến xa hơn nữa. Với sự phát triển máy truyền hình và sự tiến bộ kỹ thuật cho phép vừa thâu vừa phát trên một chiếc máy, đời sống riêng tư kết thúc. Mỗi công dân, hay ít nhất mỗi công dân đủ quan trọng để đáng được giám thị, có thể bị đặt hai mươi tư tiếng mỗi ngày dưới sự soi mói của cảnh sát và trong lời tuyên truyền của nhà chức trách, trong khi các ngõ thông tin khác bị đóng kín. Lần đầu tiên ngày nay, có thể áp đặt không những lòng hoàn toàn phục tùng ý muốn nhà nước, mà cả sự đồng quan điểm trọn vẹn về mọi vấn đề.

Sau thời cách mạng vào những năm năm mươi, sáu mươi, xã hội kết hợp lại, vẫn như bao giờ, thành Thượng Lưu, Trung Lưu và Hạ Lưu. Nhưng giới Thượng Lưu mới, khác với tiền nhân, không hành động theo linh tính mà biết phải làm gì để bảo vệ địa vị. Đã từ lâu người ta nhận thức rằng nền tảng vững chãi nhất của chế độ quả đầu là chủ nghĩa tập thể. Tài sản và đặc quyền dễ được bảo vệ nhất khi chúng thuộc quyền sở hữu chung. Sự gọi là "bãi bỏ quyền sở hữu tư" xảy ra vào những năm giữa thế kỷ, thật ra, có nghĩa là tập trung quyền sở hữu vào ít tay hơn trước: nhưng với sự khác biệt là các sở hữu chủ mới là một nhóm thay vì một đám tư nhân. Về mặt cá thể, không một Đảng viên nào chiếm hữu gì, trừ vài vật dụng riêng không đáng kể. Về mặt tập thể Đảng chiếm hữu mọi thứ tại Đại Dương, vì Đảng kiểm soát mọi thứ, và tùy nghi sử dụng các sản phẩm. Vào những năm sau Cách Mạng, Đảng có thể bước vào địa vị lãnh đạo mà không gặp sự đối kháng nhờ toàn thể quá trình được miêu tả như một cuộc tập thể hóa. Đã tự bao giờ có sự thừa nhận rằng nếu giai cấp tư bản bị cướp quyền sở hữu, Xã Hội Chủ Nghĩa thế nào cũng nối tiếp: và không chối cãi được, dân tư bản đã bị truất hết tài sản. Các xưởng, mỏ, đất, nhà, xe — mọi thứ đã được tước khỏi tay họ: và vì những thức đó không còn là tài sản tư, nó phải là của công. Anh Xã, vì xuất phát từ phong trào xã hội và thừa kế ngữ cú rỗng của nó, đã

https://thuviensach.vn

thực ra thi hành điều chính của chương trình xã hội; với kết quả đã thấy và định trước là sự bất bình đẳng kinh tế trở thành vĩnh viễn.

Nhưng những vấn đề lưu truyền một xã hội có cấp bậc sâu xa hơn thế. Chỉ có bốn cách khiến một nhóm lãnh đạo mất quyền. Hoặc họ bị chinh phục bởi ngoại lai, hoặc họ cai trị thiếu hiệu quả đến nỗi quần chúng bị kích động nổi loạn, hoặc họ để cho một giới Trung Lưu mạnh và bất mãn thành hình, hoặc họ mất tự tín và ý chí cai trị. Những lý do này không có tác dụng đơn độc, và theo thường lệ cả bốn đều góp mặt ít nhiều. Giai cấp lãnh đạo nào có thể phòng ngừa được cả bốn trường hợp trên có thể cầm quyền mãi mãi. Tận cùng yếu tố quyết định chính là thái độ tinh thần của giai cấp lãnh đạo.

Sau giữa thế kỷ hiện tại, mối nguy đầu thật ra đã biến mất. Trên thực tế, nước nào trong ba cường quốc đang chia nhau thế giới cũng không thể bị xâm chiếm nổi, và chỉ có thể bị chinh phục nhờ sự biến đổi dần dần dân số, một điều mà một chính phủ có quyền rộng rãi tránh được dễ dàng. Mối nguy thứ hai cũng chỉ là một mối nguy trên lý thuyết. Quần chúng không bao giờ tự động chống đối, và họ không bao giờ nổi loạn vì bị áp bức. Quả vậy, họ còn không được phép có tiêu chuẩn để so sánh, họ còn không bao giờ ý thức được sự họ bị ức hiếp. Những vụ khủng hoảng kinh tế thuở xưa hoàn toàn không có tính tất yếu và bây giờ không được phép xảy ra, còn nhiều cuộc hỗn độn khác mạnh chẳng kém có thể và đã có nhưng không có hậu quả chính trị bởi không có cách nào nói lên sự bất mãn. Về vấn đề sản xuất dư thừa, tiềm tàng trong xã hội của chúng ta từ khi kỹ thuật máy móc phát triển, nó được giải quyết bằng mẹo chiến tranh liên tục (xem chương III), một mánh khóe còn có ích lợi khép tinh thần dân chúng vào mức cần thiết. Cho nên, theo quan điểm của những nhà lãnh đạo của chúng ta, những mối nguy thật tình đáng kể là sự tách hợp của một nhóm dân mới có khả năng, không được dùng đúng sức và ham quyền, cùng sự sinh trưởng của óc tự do và hoài nghi trong chính hàng ngũ họ. Có thể nói, vấn đề liên quan đến giáo dục. Đó là làm sao không ngưng uốn nắn tâm thức của cả nhóm chỉ huy lẫn nhóm thừa hành đông đảo ở dưới. Tâm thức quần chúng chỉ cần bị ảnh hưởng một cách tiêu cực thôi.

Biết bối cảnh trên, có thể suy ra nếu chưa rõ, cơ cấu tổng quát của xã hội Đại Dương. Trên đỉnh cao của kim tự tháp là Bác. Bác không thể sai lầm và đầy uy lực. Mỗi thành công, mỗi thành quả, mỗi thắng lợi, mỗi khám phá khoa học, mọi hiểu biết, mọi khôn ngoan, mọi hạnh phúc, mọi đức tính, được coi như xuất từ sự hướng dẫn và gợi hứng của Bác. Chưa ai nhìn thấy Bác bao giờ. Bác là một khuôn mặt trên biển tường, một tiếng nói trong máy truyền hình. Chúng ta có thể khá chắc rằng Bác không bao giờ chết, còn Bác sinh ngày nào là một điểm rất khó nhất quyết. Bác là trá hình được Đảng chọn để tự trình diện với thế giới. Nhiệm vụ của Bác cốt là thành tiêu điểm cho tình yêu, hận thù và sùng kính là những cảm xúc dễ hướng về một cá nhân hơn là về một tổ chức. Dưới Bác là Đảng Trong, với số thành viên giới hạn đến sáu triệu, hay không đến hai phần trăm tổng số dân Đại Dương. Dưới Đảng Trong là Đảng Ngoài, có thể được coi là tay chân nếu Đảng Trong được mô tả như khối óc của nhà nước. Dưới hơn là đám quần chúng đần độn mà chúng ta quen gọi là "dân đen", gần khoảng tám mươi nhăm phần trăm dân số. Theo danh từ dùng trong đoạn phân loại trên, dân đen là Hạ Lưu: còn đám dân nô lệ ở vùng đất Xích Đạo, luôn luôn qua hết tay kẻ chinh phục này đến tay kẻ chinh phục kia, họ không phải là một phần tử thường trực hay thiết yếu của cơ cấu.

Trên nguyên tắc, sự thuộc thành phần ba giới không theo cha truyền con nối. Theo lý thuyết con của thành viên Đảng không sinh ra thuộc Đảng Trong. Sự gia nhập chi Đảng nào cũng qua

https://thuviensach.vn

một cuộc thi cử vào lúc mười sáu tuổi. Không có sự kỳ thị chủng tộc hay ưu thế của một tỉnh này trên tỉnh kia. Dân Do Thái, dân da đen, dân Nam Mỹ thuần chủng thổ dân, được giữ chức vụ tối thượng trong Đảng, và quản trị viên của vùng nào bao giờ cũng được chọn trong dân cư vùng đó. Không tại một phần Đại Dương nào dân chúng có cảm tưởng mình bị đô hộ và cai trị từ một thủ đô xa xăm. Đại Dương không có thủ đô và vị nguyên thủ quốc gia không ai biết ở đâu. Trừ việc Anh ngữ là thông ngôn chính và Ngôn Mới là ngôn ngữ chính thức, Đại Dương không trung ương tập quyền chút nào. Những người lãnh đạo không gắn bó với nhau vì máu mủ mà vì sự tán đồng một chủ nghĩa chung. Quả thì xã hội của chúng ta phân tầng và phân tầng một cách rất khắt khe, thoạt nhìn tưởng theo phép cha truyền con nối. Sự di động giữa các đoàn thể khác nhau ít xảy ra hơn dưới thời tư bản hay cả dưới thời tiền kỹ nghệ. Giữa hai chi Đảng có một chút trao đổi nhưng chỉ vừa đủ để bảo đảm sự loại trừ kẻ yếu kém khỏi Đảng Trong, và sự vô hại hóa đảng viên Đảng Ngoài có tham vọng bằng cách cho họ lên chức. Trong thực hành, dân đen không được phép thi đậu vào Đảng. Những người có khiếu nhất trong đám họ, có thể biến thành ổ bất mãn, bị Cảnh Sát Tư Tưởng điểm mặt và trừ khử, thế thôi. Nhưng sự thể này không nhất thiết phải vĩnh viễn, và cũng không phải là một vấn đề nguyên tắc. Đảng không phải là một giai cấp theo nghĩa xưa. Đảng không nhằm truyền quyền cho con cái mình vì chúng là con cái; và nếu không có cách nào khác để giữ những người có khả năng nhất nơi tột đỉnh, Đảng rất sẵn sàng tuyển lựa cả một thế hệ mới từ hàng ngũ dân đen. Trong những năm mấu chốt, sự Đảng không phải là một tổ chức di truyền đã có công dụng làm tê liệt phe đối lập. Thứ đảng viên xã hội cũ, được huấn luyện để chống đối cái gọi là "đặc quyền giai cấp", tin rằng cái gì không được di truyền không thể bền lâu. Họ không hiểu rằng sự liên tục của một nhóm trùm đầu không cần có thể chất, họ không ngẫm rằng các giới quý tộc kế tập luôn luôn chóng tàn, trong khi những tổ chức dưỡng tuyển như giáo hội Gia Tô kéo dài có khi cả trăm hay nghìn năm. Bản chất của phép quả đầu không phải là sự cha truyền con nối mà là sự dai dẳng của một thế giới quan và một lối sống do người chết áp người sống phải theo. Một nhóm chỉ đạo còn là một nhóm chỉ đạo nếu chỉ định được kẻ kế vị. Đảng không lo lưu truyền máu mủ của mình mà lo lưu truyền chính mình. Ai là kẻ nắm quyền không quan trọng, miễn cơ cấu đẳng cấp vẫn y nguyên.

Mọi tín ngưỡng, tập tục, sở thích, cảm xúc, thái độ tinh thần đặc trưng của thời chúng ta thực ra có phận sự giữ vững sự thần bí của Đảng và ngăn sự nhận thức thực chất của xã hội ngày nay. Hiện giờ sự phản kháng cụ thể hay bất cứ động tác chống đối sơ khởi nào cũng không thể có được. Từ dân đen không có gì đáng ngại. Để mặc họ yên, họ sẽ tiếp tục làm việc, sinh sản rồi chết, hết thế hệ này đến thế hệ kia, từ thế kỷ trước sang thế kỷ sau, không những không có xung lực phản kháng mà còn không có tư cách hiểu rằng thế giới có thể có bộ mặt khác. Họ chỉ có thể trở thành nguy hiểm nếu sự tiến bộ kỹ thuật công nghiệp buộc phải nâng cao trình độ giáo dục của họ; nhưng vì sự tranh đua quân sự và thương mại không quan hệ nữa, trình độ giáo dục quần chúng hiện nay suy giảm. Quần chúng có hay không có quan niệm gì bị coi như không đáng kể. Có thể để cho họ có tự do tư tưởng vì họ không có trí tuệ. Trái lại, nơi Đảng viên, không thể dung thứ một sự lệch lạc quan điểm nhỏ nhặt về một vấn đề tầm phào nhất nào.

Đảng viên sống từ lúc sinh ra tới lúc chết dưới mắt của Cảnh Sát Tư Tưởng. Ngay khi họ ở một mình, họ không bao giờ chắc được họ có một mình. Dù ở đâu chăng nữa, lúc ngủ hay lúc thức, khi làm việc hay nghỉ ngơi, trong bồn tắm hay trong giường, họ cũng có thể bị giám sát thình lình mà không được cảnh cáo và kbông được biết rằng mình đang bị dò xét. Tình giao hảo, thú giải trí, cách cư xử đối với vợ con, sắc mặt khi ở một mình, những lời lẩm bẩm trong giấc ngủ, cả những cử động đặc biệt của thân xác, việc gì của họ cũng bị quan sát tỉ mỉ. Không những

https://thuviensach.vn

bất cứ hành vi quả thật xấu nào của họ, mà bất cứ thái độ khác thường nào, dù nhỏ, bất cứ sự thay đổi thói quen nào, bất cứ điệu bộ bối rối nào, có thể là triệu chứng của một cuộc chiến đấu nội tâm, đều chắc chắn bị điều tra ra. Họ không có tự do chọn lựa bất cứ chiều hướng gì. Mặt khác, hành vi của họ không được luật pháp hay một bộ qui lệ cư xử định chế rõ ràng. Tại Đại Dương không có luật lệ. Những tư tưởng hay hành động chắc chắn đưa đến cái chết nếu bị bại lộ không bị chính thức cấm, và những cuộc thanh trừ vô tận, những vụ bắt bớ, tra tấn, bỏ tù và hóa hơi không bị bắt chịu như hình phạt của tội thực sự phạm phải, mà cốt tiêu diệt những kẻ có thể phạm tội khi nào đó trong tương lai. Đảng viên bắt buộc phải có không những lập trường đúng mà cả bản năng đúng. Nhiều tín điều và thái độ đòi hỏi nơi họ không bao giờ được tuyên bố trắng ra, và không thể phát biểu chúng mà không lột trần mâu thuẫn nội tại Anh Xã. Nếu Đảng viên là một kẻ chính thống tự nhiên (theo Ngôn Mới là một kẻ ý tốt), trong mọi trường hợp, không cần suy nghĩ, họ sẽ biết thế nào là lòng tin đúng hay cảm xúc mong muốn. Nhưng dù sao đi nữa, một sự huấn luyện tinh thần kỹ càng bắt đầu từ thuở thiếu thời tập trung quanh những danh từ Ngôn Mới như chặn tội, trắng đen, ý đôi, khiến họ không có khả năng suy nghĩ quá sâu xa về bất cứ vấn đề gì.

Đảng viên được trông đợi không có cảm xúc riêng tư và không ngớt hăng hái. Họ được kể như sống trong một sự cuồng nhiệt liên tục của hận thù đối với quân ngoại địch và nội phản, của niềm hân hoan chiến thắng, của sự tự hạ trước uy quyền và óc khôn ngoan của Đảng. Những sự bất mãn gây ra bởi nếp sống trơ trụi không thỏa ý của họ được quyết tâm hướng ra ngoài và được làm tan biến nhờ những kỹ xảo như Hai Phút Hận Thù, và những lập luận có thể đưa đến một thái độ ngờ vực hay phản nghịch bị bóp chết trước nhờ kỷ luật nội tâm sớm luyện đạt của họ. Chặng kỷ luật đầu tiên và đơn giản nhất, có thể được dạy cho trẻ nhỏ, có tên là chặn tội theo Ngôn Mới.Chặn tội chỉ năng khiếu dừng bặt, như thể do linh tính, trước ngưỡng cửa của một tư tưởng nguy hiểm. Nó bao gồm khả năng không tóm lấy những sự tương tự, không nhận thấy những sự sai lầm luận lý, không hiểu những lý lẽ giản dị nhất nếu chúng nghịch với Anh Xã, và chán ngán hay ghét bỏ bất cứ dòng tư tưởng nào có thể dẫn đến một hướng tà thuyết. Chặn tội, tóm lại, chỉ sự đần độn tự vệ. Nhưng ngu độn không đủ. Ngược lại, sự chính thống theo toàn nghĩa đòi hỏi một sự kềm chế diễn trình tư tưởng cá nhân trọn vẹn như sự kềm chế thân xác của người làm trò nhào lộn vặn vẹo. Xã hội Đại Dương tận cùng dựa trên niềm tin Bác có sức vạn năng và Đảng không thể lầm lẫn. Nhưng vì thực ra Bác không có sức vạn năng và Đảng có lầm lẫn, cần có một sự uyển chuyển dẻo dai từng giây từng phút trong việc bàn giải sự kiện. Bí quyết đây là trắng đen. Như nhiều danh từ Ngôn Mới, chữ này đồng thời có hai nghĩa trái ngược nhau. Áp dụng cho kẻ đối nghịch, nó chỉ cái thói trâng tráo nói đen thành trắng ngược với sự thể hiển nhiên. Áp dụng cho một Đảng viên nó chỉ một ý chí chính trực nói trắng thành đen khi kỷ luật Đảng đòi hỏi. Nhưng nó cũng chỉ khả năng tin rằng đen là trắng, và hơn nữa,biết rằng đen là trắng và quên đi sự mình đã từng tin ngược lại. Điều này đòi hỏi một sự xuyên tạc quá khứ liên tục thực hiện được nhờ hệ thống tư tưởng bao gồm mọi thứ được mệnh danh là ý đôi trong Ngôn Mới.

Sự xuyên tạc quá khứ cần thiết vì hai lý do, trong đó có môt lý do phụ, có thể nói là phòng ngừa. Lý do phụ là sự Đảng viên cũng như dân đen chịu đựng cảnh hiện tại một phần vì họ không có tiêu chuẩn để so sánh. Họ phải bị cắt khỏi quá khứ, hệt như họ phải bị cúp khỏi các nước ngoài, vì họ cần phải tin rằng họ sướng hơn tổ tiên họ, rằng mức tiện nghi vật chất trung bình luôn luôn lên cao. Nhưng lý do quan trọng hơn nhiều của sự tu chỉnh quá khứ là nhu cầu bảo vệ sự không thể lầm lẫn của Đảng. Không những chỉ vì các bài diễn văn, các bản thống kê,

https://thuviensach.vn

các tài liệu đủ loại luôn luôn cần được cập nhật hóa với mục đích chứng tỏ rằng các dự đoán của Đảng lúc nào cũng đúng. Mà cũng vì không bao giờ một sự thay đổi trong chủ thuyết hay đường lối chính trị nào có thể được chấp nhận. Bởi đổi ý hay đổi chính sách là thú nhận sự kém cỏi. Nếu ví dụ, Âu Á hay Đông Á (nước nào cũng được) là kẻ thù hôm nay, nước đó phải mãi mãi là kẻ thù. Và nếu sự kiện nói khác thì sự kiện phải bị sửa đổi. Thành thử lịch sử luôn luôn bị viết lại. Sự giả mạo hàng ngày quá khứ này, do Bộ Sự Thật đảm trách, cần thiết cho sự vững chắc của chế độ chẳng kém việc đàn áp và dò thám của Bộ Tình Yêu.

Tính đổi thay của quá khứ là trung căn của Anh Xã. Theo lập cứ, những sự kiện xảy ra trong quá khứ không có sự hiện hữu khách quan, chỉ tồn tại trong văn kiện hay ký ức con người. Quá khứ là điều gì tài liệu và ký ức đều thừa nhận. Và vì Đảng có toàn quyền kiểm soát mọi tài liệu cũng như toàn quyền kiểm soát trí óc Đảng viên, do đó quá khứ là điều gì Đảng khiến vậy. Kết quả cũng là mặc dầu quá khứ bị sửa đổi, nó không bao giờ biến chất trong bất cứ trường hợp nào. Vì khi nó đã được tái tạo dưới bất cứ hình thức nào theo nhu cầu đương thời, thuyết mới là quá khứ, và không một quá khứ nào khác đã từng được có bao giờ. Luận điệu này vẫn vững ngay khi, như thường xảy ra, cùng một sự kiện bị sửa đi sửa lại nhiều lần trong năm đến nỗi không thể nhận ra được. Lúc nào Đảng cũng nắm trong tay sự thật tuyệt đối, và hiển nhiên sự tuyệt đối không bao giờ khác nay. Ta sẽ thấy rằng sự kiểm soát quá khứ trên hết tùy thuộc sự huấn luyện trí nhớ. Khiến chắc mọi văn kiện trùng hợp với sự chính thống nhất thời chỉ là một hành động máy móc. Còn cần phải nhớ rằng sự kiện đã xảy ra theo cách muốn. Và nếu cần phải sắp lại kỷ niệm hay sửa lại văn kiện, cũng cần phải quên mình đã làm vậy. Phép quên đó có thể học được như bất cứ thuật tinh thần nào khác. Nó được luyện bởi phần lớn Đảng viên, và chắc chắn bởi hết những kẻ vừa thông minh vừa chính thống. Theo Ngôn Cũ nó được gọi một cách trắng trợn là "kiểm soát thực tế". Theo Ngôn Mới nó là ý đôi, tuy ý đôi có nghĩa rộng hơn thế.

Ý đôi chỉ khả năng giữ đồng thời trong tâm trí hai niềm tin trái nghịch nhau và chấp nhận cả hai. Nhà trí thức của Đảng biết ký ức của mình phải biến đổi theo chiều hướng nào; do đó họ biết họ đùa với thực tế, nhưng nhờ thi triển ý đôi họ cũng tự an lòng đã không xúc phạm thực tế. Quá trình này phải được ý thức kẻo không được thực hành với đủ chính xác, nhưng nó cũng cần sự vô ý thức kẻo mang theo mặc cảm giả dối và tội lỗi nối tiếp. Ý đôi nằm ngay trong lòng Anh Xã, và tác động cốt yếu của Đảng là vừa sử dụng tính lừa bịp có ý thức vừa lưu giữ sự bền chí đi đôi với tính trung thực trọn vẹn. Cố ý nói dối trong khi tin thực vào lời nói dối, quên đi bất cứ sự kiện nào đã trở thành bất tiện, rồi, khi lại thấy cần, lôi sự kiện đó ra khỏi quên lãng đúng đủ thời gian cần thiết, chối bỏ sự hiện hữu của thực tế khách quan đồng thời kể đến thực tế do mình chối bỏ — toàn quá trình đó là một sự tất yếu nhất thiết. Ngay lúc dùng từ ý đôi cần phải thi triển ý đôi. Vì sử dụng từ đó tức là công nhận mình gian lận với thực tế; nhờ một sự thực hành ý đôi mới, có thể xóa bỏ sự hiểu biết này, và cứ như vậy mãi mãi với sự dối trá đi trước sự thật một bước. Tận cùng nhờ ý đôi Đảng đã có thể — và có lẽ, theo như ta biết, tiếp tục có thể trong hàng ngàn năm — khiến dòng lịch sử ngưng đọng.

Mọi quả đầu chế trong quá khứ đã mất quyền, hoặc vì bị cốt hóa, hoặc vì trở nên nhu nhược. Hoặc họ đâm ngu độn và ngạo nghễ, không biết tự sửa cho hợp với biến cảnh rồi bị lật đổ; hoặc họ đâm cởi mở và nhút nhát, nhượng bộ khi phải dùng võ lực, rồi cũng bị lật đổ. Có thể nói, họ bị hạ hoặc bởi sự có ý thức, hoặc bởi sự vô ý thức. Thành quả của Đảng là đã dựng lên một hệ thống tư tưởng trong đó cả hai điều kiện có thể cùng tồn tại. Và nền thống trị của Đảng, muốn vĩnh cửu, không thể dựa trên một căn bản tinh thần khác. Nếu muốn cai trị và tiếp tục cai trị

https://thuviensach.vn

phải biết phân tán óc thực tế. Bởi bí quyết của sự cầm quyền là phối hợp niềm tin nơi tính vô quá của chính mình với khả năng rút bài học từ những lầm lỗi qua.

Chẳng cần phải nói, những kẻ xử dụng ý đôi một cách tinh tế nhất là những kẻ đã sáng chế ra ý đôi và biết nó là một hệ thống gian lận tinh thần rộng lớn. Trong xã hội chúng ta, những kẻ biết nhiều nhất những sự xảy ra cũng là những kẻ ít thấy rõ nhất thực trạng của thế giới. Thông thường, sự hiểu biết càng rộng, ảo tưởng càng lớn; càng thông minh, càng loạn trí. Một bằng chứng hiển nhiên là óc cuồng chiến tăng cường độ với sự thăng tiến trên bực thang xã hội. Những kẻ có thái độ gần như hợp lý nhất đối với chiến tranh là những dân bị đô hộ tại các vùng đất tranh giành. Trong quan điểm họ, chiến tranh chỉ là một tai họa liên tục quét đi quét lại tấm thân họ như thể một đợt sóng triều. Phe nào thắng hay bại là một vấn đề hoàn toàn dửng dưng đối với họ. Họ thừa hiểu rằng một sự thay đổi bá chủ chỉ có nghĩa là họ sẽ làm việc y như trước cho chủ mới và chủ mới sẽ đối xử với họ y hệt chủ cũ. Đám dân lao động được ưu đãi hơn một chút mà chúng ta gọi là "dân đen" chỉ có ý thức từng cơn về chiến tranh. Khi cần có thể dồn họ vào cơn cuồng hãi và cuồng hận, nhưng được để yên, họ có thể quên bẵng thật lâu sự đang hiện hữu của chiến tranh. Chỉ trong hàng ngũ của Đảng, và trên hết tại Đảng Trong, mới thấy được lòng hăng hái say chiến tranh thực sự. Sự chinh phục thế giới được tin chắc vào nhất bởi những kẻ biết không thể đạt được nó. Mối liên lạc đặc biệt của hai nghịch trạng — sự hiểu biết với sự ngu xuẩn, sự vô luân với sự cuồng tín — là một trong những điểm đặc trưng của xã hội Đại Dương. Chủ thuyết chính thức đầy rẫy mâu thuẫn ngay khi không có lý do thực tiễn khiến phải mâu thuẫn. Nên chi, Đảng bác bỏ và chê bai mọi nguyên tắc do phong trào xã hội khởi xướng, nhưng Đảng chọn làm như vậy nhân danh thuyết xã hội. Đảng giảng dạy một sự khinh khi dân lao động chưa từng thấy qua các thế kỷ, nhưng Đảng bắt Đảng viên mặc một bộ đồng phục có thời dành riêng cho dân thợ thuyền và vì lẽ đó được chấp nhận. Đảng triệt để ngầm phá tình đoàn kết trong gia đình, nhưng Đảng gọi vị lãnh đạo của mình bằng một tên trực tiếp nhắc đến lòng trung đối với gia đình. Ngay cả tên của bốn Bộ cai trị chúng ta cũng phô bày một tính trâng tráo trong sự cố ý đảo lộn sự tình. Bộ Hòa Bình liên hệ với chiến tranh, Bộ Sự Thật với sự dối trá, Bộ Tình Yêu với sự tra tấn và Bộ Sung Túc với sự đói kém. Những mâu thuẫn trên không ngẫu nhiên mà cũng không là kết quả của tính giả dối thường tình, đó là những sự quyết tâm thực hành ý đôi. Bởi phải dung hòa các mâu thuẫn mới giữ vững được quyền hành. Không thể phá vỡ được chu trình cũ bằng cách nào khác. Nếu muốn tránh hẳn sự bình đẳng giữa con người — nếu Thượng Lưu, như ta gọi giới cầm đầu, muốn giữ mãi mãi địa vị của mình — thì điều kiện tinh thần át trội phải là trạng thái điên loạn kiềm chế.

Nhưng có một câu hỏi mà cho tới lúc này chúng ta gần như bỏ qua. Đó là tại sao lại phải tránh sự bình đẳng giữa con người ? Cho là cơ chế quá trình đã được mô tả đúng, đâu là động cơ của sự cố gắng lớn lao có kế hoạch kỹ càng hòng làm ngưng đọng lịch sử tại một đặc điểm thời gian ấy ?

Đây chúng ta đụng phải điều bí mật trọng yếu. Như chúng ta đã thấy, tính thần bí của Đảng, và trên hết của Đảng Trong, tùy thuộc ý đôi. Nhưng nằm sâu hơn ở dưới là động cơ nguyên thủy, cái bản năng không bao giờ bị đặt thành vấn đề đã đầu tiên đưa đến sự giành quyền và mang lại ý đôi, Cảnh Sát Tư Tưởng, chiến tranh liên tục, và các trò tạp nhạp cần thiết khác. Động cơ đó thật ra là...

https://thuviensach.vn

Winston chợt nhận thức sự im lặng như người bỗng để ý đến một âm thanh mới. Anh có cảm tưởng Julia im tiếng từ khá lâu. Nàng nằm nghiêng, cởi trần từ eo trở lên, má gối trên tay, một lọn tóc đen phủ xòa xuống mắt. Ngực nàng phập phồng chậm chạp và đều đặn.

"Julia."

Không có tiếng trả lời.

"Julia, em còn thức không ?"

Không có trả lời. Nàng đã ngủ. Anh đóng sách lại, đặt nó cẩn thận trên sàn, nằm xuống và kéo khăn phủ giường lên trên hai người.

Anh nghĩ rằng anh vẫn chưa biết điều bí mật cuối cùng là gì. Anh hiểu như sau; nhưng anh không hiểu tại sao. Chương I cũng như chương III thực ra không cho anh biết điều gì anh chưa biết, nó chỉ hệ thống hóa sự hiểu biết sẵn có của anh. Nhưng đọc nó xong anh hiểu rõ hơn trước anh không điên. Thuộc về một thiểu số, dù là một thiểu số có một người, không có nghĩa là điên. Có sự thật và sự không thật, và nếu mình bám vào sự thật dù là chống lại toàn thể thế giới, mình không điên. Một ánh vàng từ mặt trời xế tàn len qua cửa sổ rớt xuống gối. Anh nhắm mắt lại. Mặt trời trên mặt anh và tấm thân mịn màng của cô gái sát người anh gây trong anh một cảm giác mạnh mẽ, êm ru và tự tín. Anh được an toàn, mọi sự tốt đẹp. Anh vừa thiếp đi vừa lẩm bẩm: "Trí lành mạnh không thuộc sự thống kê," với cảm tưởng nhận xét này chứa đựng một đạo lý sâu xa.

Khi anh tỉnh dậy anh có cảm giác anh đã ngủ một giấc dài, nhưng một cái liếc vào chiếc đồng hồ cũ kỹ cho anh biết mới có hai mươi giờ ba mươi. Anh nằm ngủ gà một lúc; rồi tiếng hát to vang thường lệ vọng từ dưới sân lên:

Đó chỉ là một giấc mơ vô vọng,

Thoáng qua như một ngày xuân,

Nhưng một cái nhìn, một tiếng nói với mộng vàng theo đó

Đã cướp đi mất trái tim tôi !

Bài hát lẩm cẩm có vẻ vẫn được ưa chuộng. Vẫn nghe thấy nó khắp nơi. Nó sống lâu hơn bản Hận Ca. Julia thức dậy với tiếng hát, khoan khoái vươn mình rồi ra khỏi giường.

"Em đói," nàng nói. "Mình làm thêm một ít cà phê đi. Chết chửa ? Bếp tắt rồi và nước lạnh nguyên." Nàng nhấc bếp dầu lên lắc. "Hết dầu bên trong."

"Anh nghĩ thường mình có thể xin già Charrington một ít."

"Lạ là em đã canh chừng cho bếp đầy dầu. Em phải mặc áo quần vào mới được," nàng nói tiếp. "Trời có vẻ lạnh hơn."

Winston cũng đứng dậy mặc quần áo. Tiếng hát không biết mệt tiếp tục:

Người ta nói thời gian hàn mọi sự,

Người ta nói mình luôn luôn quên được;

Nhưng nụ cười với nước mắt bao năm

https://thuviensach.vn

Vẫn quặn đau phím sợi cõi lòng tôi.

Anh vừa buộc thắt lưng trên bộ áo liền quần vừa bước ra cửa sổ. Mặt trời chắc đã lặn sau dãy nhà; nó không còn chiếu xuống sân nữa. Các hòn đá lát ướt như thể chúng đã được lau rửa, và anh có cảm tưởng trời cũng đã được rửa vì màu xanh giữa các ống khói quá tươi lạt. Người đàn bà đi qua đi lại không thấy mệt, miệng hết ngậm lại há, khi hát khi im, lấy tã phơi thêm, càng lúc càng nhiều. Anh tự hỏi không hiểu bà ta giặt giũ vì kế sinh nhai hay bà chỉ làm nô lệ cho hai ba chục đứa cháu nhỏ. Julia đã đến cạnh anh, cả hai như bị thôi miên nhìn xuống thân hình vạm vỡ dưới sân. Ngó người đàn bà trong giáng điệu đặc biệt của bà ta, với đôi cánh tay ụ giương lên phía dây tã, với bộ mông lực lưỡng như mông ngựa, lần đầu tiên anh bỗng thấy bà ta đẹp. Trước đây anh chưa bao giờ nghĩ rằng thân thể một người đàn bà cỡ năm mươi tuổi, sồ sề tới mức quái đản vì sinh đẻ, bị chai cứng và sần sùi vì việc nặng đến độ phát thô tận thớ giống như một củ cải quá chín, lại có thể đẹp được. Nhưng sự thể là vậy, vả lại, anh nghĩ, sao lại không được ? Tấm thân rắn chắc không đường cong y như một tảng đá hoa cương, và làn da ráp đỏ, so với thân hình của một cô gái tựa như quả cây hoa hồng sánh với hoa hồng. Tại sao lại coi quả kém hoa ?

"Bà ta đẹp," anh lẩm bẩm.

"Dễ chừng mông bà ta đo được một thước," Julia nói.

"Đấy là kiểu sắc đẹp của bà ta," Winston đáp.

Anh vòng tay dễ dàng quanh tấm eo mảnh dẻ của Julia. Từ háng tới đầu gối, hông của nàng cọ sát người anh. Từ thân thể họ sẽ không nẩy ra một đứa nhỏ nào. Đó là điều đáng kể họ không bao giờ làm được. Họ chỉ có thể truyền điều bí mật bằng lời nói, từ tâm trí này qua tâm trí kia. Người đàn bà dưới sân không có tâm trí, bà ta chỉ có đôi cánh tay vạm vỡ, một trái tim đầy nhiệt tình, và một cái bụng mắn đẻ. Anh tự hỏi bà ta đã sinh được bao nhiêu con. Dễ thường mười lăm người. Bà ta đã từng có kỳ thanh sắc khai hoa nhất thời của đóa hồng dại, trong khoảng một năm, xong bà ta đã bỗng phình lên như một trái cây màu mỡ, và đâm cứng đỏ thô, để rồi đời sống của bà toàn là giặt giũ, kỳ cọ, vá mạng, bếp nước, quét dọn, lau chùi, gắn sửa, cọ chải, giặt giũ, trước là cho con, sau là cho cháu, suốt ba mươi năm liền. Rốt cuộc bà ta vẫn còn hát. Lòng tôn kính của anh đối với bà lẫn trộn sao đó với cảnh trời lạt không mây duỗi trên không gian vô tận sau các ống khói. Kể cũng lạ khi nghĩ rằng trời y hệt đối với mọi người, tại Âu Á hay ở Đông Á cũng như tại nơi đây. Và dưới bầu trời, dân chúng cũng thật y nhau — khắp nơi, khắp thế giới, hàng trăm ngàn triệu người như thế cả, những người không biết đến sự hiện hữu của nhau, bị ngăn cách nhau bởi bức tường thù hận và dối trá, tuy gần giống nhau như lột — những người dân không bao giờ học nghĩ nhưng tích trữ trong trong tim gan thớ thịt cái sức mạnh sẽ có ngày đảo lộn thế giới. Nếu có hy vọng, nó nằm nơi dân đen ! Không cần đọc đoạn kết của quyển sách, anh biết đó phải là lời ủy thác cuối cùng của Goldstein. Tương lai thuộc về dân đen. Liệu anh có chắc rằng, khi thời đến, thế giới do họ xây dựng sẽ không xa lạ đối với anh, Winston Smith, chẳng kém gì thế giới của Đảng không ? Có chứ, vì ít nhất nó sẽ là một thế giới lành mạnh. Nơi nào có sự bình đẳng, có thể có sự lành mạnh. Chẳng sớm thì muộn, chuyện đó sẽ xảy ra, sức mạnh sẽ biến thành ý thức. Dân đen bất tử, không thể nghi ngờ điều này được khi nhìn vào dáng vóc kiên cường dưới sân. Tận cùng giờ thức tỉnh của dân đen sẽ đến. Và cho tới khi đó, dù phải một nghìn năm nữa, họ sẽ giữ mình sống sót chống mọi vận rủi, như thể chim muông,

https://thuviensach.vn

truyền cho nhau từ thân xác này qua thân xác kia nguồn sinh lực mà Đảng không dự chia được và cũng không sao diệt nổi.

"Em còn nhớ con chim chích chòe hát cho chúng mình hôm đầu tiên đó không, tại ven rừng ấy ?" anh hỏi.

"Nó không hát cho chúng mình," Julia cãi. "Nó hát để tự chiều nó. Không phải thế nữa. Nó chỉ hát, thế thôi."

Chim hát, dân đen hát, Đảng không hát. Khắp quanh thế giới, Tại Luân Đôn hay Nữu Ước, ở Phi Châu hay Ba Tây, tại những đất cấm bí ẩn bên kia biên giới, ngoài phố Ba Lê hay Bá Linh, tại các làng trên đồng bằng Nga vô tận, trong các tiệm tạp hóa ở Trung Hoa và Nhật Bản — khắp nơi đứng sững một bóng người vững chắc không thể khắc phục được, một hình thù trở thành quái dị vì làm lụng và thai nghén, cực nhọc từ ngày sinh đến lúc chết, nhưng vẫn hát. Từ những bộ hông mạnh mẽ đó một giống người có ý thức sẽ có ngày ra đời. Mình là kẻ chết, tương lai thuộc về họ. Nhưng mình có thể tham dự tương lai đó nếu mình biết bảo tồn tinh thần như họ duy trì thể xác, và lưu truyền án lý mật bảo rằng hai cộng hai là bốn.

"Mình là kẻ chết," anh nói.

"Minh là kẻ chết," Julia ngoan ngoãn lặp lại.

"Các ngươi là kẻ chết," một giọng đanh thép cất tiếng đằng sau họ.

Họ nhẩy xa nhau. Ruột Winston như băng lại. Anh có thể thấy lòng trắng bao quanh mống mắt Julia. Mặt nàng quay vàng sữa. Vết phấn đỏ còn điểm má nàng bật hẳn lên làm như chúng không dính líu gì với làn da ở dưới.

"Các ngươi là kẻ chết," giọng đanh thép nhắc lại.

"Ở đằng sau bức tranh," Julia nói như thở.

"Ở đằng sau bức tranh," giọng kia nhái. "Đứng yên tại chỗ ! Không được đụng đậy trước khi có lệnh !"

Sự đã đến, cuối cùng sự đã đến ! Họ không thể làm gì được hơn là đứng nhìn vào mặt nhau. Chạy trốn, ra khỏi nhà trước khi quá muộn — không một ý nào tương tự hiện qua óc họ. Không thể tưởng tới việc bất tuân giọng đanh thép từ tường vọng ra. Có tiếng cách như thể một chốt cửa bị vặn ngược và có tiếng kính vỡ. Bức tranh rớt xuống đất để lộ ra chiếc máy truyền hình đằng sau.

"Bây giờ chúng nhìn thấy được mình," Julia nói.

"Bây giờ chúng ta nhìn thấy được các ngươi," giọng nói tiếp lời. "Đứng ra giữa phòng. Xây lưng lại nhau. Khoanh tay sau đầu. Không được đụng vào nhau."

Họ không đụng vào nhau, nhưng anh tuồng như cảm thấy được sự run rẩy của thân thể Julia. Hay có lẽ đó chỉ là sự run rẩy của chính người anh. Anh có đủ sức ngăn được răng anh khỏi đánh lập cập, nhưng anh không kiềm chế nổi đầu gối anh. Có tiếng giầy ống thình thịch ở dưới, trong nhà và ngoài nhà. Sân hình như đầy người. Có vật gì bị kéo lê trên đá lát. Tiếng hát của người đàn bà đã vụt tắt. Có tiếng lăn ầm dài như thể chậu giặt bị quẳng qua sân, rồi có tiếng giận dữ hỗn độn kết cục bằng một tiếng kêu đau đớn.

https://thuviensach.vn

"Nhà bị vây," Winston nói.

"Nhà bị vây," giọng nói lặp lại.

Anh nghe thấy Julia nghiến răng lại: "Em nghĩ mình nên từ giã nhau đây cho phải," nàng nói.

"Các ngươi từ giã nhau đi là đúng," giọng nói tiếp lời. Rồi một giọng nói khác hẳn, một giọng nhẹ, có học, mà Winston có cảm tưởng đã nghe được trước đây, xen vào; "Và nhân tiện, đương lúc còn câu chuyện, "Đây là cây nến để đưa anh đi ngủ, đây là thanh đao để chém cái đầu anh." !"

Có vật gì đập vào giường sau lưng Winston. Đầu một cái thang được ném qua cửa sổ đã chạm phải khung giường. Có người chèo qua lối cửa sổ. Có tiếng giầy ống giẫm trên cầu thang. Căn phòng đầy đàn ông lực lưỡng mặc đồng phục đen, chân đi giầy ống bịt sắt, tay cầm dùi cui.

Winston không còn run rẩy nữa. Ngay mắt, anh cũng không chớp mấy. Chỉ có một điều hệ trọng: giữ bình tĩnh, giữ bình tĩnh, không cho chúng cớ để đánh mình ! Một tên có bộ quai hàm nhẫn của võ sĩ quyền thuật trên đó cái miệng chỉ là vết gạch, ra đứng trước mặt anh, lắc lư dùi cui giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ với một vẻ đăm chiêu. Winston bắt gặp mắt hắn. Cảm tưởng như ở truồng, với tay để sau đầu và mặt mũi cùng thân thể phơi ra đó, gần như quá sức chịu đựng. Tên võ sĩ lè đầu một cái lưỡi trắng ra liếm chỗ đáng nhẽ là môi hắn, rồi bước qua mặt anh. Có một tiếng ầm khác. Có kẻ đã nhấc tấm chặn giấy thủy tinh lên khỏi bàn và đập nó tan thành mảnh trên đá lò.

Mảnh san hô, một vật uốn hồng nhỏ bé như một nụ hồng bằng đường gắn trên bánh ngọt, lăn qua tấm chùi chân. Nó nhỏ bé làm sao, Winston nghĩ, nó vẫn nhỏ bé làm sao ! Có tiếng hổn hển và tiếng đấm đằng sau anh, và anh bị đá mạnh vào đầu gối suýt mất thăng bằng. Một tên đàn ông đã đấm vào nhật tùng Julia, làm nàng gấp người lại làm hai như một cái thước kẻ bỏ túi. Nàng dãy dụa trên sàn cố lấy lại hơi. Winston không dám quay đầu lại dù chỉ một ly nhỏ, nhưng thỉnh thoảng gương mặt tái mét hổn hển của nàng hiện trong góc thị giác anh. Ngay trong cơn hãi hùng, cơ hồ anh cảm thấy đau đớn trong chính người anh, nhưng nỗi đau chết điếng không khẩn cấp bằng sự tranh đấu lấy lại hơi. Anh biết thế là thế nào; nỗi đau đớn ghê gớm dồn dập vẫn nằm đó nhưng chưa được thấy đau vì trước hết phải thở được đã. Rồi có hai tên đàn ông nắm vai và đầu gối nàng kéo nàng dậy, lôi nàng như một cái bị ra khỏi phòng. Winston thoáng thấy mặt nàng rũ xuống, vàng và quẹo lại, đôi mắt nhắm nghiền, vết phấn đỏ vẫn nguyên trên má, và đó là hình ảnh cuối cùng của nàng mà anh được thấy.

Anh đứng chết lặng. Chưa ai đánh anh. Nhiều tư tưởng tự động nhưng hình như hoàn toàn vô tích sự bắt đầu xuyên qua óc anh. Anh tự hỏi không biết chúng đã bắt ông Charrington chưa. Anh tự hỏi chúng đã đối xử ra sao với người đàn bà ngoài sân. Anh thấy buồn đi tiểu hết sức, và hơi lạ vì anh mới đái hai ba giờ trước. Anh để ý thấy đồng hồ trên bàn sưởi chỉ vào số chín, có nghĩa là hai mươi mốt giờ. Nhưng ánh sáng có vẻ quá mạnh. Ánh sáng không giảm độ vào lúc hai mươi mốt giờ vào một buổi chiều tháng tám sao ? Anh tự hỏi liệu anh và Julia đã nhầm giờ chăng — đã ngủ cả thời gian kim đồng hồ quay tròn và nghĩ rằng bây giờ là hai mươi mốt giờ trong khi thực ra đã là tám giờ ba mươi sáng ngày hôm sau. Nhưng anh không nghĩ xa hơn. Không thú vị gì.

Có tiếng bước khác, nhẹ hơn, trong lối đi. Ông Charrington vào phòng. Bộ điệu của mấy tên đàn ông mặc đồng phục đen bỗng thuần hơn. Cũng có cái gì thay đổi trong dáng điệu của ông Charrington. Mắt ông nhìn vào những mảnh chặn giấy thủy tinh.

https://thuviensach.vn

"Nhặt các mảnh kia lên !" ông nói sẵng.

Một tên cúi xuống tuân lệnh. Giọng nói bình dân đã biến mất; Winston chợt hiểu anh đã nghe thấy giọng nói của ai mấy lúc trước trong máy truyền hình. Ông Charrington vẫn mặc chiếc áo khoác nhung cũ, nhưng tóc ông, trước đây gần bạc, đã hóa ra đen. Thêm vào ông không còn đeo kính. Ông ta đưa mắt sắc bén nhìn Winston có một lần như để kiểm tra căn cước anh, rồi không thèm để ý đến anh nữa. Ông ta vẫn dễ nhận ra, nhưng không còn là người cũ nữa. Thân hình ông ta đã thẳng lại và có vẻ lớn hơn. Mặt ông ta thay đổi rất ít, song le những thay đổi nhỏ đã làm ông hóa dạng hẳn. Cặp lông mày đen ít rậm hơn, những nét nhăn đã biến mất, các nét mặt dường như đã khác biệt; ngay cả mũi trông như ngắn hơn. Đó là khuôn mặt lanh lợi, lạnh lùng của một gã đàn ông chừng ba mươi nhăm tuổi. Winston sực nghĩ rằng lần thứ nhất trong đời anh, anh nhìn thấy và nhận ra một viên Cảnh Sát Tư Tưởng.

https://thuviensach.vn

Chương kết

Winston không biết mình đang ở đâu. Hẳn là tại Bộ Tình Yêu, nhưng không có cách nào chắc được. Anh ở trong một xà lim cao trần không cửa sổ có tường lát sứ trắng xóa. Đèn ấn dội vào phòng một ánh sáng lạnh; có tiếng ù trầm liên tục phỏng như liên hệ gì với máy dẫn khí. Một chiếc ghế dài hay kệ đủ rộng để ngồi chạy quanh tường, chỉ chừa chỗ cho cửa ra vào và cho một chậu vệ sinh không có tọa gỗ ở bên kia cửa. Có bốn máy truyền hình, mỗi bức tường một cái.

Anh thấy đau ngầm trong bụng. Nỗi đau nhoi nhói từ khi chúng ném anh vào toa xe bưng kín chở anh đi. Nhưng anh cũng thấy đói, một loại cơn đói chập chờn nhấm gặm. Dám đã hai mươi tư tiếng anh chưa ăn gì, cũng có thể đã ba mươi sáu tiếng. Anh vẫn không biết và chắc không bao giờ biết chúng bắt anh vào buổi sáng hay buổi chiều. Từ khi anh bị bắt anh chưa được cho ăn.

Anh ngồi hết sức yên trên chiếc ghế dài hẹp, hai tay khoanh trên đầu gối. Anh đã học được cách ngồi yên. Hễ cử động bất thường là bị chúng quát tháo từ máy truyền hình. Nhưng sự thèm thức ăn tăng trong người anh. Anh thèm thuồng nhất một khẩu bánh mì. Anh nhớ mang máng có vài vụn bánh mì trong túi bộ áo liền quần của anh. Còn có thể — anh nghĩ vậy vì thỉnh thoảng có cái gì làm nhột cẳng anh — có một mảnh vỏ bánh lớn trong đó. Cuối cùng sự ham biết cho ra lẽ thắng sự sợ hãi của anh; anh thò một tay vào túi.

"Smith !" Một tiếng quát thoát ra từ máy truyền hình. "6079 Smith ! Trong xà lim phải bỏ tay ra ngoài túi !"

Anh ngồi yên trở lại, hai tay khoanh trên đầu gối. Trước khi bị mang tới đây, anh đã bị dẫn đến một nơi khác dường như là một nhà tù thường hay một trại giam tạm thời thuộc sự sử dụng của đội tuần tra. Anh không rõ mình ở đó bao nhiêu lâu; ít ra cũng vài giờ; không có đồng hồ và ánh ban ngày khó ước được thời gian. Đấy là một nơi ồn ào, hôi hám. Chúng nhốt anh vào một căn xà lim giống như căn hiện tại, nhưng bẩn thỉu phát gớm và lúc nào cũng đầy chật khoảng mười đến mười lăm người. Phần đông họ là tội phạm thường, nhưng có vài tù nhân chính trị trong đám. Anh đã ngồi im sát tường, chịu sự xô nhào của các thân hình dơ dáy, óc quá bận rộn bởi sự sợ hãi và chứng đau bụng để chú ý tới cảnh xung quanh, nhưng vẫn nhận ra được sự khác biệt lạ lùng về cư xử giữa tù nhân thuộc Đảng và phạm nhân khác. Tù nhân thuộc Đảng bao giờ cũng im lặng sợ sệt, còn phạm nhân thường hình như chẳng nể gì ai. Họ hét chửi lính canh, mạnh dạn đánh trả lại khi hành trang của họ bị tịch thu, viết chữ tục tỉu lên trên sàn, ăn thực phẩm lậu lôi khỏi chỗ ẩn bí mật trong người họ, và dám la trả lại máy truyền hình khi máy tính khôi phục trật tự. Mặt khác một số người trong họ có vẻ thông đồng với lính canh, gọi chúng bằng biệt danh, xin được chúng thí truyền thuốc lá qua lỗ rình trong cửa. Lính canh ngược lại, đối xử khá nhân nhượng với tội phạm thường, ngay khi chúng bắt buộc phải cứng cỏi. Các câu chuyện hướng nhiều về những trại khổ sai mà các tù nhân ngờ mình sẽ bị giải đến. Anh tóm hiểu rằng trong trại đời "khỏe" khi mình có liên lạc tốt và biết mánh lới. Có đủ trò hối

https://thuviensach.vn

lộ, tư vị và bóc lột, có sự đồng tính luyến ái và mãi dâm, có cả rượu lậu cất từ khoai tây. Các chức vụ tin cậy chỉ dành cho tội phạm thường, đặc biệt cho quân cướp và kẻ sát nhân họp nhau thành một thứ quý tộc. Mọi việc dơ dáy để cho tù nhân chính trị làm.

Liên tiếp có sự đi đến tù nhân đủ mặt: con phe ma túy, kẻ trộm, quân cướp, con buôn chợ đen, dân say rượu, giống đĩ điếm. Vài tên say rượu hung dữ đến nỗi tù nhân khác phải hợp sức mới kềm chế nổi. Một người đàn bà bệ rạc, đồ sộ, vào trạc sáu mươi, với bộ ngực to lớn lúc lắc và lọn tóc bạc dày xõa xuống trong lúc dãy dụa, vừa đá vừa hét trong khi bị bốn tên lính canh khiêng vào, mỗi tên nắm một góc bà. Chúng giật đôi giầy ống mà bà ta tính dùng nện chúng, và ném bà trên lòng Winston làm anh suýt bị bể xương đùi. Người đàn bà ngồi chổm dậy, rủa theo chúng: "Đ.M. quân chó đẻ." Rồi, nhận ra mình đang ngồi trên một vật gì gồ ghề, bà ta tuột xuống ghế dài khỏi đầu gối Winston.

"Xin lỗi cưng nhé," bà ta nói. "Qua đâu muốn ngồi trên cưng, chỉ tại lũ địt đó đặt qua như vậy. Chúng không biết cư xử với phụ nữ, phải không à ?" Bà ta ngưng nói, vuốt ngực ợ. "Xin lỗi," bà ta tiếp, "qua khó ở trong mình, thiệt đó."

Bà cúi người xuống và nôn ọe tứ tung ra sàn.

"Đỡ hơn nhiều," bà ta vừa nói vừa nhắm mắt ưỡn mình ra sau. "Chớ bao giờ giữ thứ đó trong người, qua vẫn bảo vậy. Phải tống nó ra khi nó mới lọt trong dạ dày, như thế này nè."

Bà ta phục sức, quay đầu lại nhìn Winston và có vẻ tức thì ưa thích anh. Bà ta đưa một cánh tay mập mạp ra quàng vai anh kéo anh lại gần bà, thở bia và mùi mửa vào mặt anh:

"Tên cưng là chi ?" bà ta hỏi.

"Smith," Winston đáp.

"Smith ư ?" người đàn bà nói. "Ủa lạ. Tên qua cũng là Smith. Ý sao, qua là mẹ cưng được há !" bà ta nói thêm giọng đầy tình cảm.

Bà ta có thể chính là mẹ anh, Winston nghĩ. Bà ta ở vào khoảng tuổi và có dáng vóc thích hợp, và hẳn nhiên con người phải đổi ít nhiều sau hai mươi năm bị giam cầm trong trại khổ sai.

Không ai khác nói chuyện với anh. Tới một mức kỳ dị, tội phạm thường lờ phắt tù nhân thuộc Đảng. "Tụi chính," họ gọi những người này như vậy, bằng một giọng thờ ơ khinh miệt. Tù nhân thuộc Đảng cơ hồ sợ hãi nói chuyện với bất cứ ai, hơn hết là sợ nói chuyện nói nhau. Chỉ một lần, khi hai Đảng viên, đều là phụ nữ, ngồi kề sát nhau trên ghế dài, anh nghe lỏm được giữa tiếng ồn quanh vài lời thì thầm vội vã; đặc biệt anh nghe ám chỉ tới một cái gì gọi là "phòng một lẻ một" anh không hiểu là chi.

Chắc độ hai ba giờ đã qua từ lúc chúng mang anh tới đây. Chứng đau bụng của anh không hề tan, nhưng nó thỉnh thoảng giảm thỉnh thoảng tăng, và ý nghĩ của anh theo đó vươn lên hoặc dẹp xuống. Khi cơn đau tăng anh chỉ nghĩ tới nỗi đau và sự thèm thức ăn thôi. Khi cơn đau dịu xuống, sự kinh hoảng xâm nhập anh. Có những lúc anh tưởng tượng thấy những điều sẽ xảy ra cho anh một cách sống động đến nỗi tim anh phi nước đại và hơi thở anh dừng lại. Anh cảm thấy dùi cui đập trên vai anh và giầy ống bọc sắt giẫm lên cẳng anh; anh thấy mình bò trên sàn la hét xin tha qua hàm răng bị bể. Anh gần như không nghĩ tới Julia. Anh không thể để tâm đến nàng. Anh yêu nàng và sẽ không phụ nàng; nhưng đó chỉ là một sự kiện được anh hiểu biết như

https://thuviensach.vn

anh biết phép toán. Anh không cảm thấy yêu nàng, và hầu như không tự hỏi hiện nàng ra sao. Anh nghĩ tới ÓBrien nhiều hơn, với một tia hy vọng chập chờn. ÓBrien chắc biết anh đã bị bắt. Hội Tình Thương, theo lời ông ta, không bao giờ tìm cách cứu hội viên của mình. Nhưng có dao cạo; nếu được, họ có thể đưa vào dao cạo. Không chừng anh sẽ có năm giây trước khi lính gác ùa vào xà lim. Dao cạo sẽ cắt anh lạnh cháy, và ngay những ngón tay cầm nó sẽ bị cắt thấu xương. Mọi sự quay về tấm thân ốm yếu của anh, hơi đau một chút đã co rúm lẩy bẩy. Anh không chắc mình sẽ dùng dao cạo nếu có dịp. Sống từng chốc lát, nhận sống thêm mười phút dù chắc tận cùng sẽ bị tra tấn, hợp lẽ tự nhiên hơn.

Thỉnh thoảng anh thử đếm số gạch sứ lát tường xà lim. Nhẽ ra dễ, nhưng anh cứ đếm quên hoài. Thường hơn, anh tự hỏi anh đang ở đâu, hiện là mấy giờ. Có lúc anh chắc ngoài trời sáng tinh, sau đó anh chẳng kém chắc ngoài đó tối đen. Nơi đây, linh tính anh cho biết, ánh đèn không bao giờ tắt. Đó là nơi không bóng tối: bây giờ anh hiểu tại sao ÓBrien có vẻ nhận ra lời ám chỉ. Tại Bộ Tình Yêu không có cửa sổ. Xà lim của anh có thể ở ngay trung tâm tòa nhà hoặc ở sát tường ngoài; nó có thể ở mười tầng dưới đất hay ở ba mươi tầng trên. Anh chuyển mình tưởng tượng từ chỗ này tới chỗ kia, và thử theo cảm giác của thân thể mà nhận định xem mình ở lửng trên cao hay bị chôn sâu dưới đất.

Có tiếng giầy ống đi bên ngoài. Cánh cửa sắt mở bùng. Một viên sĩ quan trẻ bận y phục đen, hình dạng sáng chói nhờ áo da được đánh bóng, với bộ mặt cứng nét xanh xao giống như một cái mặt nạ sáp, bước nhanh vào. Hắn ra lệnh cho lính canh ở ngoài đem tù nhân do chúng dẫn vào trong. Thi sĩ Ampleforth lê vào xà lim. Cánh cửa đóng xầm lại.

Ampleforth do dự một lát làm như nghĩ rằng có lối ra khác, rồi bắt đầu đi đi lại lại trong xà lim. Ông ta chưa nhận ra sự có mặt của Winston. Đôi mắt mờ của ông nhìn vào tường khoảng một thước trên mức đầu Winston. Ông ta không đi giầy; mấy ngón chân lớn bẩn thỉu lồi ra khỏi lỗ thủng của bí tất ông. Cũng đã nhiều ngày ông chưa cạo râu. Một bộ râu rậm bao phủ mặt ông tới tận gò má, ban cho ông một dáng vẻ trụy lạc không hợp với vóc người to yếu cùng cử động bồn chồn của ông.

Winston hơi trổi dậy khỏi trạng thái uể oải. Anh phải nói chuyện với Ampleforth, và liều chịu sự quát tháo của máy truyền hình. Biết đâu Ampleforth là kẻ mang dao cạo đến.

"Ampleforth," anh gọi.

Không có tiếng hét từ máy truyền hình. Ampleforth dừng chân, giật mình nhẹ. Mắt ông hướng chậm về phía Winston.

"A, Smith !" ông nói. "Cả anh nữa ư ?"

"Ông vào đây vì cớ gì ?"

"Nói thật anh nghe," ông ta lúng túng ngồi xuống ghế dài trước mặt Winston. "Chỉ có một tội thôi, đúng không ?" ông ta nói.

"Và ông đã phạm tội đó ư ?"

"Hẳn là có."

Ông ta đặt một tay trên trán và bóp thái dương một hồi như thể cố nhớ lại điều gì.

https://thuviensach.vn

"Chuyện nó tới," ông ta mơ hồ mở đầu. "Tôi ngẫm ra được một lần — một lần có thể phạm pháp. Chắc chắn là một lúc sơ ý. Hồi đó chúng tôi sửa soạn xuất bản tập thơ tối hậu của Kipling. Tôi cho giữ chữ "God" tại cuối câu. Tôi không thể làm khác được !" ông gần như tức tối nói thêm, mặt ngẩng lên nhìn Winston. "Không thể đổi câu ấy được. Vần là "rod". Liệu anh có biết rằng chỉ có mười hai vần hợp với "rod" trong toàn ngữ vựng không ? Tôi đã nặn óc hàng ngày trời. Không có một vần nào khác."

Nét mặt ông thay đổi. Vẻ phiền muộn bay mất và trong một lúc ông coi bộ gần như hài lòng. Một sự nồng nhiệt tinh thần, cái vui sướng của một thầy đồ khám phá ra một điều vô tích sự, bừng sáng qua râu tóc bẩn thỉu bờm xờm.

"Anh có hề nghĩ rằng cả lịch sử văn thơ Anh quốc bị hạn định bởi sự Anh ngữ thiếu vần không ?" ông nói.

Không, ý nghĩ đặc biệt đó không bao giờ đến với Winston. Mà trong hoàn cảnh hiện tại nó cũng không kích động anh như một điều quan trọng hay ho.

"Ông có biết bây giờ là khoảng mấy giờ không ?" anh hỏi.

Ampleforth lại lộ vẻ ngạc nhiên. "Tôi chẳng mấy nghĩ tới điều này. Chúng bắt tôi — có lẽ hai — hoặc có thể ba ngày trước." Mắt ông đảo quanh tường tưởng chừng ông bán tín có cửa sổ đâu đó. "Tại nơi đây không phân biệt được đêm ngày. Tôi không biết làm sao tính được thời gian."

Họ nói chuyện cóc nhẩy vài phút, rồi không rõ vì lý do gì, một tiếng quát từ máy truyền hình ra lệnh cho họ im lặng. Winston ngồi yên, hai tay khoanh lại. Ampleforth quá to lớn nên không ngồi thoải mái trên ghế dài hẹp được, quậy đi quậy lại, khoanh tay gầy guộc hết quanh đầu gối này đến quanh đầu gối kia. Máy truyền hình sủa bắt ông ngồi yên. Thời gian trôi qua. Hai mươi phút hay một giờ — khó định được. Một lần nữa có tiếng giầy ống bên ngoài. Ruột Winston quặn lại. Chẳng bao lâu, rất sớm, có thể năm phút nữa, không chừng ngay bây giờ, tiếng giầy ống giậm sẽ có nghĩa là số anh đã tới.

Cánh cửa mở. Viên sĩ quan có bộ mặt lạnh lùng bước vào xà lim. Hắn giơ nhanh tay chỉ Ampleforth.

"Phòng 101," hắn nói.

Ampleforth cất bước vụng về giữa mấy tên lính canh, khuôn mặt hơi lộ vẻ xúc động, tuy không hiểu.

Khoảng một thời gian có vẻ khá lâu trôi qua. Chứng đau bụng của Winston đã phát lại. Óc anh buông thả quanh quẩn có một bẫy, như thể một trái banh rơi đi rơi lại vào có một lỗ. Anh chỉ có sáu ý nghĩ. Chứng đau bụng; một mẩu bánh mì; máu me và tiếng hét; ÓBrien; Julia; dao cạo. Ruột anh lại quặn lên một lần nữa, tiếng giầy ống nặng lại sát gần. Khi cánh cửa mở, làn gió lùa do nó gây ra mang lại một mùi mồ hôi thiu. Parsons bước vào xà lim. Anh ta mặc quần cộc ka ki và áo sơ mi thể thao.

Lần này Winston ngạc nhiên đến quên mình.

" Anh mà ở đây !" anh nói.

https://thuviensach.vn

Parsons liếc nhìn Winston, cái nhìn không lộ vẻ quan tâm hay lạ lùng mà chỉ chứa đựng nỗi bi ai. Anh ta bắt đầu giật bước đi đi lại lại, hẳn nhiên không ngồi yên được. Mỗi khi anh ta đưa thẳng đầu gối tròn trĩnh của anh lên, thấy rõ nó run rẩy. Mắt anh ta mở rộng sững nhìn tựa như anh không thể ngăn mình trông về phía một vật gì đó ở khoảng không trung.

"Vì sao anh vào đây ?" Winston hỏi.

"Tội tư tưởng !" Parsons nói, gần như mếu. Giọng anh bao hàm tức thì một sự nhận tội hoàn toàn cùng một sự ghê tởm khó tin rằng một danh từ như vậy có thể được đem áp dụng vào anh. Anh ta dừng chân trước mặt Winston và bắt đầu sốt sắng phân bua: "Anh không nghĩ họ sẽ bắn tôi chứ, anh bạn ? Họ không bắn mình nếu mình không thực sự làm gì — chỉ nghĩ thôi, nhưng làm sao ngăn được ý nghĩ ? Tôi biết họ xét công minh. Ồ, tôi tin họ như vậy ! Họ sẽ rõ thành tích của tôi, phải không ? Anh biết tôi là gã thế nào. Kiểu như chẳng phải là một gã xấu xa. Không thông minh, dĩ nhiên, nhưng linh hoạt. Tôi hết sức phục vụ Đảng, có đúng không ? Anh có nghĩ tôi sẽ thoát với năm năm không ? Cho là mười năm đi ? Một gã như tôi sẽ có thể khá hữu ích trong một trại lao động. Họ sẽ không bắn tôi vì đi trật đường chỉ một lần thôi chứ ?"

"Anh có tội không ?" Winston hỏi.

"Đương nhiên tôi có tội !" Parsons vừa kêu vừa nhìn vào máy truyền hình với một vẻ đê hèn. "Anh không nghĩ Đảng có thể bắt một kẻ vô tội chứ anh ?" Gương mặt ếch của anh ta trầm tĩnh hơn và còn ra vẻ hơi sùng đạo. "Tội tư tưởng là một cái gì ghê gớm, anh bạn ạ," anh ta trịnh trọng nói. "Nó âm ỉ. Nó có thể xâm nhập mình mà mình không hay. Anh có biết nó choán lấy tôi thế nào không ? Trong giấc ngủ của tôi ! Phải, sự thể là vậy. Đấy tôi đó, luôn tay lao lực, cố gắng làm tròn phận sự — không bao giờ biết mình chứa ý xấu trong óc. Thế rồi tôi bắt đầu nói mơ trong giấc ngủ. Anh có biết tôi bị nghe thấy nói gì không ?"

Giọng anh ta chìm xuống như một người bắt buộc vì y học phải thốt ra một lời tục tĩu.

"Đả đảo Bác ! Phải, tôi nói vậy ! Hình như tôi nói đi nói lại như thế. Giữa mình với nhau, anh bạn ạ, tôi sung sướng vì bị bắt trước khi sự thể đi xa hơn nữa. Anh có biết tôi sẽ nói gì với họ khi tôi ra trước tòa không ? "Cảm ơn các ông," tôi sẽ nói, "cảm ơn các ông đã cứu tôi trước khi quá muộn.""

"Ai tố cáo anh ?" Winston hỏi.

"Đó là con gái tôi," Parsons trả lời với một vẻ hãnh diện đau buồn. "Nó nghe lỏm qua lỗ chìa khóa. Nghe được tôi nói là đúng hôm sau nó tâu lại đội tuần tra. Khá lanh thay một đứa bé bẩy tuổi, nhỉ ? Tôi không oán gì nó chuyện đó. Thực ra tôi hãnh diện về nó. Sao thì việc ấy cũng chứng tỏ tôi dạy dỗ nó đúng tinh thần."

Anh ta giật thêm vài bước tới lui nhiều lần, mắt nhìn khao khát về phía chậu vệ sinh. Rồi bỗng anh tụt quần cộc xuống.

"Xin lỗi anh bạn," anh ta nói. "Tôi không cầm được. Tại đợi đó."

Anh ta đặt phịch bộ mông phì nộn trên chậu vệ sinh. Winston lấy tay phủ mặt.

"Smith !" tiếng quát thốt ra từ máy truyền hình. "6079 Smith W ! Để lộ mặt ra. Không được phủ mặt trong xà lim."

https://thuviensach.vn

Winston thôi che mặt. Parsons đi cầu vừa ồn vừa nhiều. Bấy giờ mới hay lỗ tháo có chỗ hỏng và xà lim thối um hàng tiếng sau.

Parsons bị dẫn đi. Thêm nhiều tù nhân đến rồi đi một cách bí mật. Một lần một phụ nữ bị gọi đến "phòng 101" và Winston để ý thấy bà ta tuồng như quắt người lại và biến sắc khi nghe thấy hai tiếng đó. Đến lúc sẽ là buổi chiều nếu anh bị dẫn tới đây vào buổi sáng; hay sẽ là nửa đêm nếu anh bị dẫn tới đây vào buổi chiều. Có sáu tù nhân trong xà lim, cả đàn ông lẫn đàn bà. Mọi người ngồi thật yên. Trước mặt Winston là một người đàn ông có một bộ mặt không cằm, răng vẩu, giống hệt mặt của của một loài gặm nhấm to lớn vô hại. Đôi má phính có đốm của ông ta phình ra ở mé dưới đến nỗi khó không tin ông chứa thức ăn trong các ngăn nhỏ trong đó. Đôi mắt xám nhạt của ông rụt rè lướt từ người này qua người kia, và ngoảnh đi nhanh mỗi khi bắt gặp mắt ai.

Cánh cửa mở, cho dẫn vào một tù nhân khác có dáng điệu khiến Winston rùng mình một chốc. Đó là một người đàn ông thường, coi bộ khốn cùng, có lẽ là một chân kỹ sư hay cán sự. Điều đáng ngạc nhiên là sự hốc hác trên mặt ông ta. Mặt ông giống như cái sọ. Vì miệng ông mỏng mảnh và mắt ông coi to quá trớn, mà mắt ông lại hình như chứa đựng một mối hận thù đầy sát khí không nguôi chống một người hay một vật gì.

Người đàn ông ngồi xuống ghế dài cách Winston một chút. Winston không nhìn ông nữa nhưng bộ mặt sọ đau khổ của ông day dẳng trong óc anh chẳng khác gì ông ta ngồi ngay trước mặt anh. Bỗng nhiên anh ý thức ra sự thể. Ông ta đang chết đói. Cũng ý nghĩ đó dường như đồng thời thoáng qua óc mọi người trong xà lim. Khắp quanh ghế dài hơi nhộn nhạo lên. Mắt người không cằm lướt lâu về phía người mặt sọ, rồi hổ thẹn ngoảnh đi, xong vẫn quay trở lại như bị thúc đẩy bởi một sức lôi cuốn mãnh liệt. Chẳng bao lâu ông ta bắt đầu cựa quậy trên ghế. Cuối cùng ông ta đứng dậy, lạch bạch qua giữa xà lim, thọc tay vào túi bộ áo liền quần rồi lúng túng đưa cho người mặt sọ một mẩu bánh mì đen.

Một tiếng gầm tức tối thốt ra từ máy truyền hình. Người không cằm nhẩy về bước cũ. Người mặt sọ đã quẳng tay nhanh về sau hông như để chứng tỏ cho thế giới ông ta từ chối món quà.

"Bumstead !" tiếng nói gầm lên. "2713 Bumsteadt ! Vứt mẩu bánh mì kia đi !"

Người không cằm thả cho miếng bánh mì rơi xuống sàn.

"Đứng yên tại chỗ," giọng nói cất lên. "Nhìn thẳng vào cửa. Không được đụng đậy."

Người không cằm tuân lời. Đôi má phính rộng của ông rung rinh bất khả chế. Cánh cửa mở bùng. Viên sĩ quan trẻ vừa bước vào và đứng sang bên thì nhô ra từ sau hắn một tên lính canh béo lùn với tay vai mập ụ. Tên này ra đứng trước mặt người không cằm rồi tiếp theo hiệu lệnh của viên sĩ quan, lấy hết sức nặng của thân hình giáng một quả đấm hãi hùng vào miệng ông ta. Sức mạnh của nó gần như đập ông ta bắn khỏi sàn. Người ông bay qua xà lim rớt xuống chậu vệ sinh. Trong một lúc ông ta nằm như chết cứng, máu đặc đổ ra từ mồm mũi. Một tiếng rên hay tiếng chít rất nhẹ, hầu như vô tình, thoát ra từ người ông. Rồi ông lăn mình vịn vào tay chân lẩy bẩy đứng dậy. Giữa máu và nước bọt, hai nửa phần một bộ răng giả rơi ra khỏi miệng ông.

Các tù nhân khác ngồi thật yên, hai tay khoanh trên đầu gối. Người không cằm leo về chỗ cũ. Dưới một bên mặt ông thịt xám đen lại. Miệng ông sưng vù thành một u dị hình màu đỏ hạnh đào ở giữa có lỗ hỏm đen. Thỉnh thoảng một chút máu chảy giọt trên phần ngực bộ áo liền quần

https://thuviensach.vn

của ông. Đôi mắt xám của ông vẫn lướt từ mặt người này sang mặt người kia, hổ thẹn hơn bao giờ, như thể ông muốn biết người khác khinh khi ông đến đâu vì sự bị làm nhục của ông.

Cánh cửa mở. Viên sĩ quan giơ tay nhẹ chỉ người mặt sọ.

"Phòng 101," hắn nói.

Có tiếng hổn hển và khuấy động bên cạnh Winston. Hóa ra người đàn ông đã tung mình quỳ xuống sàn, hai tay chắp lại.

"Đồng chí ! Quan ngài !" ông ta kêu. "Các ông không cần phải đưa tôi đến nơi đó ! Tôi chẳng khai hết cho các ông rồi là gì ? Các ông còn muốn biết gì nữa ? Cái gì tôi cũng thú được, bất cứ cái gì ! Cứ bảo tôi gì là tôi thú ngay. Các ông cứ viết là tôi ký — bất cứ gì ! Nhưng không đến phòng 101."

"Phòng 101," viên sĩ quan nói.

Người đàn ông hoảng loạn nhìn quanh về phía các tù nhân khác, như với ý nghĩ có thể kiếm được một nạn nhân khác thay thế ông ta. Mắt ông dừng trên khuôn mặt húp nát của người không cằm. Ông ta tung một cánh tay gầy lên.

"Đây mới là người các ông nên đưa đi, chứ không phải tôi !" ông ta hét lên. "Các ông không nghe thấy hắn nói gì khi bị đấm vào mặt ư. Cho tôi dịp tôi sẽ kể lại từng chữ cho các ông. Hắn mới là kẻ chống Đảng, không phải tôi." Lính canh tiến lên. Giọng người đàn ông thé lên phát vỡ. "Các ông không nghe thấy hắn !" ông ta nhắc lại. "Máy truyền hình hỏng đâu đó. Hắn mới là người các ông muốn. Đưa hắn đi, không đưa tôi !"

Hai tên lính canh vạm vỡ cúi mình chực xách tay ông ta. Nhưng đúng lúc đó ông ta phóng mình qua sàn xà lim và níu lấy một tấm chân sắt đỡ ghế dài. Ông ta hú lên một tiếng không lời, y như một con thú. Lính canh túm lấy ông, giật ông cho ông buông tay nhưng ông ta nắm chặt với một sức mạnh kỳ lạ. Trong khoảng hai mươi giây chúng kéo ông. Các tù nhân khác ngồi yên, hai tay khoanh trên đầu gối, mắt nhìn thẳng trước mặt. Tiếng hú ngưng bặt; người đàn ông không còn hơi để làm gì ngoài việc bám chặt. Rồi nghe thấy một tiếng kêu khác loại. Một cú đá từ giầy ống lính canh đã làm bể các ngón trên một tay ông. Lính lôi ông đứng dậy.

"Phòng 101," viên sĩ quan nói.

Người đàn ông bị dẫn ra ngoài, chân đi không vững, đầu cúi rạp, lo nâng niu bàn tay bị giập, mọi sức phấn đấu đã rời khỏi ông.

Một thời gian lâu trôi qua. Nếu người mặt sọ bị lôi đi vào nửa đêm thì bây giờ là buổi sáng: nếu lúc đó là buổi sáng thì hiện là buổi chiều. Winston ở một mình và ở một mình từ mấy tiếng rồi. Nỗi đau vì ngồi trên ghế dài hẹp buốt đến nỗi anh đứng dậy đi đi lại lại luôn, nhưng không thấy máy truyền hình quở trách. Mẩu bánh mì vẫn nằm nguyên nơi người không cằm đánh rơi nó. Thoạt đầu phải cố gắng nhiều mới không nhìn vào nó, nhưng lúc này cơn đói nhường chỗ cho cơn khát. Miệng anh vừa dính vừa hôi. Tiếng ù ù và ánh sáng trắng thường trực gây trong đầu anh một cảm giác yếu ớt, rỗng tuếch. Anh hay đứng dậy vì không chịu nổi sự đau nhức trong xương nữa, rồi lại phải ngồi xuống ngay vì anh quá chóng mặt không đứng vững được. Mỗi khi những cảm giác thể xác của anh được kiềm chế một chút thì cơn hãi hùng lại tái hiện. Thỉnh thoảng anh nghĩ tới ÓBrien và dao cạo với một niềm hy vọng chóng tan. Biết đâu dao cạo

https://thuviensach.vn

được chuyển giấu vào trong thức ăn, nếu anh được cho ăn. Ý nghĩ của anh về Julia đen tối hơn. Đâu đó nàng đang đau khổ, có khi khổ hơn anh nhiều. Có thể bây giờ nàng đang hét vì đau đớn. Anh nghĩ: "Nếu mình có thể cứu Julia bằng cách tăng gấp bội sự thống khổ của chính mình, liệu mình có làm không ? Có, mình sẽ làm." Nhưng đó chỉ là một quyết định của lý trí, được chọn vì anh biết anh phải làm như vậy. Anh không cảm thấy nó. Nơi đây, chẳng cảm thấy được gì, ngoại trừ cơn đau và sự tiên thức cơn đau. Vả lại, khi mình đang đau đớn, liệu có thể cầu cho cơn đau của mình gia tăng vì lẽ gì đó không ? Nhưng chưa thể đáp câu hỏi này được.

Giầy ống lại tiến gần. Cánh của mở. ÓBrien bước vào.

Winston đứng phắt dậy. Cảnh xúc động làm tiêu hết tính thận trọng nơi anh. Đã nhiều năm đây là lần đầu tiên anh quên mất sự có mặt của máy truyền hình.

"Chúng bắt được cả ông nữa ư ?" anh kêu lên.

"Chúng bắt tôi từ lâu," ÓBrien nói với một điệu mỉa mai nhẹ gần như có ý luyến tiếc. Ông ta bước sang bên. Từ đằng sau ông nhô ra một tên lính canh rộng ngực tay cầm một chiếc dùi cui đen dài.

"Anh biết hắn chứ, Winston," ÓBrien nói. "Chớ có tự dối lòng anh. Anh biết thế — anh vẫn biết thế "

Phải, bây giờ anh thấy rõ, anh vẫn biết thế. Nhưng không còn thì giờ nghĩ tới điều này. Mắt anh chỉ nhìn thấy chiếc dùi cui trong tay tên lính canh. Nó có thể đập vào bất cứ đâu; trên đỉnh đầu, trên vòm tai, trên cánh tay, trên khuỷu tay —

Khuỷu tay ! Anh ngã quỵ xuống đầu gối, gần như bị tê liệt, tay lành nắm đỡ khuỷu tay bị thương. Mọi sự nổ tung trong ánh vàng. Không thể tưởng tượng được, không thể tưởng tượng được một cái quật có thể gây một nỗi đau đớn đến thế ! Ánh sáng rõ ra và anh nhận thấy hai kẻ kia đương nhìn xuống anh. Tên lính canh cười to trước sự quằn quại của anh. Dù sao chăng nữa, một câu hỏi đã được trả lời. Không bao giờ, vì bất cứ lý do gì trên thế gian, con người có thể cầu mong một sự gia tăng cơn đau. Về cơn đau, chỉ có thể cầu xin một điều: làm sao cho nó ngưng. Trên thế giới không có gì ghê hơn nỗi đau thể xác. Trước cơn đau, không có anh hùng, không có anh hùng, anh nghĩ đi nghĩ lại như thế trong khi anh quặn người trên sàn, tay phải vẫn nắm một cách vô tích sự cánh tay trái tàn tật.

Winston đang nằm trên một thứ giường bố, khác cái là anh nằm cao trên đất hơn và anh bị buộc sao đó nên không cựa quậy được. Ánh đèn tuồng như sáng hơn thường đổ vào mặt anh. ÓBrien đứng cạnh anh, nhìn xuống anh chằm chặp. Bên kia ông ta đứng một người mặc áo khoác trắng, tay cầm ống tiêm.

Mặc dầu mắt anh đã mở hẳn, anh chỉ nhận ra xung quanh một cách tuần tự. Anh có cảm tưởng mình bơi lên căn phòng này từ một thế giới khác hẳn, một thủy giới từ tít dưới. Anh nằm như thế này từ bao lâu, anh chẳng biết nữa. Từ khi bị bắt anh không được thấy đêm tối hay ánh sáng ban ngày. Vả lại, trí nhớ của anh không được liên tục. Có nhiều lúc, ý thức, dù là loại ý thức hiện hữu trong giấc ngủ, phụt tắt rồi nẩy trở lại sau một quãng thời gian trống. Nhưng quãng thời gian đó là ngày, tuần hay chỉ là giây, không có cách nào biết được.

Ác mộng đã bắt đầu với cú đầu tiên trên khuỷu tay ấy. Sau này anh hiểu rằng tất cả những gì xảy ra hồi đó chỉ là một cuộc tra hỏi sơ bộ, thành nếp, mà hầu hết tù nhân phải trải qua. Có một

https://thuviensach.vn

loạt dài tội trạng — tội gián điệp, tội phá hoại, đại loại như vậy — hiển nhiên ai ai cũng phải thú nhận. Sự thú tội là một thủ tục, tuy sự tra tấn là một thực tế. Anh bị đánh đập bao nhiêu lần, những cuộc đánh đập kéo dài bao lâu, anh không nhớ được. Luôn luôn có năm sáu tên bận y phục đen đồng thời hành hạ anh. Khi thì quả đấm, khi thì dùi cui, khi thì giây thép, khi thì giầy ống. Có những lúc anh lăn trên sàn, không biết xấu hổ là gì giống như con vật, uốn người hết về bên này đến về bên kia trong một cố gắng tuyệt vọng vô tận hòng tránh cú đá; nhưng anh chỉ gợi thêm càng nhiều cú đá hơn, trên xương sườn, trên bụng, trên khuỷu tay, trên cẳng, trên bẹn, trên tinh hoàn, trên xương cụt. Có những lúc cuộc tra tấn kéo dài hoài cho tới khi sự xấu xa ác nghiệt không thể tha thứ được đối với anh không phải là sự lính canh tiếp tục đánh anh, mà là sự anh không thể ép mình ngất đi được. Nhiều khi cân não anh bỏ rơi anh đến mức anh vội hét xin tha trước khi sự đánh đập bắt đầu, lại khi chỉ cần cảnh tượng một quả đấm rụt lại lấy đà cũng đủ khiến anh thú nhận một tràng tội trạng thật sự cũng như tưởng tượng. Nhiều khi khác anh khởi sự với quyết tâm không thú nhận gì, mỗi lời của anh phải được cưỡng rút khỏi anh giữa cơn đau hổn hển, lại có khi anh yếu ớt cố kiếm một thỏa hiệp, bụng bảo dạ: "Mình sẽ thú tội, nhưng chưa thú vội. Mình phải cầm cự cho tới khi không chịu đựng nổi cơn đau nữa. Ba cú đá thêm, hai cú đá thêm, bấy giờ mình mới khai những điều chúng muốn." Thỉnh thoảng anh bị đánh tới độ đứng không vững, rồi bị ném như cái bị khoai trên sàn đá một căn xà lim để anh lấy lại sức trong vài tiếng, xong bị lôi ra đánh đập trở lại. Cũng có những kỳ bình phục dài hạn hơn. Anh nhớ đến đó một cách mơ hồ, vì thời kỳ đó anh vốn li bì hay tê mê. Anh hồi tưởng một xà lim có giường phản hay một thứ ván từ tường nhú ra, có một chậu thiếc, với những bữa cơm có canh nóng và bánh mì, thỉnh thoảng lại có cà phê. Anh nhớ một viên phó cạo càu nhàu tới cạo nhẵn cằm anh và cắt tóc anh, và nhớ nhiều người đáng ghét, coi vẻ bận rộn, khoác áo trắng, cầm mạch anh, vỗ phản xạ anh, vạch mí mắt anh, đưa ngón tay cứng chạy khắp mình anh xem anh có gãy xương sống không, và tiêm vào cánh tay anh cho anh ngủ.

Những trận đòn ít dần và đặc biệt trở thành một điều hăm dọa, một trò khủng khiếp sẽ bắt lại anh bất cứ lúc nào nếu câu trả lời của anh không vừa ý. Bây giờ những kẻ tra khảo anh không phải là quân vô loại bận y phục đen mà là những nhà trí thức của Đảng, những người nhỏ vóc tròn trĩnh có cử chỉ nhanh nhẹn, đeo kính lóng lánh, thay phiên quanh anh hàng thời kỳ dài kéo một mạch tới mười hay mười hai tiếng — theo anh nghĩ, tuy anh không chắc. Những viên hỏi cung khác này chăm cho anh thường trực đau nhẹ, nhưng họ không tin cậy nhiều vào sự đau đớn. Họ tát anh, béo tai anh, dứt tóc anh, bắt anh đứng một chân, không cho phép anh đi tiểu, chiếu đèn sáng chói vào mặt anh cho tới khi mắt anh tuôn nước; nhưng mục đích của những phiền nhiễu đó chỉ là hạ nhục anh và hủy diệt khả năng phản biện và lý luận của anh. Khí giới thực của họ là sự chất vấn không thương kéo đi kéo lại hoài hoài, hết giờ này sang giờ khác, làm anh vấp váp, đặt anh vào bẫy, xuyên tạc mọi điều anh nói, mỗi bước thuyết anh phải nhận mình nói dối hay mâu thuẫn, cho tới lúc anh phát khóc vì tủi hổ cũng như vì mệt mỏi thần kinh. Có khi trong một kỳ hỏi cung, anh khóc đến nửa tá lần. Thông thường họ lớn tiếng thóa mạ anh, hễ anh chần chừ là họ hăm dọa giao anh trở lại cho lính canh; nhưng thỉnh thoảng họ đổi giọng, gọi anh là đồng chí, lấy danh nghĩa Anh Xã và Bác kêu gọi anh, buồn rầu hỏi anh liệu ngay giờ anh còn đủ lòng trung với Đảng để mong ước tháo gỡ điều ác anh làm nên không. Khi thần kinh anh rã rời sau nhiều tiếng tra khảo, ngay lời kêu gọi đó cũng khiến anh khóc rên lên được. Tận cùng những tiếng mắng mỏ làm anh suy nhược hoàn toàn hơn giầy ống và quả đấm của lính canh. Anh biến thành duy một cái miệng để nói, một bàn tay để ký, bất cứ điều gì đòi hỏi nơi anh. Điều độc nhất anh quan tâm đến là tìm hiểu họ muốn anh thú nhận gì, và thú nhận nhanh chuyện đó,

https://thuviensach.vn

trước khi trò sỉ nhục bắt đầu trở lại. Anh xưng tội ám sát một số Đảng viên lỗi lạc, phân phát truyền đơn phản loạn, lạm tiêu công quỹ, bán chác bí mật quân sự, phá hoại đủ loại. Anh khai anh là gián điệp tay sai cho chính quyền Đông Á tận từ 1968. Anh thú anh là một kẻ tín đạo, một kẻ khâm phục thuyết tư bản, một tên dâm loạn. Anh nhận anh đã giết vợ anh, mặc dầu anh biết, và kẻ hỏi cung chắc biết, vợ anh còn sống. Anh khai rằng đã nhiều năm nay anh giữ liên lạc với Goldstein và là hội viên của một tổ chức ngầm bao gồm gần hết những người anh quen biết. Thú nhận mọi sự và làm liên lụy mọi người dễ hơn. Vả lại, nói cho cùng mọi điều trên đúng cả. Thật sự anh từng là kẻ thù của Đảng, và dưới mắt Đảng không có sự khác biệt giữa tư tưởng và hành động.

Anh cũng có nhiều ký ức khác loại. Chúng hiện trong óc anh một cách rời rạc, tựa như những bức tranh bao quanh bởi bóng đen.

Anh ở trong một xà lim có thể sáng hoặc tối vì anh không nhìn thấy gì ngoài một đôi mắt. Gần tầm tay anh có một thứ máy kêu tích tắc, đều đều, chậm chạp. Đôi mắt đâm lớn và sáng hơn. Bỗng anh bay bổng khỏi ghế, nhào vào đôi mắt, và bị nuốt chửng.

Anh bị trói buộc vào một chiếc ghế bao quanh bởi mặt đồng hồ, dưới ánh sáng chói. Một người khoác áo trắng đọc số trên mặt đồng hồ. Có tiếng giầy ống nện bên ngoài. Cánh cửa mở bùng. Viên sĩ quan mặt sáp bước vào, đi theo bởi hai tên lính canh.

"Phòng 101," viên sĩ quan nói.

Người đàn ông khoác áo trắng không ngoảnh mặt lại. Hắn cũng không nhìn Winston; hắn chỉ nhìn đồng hồ.

Anh lăn người trên một hành lang vĩ đại, rộng một cây số, đầy ánh sáng vàng huy hoàng, vừa cười vang vừa thét rống lên những lời thú tội. Anh thú nhận mọi sự, cả những điều anh giữ kín được lúc bị tra tấn. Anh kể lại trọn cuộc đời anh cho một cử tọa đã biết nó rồi. Quanh anh có lính canh, các viên hỏi cung khác, những người khoác áo trắng, ÓBrien, Julia, ông Charrington, mọi người đều cùng lăn trên hành lang và cười thét. Một điều ghê sợ nằm trong tương lai đã được gác lại sao đó và đã không xảy ra. Mọi sự tốt lành, không còn đau đớn, chi tiết cuối trong cuộc đời anh đã được bày tỏ, thông cảm và tha thứ.

Anh ngồi phắt dậy trên phản, gần như chắc nghe thấy tiếng ÓBrien. Qua hết cuộc tra khảo, anh có cảm tưởng ÓBrien ở ngay cạnh anh, đứng ngoài tầm mắt anh, mặc dầu anh không bao giờ nhìn thấy ông ta. Chính ÓBrien chỉ huy mọi sự. Chính ông ta cho lính canh tấn công anh và ngăn không cho chúng giết anh. Chính ông ta quyết định khi nào anh phải thét lên vì đau đớn, khi nào cần tiêm thuốc vào cánh tay anh. Chính ông ta đặt câu hỏi và hướng câu trả lời. Ông ta là kẻ tra tấn, là kẻ che chở, là kẻ thẩm vấn, là kẻ bằng hữu. Và có một lần — Winston không nhớ khi đó anh đang ngủ mê vì thuốc hay ngủ bình thường, hay cả khi ấy anh đã thức tỉnh — có tiếng thì thầm vào tai anh: "Chớ có lo, Winston; tôi chăm sóc anh. Đã bẩy năm nay tôi canh chừng anh. Nay giờ quyết định đã điểm. Tôi sẽ cứu anh. Tôi sẽ khiến anh hoàn thiện." Anh không chắc đó là tiếng ÓBrien; nhưng đó đúng là giọng đã nói với anh: "Chúng ta sẽ gặp nhau nơi không có bóng tối ", trong giấc mơ kia, bẩy năm về trước.

Anh không nhớ một sự kết thúc nào trong cuộc hỏi cung. Có một quãng thời gian tối om, rồi xà lim hay căn phòng hiện tại cụ thể hóa dần quanh anh. Anh nằm gần bẹt ngửa, không cử động được. Thân thể anh bị túm xuống tại các điểm then chốt. Ngay gáy anh cũng bị ghì chặt sao đó.

https://thuviensach.vn

ÓBrien nghiêm nghị và hơi buồn bã nhìn xuống anh. Mặt ông ta, trông từ dưới lên, coi sần sùi mòn mỏi, với đôi mắt húp và nét nhăn nhíu từ mũi tới cằm. Ông ta già hơn Winston tưởng; có lẽ bốn mươi tám hay năm mươi tuổi. Dưới tay ông có một chiếc đồng hồ với đòn bẩy ở trên và con số quanh mặt.

"Tôi có bảo anh rằng nếu chúng ta gặp lại nhau, đó sẽ là ở nơi đây," ÓBrien nói.

"Phải," Winston đáp.

Không đợi một dấu báo hiệu nào trừ một cử động nhẹ nơi tay ÓBrien, một làn sóng đau đớn truyền khắp người anh. Đó là một nỗi đau ghê rợn, vì anh không thấy gì xảy ra, và anh có cảm tưởng như đang phải chịu tử thương. Anh không biết thương tích có thực sự hay chỉ là hiệu ứng của điện; nhưng cơ thể anh bị vặn vẹo mất hình thù, các khớp người anh bị chậm rãi xé lẻ. Mặc dầu cơn đau làm anh toát mồ hôi trán, ghê nhất là nỗi e sợ cột sống sắp gẫy đến nơi. Anh nghiến răng thở mạnh qua mũi, cố im tiếng càng lâu càng hay.

"Anh sợ chốc nữa sẽ có gì gẫy," ÓBrien vừa nói vừa nhìn vào mắt anh. "Nỗi e sợ chính của anh đặt nơi cột sống. Anh có ấn tượng rành mạch về xương sống gãy đứt với tủy chảy giọt ra ngoài. Anh đang nghĩ thế, phải không, Winston ?"

Winston không trả lời. ÓBrien kéo đòn bẩy trên đồng hồ về. Sóng đau đớn biến mất gần nhanh như khi đến.

"Bốn mươi đó," ÓBrien nói. "Anh có thể thấy các con số trên mặt đồng hồ này lên tới một trăm. Suốt câu chuyện này, xin anh nhớ cho rằng tôi nắm quyền bắt anh chịu đau đớn bất cứ lúc nào và tới bất cứ độ nào tôi muốn. Nếu anh nói dối hay tính thoái thác kiểu nào chăng nữa, hay cả nếu anh thụt dưới mức thông minh thường lệ của anh, anh sẽ khóc vì đau đớn ngay lập tức. Anh hiểu thế không ?"

"Có," Winston nói.

Thái độ của ÓBrien ít nghiêm nghị hơn. Ông ta sắp kính lại với vẻ đăm chiêu, và đi đi lại lại một hai bước. Khi ông ta nói, giọng ông tử tế và kiên nhẫn hơn. Ông ta có vẻ như một thầy thuốc, một thầy giáo, ngay cả một giáo sĩ, lo giải thích và thuyết phục hơn là trừng phạt.

"Tôi mất công với anh, Winston," ông ta nói, "vì anh đáng công. Anh thừa biết vấn đề của anh là gì. Anh biết nó từ hàng năm nay, tuy anh chống chọi sự hiểu biết đó. Anh bị loạn óc. Anh mắc bệnh kém trí nhớ. Anh không nhớ được sự kiện có thực và anh tin chắc anh nhớ nhiều sự kiện khác không bao giờ xảy ra. May mà bệnh anh chữa được. Anh không bao giờ tự chữa mình cho khỏi, vì anh không muốn vậy. Cần có một chút cố gắng nghị lực, nhưng anh không sẵn sàng bỏ nó ra. Ngay bây giờ, tôi thừa thấy, anh bám chặt vào bệnh tình với cảm tưởng đó là một đức tính. Đây tôi lấy một ví dụ. Hiện nay Đại Dương đánh nhau với cường quốc nào ?"

"Khi tôi bị bắt, Đại Dương đánh nhau với Đông Á."

"Với Đông Á. Đúng. Thế Đại Dương luôn luôn đánh nhau với Đông Á, có phải không ?"

Winston hít hơi. Anh mở miệng để nói nhưng rồi không nói. Anh không thể rời mắt khỏi mặt đồng hồ.

"Xin anh nói sự thật, Winston. Sự thật của anh . Nói cho tôi theo anh, anh nhớ gì."

https://thuviensach.vn

"Tôi nhớ rằng chỉ một tuần trước khi tôi bị bắt, chúng ta không hề đánh nhau với Đông Á. Chúng ta đồng minh với họ. Chiến tranh là chống Âu Á. Cuộc chiến ấy kéo dài bốn năm. Trước đó —"

ÓBrien đưa tay chặn lời anh.

"Một ví dụ khác," ông ta nói. "Vài năm trước anh có một ảo tưởng thật nghiêm trọng. Anh tin rằng ba người, ba kẻ có thời là Đảng viên tên là Jones, Aaronson và Rutherford — những tên đã bị xử tử vì phản bội và phá hoại sau khi thú tội hết sức đầy đủ — không phạm những tội mà họ bị khép vào. Anh tin rằng anh đã trông thấy cứ liệu không thể nhầm lẫn được chứng tỏ những lời thú tội của họ bị giả mạo. Có một tấm hình nào đó anh có ảo giác thấy. Anh tin anh đã từng cầm nó trong tay. Đó là một tấm hình đại khái như thế này."

Một mẩu giấy báo hình chữ nhật hiện giữa ngón tay ÓBrien. Trong khoảng năm giây nó nằm trong tầm thị giác của Winston. Đó là một tấm hình, và không có vấn đề về bản sắc của nó. Đó là tấm hình. Đó là một bản khác của tấm hình chụp Jones, Aaronson và Rutherford tại hội nghị Đảng ở Nữu Ước, mà anh may mắn bắt được và vội tiêu hủy mười một năm về trước. Nó ở trước mắt anh có một lát rồi ra ngoài tầm mắt anh. Nhưng anh đã thấy nó, không thể cãi được, anh đã thấy nó ! Anh hấp hối tuyệt vọng cố gắng quặn mình để giải thoát phần nửa người trên. Không thể đụng đậy về bất cứ phía nào quá một phân. Trong một lúc anh quên cả mặt đồng hồ. Anh chỉ muốn cầm tấm hình trong tay trở lại, hay ít nhất ngắm nó.

"Nó có thật !" anh kêu lên.

"Không," ÓBrien nói.

Ông ta đi qua phòng. Có lỗ ký ức trong tường bên kia. ÓBrien mở nắp lưới lên. Không ai thấy, mẩu giấy mỏng manh xoay theo luồng khí ấm, biến mất trong một tóe lửa. ÓBrien quay lưng về phía tường.

"Tro," ông ta nói. "Mà tro không nhận được ra. Bụi. Tấm hình không có thực. Nó không bao giờ có."

"Nhưng mà nó có thực ! Nó có thực mà ! Nó có trong ký ức. Tôi nhớ nó ! Ông nhớ nó !"

"Tôi không nhớ nó," ÓBrien bảo.

Tim Winston sụm xuống. Đó là ý đôi. Anh có cảm tưởng bất lực chết thôi. Nếu anh chắc ÓBrien nói dối, sự thể sẽ hầu như không quan trọng. Nhưng rất có thể ÓBrien đã quên thật tấm hình. Và nếu vậy ông ta đã quên ông ta chối không nhớ nó, rồi quên cả sự quên lãng ấy. Làm sao biết chắc được đó không phải là một trò gian trá đơn giản ? Có lẽ sự phân loạn trí óc có thể xảy ra thật: đó là ý nghĩ đánh bại anh.

ÓBrien đăm chiêu nhìn anh. Hơn bao giờ hết ông ta có vẻ như một thầy giáo tốn công với một đứa trẻ lầm lạc nhưng nhiều hứa hẹn.

"Có một khẩu hiệu của Đảng liên quan đến sự kiểm soát quá khứ," ông ta nói. "Xin anh nhắc lại câu đó."

"Kẻ kiểm soát quá khứ là kẻ kiềm chế tương lai: kẻ kiểm tra hiện tại là kẻ kiểm soát quá khứ," Winston vâng lời nhắc lại.

https://thuviensach.vn

"Kẻ kiểm tra hiện tại là kẻ kiểm soát quá khứ," ÓBrien vừa nói vừa gật gù chậm rãi tán thành. "Theo ý anh, Winston, quá khứ có thực sự hiện hữu không ?"

Lại nữa, cảm tưởng bất lực trào xuống mình Winston. Mắt anh lảo đảo hướng về phía đồng hồ. Không những anh không biết lời đáp sẽ cứu anh khỏi đau là "có" hay "không", anh còn không hiểu anh tin lời đáp nào đúng.

ÓBrien mỉm cười nhẹ. "Anh không phải là một nhà siêu hình học đâu, Winston," ông ta nói. "Cho tới lúc này anh chưa bao giờ suy xét hiện hữu là gì. Để tôi trình bày rõ hơn. Quá khứ có hiện hữu một cách cụ thể trong không gian không ? Ở đâu đó, có chốn nào, có thế giới nào trong đó quá khứ vẫn tồn tại hay không ?"

"Không."

"Thế quá khứ ở đâu, nếu có chỗ cho quá khứ ?"

"Trong tài liệu. Nó được viết lại."

"Trong tài liệu. Và —"

"Trong tâm. Trong trí nhớ con người."

"Trong trí nhớ. Giỏi đa. Chúng tôi, tức Đảng, kiểm soát mọi tài liệu; chúng tôi lại kiểm soát mọi trí nhớ. Như vậy là chúng tôi kiểm soát quá khứ, có đúng không ?"

"Nhưng làm sao các ông ngăn được dân chúng nhớ sự kiện ?" Winston thốt kêu, nhất thời quên khuấy cái đồng hồ. "Sự nhớ không tùy ý chí. Nó không lệ thuộc cá nhân. Làm sao các ông kiểm soát được trí nhớ ? Các ông đã không kiểm soát được trí nhớ của tôi !"

Thái độ của ÓBrien nghiêm nghị trở lại. Ông ta đặt tay trên đồng hồ.

"Ngược lại," ông ta nói, " anh đã không kiểm soát được nó. Đó là lý do khiến anh bị đưa tới đây. Anh ở đây vì anh thiếu nhún nhường, thiếu kỷ luật bản thân. Anh đã không chịu phục tùng là giá phải trả cho sự lành mạnh. Anh thích là một kẻ khùng, một kẻ biệt lập. Chỉ một tinh thần có kỷ luật mới thấy được thực tế, Winston ạ. Anh tin rằng thực tế là một cái gì khách quan, ngoại trú, tự nó mà có. Anh còn tin rằng bản chất của thực tế tự hiển nhiên. Khi anh có ảo tưởng anh thấy điều gì, anh cho rằng ai khác cũng cùng một nhận thức như anh. Nhưng Winston này, tôi bảo cho anh biết, thực tế không ở ngoài chúng ta. Thực tế nằm trong tâm người, không ở đâu khác. Nó không ở trong tâm cá nhân vì cá nhân có thể nhầm lẫn, lại sớm tiêu tán dù thế nào đi nữa: nó chỉ ở trong tâm của Đảng, bởi Đảng tập thể và bất tử. Bất cứ cái gì Đảng cho là sự thật là sự thật. Không thể thấy được thực tế ngoài cách nhìn qua mắt của Đảng. Đó là điều anh phải học lại, Winston ạ. Nó đòi hỏi một hành động tự hủy, một sự cố gắng của ý chí. Trước khi lành mạnh, anh phải tự hạ mình."

Ông ngưng một hồi, như để thấm lời ông vừa nói.

"Anh còn nhớ không," ông tiếp tục, "anh có viết trong nhật ký của anh: "Tự do là tự do bảo hai cộng hai là bốn ?"

"Có," Winston nói.

ÓBrien giơ tay trái lên, mu hướng về phía Winston, ngón cái bị che và bốn ngón kia chìa ra.

https://thuviensach.vn

"Tôi đang giơ mấy ngón tay, Winston ?"

"Bốn."

"Nhưng nếu Đảng bảo đó không không phải là bốn mà là năm — thì có bao nhiêu ngón ?"

"Bốn."

Lời đáp dứt trong tiếng hổn hển đau đớn. Kim đồng hồ đã vụt lên số năm mươi nhăm. Mồ hôi tủa khắp người Winston. Không khí hít vào xé phổi anh và thoát ra ngoài giữa những tiếng rên xiết không thể dằn nổi dù anh nghiến chặt răng. ÓBrien nhìn anh, bốn ngón tay vẫn duỗi. Ông ta kéo đòn bẩy về. Làn này cơn đau chỉ hơi dịu xuống thôi.

"Có mấy ngón tay, Winston ?"

"Bốn."

Kim nhẩy lên số sáu mươi.

"Có mấy ngón tay, Winston ?"

"Bốn ! Bốn ! Tôi nói gì khác được ? Bốn !"

Kim chắc nhẩy lên nữa, nhưng anh không nhìn thấy. Gương mặt nặng nghiêm và bốn ngón tay choán đầy thị giác anh. Mấy ngón tay sừng sững trước mắt anh tựa như cột trụ, to lớn, mờ ảo, hình như rung chuyển, nhưng có bốn thôi không thể lầm được.

"Có mấy ngón tay, Winston ?"

"Bốn ! Ngưng lại ! Ngưng lại ! Sao ông có thể tiếp tục được ? Bốn ! Bốn !"

"Có mấy ngón tay, Winston ?"

"Năm ! Năm ! Năm !"

"Không, Winston, vô ích. Anh nói dối. Anh vẫn nghĩ chỉ có bốn thôi. Có mấy ngón nào ?"

"Bốn ! Năm ! Bốn ! Bao nhiêu cũng được, tùy ông. Chỉ xin ngưng thôi, ngưng cơn đau lại !"

Đột nhiên anh đã ngồi dậy với tay ÓBrien quàng qua vai anh. Có lẽ anh đã ngất đi mất vài giây. Dây buộc người anh xuống đã được tháo ra. Anh cảm thấy lạnh cóng, mình run bần bật, răng nghiến kèn kẹt, nước mắt chảy lăn xuống má. Trong một lúc, anh bám vào ÓBrien như một đứa bé, được an ủi lạ lùng bởi cánh tay nặng choàng vai anh. Anh có cảm tưởng ÓBrien là người che chở anh, dường như cơn đau từ ngoài đến, từ một nguồn gốc khác, trong khi ÓBrien là kẻ cứu anh khỏi đau.

"Anh là một kẻ học chậm, Winston à," ÓBrien nhẹ nhàng nói.

"Làm sao khác được ?" anh mếu máo. "Làm sao tôi cản được tôi thấy những gì trước mắt tôi ? Hai cộng hai là bốn."

"Thỉnh thoảng thôi, Winston. Có khi nó lại là năm. Khi thì nó là ba. Có lúc đồng thời nó là cả ba, lẫn bốn, lẫn năm. Anh phải cố gắng hơn. Trở thành lành mạnh không phải dễ dàng."

https://thuviensach.vn

Ông ta đặt Winston nằm trên giường. Chân tay bị bó chặt trở lại, nhưng cơn đau đã rút và sự run rẩy đã ngưng, anh chỉ còn yếu lạnh. ÓBrien nhếch đầu ra hiệu cho người đàn ông khoác áo trắng, suốt cuộc vẫn đứng yên. Người khoác áo trắng cúi xuống, nhìn kỹ vào mắt Winston, xem mạch anh, đặt tai trên ngực anh, khẽ đập đây đó, rồi gật đầu với ÓBrien.

"Lại nữa nào," ÓBrien nói.

Cơn đau xuyên người Winston. Mũi kim chắc chỉ bẩy mươi, bẩy mươi nhăm. Lần này anh nhắm mắt. Anh biết mấy ngón tay vẫn đó, vẫn có bốn. Chỉ có một điều đáng kể là làm sao còn sống khi cơn quặn đau chấm dứt. Anh đã hết lưu ý mình khóc hay không. Cơn đau dịu dần. Anh mở mắt ra. ÓBrien đã kéo đòn bẩy về.

"Có mấy ngón tay, Winston ?"

"Bốn. Tôi cho là bốn. Nếu có thể, tôi sẽ thấy năm. Tôi cố thấy năm."

"Anh muốn gì: thuyết phục tôi là anh thấy năm, hay thực sự thấy năm ?"

"Thực sự thấy năm."

"Lại nữa nào," ÓBrien nói.

Có lẽ kim lên tới tám mươi — chín mươi. Winston không nhớ được từng hồi tại sao cơn đau trỗi lên. Sau mí mắt nhắm nghiền của anh, một rừng ngón tay hình như chuyển động theo một thứ vũ khúc, quấn ra quấn vào, ngón nọ biến sau ngón kia, để rồi tái hiện. Anh cố đếm chúng, không nhớ tại sao. Anh chỉ biết không thể đếm được chúng, có thể gọi là vì một hằng vật bí mật ở giữa năm và bốn. Cơn đau lại dứt. Khi anh mở mắt ra, đó là để thấy mình vẫn nhìn cảnh trước. Muôn vàn ngón tay như cây rung chuyển vẫn bay bổng khắp phía, bay qua bay lại. Anh nhắm mắt trở lại.

"Tôi đang giơ mấy ngón tay, Winston ?"

"Tôi không biết. Tôi không biết. Ông sẽ giết tôi nếu ông còn làm thế. Bốn, năm, sáu — quả thực, tôi không biết."

"Khá hơn trước," ÓBrien nói.

Một mũi kim xiên vào cánh tay Winston. Gần như đồng thời một sức ấm an lạc khoan dịu lan khắp người anh. Cơn đau đã gần bị quên. Anh mở mắt thụ ơn ngước nhìn ÓBrien. Trước gương mặt nặng nề nhăn nheo, rất xấu mà cũng thật thông minh, tim anh làm như đảo ngược. Nếu đụng đậy được, anh đã duỗi tay ra đặt trên cánh tay ÓBrien. Anh chưa bao giờ yêu quý ông ta sâu đậm như lúc này, và đó không phải chỉ vì ông chặn lại cơn đau. Cảm tưởng cũ, cho rằng rốt cuộc ÓBrien là bạn hay thù không quan hệ, đã tái hiện. ÓBrien là một người anh có thể nói chuyện với được. Có lẽ con người không muốn được yêu thương bằng được hiểu. ÓBrien đã tra tấn anh tới suýt nổi điên, và chốc nữa, chắc chắn ông ta dám đưa anh về cõi chết. Không sao. Có chiều mối liên hệ giữa anh và ông ta thâm hơn tình bạn, họ là một đôi tri kỷ: đâu đấy, mặc dầu những lời thực tại không bao giờ được thốt ra, có một nơi chốn trong đó họ có thể gặp nhau và nói chuyện được với nhau. ÓBrien nhìn xuống anh với một vẻ ra điều ông ta cũng cùng một ý nghĩ như anh trong đầu. Khi ông lên tiếng, giọng ông dễ dãi, chuyện trò.

"Anh có biết anh ở đâu không, Winston ?" ông ta nói.

https://thuviensach.vn

"Tôi không biết. Tôi đoán được. Tại Bộ Tình Yêu."

"Anh có biết anh ở đây bao nhiêu lâu rồi không ?"

"Tôi không biết. Hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng — tôi cho là hàng tháng rồi."

"Theo như anh tưởng thì tại sao chúng tôi đưa người vào đây ?"

"Để bắt họ khai tội."

"Không, không phải vì lý do đó. Anh thử nghĩ lại đi."

"Để trừng phạt họ."

"Không phải !," ÓBrien thốt lên. Giọng ông biến đổi khác thường, mặt ông bỗng đâm vừa nghiêm nghị vừa linh hoạt. "Không. Không phải chỉ để lấy khẩu cung của các anh, không phải để trừng phạt các anh. Có cần bảo anh tại sao chúng tôi đem anh vào đây không ? Để chữa bệnh anh ! Để khiến anh lành mạnh ! Anh có hiểu không, Winston, không ai được chúng tôi đưa vào đây mà không khỏi bệnh khi rời tay chúng tôi. Chúng tôi không quan tâm đến những tội ngớ ngẩn do anh phạm phải. Đảng không để ý đến hành động công khai: chúng tôi chỉ chú trọng đến tư tưởng. Chúng tôi không loại kẻ thù không thôi, chúng tôi thay đổi họ. Anh có hiểu tôi muốn nói gì không ?"

Ông ta cúi mình trên Winston. Mặt ông coi to tướng vì gần kề, và xấu xí tệ vì được nhìn từ dưới lên. Hơn nữa, nó coi bộ đầy vẻ kích thích, đầy cường độ cuồng dại. Tim Winston se trở lại. Nếu được anh đã chùn sâu vào giường. Anh chắc ÓBrien sắp vì lên hứng mà vặn đồng hồ. Tuy nhiên, đúng lúc đó ÓBrien quay người đi. Ông ta lên lên xuống xuống một hai bước. Rồi ông bớt hăng hái hơn tiếp tục.

"Điều trước nhất anh phải hiểu là nơi đây không có sự tuẫn đạo. Anh đã từng đọc về các cuộc đàn áp đạo giáo trong quá khứ. Thời Trung Cổ có Tòa Án Dị Giáo. Đó là một biện pháp sơ lậu. Nó được lập để trừ tiệt dị giáo và kết cục nó lưu truyền dị giáo. Vì cứ một kẻ dị giáo bị đốt trên giàn thiêu là hàng nghìn kẻ khác nổi dậy. Tại sao vậy ? Vì Tòa Án Dị Giáo giết kẻ địch công khai và giết họ khi họ chưa hối tội: thực ra, Tòa giết họ vì họ không hối tội. Dân chúng chết vì không muốn bỏ tín ngưỡng thực thụ của mình. Đương nhiên toàn vinh dự thuộc về nạn nhân và toàn ô nhục dành cho quan Tòa Dị Giáo đốt họ. Sau này, vào thế kỷ hai mươi, có những thành phần được gọi là dân độc tài. Có Đức Quốc Xã, có Cộng Sản Nga. Dân Nga truy hại kẻ theo tà thuyết còn ác độc hơn Tòa Án Dị Giáo. Và họ tưởng đã học được lỗi lầm của quá khứ; ít nhất thì họ cũng biết không thể để cho có kẻ tuẫn đạo. Trước khi bêu nạn nhân ra tòa án công cộng, họ ra sức hủy diệt phẩm cách của những người ấy. Họ dùng sự tra tấn và nỗi cô đơn để hành hạ nạn nhân cho tới khi nạn nhân biến thành đồ ti tiện đáng khinh, khai bất cứ điều gì họ rỉ vào miệng, tự dổ tội lên đầu mình, tố cáo lẫn nhau để tự che chở, rên la van cầu. Thế nhưng chỉ vài năm sau chuyện cũ lại xảy ra. Kẻ chết trở thành kẻ tuẫn đạo và sự mất phẩm giá của họ bị quên lãng. Một lần nữa, tại sao thế ? Thứ nhất vì những lời khai của nạn nhân thấy không thành thật và bị cưỡng ép rõ ràng. Chúng tôi không phạm phải lỗi lầm này. Mọi lời khai thốt ra tại đây đều thật cả. Chúng tôi khiến chúng thành thật. Và trên hết chúng tôi không cho phép kẻ chết đứng dậy chống lại chúng tôi. Anh phải thôi nghĩ rằng hậu thế sẽ trả thù cho anh, Winston hỡi. Hậu thế sẽ không bao giờ biết đến anh. Anh sẽ bị hất sạch khỏi dòng lịch sử. Chúng tôi sẽ biến anh thành khí và trút anh ra quyển bình lưu. Anh sẽ không để lại gì, dù một tên trong sổ sách, dù

https://thuviensach.vn

một ký ức trong óc người sống. Anh sẽ bị tiêu tan trong quá khứ cũng như trong tương lai. Anh sẽ không từng sống bao giờ."

Vậy thì tại sao còn mất công tra tấn tôi ? Winston nhất thời cay đắng nghĩ. ÓBrien dừng bước như thể Winston đã nói to lên ý nghĩ của mình. Khuôn mặt to lớn xấu xí của ông tiến gần lại, đôi mắt khẽ nhíu.

"Anh đang nghĩ rằng," ông bảo, "nếu chúng tôi định tiêu hủy anh, khiến không gì anh nói hay làm mảy may quan hệ, — thì chúng tôi phiền phức tra hỏi anh trước làm chi ? Anh đang nghĩ thế phải không ?"

"Đúng," Winston nói.

ÓBrien mỉm cười. "Anh là vết nứt trong mẫu hình, Winston ạ. Anh là một vết nhơ phải bị tẩy sạch. Tôi không vừa mới bảo anh chúng tôi khác các nhà thẩm vấn thời quá khứ đấy ư ? Chúng tôi không hài lòng với sự tuân mệnh tiêu cực, hay cả với sự phục tùng đê hèn nhất. Khi cuối cùng anh thuận theo chúng tôi, sự đầu hàng ấy phải do anh tự ý chọn. Chúng tôi không tiêu diệt kẻ tà giáo vì hắn chống đối chúng tôi: hắn còn chống đối chúng tôi thì chúng tôi không bao giờ diệt hắn. Chúng tôi cảm hóa hắn, chúng tôi bắt lấy tâm trí hắn, chúng tôi cải tạo hắn. Chúng tôi thiêu mọi ác ý và ảo tưởng trong hắn; chúng tôi khiến hắn về phe chúng tôi, không phải theo võ miệng mà theo xác thực với cả tâm trí. Chúng tôi biến hắn thành người của chúng tôi trước khi thủ tiêu hắn. Chúng tôi không thể chấp nhận có một tư tưởng sai lầm hiện hữu đâu đó trên thế giới, dù nó thầm kín bất lực đến đâu chăng nữa. Chúng tôi không thể cho phép một tư tưởng lệch lạc nào phát hiện, ngay cả vào lúc lâm chung. Thời xưa khi bước lên đoạn đầu đài kẻ dị giáo vẫn là một tên dị giáo, tuyên bố dị giáo của mình, hớn hở trong đó. Ngay nạn nhân của các cuộc thanh trừ bên Nga vẫn mang theo lòng đối nghịch khép kín trong óc khi bước trên lối đi đợi đạn. Cái nhưng là chúng tôi khiến trí óc lành mạnh trước khi cho nó nổ tung. Giới luật của các chế độ chuyên chế xưa là "Ngươi không được". Giới luật của các chế độ độc tài là "Ngươi phải". Giới luật của chúng tôi là "Ngươi là". Không bao giờ có ai được chúng tôi đưa tới đây còn trở ra chống đối chúng tôi. Ai cũng được tẩy sạch. Ngay cả ba tên phản trắc khốn kiếp mà có thời anh tin là những kẻ vô tội — Jones, Aaronson và Rutherford — tận cùng cũng bị chúng tôi bẻ gẫy. Chính tôi có dự cuộc thẩm vấn chúng. Tôi trông thấy chúng dần dần xuống tinh thần, rên rỉ, bò lê, khóc lóc — và rốt cuộc làm thế không phải vì đau đớn hay sợ hãi, mà vì sám hối. Tới khi chúng tôi xong việc với chúng, chúng chỉ còn là xác người. Không còn gì lưu trong chúng ngoài lòng phiền muộn về sự đã làm, và lòng kính yêu Bác. Thật cảm động khi thấy đến độ nào chúng yêu Bác. Chúng lạy lục để được chóng bị bắn, làm sao cho chúng chết đương khi tinh thần chúng còn trong sạch."

Giọng ông đâm gần như mơ màng. Sự kích thích, vẻ nồng nhiệt cuồng dại vẫn hiện trên khuôn mặt ông. Ông ta không giả vờ, Winston nghĩ, ông ta không phải là một kẻ đạo đức giả, ông ta tin tưởng từng lời ông ta nói. Điều đè nặng lòng anh là ý thức trí tuệ mình kém cỏi. Anh nhìn hình dáng nặng nề mà đẹp mắt bước đi bước lại ra vào qua thị giác anh. ÓBrien là một người lớn hơn anh về mọi mặt. Không một tư tưởng nào mà anh đã có hay có thể có không được ÓBrien biết, xét và bác bỏ từ lâu. Trí óc của ông chứa đựng trí óc Winston. Nhưng trong trường hợp đó làm sao đúng ÓBrien điên khùng được ? Chắc hẳn, chính anh, Winston, là người điên. ÓBrien dừng bước nhìn xuống anh. Giọng ông đã nghiêm trở lại.

https://thuviensach.vn

"Chớ có tưởng rằng anh sẽ cứu được mạng anh, dù anh có đầu hàng chúng tôi hoàn toàn thế nào chăng nữa. Không kẻ nào đã từng lạc hướng được tha bao giờ. Và dầu cho chúng tôi quyết định để anh sống tới hạn tự nhiên, anh cũng không bao giờ thoát ly. Sự gì xảy ra với anh nơi đây còn đó mãi mãi. Anh hãy hiểu trước như thế. Chúng tôi sẽ cán nát anh tới mức anh không thể trở lại được như cũ. Nhiều điều sẽ đến với anh khiến anh không thể bình phục được dù anh có sống cả ngàn năm nữa. Anh sẽ không bao giờ có nổi trở lại tình cảm bình thường của con người. Mọi sự sẽ chết trong anh. Anh sẽ không bao giờ biết được trở lại thế nào là tình yêu, tình bạn, sự ham sống, sự vui cười, trí tò mò, hay lòng trung thực. Anh sẽ trống tuếch. Chúng tôi sẽ vắt rỗng anh, và chúng tôi sẽ nhét chúng tôi đầy người anh."

Ông ngưng nói và ra hiệu cho người khoác áo trắng. Winston hiểu có một bộ máy nặng đang được đẩy tới sau đầu anh. ÓBrien ngồi xuống cạnh giường, khiến cho mắt ông gần ngang mặt Winston.

"Ba nghìn," ông ta nói, miệng hướng qua đầu Winston về phía người khoác áo trắng.

Hai miếng gối nhỏ mềm, thấy hơi âm ẩm được ấn vào thái dương Winston. Anh rùng mình. Cơn đau sắp đổ tới, một cơn đau khác loại. ÓBrien đặt một tay vỗ về, gần như dịu dàng, lên tay anh.

"Lần này sẽ không có tổn thương," ông ta nói. "Dính mắt nhìn tôi."

Đồng thời có sự nổ toang, hay cái gì tựa như sự bùng nổ, mặc dầu không chắc có tiếng động. Nhưng rõ ràng có một luồng ánh sáng chói. Winston không bị thương, chỉ lả người đi. Tuy anh đã nằm ngửa khi sự thể xảy ra, anh có cảm giác lạ lùng đã bị đập xuống tư thế đó. Một cú hãi hùng nhưng không đau đã đánh bẹp anh. Thêm vào có gì xảy ra trong óc anh. Khi mắt anh quay về tiêu điểm, anh nhớ lại anh là ai, anh đang ở đâu, và nhận ra khuôn mặt nhìn anh trừng trừng; nhưng đâu đó có một quãng trống lớn, như thể một mảnh óc anh bị cắt tước đi.

"Sẽ không lâu đâu," ÓBrien nói. "Nhìn vào mắt tôi. Đại Dương đánh nhau với nước nào ?"

Winston nghĩ ngợi. Anh biết Đại Dương là gì và biết chính anh là một công dân Đại Dương. Anh cũng nhớ Âu Á và Đông Á; nhưng ai đánh nhau với ai thì anh chịu. Thực sự anh không biết có chiến tranh nữa kìa.

"Tôi không nhớ."

"Đại Dương đánh nhau với Đông Á. Anh có nhớ thế không ?"

"Có."

"Đại Dương bao giờ cũng đánh nhau với Đông Á. Từ khi anh bước vào đời, từ khi Đảng mới thành lập, từ khi lịch sử bắt đầu, chiến tranh đã tiếp tục không ngưng, vẫn một cuộc chiến. Anh có nhớ thế không ?"

"Có."

"Mười một năm về trước anh đặt ra huyền thoại về ba người bị xử tử vì tội phản trắc. Anh quả quyết đã thấy một mảnh giấy tỏ rằng họ vô tội. Không hề có một mảnh giấy nào như vậy. Anh bịa đặt ra nó, rồi sau anh đâm tin vào nó. Bây giờ anh nhớ cái lúc đầu tiên anh bịa chuyện đó. Anh nhớ chứ ?"

https://thuviensach.vn

"Nhớ."

"Mới đây tôi có chìa ngón tay cho anh xem. Anh thấy năm ngón. Anh nhớ chăng ?"

"Có."

ÓBrien giơ các ngón tay trái lên, để giấu ngón tay cái.

"Đây có năm ngón tay. Anh có thấy năm ngón không ?"

"Có."

Và anh thấy cả năm thật, thoáng qua thôi, trước khi cảnh tượng trong óc anh thay đổi. Anh thấy năm ngón, không méo mó chút nào. Rồi mọi sự bình thường trở lại, và nỗi sợ hãi cũ, mối căm hờn và trạng hoang mang ùn ập hồi quy. Nhưng chắc chắn rõ ràng, đã có một lúc — anh không biết bao lâu, có lẽ ba mươi giây — mỗi điều mới do ÓBrien gợi ý đã choán đầy một quãng trống không và trở thành sự thực tuyệt đối, lúc đó hai cộng hai dễ dàng thành ba cũng như thành năm nếu cần. Lòng tin đó đã tan biến trước khi ÓBrien hạ tay xuống; nhưng dù anh không bắt lại được nó, anh có thể nhớ lại nó, như người ta nhớ một kinh nghiệm sắc bén của quãng đời khi mình thật ra là một con người khác.

"Bây giờ anh hiểu rằng dù thế nào đi nữa đó là một sự có thể thực hiện được," ÓBrien nói.

"Đúng," Winston nói.

ÓBrien đứng dậy với vẻ hài lòng. Bên trái anh Winston thấy người khoác áo trắng bẻ một ống thuốc và kéo nòng thụt của một ống tiêm. ÓBrien quay mặt lại phía Winston mỉm cười. Gần với điệu bộ cũ, ông chỉnh kính lại trên mũi.

"Anh có nhớ anh viết trong nhật ký rằng tôi là bạn hay thù không quan hệ, miễn tôi là một người hiểu anh và nói chuyện được với anh không ?" ông bảo. "Anh có lý. Tôi thích nói chuyện với anh. Tâm trí anh kích thích tôi. Nó giống như chính tâm trí tôi, khác một cái là anh không lành mạnh. Trước khi cuộc thẩm vấn chấm dứt anh có thể hỏi tôi một vài điều, nếu anh muốn."

"Bất cứ câu hỏi gì cũng được ư ?"

"Bất cứ." Ông ta thấy mắt Winston ngước về phía đồng hồ. "Tắt máy rồi. Câu hỏi đầu tiên của anh là gì ?"

"Các ông đã làm gì Julia ?"

ÓBrien lại mỉm cười. "Cô ta đã phản, anh, Winston ạ. Ngay lập tức — không một chút ngần ngại. Tôi ít thấy ai quay về với chúng tôi nhanh như vậy. Anh khó lòng nhận ra cô ấy nếu gặp lại cô ta. Tất cả óc chống đối, lòng lừa dối, sự điên rồ, trí dơ dáy của cô ta — mọi sự đã bị thiêu sạch. Đó là một sự cải thuận hoàn hảo, một trường hợp giáo khoa."

"Ông tra tấn nàng ư ?"

ÓBrien lờ đi không trả lời. "Câu hỏi sau," ông ta nói.

"Bác có thật không ?"

"Dĩ nhiên là có. Đảng có thật. Bác là hiện thân của Đảng."

https://thuviensach.vn

"Bác có hiện hữu kiểu như tôi hiện hữu không ?"

"Anh không hiện hữu," ÓBrien nói.

Lại nữa cảm giác bất lực tràn ngập anh. Anh biết, hay có thể đoán, những lý lẽ chứng tỏ sự bất hiện hữu của anh; nhưng đó không có nghĩa lý gì, chỉ là một sự chơi chữ. Câu "Anh không hiện hữu" chẳng chứa đựng một sự vô lý về mặt luận lý là gì ? Nhưng nói ra có ích lợi gì ? Anh rợn óc khi nghĩ tới những cứ luận điên khùng không bẻ lại được mà ÓBrien sẽ đưa ra để đập anh.

"Tôi cho là tôi hiện hữu," anh thều thào nói. "Tôi có ý thức về hằng tính của tôi. Tôi đã được sinh ra và tôi sẽ chết. Tôi có tay có chân. Tôi choán một vị trí đặc biệt trong không gian. Không một hình khối khác nào có thể đồng thời cùng chiếm đóng chỗ với tôi. Bác có hiện hữu theo nghĩa đó không ?"

"Điểm đó không quan trọng. Bác có hiện hữu."

"Bác có bao giờ chết không ?"

"Dĩ nhiên là không. Bác chết thế nào được ? Câu hỏi sau."

"Hội Tình Thân có thật không ?"

"Điều đó, anh sẽ không bao giờ biết, Winston. Cho là chúng tôi quyết định thả anh sau khi xong việc với anh, và cho anh sống tới chín mươi tuổi đi, anh vẫn không bao giờ biết được lời đáp của câu hỏi đó là Có hay Không. Anh còn sống điều đó còn là một điều bí ẩn không giải đáp được trong trí anh."

Winston nằm im. Ngực anh phập phồng nhanh hơn một chút. Anh vẫn chưa hỏi cái câu xuất hiện đầu tiên trong óc anh. Anh phải hỏi điều đó, thế nhưng lưỡi anh không thốt được ra lời. Có dấu thích thú trên mặt ÓBrien. Ngay cặp kính của ông cũng hình như đượm một tia mỉ mai. Ông ta biết, Winston bỗng nghĩ, ông ta biết mình sắp hỏi gì. Nghĩ vậy anh vụt lên tiếng.

"Trong Phòng 101 có gì ?"

Sắc mặt ÓBien không thay đổi. Ông ta xẵng giọng trả lời:

"Anh biết trong Phòng 101 có gì, Winston. Ai cũng biết trong Phòng 101 có gì."

Ông giơ một ngón tay ra hiệu cho người khoác áo trắng. Hiển nhiên cuộc thẩm vấn đã chấm dứt. Một mũi kim xiên vào cánh tay Winston. Gần tức thì anh chìm trong một giấc ngủ say sưa.

"Sự bình phục của anh gồm ba giai đoạn," ÓBrien nói. "Đó là học hỏi, hiểu biết và chấp nhận. Đến lúc anh bước sang giai đoạn thứ hai."

Như thường lệ, Winston nằm bẹt ngửa. Nhưng mới đây dây buộc anh lỏng hơn. Dây vẫn cột anh vào giường, nhưng anh hơi cử động được đầu gối, có thể quay đầu từ bên này qua bên kia, và giơ cẳng tay lên được. Đồng hồ cũng bớt là một vật hãi hùng. Anh có thể thoát những nhát nổ của nó nếu anh kịp nhanh trí: ÓBrien thường chỉ kéo đòn bẩy nếu anh tỏ ra đần độn. Anh không nhớ đã trải qua bao nhiêu cuộc thẩm vấn. Cả quá trình tuồng như dãn trên một thời gian dài vô hạn — có lẽ hàng tuần — và khoảng cách giữa hai kỳ tra khảo kéo dài khi thì hàng ngày, khi thì chỉ một hai giờ.

https://thuviensach.vn

"Đương khi anh nằm đây," ÓBrien nói, "anh đã thường tự hỏi — anh đã hỏi cả tôi — tại sao Bộ Tình Yêu lại phí hơi tổn sức với anh. Và khi còn tự do anh từng thắc mắc về một vấn đề có bản chất tương tự. Anh thấu được cơ cấu của Xã hội quanh anh, nhưng anh không hiểu nổi động cơ nằm dưới. Anh có nhớ không, anh đã viết trong nhật ký của anh: "Tôi hiểu như sao: tôi không hiểu tại sao ? Chính khi nghĩ về "tại sao" anh đã ngờ vực sự lành mạnh của chính anh. Anh đã đọc quyển sách, sách của Goldstein, hay ít nhất một phần cuốn ấy. Nó có dạy anh điều gì anh chưa biết không ?"

"Ông đọc nó rồi ư ?" Winston hỏi.

"Tôi viết ra nó. Có nghĩa là tôi dự vào việc soạn thảo nó. Như anh biết, không hề có sách do cá nhân sản xuất."

"Những điều nói trong sách có đúng không ?"

"Phần tả cảnh thì đúng. Chương trình nêu ra thì phi lý. Tích lũy sự hiểu biết một cách thầm kín — phổ biến dần dần ánh sáng — sau cùng dân đen nổi dậy — để rồi Đảng bị lật đổ. Chính anh cũng tiên đoán nó sẽ bảo vậy. Toàn là chuyện phi lý. Dân đen sẽ không bao giờ nổi dậy, dù hàng ngàn hay hàng triệu năm nữa. Họ không thể làm thế. Tôi không cần cho anh biết lý do: anh thừa biết. Nếu anh từng ôm mộng sẽ có một cuộc khởi nghĩa bằng bạo lực, anh nên dẹp nó đi. Không có cách nào khiến cho Đảng bị lật đổ. Đảng sẽ thống trị mãi mãi. Lấy đó làm điểm sơ khởi cho sự suy tư của anh."

Ông ta tiến lại gần giường hơn. "Mãi mãi !" ông nhắc lại. "Thôi bây giờ hãy trở lại vấn đề "như sao" và "tại sao". Anh hiểu khá rõ Đảng duy trì quyền lực như sao. Giờ anh hãy nói tôi nghe tại sao chúng tôi bám vào quyền lực. Động cơ của chúng tôi là gì ? Tại sao chúng tôi muốn có quyền lực ? Anh nói đi nào," ông chua thêm khi thấy Winston im lặng.

Tuy nhiên Winston không lên tiếng trong một hai lát. Một cảm giác rã rời tràn ngập anh. Ánh nhiệt tình hơi điên dại đã tái hiện trên mặt ÓBrien. Anh biết trước ÓBrien sẽ nói gì. Rằng Đảng không tranh quyền vì mục đích riêng mà vì hạnh phúc của đa số. Rằng Đảng tranh quyền vì đám dân gồm trong quần chúng là những dân mảnh dẻ nhát hèn không thể chịu đựng được tự do hay đối diện được sự thật, phải bị cai trị và lường gạt bởi những kẻ khác mạnh hơn. Rằng loài người phải chọn giữa tự do và hạnh phúc, và đối với đại đa số nhân loại hạnh phúc đáng quý hơn. Rằng Đảng là thần hộ mệnh vĩnh viễn của kẻ yếu, là một giáo phái hiến mình cho việc ác để sinh ra điều thiện, hy sinh hạnh phúc của chính mình cho hạnh phúc của kẻ khác. Điều hãi hùng, Winston nghĩ, điều hãi hùng là khi ÓBrien nói thế anh sẽ tin thế. Có thể thấy rõ điều đó trên mặt ông. ÓBrien biết hết mọi sự. Hơn Winston cả ngàn lần, ông biết thế giới thực sự ra sao, đám đông quần chúng sống bệ rạc đến đâu, và Đảng giữ họ trong tình trạng ấy nhờ những sự gian dối dã man nào. Anh đã hiểu cả, đã cân nhắc hết, không can dự gì: cứu cánh biện bạch cho mọi sự. Làm sao, Winston nghĩ, chống lại nổi một kẻ điên khùng thông minh hơn mình nhiều, chịu nghe luận cứ của mình nhưng sau đó vẫn khăng khăng giữ óc điên khùng ?

"Các ông thống trị chúng tôi vì hạnh phúc của chúng tôi," anh khẽ nói. "Các ông tin rằng con người không đủ tư cách để tự cai trị, cho nên —"

Anh giật mình gần thét lên. Một cơn đau buốt xuyên qua người anh. ÓBrien đã đẩy đòn bẩy đồng hồ lên tới số ba mươi nhăm.

https://thuviensach.vn

"Thật ngu xuẩn, Winston, thật ngu xuẩn !" ông ta nói. "Đáng nhẽ anh phải biết trả lời hay hơn vậy."

Ông kéo đòn bẩy trở lại và nói tiếp:

"Để tôi giải đáp câu hỏi cho anh. Như thế này này. Đảng tranh quyền hoàn toàn vì quyền mà thôi. Chúng tôi không màng tới hạnh phúc của kẻ khác; chúng tôi chỉ quan tâm đến quyền hành. Không cần giàu có, sang trọng, sống lâu hay hạnh phúc: chỉ muốn quyền lực, quyền lực thuần túy. Quyền lực thuần túy là gì, anh sẽ hiểu ngay. Chúng tôi khác các chính thể quả đầu trong quá khứ ở cái chúng tôi biết hành động của chúng tôi. Các dân quả đầu khác, ngay cả các nhóm giống chúng tôi, toàn là bọn hèn nhát và đạo đức giả. Nhóm Đức Quốc Xã và Cộng Sản Nga rất gần chúng tôi về phương pháp, nhưng họ không bao giờ có can đảm công nhận động cơ của chính họ. Họ tuyên bố, có lẽ họ cũng tin vậy, họ miễn cưỡng giành quyền trong một thời gian hạn định, kế đó là thiên đàng trong đó con người được tự do bình đẳng. Chúng tôi không thế. Chúng tôi biết không bao giờ có ai chiếm quyền với ý định từ bỏ nó. Quyền hành không phải là phương tiện, nó là cứu cánh. Người ta không lập chế độ độc tài để bảo vệ cách mạng; người ta làm cách mạng để thiết lập chế độ độc tài. Mục đích của sự đàn áp là đàn áp. Mục đích của sự tra tấn là tra tấn. Mục đích của quyền hành là quyền hành. Bây giờ anh bắt đầu hiểu chưa ?"

Winston bị xúc động, như anh đã từng bị xúc động trước đây, bởi nét mệt mỏi trên mặt ÓBrien. Mặt ông chắc mạnh, đẫy đà và thô bạo, nó đầy vẻ thông minh và một thứ nhiệt huyết bị kiềm chế khiến anh cảm thấy bất lực trước nó; nhưng nó mệt mỏi. Dưới mắt ông sưng húp, da ông xệ xuống từ gò má. ÓBrien cúi người xuống anh, cố ý đưa khuôn mặt rã rời lại gần.

"Anh đang nghĩ rằng mặt tôi già nua mệt mỏi," ông ta nói. "Anh cho rằng tôi bàn về quyền lực, thế nhưng tôi không cản nổi ngay sự suy sút của thể xác tôi. Anh không hiểu được ư, Winston, cá nhân chỉ là một tế bào ? Sự hao mòn của tế bào chính là sự cường tráng của cơ thể. Anh có chết đi khi anh cắt móng tay không ?"

Ông quay lưng về phía giường và bắt đầu bước lên bước xuống trở lại, một tay thọc vào túi.

"Chúng tôi là giáo sĩ của quyền lực," ông nói. "Thiên chúa là quyền lực. Hiện trong chừng mực nó liên quan đến anh nó chỉ là một danh từ. Đã tới lúc anh hội ý quyền lực là gì. Điều đầu tiên anh phải ý thức là quyền lực thuộc tập thể. Cá nhân chỉ có quyền lực trong chừng mực họ thôi là cá nhân. Anh biết khẩu hiệu của Đảng: "Tự do là nô lệ". Anh có bao giờ nghĩ rằng khẩu hiệu ấy có thể được đảo ngược lại không ? Nô lệ là tự do. Một mình — tự do — con người luôn luôn thất bại. Phải thế, vì ai ai cũng bó buộc phải chết, mà phận ấy là sự thất bại lớn lao nhất. Nhưng nếu con người biết phục tùng cực kỳ trọn vẹn, biết thoát ly hẳng tính, nếu biết hòa vào Đảng khiến mình là Đảng, con người sẽ toàn năng và bất tử. Điều thứ hai anh phải hiểu là quyền lực có nghĩa là quyền hành trên con người. Trên thể xác, nhưng trước hết, trên tinh thần. Quyền hành trên vật chất — trên thực tế bên ngoài, theo văn chương anh — không quan trọng. Sự kiểm soát vật chất của chúng tôi đã tuyệt đối rồi."

Trong một lúc Winston không tưởng đến cái đồng hồ. Anh mạnh mẽ ra sức vươn mình ngồi dậy, nhưng chỉ tổ làm cho cơ thể anh quặn đau.

"Nhưng các ông kiểm soát vật chất thế nào được ?" anh thốt lên. "Ngay khí hậu hay định luật về sức hút các ông cũng không sai khiến nổi. Còn nào là bệnh hoạn, đau đớn, chết chóc —"

https://thuviensach.vn

ÓBrien đưa tay ra lệnh cho anh im. "Chúng tôi kiểm soát vật chất vì chúng tôi kiểm soát trí óc. Thực tế nằm trong sọ người. Anh sẽ học dần dần, Winston ạ. Không có gì mà chúng tôi không làm được. Thuật vô hình, thuật bay bổng — bất cứ gì. Tôi có thể rời sàn nhà phất phới như bọt xà phòng nếu tôi muốn. Tôi không muốn vậy, vì Đảng không muốn vậy. Anh phải từ bỏ các tư tưởng thuộc thế kỷ mười chín về định luật Thiên Nhiên. Chúng tôi làm ra định luật Thiên Nhiên."

"Nhưng các ông có làm ra chúng đâu ! Các ông không làm chủ nổi trái đất nữa kìa. Còn Âu Á với Đông Á thì sao ? Anh ông chưa chiếm nổi những nước ấy."

"Không quan trọng. Chúng tôi sẽ chiếm những nước ấy khi nào chúng tôi muốn. Nhưng nếu chúng tôi không chiếm được, có khác gì đâu ? Chúng tôi có thể tước sự hiện hữu của những nước ấy. Đại Dương là thế giới."

"Nhưng chính thế giới chỉ là một hạt bụi. Và con người nhỏ xíu — bất lực ! Đã từ bao lâu con người sinh ra đời ? Mấy triệu năm trước trái đất không chứa sinh vật nào."

"Bậy nào. Trái đất bằng tuổi loài người, không già hơn. Làm sao già hơn được ? Không có gì hiện hữu nếu không được con người ý thức."

"Nhưng các mỏm đá đầy xương của các thú vật đã tuyệt giống — voi ma mút, voi răng mấu, và các loài bò sát khổng lồ sống đã lâu năm trên trái đất này trước khi thấy nói tới con người."

"Anh đã thấy những bộ xương đó bao giờ chưa, Winston ? Cố nhiên là chưa. Các nhà sinh học thuộc thế kỷ mười chín bịa đặt ra chúng. Trước con người không có gì cả. Sau con người, nếu con người tuyệt vong, sẽ không có gì. Ngoài con người ra không có gì cả."

"Nhưng cả vũ trụ ở ngoài chúng ta. Cứ nhìn vào các vì sao. Có sao xa chúng ta đến cả triệu năm ánh sáng. Chúng vĩnh viễn ở ngoài tầm tay của chúng ta."

"Sao là cái thứ gì ?" ÓBrien thờ ơ nói. "Chúng chỉ là những mẩu lửa cách xa đây vài cây số. Chúng tôi có thể với lấy chúng nếu chúng tôi muốn. Hay chúng tôi có thể xóa chúng đi. Trái đất là trung tâm vũ trụ. Mặt trời và các sao quay vòng quanh nó."

Winston lại co giật người. Lần này anh không nói gì. ÓBrien tiếp tục như thể đáp lại một lời phản đối:

"Trong vài trường hợp dĩ nhiên điều đó không đúng. Khi đáp tàu trên biển cả hay tiên đoán thiên thực, thường thấy cho rằng trái đất quay quanh mặt trời cũng như các sao cách đây cả triệu triệu cây số tiện lợi hơn. Nhưng thế thì đã sao ? Bộ anh tưởng chúng tôi không đủ tư cách chế ra một hệ thống thiên văn lưỡng hợp chắc ? Các sao ở xa hay gần tùy theo nhu cầu của chúng tôi. Anh tưởng các nhà toán học của chúng tôi không đủ tài chăng ? Anh quên ý đôi rồi à ?"

Winston co rụt người lại trên giường. Anh có nói gì chăng nữa, câu đáp mau lẹ cũng đập xuống anh chẳng khác dùi cui. Song le, anh biết, anh biết anh có lý. Cái niềm tin không có gì hiện hữu ngoài trí óc ấy — chắc phải có một cách chứng minh nó sai lầm. Hồi xưa nó chẳng được giảng dạy như một sự sai lạc là gì ? Có cả tên để chỉ nó, nhưng anh đã quên mất. Một nụ cười nhẹ nhếch mép miệng ÓBrien khi ông nhìn xuống anh.

https://thuviensach.vn

"Tôi đã bảo anh rằng siêu hình học không phải là sở trường của anh, Winston," ông nói. "Danh từ mà anh cố nhớ ra là thuyết duy ngã. Nhưng anh lầm. Đây không phải là thuyết duy ngã. Hay thuyết duy ngã tập thể, nếu anh muốn. Mà đây là một thuyết khác hẳn: nói cho đúng, nó là một thuyết trái ngược hẳn. Các điều trên xa đề cả," ông đổi giọng nói thêm. "Quyền lực thực sự, quyền lực vì chưng chúng tôi tranh đấu đêm ngày không phải là quyền trên sự vật mà là quyền trên con người." Ông ngưng nói, và trong một lát lấy lại sắc mặt của ông thầy giáo vặn hỏi một học trò đầy hứa hẹn: "Người ta khẳng định uy quyền trên kẻ khác ra sao, Winston ?"

Winston suy nghĩ. "Bằng cách làm cho họ đau khổ," anh nói.

"Đúng. Bằng cách làm cho họ đau khổ. Sự tuân lệnh không đủ. Trừ phi họ đau khổ, nếu không làm sao chắc được họ tuân theo ý mình chứ không phải theo ý họ ? Quyền lực ở trong sự bắt chịu đau đớn và nhục nhằn. Quyền lực ở trong sự xé trí óc con người ra từng mảnh rồi chắp chúng lại thành hình mới mẻ do mình lựa chọn. Thế anh đã bắt đầu hiểu chúng tôi đang tạo một kiểu thế giới nào chưa ? Nó trái ngược hẳn với các chính thể hoan lạc Không Tưởng ngớ ngẩn do các các nhà cải lương xưa tưởng tượng ra. Một thế giới của lòng sợ hãi và gian dối day dứt, một thế giới của những kẻ chà đạp và bị chà đạp, một thế giới càng tinh luyện càng không bớt mà thêm tàn nhẫn. Tiến bộ trong thế giới của chúng tôi là tiến bộ tới một mức đau khổ lớn hơn. Các nền văn minh xưa được tuyên bố thành lập trên tình thương và công lý. Nền văn minh của chúng tôi dựa trên lòng thù hận. Trong thế giới của chúng tôi không có cảm xúc nào ngoài sự sợ hãi, sự hằn học, sự đắc thắng, và sự hạ mình. Mọi sự khác sẽ bị chúng tôi hủy diệt hết. Chưa chi chúng tôi đã phá những tập quán tư tưởng sống sót từ trước Cách Mạng. Chúng tôi đã cắt đứt sợi dây liên lạc giữa cha mẹ con cái, giữa con người và con người, giữa đàn ông và đàn bà. Không còn ai dám tin tưởng vợ con hay bạn bè. Mà trong tương lai sẽ không còn vợ và bạn. Trẻ con sẽ bị bắt rời mẹ ngay khi lọt lòng như ta lấy trứng của gà mái. Bản năng giới tính sẽ bị trừ tiệt. Việc sinh sản sẽ thành một thủ tục hàng năm, giống như sự thay đổi thẻ khẩu phần mới. Chúng tôi sẽ loại trừ sự cực khoái trong giao cấu. Các nhà thần kinh học của chúng tôi đang nghiên cứu chuyện đó. Sẽ không còn lòng trung, trừ lòng trung đối với Đảng. Sẽ không còn tình yêu, ngoài tình yêu đối với Bác. Sẽ không còn tiếng cười, trừ tiếng cười đắc thắng trước một kẻ thù bị bại. Sẽ không có nghệ thuật, không có văn chương, không có khoa học. Một khi toàn năng, chúng tôi sẽ không còn cần khoa học. Sẽ không có sự khác biệt giữa sắc đẹp và sắc xấu. Sẽ không có lòng hiếu kỳ, không có lòng vui sướng hưởng sống. Mọi thú vui tranh đua sẽ bị tiêu diệt. Nhưng mãi mãi — chớ có quên điều này, Winston — mãi mãi sẽ còn lòng say nghiện quyền thế, luôn luôn gia tăng, luôn luôn thêm phần tinh tế. Mãi mãi, bất cứ lúc nào, sẽ có lòng rung động vì đắc thắng, cảm giác về sự giày xéo một kẻ thù bất lực. Nếu anh muốn một hình ảnh về tương lai, hãy tưởng tượng một chiếc giầy ống nện trên mặt người — đời đời nện giẫm."

Ông ngưng nói như thể đợi Winston lên tiếng. Nhưng anh cố co chùn người lại trên mặt giường. Anh không thể nói gì. Tim anh hầu như đóng băng. ÓBrien tiếp tục:

"Và anh hãy nhớ rằng đời đời sẽ vậy. Mặt người sẽ luôn luôn có đó để bị giẫm lên. Kẻ dị giáo, kẻ thù xã hội, luôn luôn có đó để bị đánh bại và làm nhục hết rồi lại nữa. Mọi điều anh phải trải qua từ khi vào tay chúng tôi — mọi sự ấy sẽ tiếp tục và tệ hơn. Tội gián điệp, tội phản loạn, sự bắt bớ, sự tra tấn, sự hành quyết, sự mất tích, sẽ không bao giờ chấm dứt. Đây sẽ là thế giới của sự hãi hùng cũng như của sự đắc thắng. Đảng càng mạnh, Đảng càng ít khoan dung: sự đối lập càng yếu, sự chuyên chế càng gay gắt. Goldstein và các tà thuyết của hắn sẽ vĩnh cửu. Ngày nào, lúc nào, chúng cũng bị đánh bại, đả phá, nhạo báng, phỉ nhổ — nhưng chúng sẽ vẫn tồn tại. Tấn

https://thuviensach.vn

bi kịch tôi đóng với anh trong bẩy năm trời sẽ được diễn đi diễn lại, hết thế hệ này sang thế hệ kia, luôn luôn thêm phần tinh tế về hình thức. Mãi mãi tại nơi đây, chúng tôi sẽ mặc sức xử trị kẻ theo tà thuyết, cho hắn hét lên vì đau đớn, cho hắn kiệt quệ, tới độ đáng khinh — và tận cùng, hoàn toàn ăn năn, thoát khỏi chính mình, tự ý quỳ dưới chân chúng tôi. Đó là thế giới mà chúng tôi sắp dặt đó, Winston. Một thế giới của hết thắng lợi này đến thắng lợi kia, hết đắc thắng này đến đắc thắng kia: một áp lực không ngưng, áp mãi, áp mãi trên gân cốt quyền lực. Coi bộ anh đang bắt đầu hiểu thế giới ấy sẽ như thế nào. Nhưng sau cùng anh sẽ hơn cả hiểu biết. Anh sẽ chấp nhận nó, đón mừng nó, trở thành một bộ phận của nó."

Winston đã lấy lại đủ bình tĩnh để lên tiếng. "Các ông không làm thế được !" anh thều thào nói.

"Anh muốn nói gì với nhận xét đó, Winston ?"

"Các ông không thể tạo được một thế giới như ông vừa tả. Đó là một giấc mơ. Nó không thể có được."

"Tại sao ?"

"Không thể dựng được một nền văn minh trên sự sợ hãi, hận thù và bạo tàn. Nó không thể sống lâu."

"Tại sao không ?"

"Nó sẽ không có sức sống. Nó sẽ tan rã. Nó sẽ tự sát."

"Bậy nào. Anh còn ấn tượng rằng hận thù làm kiệt sức hơn tình yêu. Làm sao lại phải thế ? Mà nếu vậy thì đã sao ? Cho là chúng tôi muốn kiệt sức nhanh hơn. Cho là chúng tôi thúc mau nhân sinh tới độ con người đã già vào cỡ ba mươi. Vẫn vậy thì đã làm sao ? Anh không thể hiểu rằng cái chết của cá nhân không phải là chết ư ? Đảng bất tử."

Như thường lệ, giọng nói đã đập Winston vào thế bất lực. Hơn thế nữa, anh e sợ ÓBrien sẽ vặn đồng hồ trở lại nếu anh khăng khăng phản đối. Ấy thế mà anh không thể im lặng được. Một cách yếu đuối, dù không có luận cứ, không có gì hỗ trợ anh ngoài sự ghê rợn không thốt ra được của anh đối với những điều do ÓBrien khẳng định, anh tấn công trả lại.

"Tôi không biết — tôi bất cần. Thế nào các ông cũng sẽ thất bại. Sẽ có cái gì đánh bại các ông. Đời sống sẽ đánh bại các ông."

"Chúng tôi kiểm soát đời sống ở mọi mức độ, Winston à. Anh đang tưởng tượng có cái gì gọi là nhân bản sẽ bị xúc phạm bởi việc làm của chúng tôi và sẽ phản công lại chúng tôi. Nhưng chúng tôi tạo ra nhân bản. Con người dễ dát vô cùng. Hay có lẽ anh đã quay về ý cũ của anh cho rằng dân đen hay nô lệ sẽ nổi dậy lật đổ chúng tôi. Anh dẹp ý tưởng đó đi. Họ bất lực, tựa như súc vật. Nhân loại là Đảng. Những kẻ khác ở ngoài — không đáng nhắc tới."

"Tôi bất kể. Tận cùng họ sẽ đánh bại các ông. Sớm muộn gì họ cũng sẽ thấy rõ bộ mặt thực của các ông, và lúc đó họ sẽ phanh thây các ông ra từng mảnh."

"Anh có thấy dấu hiệu nào chỉ rằng điều đó sẽ xảy ra không ? Hay lý do nào khiến nó sẽ phải xảy ra chăng ?"

https://thuviensach.vn

"Không. Tôi tin vậy. Tôi biết các ông sẽ thất bại. Có một cái gì trong vũ trụ — tôi không rõ, kiểu như tinh thần, hay nguyên lý — các ông không bao giờ chế ngự nổi."

"Anh có tin có Chúa Trời không, Winston ?"

"Không."

"Thế thì cái nguyên lý sẽ đánh bại chúng tôi là gì vậy ?"

"Tôi không biết. Thần linh của Giống Người."

"Thế anh có coi chính anh là người không ?"

"Có."

"Nếu anh là người, Winston ạ, anh là con người cuối cùng. Loại người như anh đã tuyệt giống; chúng tôi là kẻ thừa kế. Anh có hiểu rằng anh cô độc không ? Anh ở ngoài lịch sử, anh không hiện hữu." Điệu bộ ÓBrien thay đổi và ông nói xẵng hơn: "Chắc hẳn anh coi anh có luân lý hơn chúng tôi vì chúng tôi lừa dối và ác độc ?"

"Phải, tôi cho tôi hơn các ông."

ÓBrien không nói. Hai giọng khác lên tiếng. Sau một lúc Winston nhận ra một giọng chính là giọng mình. Đó là bản thâu thanh câu chuyện giữa anh và ÓBrien đêm anh gia nhập Hội Tình Thân. Anh nghe thấy mình hứa sẽ nói dối, ăn cắp, giả mạo, ám sát, khuyến khích sự nghiện ngập và mãi dâm, truyền bá bệnh hoa liễu, tạt cường toan vào mặt trẻ nít. ÓBrien hơi có một cử chỉ sốt ruột, ý như muốn bảo sự chứng minh không mấy xứng đáng. Rồi ông ta ấn vào một nút và hai giọng kia ngưng.

"Đứng dậy ra khỏi giường," ông ra lệnh.

Dây buộc tự tháo ra. Winston cúi người xuống sàn và chập choạng đứng dậy.

"Anh là con người cuối cùng," ÓBrien nói. "Anh là kẻ gìn giữ thần linh của giống người. Anh sẽ thấy anh thực sự ra sao. Cởi quần áo ra."

Winston tháo sợi dây nối liền bộ áo liền quần của anh. Khóa kéo của bộ quần áo đã bị giựt đi từ lâu. Anh không nhớ từ khi anh bị bắt đã có lần nào anh cởi hết quần áo cùng một lúc chưa. Dưới bộ áo liền quần cơ thể anh được quấn với giẻ vàng úa bẩn thỉu, khó nhận ra được là quần áo lót sót lại. Đương lúc tuột cả xuống đất, anh thấy có một tấm gương ba mặt ở tận cuối phòng. Anh tiến lại gần nó, rồi bỗng dừng phắt chân lại. Một tiếng kêu không chủ ý buột khỏi miệng anh.

"Tiến lên," ÓBrien nói. "Đứng giữa hai cánh gương. Anh sẽ thấy thêm cả hình nghiêng."

Anh đã dừng bước vì anh khiếp sợ. Một vật xám, khom, giống như bộ xương người đang tiến về phía anh. Hình dáng nó đáng sợ thật, chứ không phải chỉ sự anh biết đó chính là anh làm anh sợ. Anh tiến lại gần tấm gương hơn. Khuôn mặt của sinh vật gồ ra vì thân hình còng lại. Một khuôn mặt thiểu não của kẻ tù tội với vừng trán hói rút về một cái đầu trọc, với cái mũi lệch cùng đôi gò má hóp ở dưới một cặp mắt hung dữ chòng chọc. Má thì nhăn nheo, miệng gần như mím lại. Chắc chắn đấy là khuôn mặt của chính anh, nhưng anh thấy nó thay đổi nhiều hơn tinh thần anh. Những xúc cảm ghi trên nó có vẻ khác những xúc cảm đã xâm nhập anh. Anh đã đâm

https://thuviensach.vn

hói đầu. Thoạt đầu anh còn tưởng anh đã bạc đầu, nhưng hóa ra da đầu anh màu xám. Trừ tay và một vòng trên mặt anh, khắp thân thể anh xám xịt vì ghét lưu cữu, bám chặt. Đó đây dưới ghét bụi có nhiều vết thương đỏ lòm, và ở gần đầu gối vết loét giãn tĩnh mạch là một khối sưng vù tróc da từng mảnh. Nhưng điều thật hãi hùng là sự hốc hác của thân thể anh. Lồng ngực anh hẹp như lồng xương sườn: cẳng anh thóp lại khiến đầu gối anh to hơn đùi anh. Bây giờ anh hiểu ÓBrien ám chỉ gì khi bảo anh nhìn hình nghiêng. Đường cong của xương sống anh coi lạ lùng. Đôi vai mỏng còng ra trước như để làm khoang cho ngực, cái cổ trơ xương trĩu xuống gấp hai dưới sức nặng của sọ. Ước chừng anh có thể nói đó là thân thể của một ông già sáu mươi, đang bị hành bởi một chứng bệnh nan y.

"Thỉnh thoảng anh vẫn cho rằng mặt tôi — mặt của một thành viên Đảng Trong — coi vẻ già nua," ông nói. "Anh nghĩ gì về bộ mặt của chính anh đây ?"

Ông ta nắm vai Winston, quay người anh lại cho ông ta nhìn thẳng vào mặt anh.

"Hãy xem tình trạng anh !" ông ta nói. "Hãy xem lớp bụi phủ khắp người anh. Xem chất ghét giữa ngón chân anh. Xem vết loét ghê tởm lan rộng trên chân anh. Anh có biết anh hôi như trù không ? Có lẽ anh hết để ý đến điều ấy. Xem sự hốc hác của anh. Anh thấy không ? Tôi có thể lấy ngón tay tôi vòng bắp tay anh. Tôi có thể bẻ gẫy cổ anh như bẻ cà rốt. Anh có biết anh sụt mất hai mươi nhăm ký từ khi anh lọt vào tay chúng tôi không ? Cả tóc anh cũng rụng mất từng nắm. Coi !" Ông ta vò đầu Winston lấy ra một mớ tóc. "Há miệng ra nào. Còn có chín, mười, mười một cái răng. Anh có bao nhiêu cái khi anh vào đây với chúng tôi ? Mà mấy cái còn lại sắp rớt khỏi đầu anh. Xem này !"

Ông ta bắt một chiếc răng cửa còn lại của Winston giữa hai ngón tay cái và tay trỏ mạnh mẽ của ông. Một cơn đau nhói xuyên qua hàm Winston. ÓBrien đã vặn rứt rễ chiếc răng long. Ông ta quẳng nó qua xà lim.

"Anh đang mủn thối," ông ta nói. "Anh đang rã mục. Anh là gì ? Một cái bị dơ dáy. Xoay người lại rồi nhìn vào gương lần nữa đi nào. Anh có thấy cái vật trước mặt anh không ? Đó là con người cuối cùng đấy. Nếu anh là người, nhân loại thế đấy. Thôi, mặc quần áo trở lại."

Winston mặc quần áo vào với những cử động chậm chạp cứng đờ. Tới bây giờ hình như anh chưa nhận thấy mình gầy yếu đến chừng nào. Chỉ có một ý nghĩ xoay vần trong óc anh: chắc anh đã ở chốn này lâu hơn anh tưởng. Rồi bất thình lình đương lúc ngắm mớ giẻ quanh anh, một nỗi thương tâm đối với tấm thân điêu tàn của mình tràn ngập anh. Trước khi biết mình làm gì anh đã ngã sụp xuống một chiếc ghế đẩu nhỏ cạnh giường òa lên khóc. Anh ý thức sự xấu xí kệch cỡm của mình, một đống xương bận áo lót bẩn thỉu ngồi khóc dưới ánh đèn trắng toát: nhưng anh không dằn được. ÓBrien đặt một tay trên vai anh, gần như ái ngại.

"Không mãi mãi thế này đâu," ông nói. "Anh có thể thoát cảnh này khi nào anh muốn. Mọi sự tùy thuộc anh."

"Ông xui ra thế !" Winston sụt sùi. "Ông dìm tôi vào trạng thái này."

"Không, Winston, chính anh tự dìm anh vào đó. Đấy là sự anh chấp nhận khi anh bắt tay chống lại Đảng. Mọi sự được chứa trong hành động đầu tiên ấy. Không có gì xảy ra mà anh không biết trước."

Ông tạm ngưng rồi tiếp tục:

https://thuviensach.vn

"Chúng tôi đã đánh bại anh, Winston. Chúng tôi đã hủy hoại anh. Anh đã thấy thân thể anh ra sao. Tinh thần anh cũng cùng tình trạng. Tôi không cho là anh có thể còn nhiều kiêu hãnh. Anh đã bị đấm, bị quật, bị chửi, anh đã hét vì đau đớn, anh đã lăn lộn trên sàn trong máu và chất mửa của anh. Anh đã khóc lóc xin tha, anh đã phản bội mọi người, mọi sự. Anh có thể nghĩ được ra một hành động đê tiện chưa do anh làm không ? "

Winston đã ngưng khóc mặc dầu anh vẫn nhỏ nước mắt. Anh nhìn lên ÓBrien.

"Tôi đã không phản Julia," anh nói.

ÓBrien trầm ngâm nhìn xuống anh. "Không," ông bảo; "không; điều đó hoàn toàn đúng. Anh đã không phản Julia."

Lòng tôn kính đặc biệt đối với ÓBrien, mà không có gì có vẻ diệt nổi, tràn ngập trở lại tim Winston. Thông minh biết bao, anh nghĩ, thông minh biết bao ! Bao giờ ÓBrien cũng hiểu những điều nói với ông. Ai khác trên thế gian cũng đã nhanh nhẩu trả lời rằng anh đã phản Julia. Vì có gì mà chúng chẳng vặn khỏi anh dưới cực hình ? Anh đã nói cho chúng mọi điều anh biết về nàng, những thói quen của nàng, tính nết nàng, quá khứ của nàng; anh đã khai với từng chi tiết tầm thường nhất mọi sự xảy ra trong những cuộc họp mặt của anh với nàng, mọi điều anh nói với nàng và nàng với anh, những bữa cơm chợ đen của hai người, tình yêu vụng trộm của anh và nàng, những mưu toan mơ hồ của hai người chống Đảng — mọi sự. Song le, theo nghĩa anh dùng cho danh từ, anh đã không phản nàng. Anh đã không ngưng yêu nàng; tình cảm của anh đối với nàng vẫn y nguyên. ÓBrien đã hiểu anh muốn nói gì không cần anh giải thích.

"Xin ông cho biết khi nào tôi bị bắn ?" anh hỏi.

"Có thể còn lâu," ÓBrien nói. "Anh là một ca khó. Nhưng đừng thất vọng. Rồi ai cũng khỏi bệnh chẳng sớm thì muộn. Sau cùng chúng tôi sẽ bắn anh."

Anh khỏe hơn. Ngày ngày, nếu nói về ngày thích đáng, anh mập và lớn ra.

Ánh đèn trắng và tiếng ù ù vẫn như trước. Nhưng xà lim hơi có tiện nghi hơn các xà lim anh đã từng ở khác. Có một chiếc gối và một tấm nệm trên giường phản, cùng một chiếc ghế đẩu để ngồi. Chúng đã cho anh tắm một lần và cho phép anh rửa ráy khá thường xuyên trong một chậu kẽm. Chúng cho anh cả nước nóng để rửa. Chúng đã cho anh quần áo lót mới cùng một bộ áo liền quần sạch sẽ. Chúng đã xoa dầu chỉ thống trên vết loét giãn tĩnh mạch của anh. Chúng đã nhổ những răng còn lại của anh và cho anh một bộ răng giả mới.

Hàng tuần hay hàng tháng chắc đã trôi qua. Bây giờ có thể tính được thời gian qua, nếu anh muốn làm vậy, vì anh được nuôi ăn tuồng như cách quãng đều. Theo anh ước chừng, thì mỗi hai mươi tư tiếng anh được ăn ba bữa; thỉnh thoảng anh tự hỏi anh đang ăn cơm sáng hay tối. Thức ăn ngon kỳ dị, cứ ba bữa thì một bữa có thịt. Có lần có cả một gói thuốc lá. Anh không có diêm, nhưng tên lính canh không bao giờ mở miệng mang cơm đến cho anh đã cho anh lửa. Lần đầu tiên anh thử hút, thuốc làm anh khó ở, nhưng anh kiên trì, và kéo dài được lâu gói thuốc bằng cách hút có nửa điếu sau mỗi bữa ăn.

Chúng đã cho anh một tấm đá bảng trắng với một mẩu bút chì buộc nơi góc. Thoạt đầu anh không dùng nó. Ngay khi anh tỉnh anh cũng hoàn toàn đờ đẫn. Anh hay nằm từ bữa cơm này sang bữa cơm kia, không nhúc nhích, lúc ngủ, lúc thức trong mơ màng không chịu phiền mở

https://thuviensach.vn

mắt. Đã từ lâu anh quen ngủ với ánh đèn sáng chói trên mắt. Hầu như có đèn hay không chẳng khác gì, ngoài sự giấc mơ mạch lạc hơn. Suốt thời gian này anh nằm mơ nhiều hơn, và đó luôn luôn là giấc mộng đẹp. Anh ở Xứ Vàng, hay anh ngồi giữa những phế tích tắm nắng, hiển hách, đồ sộ, cùng với mẹ anh, với Julia, với ÓBrien — không làm gì cả, chỉ ngồi dưới nắng, nói chuyện êm đềm. Những tư tưởng đến với anh khi anh thức tỉnh phần đông liên quan đến giấc mơ của anh. Anh dường như mất khả năng hoạt động trí óc, vì bây giờ không còn sự kích thích của đau đớn. Anh không buồn phiền, anh không muốn nói chuyện hay giải trí. Chỉ ở một mình, không bị đánh đập hay tra hỏi, có đủ ăn, được sạch sẽ khắp mình, thế là đủ làm anh hoàn toàn hài lòng.

Dần dần anh ít mất thì giờ ngủ, nhưng anh vẫn không thấy có xung động ra khỏi giường. Anh chỉ muốn nằm yên và nghe sức khỏe tập trung trong cơ thể anh. Anh thường lấy ngón tay rờ chỗ nọ chỗ kia trên người, để trắc nghiệm sự bắp thịt anh tròn hơn và da anh căng hơn không phải là ảo tưởng. Cuối cùng không còn nghi ngờ gì, đúng anh mập ra; đùi anh bây giờ dày hẳn hơn đầu gối anh. Sau đó, tuy mới vào ngần ngại, anh bắt đầu tập thể thao đều đặn. Sau một thời gian ngắn, anh có thể đi bách bộ ba cây số trong xà lim, và đôi vai còng của anh thẳng dần lại. Anh luyện thử nhiều động tác thể dục chế biến hơn, và lạ lùng cùng lấy làm nhục khi thấy những điều anh không làm nổi. Anh không đi nhanh được, anh không thể thẳng tay cầm ghế đẩu, anh không đứng được lò cò một chân mà không té nhào. Anh ngồi sụp xuống gót, và thấy mình phải chịu đau nhừ nơi đùi và bắp chân mới nhấc người đứng lên nổi. Anh nằm sấp trên bụng và cố lấy tay đưa khối nặng của mình lên. Vô vọng, anh không nhấc nổi người lên được một phân. Nhưng vài ngày sau — thêm một ít bữa cơm nữa — ngay kỳ công đó cũng được thực hiện. Tới lúc anh có thể làm như thế đến sáu lần liền. Anh bắt đầu thực sự hãnh diện về cơ thể mình và ôm ấp niềm tin gián đoạn rằng mặt mũi anh cũng sắp bình thường trở lại. Chỉ những khi anh tình cờ sờ tay trên mảng da đầu trọc lóc của anh anh mới nhớ tới khuôn mặt nhăn nheo, tàn tạ nhìn lại anh từ trong gương.

Tâm trí anh đâm hoạt động hơn. Anh ngồi trên giường phản, lưng tựa vào tường với tấm đá bảng trên gối, cố ý bắt tay vào việc tự giáo dục cải tạo.

Anh đã đầu hàng, điều này đã được chấp nhận. Thực ra, như anh hiện thấy, từ lâu trước khi quyết định anh đã sẵn sàng đầu hàng. Từ lúc anh vào trong Bộ Tình Yêu — và phải, ngay trong những phút anh và Julia đứng bất lực trong khi giọng nói đanh đảnh từ máy truyền hình ra lệnh này nọ cho hai người, anh đã am hiểu tính cách phù phiếm, nông cạn của sự toan tính dấn thân vào việc chống đối quyền lực của Đảng. Nay anh biết trong bẩy năm trời Cảnh Sát Tư Tưởng đã quan sát anh như thể bọ hung dưới kính hiển vi. Không một hành động cụ thể nào, không một tiếng nói lớn nào mà chúng không ghi, không một chuỗi tư tưởng nào mà chúng không thể suy ra. Ngay cả hạt bụi trăng trắng trên bìa nhật ký của anh chúng cũng để lại cẩn thận. Chúng đã quay lại băng nhựa cho anh nghe, chúng đã cho anh xem hình. Vài tấm là hình chụp anh với Julia. Đúng, ngay.. Anh không thể còn chống đối lại Đảng. Vả lại, Đảng có lý. Phải như thế; làm sao bộ óc tập thể, bất tử có thể lầm lẫn được ? Lấy ngoại chuẩn gì mà kiểm điểm được những phán xét của Đảng ? Sự lành mạnh thuộc phạm vi thống kê. Đó chỉ là một vấn đề tập nghĩ như người ta. Chỉ thế — !

Bút chì cảm như dày và lóng cóng trong ngón tay anh. Anh bắt đầu ghi lại những tư tưởng xuất hiện trong óc anh. Anh viết trước bằng chữ cái vụng về:

TỰ DO LÀ NÔ LỆ

https://thuviensach.vn

Rồi gần như liên tiếp anh viết ở dưới:

HAI VỚI HAI LÀ NĂM

Nhưng tới đây có một sự rụt rè. Tâm trí anh, như thể tránh điều gì, có vẻ không tập trung nổi. Anh biết anh biết điều gì tiếp theo, nhưng hiện anh không thể nhớ ra. Khi anh nhớ lại, đó chỉ là do anh cố tâm suy luận ra điều tất phải nối tiếp: nó không tự dưng đến. Anh viết:

THIÊN CHÚA LÀ QUYỀN LỰC

Anh chấp nhận mọi sự. Quá khứ có thể biến đổi. Quá khứ không bao giờ biến đổi. Đại Dương đánh nhau với Đông Á. Đại Dương không bao giờ đánh nhau với Đông Á. Jones, Aaronson và Rutherford có phạm những tội buộc cho họ. Anh không hề nhìn thấy tấm hình phủ nhận tội họ. Nó không bao giờ có, anh đã bịa ra nó. Anh nhớ anh từng nhớ nhiều điều trái ngược, nhưng đó là những ký ức sai lầm, sản phẩm của sự tự kỷ ám thị. Tất cả dễ làm sao ! Chỉ cần đầu hàng là mọi sự khác theo sau. Y như bơi ngược một dòng nước cứ quét mình trở lại dù mình chống cự mạnh thế nào chăng nữa, và rồi bỗng quyết định bơi theo chiều nước thay vì ngược dòng. Không có gì thay đổi ngoài thái độ của chính mình: việc phải đến thế nào rồi cũng đến. Anh khó hiểu tại sao anh đã từng phản nghịch. Mọi sự thật giản dị, ngoại trừ — !

Cái gì cũng có thể đúng. Những thứ gọi là định luật thiên nhiên vô nghĩa lý. Định luật về sức hấp dẫn vô nghĩa lý. "Nếu tôi muốn," ÓBrien có nói, "tôi có thể rời sàn này mà bay phất phới như bọt xà phòng". Winston nghiền ngẫm câu đó. "Nếu ông ta nghĩ ông ta bay lơ lửng trên sàn, và nếu đồng thời mình nghĩ mình nhìn thấy ông ta làm thế, sự kiện sẽ xảy ra như vậy." Bỗng nhiên, như một khối vật chìm trôi dạt phá vỡ mặt nước, ý nghĩ này vụt hiện trong óc anh: "Điều đó không thực sự xảy ra. Ta tưởng tượng ra nó. Đó là một ảo giác." Anh dẹp ngay tư tưởng này đi. Sự sai lầm thật hiển nhiên. Nó giả định rằng đâu đó, ngoài con người, có một thế giới "thật" trong đó xảy ra sự kiện "thật". Nhưng làm sao một thế giới như thế có thể có được ? Đâu có sự hiểu biết nào ngoài trung gian của trí óc ? Mọi hiện tượng đều nằm trong trí óc. Điều gì cũng xảy ra trong óc, thực sự xảy ra.

Bác bỏ ý nghĩ sai lầm không khó khăn gì đối với anh, và không có nguy anh không cưỡng nổi nó. Tuy nhiên, anh hiểu đáng nhẽ nó không bao giờ được đến với anh. Trí óc phải khai triển một tấm màn kín bưng mọi tư tưởng nguy hiểm tự nhiên xuất hiện. Quá trình phải tự động, do bản năng. Chặn tội, đó là danh từ chỉ việc này trong Ngôn Mới.

Anh bắt tay vào việc luyện phép chặn tội. Anh tự đưa ra những đề xuất như: "Đảng bảo trái đất bẹt", "Đảng bảo đá nặng hơn nước" — và tập cho mình không thấy hay không hiểu những lý lẽ chống lại những lời phát biểu ấy. Việc làm không dễ dàng. Nó đòi hỏi nhiều khả năng lý luận và ứng biến. Những vấn đề số học do một mệnh đề như "hai với hai là năm" nêu ra, chẳng hạn, vượt tầm trí thức anh. Nó còn cần một thứ thể thao tâm trí, một khả năng sử dụng luận lý một cách hết sức tinh tế, xong rồi lại không để ý đến những lỗi lầm luận lý thô thiển nhất. Óc ngu xuẩn cần thiết ngang trí thông minh, và cũng khó đạt chẳng kém.

Suốt trong khi đó, một phần óc anh tự hỏi bao giờ chúng sẽ bắn anh. "Mọi sự tùy thuộc anh," ÓBrien có nói; nhưng anh biết không một hành động ý thức nào của anh có thể khiến cái chết lại gần anh hơn. Có thể mười phút nữa, hay mười lăm nữa. Chúng có thể giữ anh hàng năm trong cảnh giam hãm đơn độc, chúng có thể đưa anh đến một lao trại, chúng có thể thả anh ra một thời gian, như chúng thỉnh thoảng làm. Rất có thể trước khi anh bị bắn, toàn tấn bi kịch bắt bớ

https://thuviensach.vn

và tra hỏi sẽ lại trọn tái diễn. Điều chắc chắn nhất là cái chết không bao giờ đến đúng lúc chờ đợi. Theo truyền thống — cái truyền thống không thành lời: sao đó anh biết là vậy tuy không nghe thấy ai kể — chúng bắn sau lưng, luôn luôn vào gáy, không hề báo trước, đương lúc phạm nhân đi dọc hành lang từ xà lim này qua xà lim kia.

Một hôm — nhưng "một hôm" không phải là danh từ đúng; hẳn có thể lúc đó là vào nửa đêm: một lần — anh rơi vào một giấc mơ lạ lùng, êm đẹp. Anh đang bước dọc hành lang chờ đợi viên đạn. Anh biết nó sắp tới. Mọi sự đã được an bài, san phẳng, hòa giải. Không còn nghi ngờ, không còn luận cứ, không còn đau đớn, không còn sợ hãi. Thân thể anh khỏe khoắn, mạnh mẽ. Anh bước chân dễ dàng, vui vẻ trong cử động, với cảm tưởng bước trong ánh nắng. Anh không còn ở trong các hành lang trắng hẹp của Bộ Tình Yêu, anh ở trên một con đường cái lớn trãi nắng, rộng một cây số, trên đó anh hình như bước trong cơn mê sảng vì bị thuốc quá độ. Anh ở trong Xứ Vàng, noi theo con đường mòn băng qua cánh đồng xưa bị thỏ gặm. Anh cảm thấy được đệm cỏ ngắn mềm dẻo dưới chân anh và ánh nắng dịu trên mặt anh. Tại bờ cánh đồng có cây du non rung rinh, và đâu đó bên kia là dòng suối có cá vàng bơi trong vũng nước xanh dưới vòm cây liễu.

Bỗng dưng anh giật mình khiếp sợ. Mồ hôi tua trên xương sống anh. Anh nghe thấy mình kêu to:

"Julia ! Julia ! Julia, em yêu ! Julia !"

Trong một lúc anh đã có một ảo giác mãnh liệt về sự có mặt của nàng. Nàng tựa như không chỉ ở với anh, mà còn ở trong anh. Như thể nàng lọt vào kết cấu của da thịt anh. Lúc ấy anh yêu nàng hơn xa những lúc anh từng yêu nàng khi hai người ở cùng nhau và được tự do. Lại nữa anh biết rằng nàng còn sống đâu đó và đang cần sự giúp đỡ của anh.

Anh nằm lại trên giường và cố tự trấn tĩnh. Anh đã làm gì thế ? Anh đã kéo dài thêm bao năm chuỗi ngày nô lệ của anh với phút yếu đuối kia ?

Một lát sau anh nghe thấy tiếng giầy ống nện bên ngoài. Chúng không thể không trừng phạt một sự tai tiếng như vậy. Bây giờ chúng biết, nếu chúng chưa biết, anh đã xóa bỏ hiệp định mà anh đã thỏa với chúng. Anh tuân lệnh Đảng, nhưng anh vẫn ghét Đảng. Hồi xưa anh giấu một tinh thần dị giáo dưới một bề ngoài tuân thuận. Nay anh đã lui một bước xa hơn: trong trí óc thì anh đầu hàng, nhưng anh hy vọng giữ được thâm tâm bất khả xâm phạm. Anh biết thế là sai, nhưng anh thích sai lầm. Chúng sẽ hiểu thế — ÓBrien sẽ hiểu thế. Tất cả đã được thú nhận trong độc tiếng kêu điên rồ kia.

Anh sẽ phải bắt đầu hết trở lại. Sự việc có thể kéo dài hàng năm. Anh quét tay qua mặt, cố làm quen với hình thù mới của mình. Có luống sâu trên má, gò má cảm như cao, mũi thì bẹt xuống. Ngoài ra, từ lần cuối anh nhìn thấy mình trong gương, anh đã được cấp một bộ răng mới đầy đủ. Không dễ giữ vẻ thản nhiên nếu không biết mặt mình ra sao. Thế nào chăng nữa, kiểm soát nét mặt không đủ. Lần đầu tiên, anh nhận thức rằng nếu muốn giữ một điều bí mật, phải giấu nó với chính mình. Lúc nào cũng phải biết nó nằm đó, nhưng cho tới khi cần không bao giờ để nó hiện trong ý thức dưới bất cứ hình thức nào có thể được gọi tên. Kể từ giờ trở đi, anh không chỉ nghĩ đúng, anh phải cảm thấy đúng, mơ mộng đúng. Và trong khi đó anh phải khóa chặt nỗi căm hờn của anh trong lòng anh như thể một hòn vật chất vừa là thành phần anh mà vừa không liên hệ gì đến anh, một loại u nang.

https://thuviensach.vn

Có ngày chúng sẽ quyết định bắn anh. Không thể biết khi nào chuyện đó xảy ra, nhưng vài giây trước có thể đoán được. Bao giờ cũng từ sau lưng, khi mình đương đi dọc hành lang. Mười giây sẽ đủ. Lúc đó thế giới trong anh sẽ đảo lộn. Và bỗng nhiên, không thốt một tiếng, không ngưng một bước, không đổi một nét mặt — bỗng nhiên sự ngụy trang sẽ được hạ bỏ và păng ! ụ pháo cừu hận của anh sẽ bung nổ. Thù hận sẽ choán đầy anh như một ngọn lửa gầm vĩ đại. Và gần đúng lúc đó păng ! viên đạn sẽ bay, quá chậm hay quá sớm. Chúng sẽ đã bắn tan óc anh trước khi giằng lại được nó. Tư tưởng dị giáo sẽ không bị trừng trị, không được hối tiếc, vĩnh viễn vượt tầm tay chúng. Chúng sẽ đục bắn một lỗ hổng trong chính sự toàn mỹ của chúng. Chết trong sự căm hờn chúng, đó là tự do.

Anh nhắm mắt lại. Việc đó khó hơn sự chấp nhận một kỷ luật tinh thần. Đấy là một vấn đề tự hạ mình, tự hủy hoại mình. Anh phải ngập mình trong sự nhơ nhớp cùng cực. Cái gì ghê gớm nhất, buồn nôn nhất ? Anh nghĩ tới Bác. Khuôn mặt to lớn (vì thường thấy nó trên bích chương, anh luôn luôn có ấn tượng nó rộng một thước vuông), với bộ râu đen chắc nịch và cặp mắt láo liên theo dõi người ta, tuồng như tự dưng lơ lửng trong óc anh. Cảm tình thực sự của anh đối với Bác ra sao ?

Có tiếng giầy ống nặng nề nện trong lối đi. Cánh cửa thép mở toang ình. ÓBrien bước vào xà lim. Sau ông là tên sĩ quan mặt sáp và mấy tên lính canh mặc đồng phục đen.

"Đứng dậy," ÓBrien nói. "Lại đây."

Winston đứng trước mặt ông ta. ÓBrien khép vai Winston trong đôi tay vạm vỡ của ông ta và nhìn anh chằm chặp.

"Anh đã có những tư tưởng lừa dối tôi," ông ta nói. "Thật ngu xuẩn. Đứng thẳng dậy. Nhìn thẳng vào mặt tôi."

Ông tạm ngưng rồi nói tiếp bằng một giọng ôn tồn hơn:

"Anh đang cải thiện. Về mặt tinh thần anh ít sai lầm. Anh chỉ thiếu tiến bộ về phương diện cảm xúc. Nói cho tôi nghe, Winston — và nhớ, không được nói dối: anh biết tôi luôn luôn phát hiện được ra lời giả dối — nói cho tôi nghe, cảm tình thật sự của anh đối với Bác ra sao ?"

"Tôi ghét Bác."

"Anh ghét Bác. Tốt. Vậy đã đến lúc anh đi bước cuối cùng. Anh phải yêu Bác. Tuân lệnh Bác không đủ: anh phải yêu Bác."

Ông buông Winston ra và đẩy anh lại phía lính canh.

"Phòng 101," ông ta nói.

Vào chặng nào anh cũng biết, hay hầu như biết, chỗ anh bị giam cầm trong tòa nhà không cửa sổ. Có thể có chút khác biệt trong áp suất không khí. Các xà lim chứng kiến lính canh đánh anh ở một tầng dưới đất. Căn phòng trong đó anh bị ÓBrien tra tấn ở tít gần mái. Nơi đây ở nhiều thước dưới hầm, sâu hết sức sâu.

Căn phòng lớn hơn các xà lim anh đã từng ở. Nhưng anh khó nhận ra cảnh xung quanh. Vẻn vẹn anh chỉ thấy được hai chiếc bàn nhỏ trước mặt anh, mỗi bàn đều có khăn xéc xanh phủ trùm. Một bàn chỉ cách anh có một hai thước, bàn kia xa hơn, gần cửa. Anh bị trói thẳng người

https://thuviensach.vn

trên ghế, chặt đến nỗi anh không cử động được gì, kể cả đầu anh. Một thứ nùi móc ghìm đầu anh từ phía sau, ép anh nhìn thẳng trước mặt anh.

Anh ở một mình một thời gian, rồi cánh cửa mở để cho ÓBrien bước vào.

"Có lần anh hỏi tôi phòng 101 có gì," ÓBrien nói. "Tôi có bảo anh rằng anh thừa biết câu trả lời. Ai cũng biết nó. Cái ở trong phòng 101 là cái gớm ghê nhất thế giới."

Cánh cửa lại mở. Một tên lính canh đi vào, cầm theo một vật gì bằng dây thép, một hộp hay giỏ gì đó. Hắn đặt nó xuống chiếc bàn ở xa. Vì bị ÓBrien đứng che, Winston không nhìn được rõ vật đó là gì.

"Cái gớm ghê nhất thế giới," ÓBrien nói, "thay đổi với từng cá nhân. Nó có thể là bị chôn sống, bị đốt chết, bị chết đuối, hay bị cọc đâm xuyên người, hoặc năm chục kiểu chết khác. Có trường hợp nó là một vật rất tầm thường, không hề nguy hại."

Ông hơi xê dịch sang một bên, khiến Winston nhìn thấy rõ hơn vật để trên bàn. Đấy là một cái lồng sắt thuôn dài, có quai xách ở trên. Đóng vào mặt tiền lồng là một cái gì giống như một tấm mặt nạ dùng để đấu gươm, với phần lồi hướng ra ngoài. Mặc dầu nó cách anh ba bốn thước, anh có thể nhận thấy chiếc lồng được ngăn ra làm hai theo bề dài, mỗi ngăn chứa một loại sinh vật. Chúng là chuột.

"Trong trường hợp anh," ÓBrien nói, "cái ghê gớm nhất thế giới xét ra là chuột."

Một cơn run động báo hiệu, một nỗi ghê sợ không rõ lý do, đã xuyên qua mình Winston ngay khi anh thoạt nhìn thấy cái lồng. Nhưng lúc này ý nghĩa của tấm mặt nạ che mặt tiền lồng bỗng nhập óc anh. Lòng dạ anh hầu như nhũn ra thành nước.

"Ông không thể làm thế !" anh thét run lên. "Ông không thể, ông không thể ! Không thể làm thế."

"Anh có nhớ cái cơn khủng hoảng thường ngoi lên trong giấc mơ của anh không ?" ÓBrien nói. "Có một bức tường đen tối trước mặt anh, có một tiếng gầm vang trong tai anh. Có một vật khủng khiếp ở bên kia bức tường. Anh biết anh biết nó là gì nhưng anh không dám lôi nó ra ngoài ánh sáng. Vật ở bên kia bức tường chính là chuột."

"ÓBrien !" Winston vừa nói vừa cố kiềm chế giọng mình. "Ông biết không cần phải làm thế. Ông muốn tôi làm gì nào ?"

ÓBrien không trả lời thẳng. Khi lên tiếng ông ta lấy cái vẻ thầy đồ mà ông thỉnh thoảng mượn. Ông trầm tư mặc tưởng nhìn vào xa xăm, như thể nói với một cử tọa ở đâu đó sau lưng Winston.

"Tự nó, sự đau đớn không bao giờ đủ," ông nói. "Có những lúc con người chống lại được cơn đau, ngay cho tới mức chết. Nhưng mọi người ai cũng có một điều không chịu đựng nổi — một điều không thể lặng ngắm nổi. Không liên quan gì tới lòng can đảm hay hèn nhát. Nếu từ cao ngã xuống, bám vào giây thừng không có nghĩa là hèn. Nếu từ nước sâu nhô lên, hít không khí vào ngực không có nghĩa là hèn. Đó chỉ là một bản năng không thể hủy diệt được. Với chuột cũng vậy. Đối với anh chúng bất khả kham. Chúng là một hình thức áp lực anh không đương đầu nổi, dù anh có muốn. Anh sẽ thi hành điều đòi hỏi nơi anh."

https://thuviensach.vn

"Nhưng đó là gì, đó là gì ? Tôi sẽ thi hành sao được nếu tôi không biết đó là gì ?"

ÓBrien nhấc lồng lên mang nó qua bàn ở gần. Ông ta cẩn thận đặt nó trên tấm khăn bàn xéc. Winston nghe được tiếng máu rì rầm trong tai anh. Anh có cảm tưởng mình ngồi trong cảnh cô đơn toàn vẹn. Anh ở giữa một đồng bằng rộng lớn trống rỗng, một bãi sa mạc phẳng dãi nắng, nghe mọi tiếng động băng tới tai anh từ mênh mông xa xẳm. Song le cái lồng chuột không xa anh quá hai thước. Đó là giống chuột kếch sù. Chúng tới cái tuổi mõm chúng trồi ra thô tợn và lông chúng đổi xám thành nâu.

"Giống chuột," ÓBrien vẫn nói như hướng về một cử tọa vô hình, "tuy thuộc loại gặm nhấm, là một giống ăn thịt. Anh biết thế. Chắc anh đã từng nghe kể những chuyện xảy ra trong các xóm nghèo thuộc thành phố này. Tại vài đường phố, phụ nữ không dám để con nhỏ một mình trong nhà, dù trong năm phút. Kẻo chắc chắn chuột sẽ tấn công đứa bé. Nội một thời gian ngắn chúng sẽ lột xương đứa nhỏ. Chúng cũng tấn công người ốm hoặc kẻ hấp hối.Chúng tỏ ra thông minh lạ lùng trong sự hiểu biết khi nào con người bất lực."

Có tiếng thé từ lồng vang lên. Tiếng kêu như dội lại tai Winston từ xa thẳm. Chuột đang đánh nhau; chúng đang gắng lăn xả vào nhau qua vách ngăn. Anh lại nghe thấy một tiếng rên xiết vì thất vọng. Tiếng này cũng dường như từ xa vọng lại.

ÓBrien nhấc lồng lên, và đồng thời bấm một nút gì trong đó. Có tiếng cạch nhọn. Winston hoảng loạn cố gắng giứt mình khỏi ghế. Vô vọng; mọi phần cơ thể anh, kể cả đầu anh, bị giữ chặt. ÓBrien xích lồng lại gần hơn. Nó cách mặt Winston dưới một thước.

"Tôi đã bấm vào đòn bẩy đầu," ÓBrien nói. "Anh biết lối đóng lồng này. Tấm mặt nạ sẽ chùm kín đầu anh không chừa lối thoát. Khi tôi bấm vào đòn bẩy thứ hai, cửa lồng sẽ tuốt lên. Mấy hung thú đói sẽ tựa viên đạn bắn ra. Anh đã từng thấy chuột băng qua không trung chưa ? Chúng sẽ nhẩy vào mặt anh, tuôn tuột vào trong. Có khi chúng tấn công mắt trước. Có khi chúng đào má rồi cấu xé lưỡi."

Cái lồng đến gần hơn; nó sáp lại. Winston nghe thấy một tràng tiếng rít tuồng như thốt ra từ không trung trên đầu anh. Nhưng anh mãnh liệt chống đối cơn khủng hoảng. Suy nghĩ, suy nghĩ, dù chỉ còn nửa giây nữa — suy nghĩ được là hy vọng duy nhất. Bất thình lình mùi tanh nồng của hung thú đập vào mũi anh. Cơn buồn nôn nổi lên dữ dội trong người anh, và anh gần như mê man. Mọi sự đen sầm lại. Trong giây lát anh là một con thú gầm hét điên loạn. Song anh thoát khỏi sự đen tối với một ý nghĩ bám lấy anh. Chỉ có một cách tự cứu, một cách duy nhất. Anh phải đặt một người khác, thân thể của một người khác, giữa anh và chuột.

Lúc này vòng mặt nạ đủ to để bít mọi hình ảnh khác. Cánh cửa lưới sắt cách mặt anh có hai tấc tay. Mấy con chuột biết điều gì sắp tới. Một con nhẩy lên nhẩy xuống, một con, là chuột cống già có da thành vẩy, đứng thẳng, chân trước màu hồng bám vào song cửa, dữ dằn hít không khí. Winston thấy rõ mấy râu mép với cỗ răng vàng. Lại nữa, cơn khủng hoảng tối đen xâm nhập anh. Anh mù lòa, bất lực, ngây dại.

"Đây là hình phạt thông thường tại Trung Hoa dưới hoàng triều," ÓBrien nói với vẻ mô phạm hơn bao giờ.

Tấm mặt nạ kề mặt anh. Dây thép cọ má anh. Và rồi — không, đó không phải là sự giải cứu, chỉ là một niềm hy vọng, một tia hy vọng nhỏ. Quá chậm, có lẽ quá chậm. Nhưng anh đã bỗng

https://thuviensach.vn

hiểu rằng trong toàn thể thế giới chỉ có một người anh có thể truyền cho hình phạt của anh — chỉ một thân thể anh quẳng được ra giữa anh và chuột. Và anh hét loạn lên, hét đi hét lại.

"Hành Julia ấy ! Hành Julia ấy ! Không hành tôi ! Julia ấy ! Tôi bất cần ông làm gì nàng. Cứ xé toạc mặt nàng, lột xương nàng. Không hành tôi ! Julia ấy ! Không hành tôi !"

Anh ngã ra sau, rơi vào những cõi sâu thẳm, xa lìa giống chuột. Anh vẫn bị trói trên ghế nhưng anh đã rớt xuyên sàn, xuyên tường tòa nhà, xuyên lòng đất, xuyên biển cả, xuyên quyển khí, vào trong không gian vời vợi, vào trong các vịnh giữa sao — mãi mãi xa lìa, xa lìa giống chuột. Anh xa cách chúng hàng năm ánh sáng, nhưng ÓBrien vẫn đứng cạnh anh. Vẫn có dây thép lạnh cọ má anh. Nhưng qua đám tối bao trùm anh, anh nghe thấy một tiếng kim cạch khác và hiểu rằng cửa lồng đã cạch đóng chứ không mở.

Quán Cây Lật gần như trống rỗng. Một tia nắng xuyên chéo qua cửa sổ rớt xuống mặt bàn bụi bậm. Đó vào lúc vắng vẻ, hồi mười lăm giờ. Một điệu nhạc đanh đảnh tuôn ra từ những máy truyền hình.

Winston ngồi tại xó thường lệ, đăm đăm nhìn một cốc cạn. Thỉnh thoảng anh ngước nhìn một khuôn mặt to lớn ngó anh từ tường trước mặt. BÁC ĐANG NHÌN BẠN, câu chú ghi như vậy. Không cần gọi, một người bồi bàn tới rót rượu gin Chiến Thắng đầy cốc anh, và lắc vào trong đó vài giọt rỉ từ ống nút một chai khác. Đó là đường tinh ướp đinh hương, đặc sản của quán nước.

Winston lắng nghe máy truyền hình. Hiện nó chỉ phát thanh nhạc, nhưng có thể có thông báo đặc biệt của Bộ Hòa Bình vào bất cứ lúc nào. Tin tức về mặt trận Phi Châu hết sức đáng lo ngại. Cả ngày cứ chốc chốc anh lại phập phồng về chuyện đó. Một quân đoàn Âu Á (Đại Dương đánh nhau với Âu Á: Đại Dương bao giờ cũng đánh nhau với Âu Á) đang tiến về phía nam với một tốc độ dễ sợ. Thông báo hồi trưa không nêu đích xác khu nào, nhưng có lẽ cửa miệng sông Congo đã thành một bãi chiến trường. Brazzaville và Leopoldville lâm nguy. Không cần phải xem địa đồ mới biết thế nghĩa là gì. Đó không chỉ là vấn đề mất vùng Trung Phi Châu; lần đầu tiên trong suốt cuộc chiến, chính lãnh thổ Đại Dương bị đe dọa.

Một cơn xúc động mạnh, không hẳn là sợ hãi mà là một thứ kích động không biệt hóa, bốc lên trong người anh, rồi lại biến mất. Anh ngưng nghĩ về chiến tranh. Dạo này anh không bao giờ chú tâm được vào việc gì quá vài phút. Anh nâng cốc lên uống cạn một mạch. Như mọi lần rượu gin làm anh rùng mình và cả hơi buồn nôn nữa. Cái chất thật tởm. Đinh hương với đường tinh, tự chúng đã đủ gớm như thuốc đắng rồi, không cải được mùi dầu nhạt nhẽo; tệ nhất là cái mùi rượu cứ dính chặt lấy anh đêm ngày, pha lẫn rối răm trong óc anh với mùi ấy —

Anh không bao giờ gọi tên thứ ấy, ngay cả trong tâm tư anh, và anh hết sức tránh không bao giờ cho nó hiện hình. Đấy là một thứ anh nhận thức nửa chừng, nó lởn vởn kề mặt anh, mùi nó bám lấy lỗ mũi anh. Khi rượu gin bốc lên trong anh từ đôi môi thâm của anh thoát ra một tiếng ợ. Anh mập ra từ hồi được tha, và đã lấy lại được diện sắc cũ — thực ra, anh hơn cả lấy lại nó. Nét mặt anh dày ra, da mũi và gò má anh đỏ thô, ngay cả cái đầu trọc của anh cũng hồng thẫm. Một người bồi bàn, cũng không cần được gọi, mang lại cho anh bàn cờ và số Thời Báo trong ngày đã được giở sẵn nơi trang có mục bài cờ. Rồi, thấy cốc Winston cạn, anh ta mang chai gin lại rót đầy rượu vào cốc. Không cần sai khiến. Họ biết thói quen của anh. Bàn cờ luôn luôn chờ đợi anh, góc bàn của anh luôn luôn được dành cho anh; ngay khi quán đông người, anh vẫn được giữ riêng phần góc ấy vì không ai thiết ngồi quá gần anh. Anh còn không bao giờ buồn

https://thuviensach.vn

đếm số cốc anh uống. Cách quãng đều nhà hàng đưa anh một tờ giấy bẩn bảo là hóa đơn, nhưng anh có cảm tưởng họ luôn luôn tính hạ cho anh. Nếu họ làm ngược lại cũng chẳng hề gì. Ngày nay anh có đầy tiền. Anh có cả một công ăn việc làm thật nhàn, lương cao hơn chỗ làm xưa kia của anh.

Tiếng nhạc từ máy truyền hình ngưng lại, được thay thế bởi một tiếng nói. Winston ngẩng đầu lên nghe. Tuy nhiên, không có thông báo từ chiến khu. Đó chỉ là một thông cáo ngắn của Bộ Sung Túc. Tam cá nguyệt trước, té ra định suất dây giầy ống trong Kế Hoạch Ba Năm Thứ Mười đã được hoàn thành vượt mức tới 98 phần trăm.

Anh xét bài cờ và đặt quân cờ. Đó là một bài cuối ván gai góc vận dụng một đôi mã. "Quân trắng đi hai nước thì thắng." Winston ngẩng nhìn chân dung Bác. Quân trắng luôn luôn thắng, anh ngẫm nghĩ với một lòng sùng tín mơ hồ. Luôn luôn, không ngoại lệ, sự thể được sắp đặt như vậy. Từ thuở khai sáng thế giới đến giờ, chưa một bài cờ nào để cho quân đen thắng. Điều này chẳng tượng trưng cho sự đắc thắng vĩnh hằng, bất biến của Thiện trên Ác là gì ? Khuôn mặt vĩ đại nhìn lại anh, đầy uy quyền bình thản. Quân trắng luôn luôn thắng.

Tiếng nói từ máy truyền hình tạm ngưng rồi tiếp tục bằng một giọng khác trầm hơn. "Các bạn được khuyến nên đón một tin quan trọng vào mười lăm giờ ba mươi. Mười lăm giờ ba mươi ! Đấy là tin tối quan trọng. Coi chừng khỏi đón hụt. Mười lăm giờ ba mươi !" Tiếng nhạc leng keng lại trổ lên.

Tim Winston xao xuyến. Đấy là bản tin tiền tuyến, linh tính bảo anh tin dữ sắp đến. Suốt ngày, ý tưởng về một sự thất bại nặng nề tại Phi Châu lớn vởn trong tâm anh, làm anh khẽ rùng mình vì xúc động. Anh hầu như thực thấy quân đội Âu Á tràn qua biên giới chưa từng bị xâm phạm để rồi đổ ào vào mũi Phi Châu như một cột kiến. Tại sao lại không thể tấn công chúng từ phía sau lưng ? Đường nét bờ biển Tây Phi hiện rõ trong óc anh. Anh nhấc quân mã cho nó băng qua bàn cờ. Đấy là nước đúng. Đương lúc anh thấy bầy quân đen phóng xuống miền nam, anh thấy một lực lượng khác, đã được bí mật tập hợp, bất thình lình cắm sau lưng chúng, cắt đứt đường liên lạc bộ và thủy của chúng. Anh cảm như với ý chí anh có thể khiến cái lực lượng khác kia ra đời. Nhưng phải hành động nhanh. Nếu chúng nắm được toàn cõi Phi Châu, nếu các phi trường và căn cứ tàu ngầm tại Cape vào tay chúng, chúng sẽ cắt Đại Dương ra làm hai. Sự thể này có mọi ý nghĩa: thất bại, sụp đổ, thế giới bị phân chia lại, Đảng bị hủy diệt ! Anh thở dài. Một cảm giác hỗn hợp lạ lùng — nhưng đó không hẳn là một cảm giác hỗn hợp; đúng hơn đó là nhiều lớp cảm giác liền nhau, trong đó khó nói được lớp nào sâu hơn — tranh lấy người anh.

Chứng co cơ qua đi. Anh đặt quân mã trở lại chỗ cũ, nhưng trong một lúc anh không để tâm được vào sự nghiên cứu đứng đắn bài cờ. Tư tưởng anh lại lông bông. Gần như không ý thức, anh lấy ngón tay vẽ trên bụi bàn:

2 + 2 =

"Chúng không thể đi vào lòng mình," nàng có nói. Nhưng chúng đi nổi vào lòng người. "Sự gì xảy ra với anh nơi đây còn đó mãi mãi," ÓBrien có nói. Lời này đúng. Có những điều, có những hành động của chính mình, khiến mình không bao giờ lành được. Cái gì đó đã bị hủy trong tim: bị thiêu đi, đốt mất.

Anh đã gặp nàng; anh đã cả nói chuyện với nàng. Không có gì nguy hiểm trong việc đó. Làm như linh tính cho anh biết rằng bây giờ họ hầu như không quan tâm đến hành động của anh.

https://thuviensach.vn

Anh có thể sắp đặt để gặp lại nàng nữa, nếu một trong hai người muốn. Thật ra thì hai người gặp nhau bữa đó vì tình cờ. Cuộc gặp mặt xảy ra trong Công Viên, vào một ngày tháng ba rét mướt, khi đất tựa như sắt và cỏ hình như chết, lúc không có một nụ nào nơi đâu ngoại trừ một vài đóa nghệ tây cố nhô đầu ra để bị gió bẻ gẫy. Tay cóng mắt ướt, anh đang vội đi thì thấy nàng cách anh khoảng dưới mười thước. Anh để ý ngay thấy nàng đã thay đổi một cách khó tả. Hai người gần như qua mặt nhau không một dấu hiệu, rồi anh quay trở lại bước theo nàng, không sốt sắng lắm. Anh biết không có gì nguy hiểm, không ai buồn chú ý đến anh. Nàng không nói gì. Nàng băng xéo qua cỏ làm như muốn đẩy anh đi, sau đó nàng dường như cam chịu để anh đi cạnh nàng. Bấy giờ họ đi giữa một khóm cây non không lá, chẳng có dụng tác che giấu họ cũng như che chở họ khỏi gió. Họ dừng chân. Trời lạnh buốt. Gió rít qua cành, quật vào mấy cây nghệ tây lơ thơ coi bẩn. Anh quàng tay quanh eo nàng.

Không có máy truyền hình, nhưng chắc có máy ghi âm ẩn: vả lại, họ có thể bị nhìn thấy. Không hề gì, không có gì quan hệ. Họ có thể nằm xuống đất và làm thế ấy nếu họ muốn. Thớ thịt anh giá băng vì ghê tởm tới ý nghĩ đó. Nàng không hề đáp lại sự xiết tay của anh; nàng không cả cố thoát người ra. Lúc này anh biết cái gì thay đổi trong nàng. Mặt nàng nhợt nhạt hơn, và có một vết sẹo dài, được tóc phủ một nửa, ngang trán và thái dương nàng; nhưng đấy không phải là điều thay đổi. Nó nằm ở chỗ eo nàng thô hơn, và chai cứng một cách bất ngờ. Anh nhớ lại một lần, sau vụ một trái bom lửa nổ, anh có phụ việc lôi một xác chết ra khỏi đống đổ nát, và đã ngạc nhiên làm sao không những trước sức nặng lạ thường của tử thi mà cả trước sự cứng đờ cũng như sự khó xê dịch của nó, khiến nó giống đá hơn là thịt. Thân thể nàng cho anh cảm giác hệt như vậy. Anh có ý tưởng cấu trúc da thịt nàng khác hẳn trước kia.

Anh không thử hôn nàng, và cả hai không nói gì. Đương lúc họ băng ngược lại bãi cỏ, lần đầu tiên nàng nhìn thẳng vào anh. Đấy chỉ là một cái nhìn thoáng, đầy vẻ khinh khi ghét bỏ. Anh không hiểu sự ghét bỏ này nguyên xuất phát từ quá khứ hay đã bị gợi bởi gương mặt phị và nước mắt cứ bị gió làm lã chã tuôn ra của anh. Họ ngồi xuống hai chiếc ghế sắt cạnh nhau nhưng không quá kề nhau. Anh hiểu rằng nàng sắp nói. Nàng xích chiếc giầy đóng vụng của nàng vài phân và rắp tâm giẫm lên một cành nhỏ. Anh để ý thấy chân nàng hầu như to ra.

"Tôi đã phản anh," nàng nói.

"Tôi đã phản em," anh nói.

Nàng lại ghét bỏ liếc nhìn anh.

"Có lúc," nàng nói, "chúng mang dọa mình một thứ — một thứ mình không đương đầu nổi, không dám nghĩ đương đầu với. Rồi mình xin: "Chớ làm thế cho tôi, làm thế cho người khác, làm thế cho người này người nọ." Có thể sau đó, mình ra điều đấy chỉ là một mánh khóe, mình chỉ nói thế để cốt chúng ngưng tay, nhưng thật ra mình không muốn thế. Nhưng không phải vậy. Lúc chuyện xảy ra mình quả muốn thế. Mình cho rằng không có cách tự cứu nguy nào khác, và hoàn toàn sẵn sàng tự giải nguy cách ấy. Mình muốn điều đó xảy ra cho người kia. Mình không màng gì đến sự đau khổ của người ta. Mình chỉ lo cho chính mình thôi."

"Mình chỉ lo cho chính mình thôi," anh lắp lại.

"Và sau đó, tình cảm của mình đối với người kia không còn như trước nữa."

"Không," anh nói, "tình cảm của mình không còn như trước nữa."

https://thuviensach.vn

Họ làm như không còn gì nói với nhau nữa. Gió quật bộ áo liền quần mỏng mảnh gí vào người họ. Hầu như tức thì sự ngồi yên đó đâm làm họ bối rối: vả lại trời quá rét không ngồi yên được. Nàng nói gì đó về sự phải lấy Tàu Hầm rồi dứng dậy ra đi.

"Chúng mình phải gặp lại nhau," anh nói.

"Ừ, " nàng nói, " chúng mình phải gặp lại nhau."

Anh lưỡng lự nối gót theo nàng hơi xa, một nửa bước sau lưng nàng. Họ không lên tiếng nữa. Nàng không thực sự cố gạt đuổi anh, nhưng nàng đi đủ nhanh để tránh không cho anh sánh được bước cùng nàng. Anh đã rắp tâm tiễn nàng đến tận trạm Tàu Hầm, nhưng bỗng nhiên cái trò lê chân trong tiết lạnh hình như vô duyên không chịu được. Một lòng thèm muốn tràn ngập anh, không hẳn lòng mong rời xa Julia mà là lòng muốn trở về quán Cây Lật lúc này đối với anh có vẻ quyến rũ hơn bao giờ hết. Anh hình dung đầy nhớ nhung góc bàn của anh với tờ báo, bàn cờ và rượu gin không bao giờ vợi. Hơn hết, nơi đó sẽ ấm áp. Lát sau, không hoàn toàn ngẫu nhiên, anh cho phép anh cách xa nàng một đám người nhỏ. Anh thử đuổi kịp theo nàng nhưng không mấy sốt sắng, rồi anh đi chậm lại, quay gót và bước về lối cũ. Đi được năm mươi thước anh quay đầu nhìn lại. Phố không đông người, nhưng chưa gì anh đã không nhận ra nàng nữa. Bất cứ hình dáng nào trong tá người hấp tấp kia có thể là nàng. Có lẽ thân hình thô cứng của nàng không còn dễ nhận từ phía sau nữa.

"Lúc chuyện xảy ra," nàng có nói, "mình quả muốn thế." Anh đã muốn thế. Anh đã không chỉ nói thế, anh đã mong thế. Anh đã cầu mong cho nàng chứ không phải anh bị trao cho —

Có sự thay đổi trong tiếng nhạc dội từ máy truyền hình. Một điệu ngắt nhạo, một nốt vàng hiện trong đó. Rồi thì — có lẽ nó không xuất hiện, có lẽ nó chỉ là một ký ức nhập vào âm nhạc — một giọng hát cất lên:

"Dưới chòm cây lật

Anh bán em và em bán anh —"

Nước mắt anh trào ra. Một người bồi bàn đi qua thấy cốc anh cạn trở lại với chai gin.

Anh nâng cốc lên hít. Chất lỏng không giảm mà tăng gớm với mỗi hớp thêm của anh. Nhưng nó dã trở thành nguyên tố anh bơi trong đó. Nó là đời sống, cái chết và sự tái sinh của anh. Chính rượu gin dìu anh vào trạng thái tê mê mỗi đêm, và chính rượu gin làm anh sống lại mỗi sáng. Khi tỉnh giấc, ít khi trước mười một trăm, với mí dính rỉ, miệng bỏng và lưng rã rời, anh không thể hết nằm mà ngồi dậy nổi nếu không có chai chén để suốt đêm cạnh giường. Cả giờ trưa, anh ngồi đực mặt nghe máy truyền hình, với chai kề tay. Từ mười lăm giờ tới lúc đóng cửa anh đóng đô tại quán Cây Lật. Không ai để ý tới hành vi của anh nữa, không có tiếng huýt còi nào đánh thức anh, không có máy truyền hình nào cảnh cáo anh. Thỉnh thoảng, khoảng hai lần một tuần, anh tới một văn phòng bụi bậm, như bị lãng quên tại Bộ Sự Thật làm một chút việc, hay cái được gọi là việc. Anh đã được bổ vào một tiểu ban của một tiểu ban xuất phát từ một trong vô số ban lo giải quyết những khó khăn nhỏ gặp trong việc soạn thảo bộ Từ Điển Ngôn Mới Bản Thứ Mười Một. Họ có phận sự thảo một bản Tường Trình Tạm Thời, nhưng tường trình về gì anh không bao giờ thật sự khám phá nổi. Nó có gì liên quan đến vấn đề nét phẩy phải được đặt trong hay ngoài dấu ngoặc. Có bốn người khác trong tiểu ban, cả bốn đều giống như anh. Có những ngày họ gặp nhau rồi giải tán nhanh, thành thật công nhận với nhau thực ra

https://thuviensach.vn

không có việc gì để làm cả. Nhưng cũng có ngày khác họ gần như hăng hái xông vào việc, hết sức ra điều ghi chú phác thảo hàng trang sổ tay không bao giờ hết — có bữa cuộc tranh luận về điều họ coi như phải bàn đến trở thành thật rắc rối khó hiểu, với những sự mặc cả về định nghĩa, những sự tán rộng xa đề, những sự cãi vã, ngay cả dọa dẫm thưa lên thượng cấp. Rồi bất thình lình sinh khí rời bỏ họ và họ ngồi quanh bàn lờ đờ đưa mắt nhìn nhau như thể ma biến dạng vào lúc gà gáy.

Máy truyền hình lặng im một lúc. Winston lại ngẩng đầu lên. Bản thông tin ! Nhưng không, đó chỉ là chuyện thay đổi nhạc. Sau mí mắt anh hiện ra tấm bản đồ Phi Châu. Sự vận hành của quân đội là một biểu đồ: một mũi tên đen xuyên dọc xuống miền nam, và một mũi tên trắng vạch ngang về phía đông băng qua dưới mũi trên. Như để được trấn an, anh nhìn lên khuôn mặt điềm nhiên trong bức chân dung. Có thể tưởng tượng được rằng không có mũi tên thứ hai không ?

Mối quan tâm của anh lại lắng xuống. Anh uống một hụm gin khác, nhấc quân mã trắng lên thử đi một nước. Chiếu tướng. Nhưng rõ ràng đó không phải là nước cờ đúng vì —

Không khêu mà một ký ức thoảng qua óc anh. Anh thấy một căn phòng thắp nến với một cái giường có khăn phủ trắng và chính anh, một cậu bé độ chín, mười tuổi, ngồi trên sàn nhà lắc một hộp súc sắc cười thích chí. Mẹ anh ngồi trước mặt anh cũng cười.

Đó vào khoảng một tháng trước khi bà mất tích. Đó là một lúc hòa giải, khi cơn đói meo trong bụng anh bị lãng quên và tình trìu mến trước đây của anh đối với bà nhất thời sống lại. Anh nhớ rõ ngày ấy, một ngày mưa dầm dề với nước chảy dòng dòng dọc cửa sổ và ánh sáng quá mờ không cho phép đọc. Sự buồn bực của hai đứa nhỏ trong căn phòng tối hẹp đâm quá sức chịu đựng. Winston rên rỉ làu nhàu, tầm phơ đòi ăn, lăng xăng quanh phòng đẩy mọi thứ khỏi chỗ, chân đá vào lớp phủ tường cho tới khi hàng xóm đập tường phản đối, trong khi em anh thét lên từng cơn. Tận cùng mẹ anh nói: " Này ngoan đi con, rồi mẹ mua đồ chơi cho. Đồ chơi thích lắm — thế nào con cũng thích. "; và rồi bà đi dưới mưa đến một tiệm tạp hóa nhỏ còn mở lèo tèo gần đó, và bà trở về với một hộp bìa đựng một bộ Thang Rắn. Anh còn nhớ mùi bìa ẩm. Đó là một món đồ chơi xoàng xĩnh. Tấm bảng bị nứt, mấy con súc sắc bằng gỗ bị đẽo vụng đến nỗi khó đứng vững. Winston xịu mặt nhìn đồ chơi không chút hứng thú. Nhưng mẹ anh đốt một mẩu nến lên và mẹ con ngồi xuống sàn chơi. Chẳng bao lâu anh hưng phấn mạnh và phá lên cười khi mấy quân nhỏ leo thang với đầy hy vọng rồi tuột trở về điểm cũ nơi hang rắn. Mẹ con chơi tám ván, mỗi người thắng bốn ván. Em gái anh quá nhỏ không hiểu đó là trò chơi gì, cũng ngồi tựa vào gối mà cười vì người khác cười. Cả buổi chiều mẹ con sung sướng chơi với nhau như thuở ấu thơ xưa của anh.

Anh đẩy hình ảnh đó khỏi óc anh. Đó là một ký ức sai lầm. Thỉnh thoảng anh bị quấy rối bởi nhiều ký ức lệch lạc. Không có gì đáng lo nếu biết nhận ra tính cách của chúng. Có những điều đã xảy ra, có những điều đã không xảy ra. Anh quay trở lại bàn cờ và lại nhấc quân mã trắng lên. Gần như đồng thời nó rơi xuống bàn cái cách. Anh đã giật mình như thể có một mũi kim đâm vào anh.

Một trống kèn nhọn chói không gian. Bản tin đây ! Chiến thắng ! Bao giờ tiếng kèn gọi có trước bản tin cũng báo hiệu chiến thắng. Một cơn dao động như nhiễm điện truyền qua quán nước. Ngay mấy người bồi bàn cũng giật mình vểnh tai lên.

https://thuviensach.vn

Tiếng kèn gọi vang dội rất lớn. Chốc thì một giọng hí hửng láu táu xuất từ máy truyền hình nhưng vừa bắt đầu nó đã chìm dưới một tràng hoan hô kêu từ ngoài quán. Tin lành đã chạy quanh các phố như có ma thuật. Những điều thốt ra từ máy truyền hình, anh chỉ nghe được đủ để hiểu rằng toàn sự thể đã xảy ra hệt như anh tiên đoán: một đại hạm đội được bí mật tập trung, một cuộc tấn công bất thình lình vào hậu quân địch, mũi tên trắng xé ngang đuôi mũi tên đen. Nhiều mẩu văn đắc thắng lọt qua tiếng ồn ào: " Cuộc thao diễn chiến lược lớn — sự phối hợp hoàn hảo — sự thất bại hoàn toàn — một nửa triệu tù binh — sự mất tinh thần trọn vẹn — kiểm soát toàn thể Phi Châu — đưa cuộc chiến tới chỗ chấm dứt nội một thời gian có thể ước chừng được — chiến thắng — chiến thắng lớn nhất trong lịch sử nhân loại — chiến thắng, chiến thắng, chiến thắng !"

Chân Winston co giật dưới bàn. Anh không rời ghế, nhưng trong tâm trí anh đang chạy, chạy nhanh, anh hòa mình với đám đông bên ngoài, hoan hô tới điếc. Anh lại nhìn lên chân dung Bác. Vị khổng lồ cưỡi thế giới ! Tảng đá ngăn chận lũ rợ Á Châu vô ích nhào tới ! Anh nghĩ sao mười phút trước — phải chỉ mười phút trước — trong lòng anh hãy còn hai mang khi anh tự hỏi tin từ chiến trường sẽ là chiến thắng hay thất bại. A, không chỉ quân đội Âu Á bị tiêu diệt ! Anh đã thay đổi nhiều từ cái ngày đầu tiên ấy tại Bộ Tình Yêu, nhưng sự thay đổi cuối cùng, cần thiết, chữa lành anh đến lúc này mới xảy ra.

Giọng nói từ máy truyền hình vẫn trút ra câu chuyện tù binh, chiến lợi phẩm và giết chóc, nhưng tiếng ồn bên ngoài đã lắng xuống một chút. Mấy người bồi bàn đã quay trở lại công việc. Một người lại gần anh với một chai gin. Winston ngồi đắm mình trong một mộng tưởng êm lành, không để ý đến cốc rượu được rót đầy. Anh không chạy hay hoan hô nữa. Anh quay về Bộ Tình Yêu, với mọi tội lỗi đã được tha thứ, tâm hồn trắng như tuyết. Anh ở trong khu bị cáo, thú nhận mọi tội, làm liên lụy mọi người. Anh bước dọc hành lang lát gạch trắng với cảm tưởng đi dưới ánh mặt trời, theo sau bởi một tên lính gác. Viên đạn được mong mỏi lâu ngày xuyên óc anh.

Anh nhìn lên khuôn mặt đồ sộ. Anh đã mất bốn mươi năm mới hiểu được ý nghĩa nụ cười giấu dưới bộ râu đen. Ôi sự hiểu nhầm ác nghiệt vô tích sự ! Ôi sự tự đọa đầy bướng bỉnh xa tấm lòng thương yêu ! Hai giọt nước mắt hôi mùi gin rỏ xuống hai sóng mũi anh. Nhưng tốt lành rồi, mọi sự tốt lành, cuộc đấu tranh đã chấm dứt. Anh đã thắng anh. Anh yêu thương Bác.

Ngôn Mới là ngôn ngữ chính thức của Đại Dương, đã được sáng chế để đáp ứng nhu cầu ý hệ Anh Xã hay Chủ Nghĩa Xã Hội Anh. Năm 1984 chưa có ai dùng Ngôn Mới làm dụng cụ thông tin độc nhất, dù là trong bài diễn thuyết hay bài văn. Những bài xã luận trong Thời Báo được viết bằng Ngôn Mới, nhưng đó là một công cuộc phi thường chỉ chuyên viên mới thực hiện nổi. Ngôn Mới được mong sẽ tận cùng thay thế Ngôn Cũ (hay Anh Ngữ thông dụng, như đáng nhẽ phải gọi nó) vào khoảng 2050. Trong khi chờ đợi nó kiên trì tiến bước, các Đảng viên càng ngày càng có khuynh hướng dùng các từ và lối kết cấu ngữ pháp Ngôn Mới trong lời nói hàng ngày của họ. Ngôn thể được dùng năm 1984 và được gồm trong Từ Điển Ngôn Mới Bản Thứ Chín và Thứ Mười, là một thể tạm thời, chứa đựng nhiều từ thừa và dạng cổ hủ sẽ bị gạt bỏ sau này. Nơi đây chúng ta bàn về thể hoàn hảo, cuối cùng, gồm trong bộ Từ Điển Bản Thứ Mười Một.

Mục đích của Ngôn Mới không những là cung cấp một phương tiện biểu lộ nhân sinh quan và tập quán tinh thần riêng của tín đồ Anh Xã, mà còn là khiến những lối tư tưởng khác không thể có được. Mục tiêu là khi Ngôn Mới được dứt khoát chấp nhận và Ngôn Cũ bị quên lãng, tư

https://thuviensach.vn

tưởng dị giáo — tức tư tưởng khác nguyên lý Anh Xã — sẽ không thể được nghĩ thành chữ, ít nhất trong chừng mực ý nghĩ lệ thuộc chữ. Ngữ vựng của Ngôn Mới được đặt cốt sao diễn tả đích xác và nhiều khi một cách rất tế nhị mọi ý tưởng một Đảng viên có thể muốn tỏ bày đúng, đồng thời khai trừ mọi ý nghĩa khác cũng như khả năng đạt tới những ý nghĩa đó nhờ một số phương sách gián tiếp. Điều ấy được thực hiện một phần nhờ sự sáng chế ra từ mới, nhưng đặc biệt nhờ sự loại trừ những từ không muốn dung nạp, cùng sự gạt bỏ khỏi những từ còn lại các ý nghĩa không chính thống và bất cứ nghĩa phụ nào, xa chừng nào đi nữa. Chỉ một thí dụ. Từ tự do sẽ được giữ trong Ngôn Mới nhưng nó chỉ sẽ được dùng trong những câu như "Con chó này tự do không có rận", "Cánh đồng này tự do không có cỏ dại" . Nó không thể được dùng theo nghĩa "tự do chính trị" hay "tự do tinh thần" như cũ vì sự tự do chính trị hay tinh thần không còn nữa, dù dưới hình thức khái niệm, và bởi vậy tất nhiên không được nêu tên. Ngoài hẳn sự hủy bỏ những từ thực dị giáo, sự thu gọn từ vựng được coi như một cứu cánh, và không một từ nào có thể miễn được có phép tồn tại. Ngôn Mới được soạn cốt không phải để mở rộng, mà để giảm bớt tầm tư tưởng, và mục đích này được trợ giúp gián tiếp bởi sự cắt xén số từ tới mức tối thiểu.

Ngôn Mới dựa trên Anh ngữ như chúng ta hiện biết, mặc dầu nhiều câu Ngôn Mới, tuy không chứa đựng từ mới sáng chế, chắc khó hiểu đối với một người nói tiếng Anh ngày nay. Từ Ngôn Mới được chia ra làm ba hạng khác biệt, gọi là từ vựng A, từ vựng B (cũng có tên là từ kép) và từ vựng C. Giản dị hơn là bàn riêng về mỗi hạng, song các đặc điểm ngữ pháp của Ngôn Mới có thể được nêu cả trong phần dành cho từ vựng A, vì cả ba hạng cùng chung quy tắc.

Từ vựng A. Từ vựng A bao gồm những từ cần thiết cho công việc hàng ngày — như ăn uống, làm việc, mặc quần áo, lên xuống cầu thang, đi xe, làm vườn, thổi nấu, đại loại. Nó gần như hoàn toàn gồm những từ sẵn có — kiểu như đá, chạy, chó, cây, đường, nhà, ruộng — nhưng so với từ vựng Anh ngữ ngày nay số từ ấy rất ít, trong khi ý nghĩa của chúng được xác định khắt khe hơn nhiều. Mọi nghĩa nước đôi và mọi nghĩa cạnh đều bị tiễu trừ. Trong chừng mực thực hiện như thế nổi, mỗi từ Ngôn Mới thuộc hạng A chỉ được là một âm ngắt diễn tả có một khái niệm rõ ràng. Hoàn toàn không thể dùng từ vựng A với chủ định làm văn chương hay để bàn cãi về chính trị hoặc triết lý. Nó chỉ cốt diễn tả những tư tưởng hữu ý đơn giản, thường bao hàm đồ vật cụ thể hay hành động thể xác.

Ngữ pháp Ngôn Mới có hai đặc điểm quan trọng. Thứ nhất là tính gần như hoàn toàn đổi lẫn giữa những phần câu khác nhau. Bất cứ từ nào trong ngôn ngữ (trên nguyên tắc điều này áp dụng cho cả những từ rất trừu tượng như nếu hay khi) cũng có thể được dùng hoặc làm động từ, danh từ, tĩnh tự hay phó từ. Giữa hình thể động từ hay danh từ không có sự khác biệt nào nếu hai từ cùng gốc, và quy tắc này bao hàm sự hủy bỏ nhiều hình thể cổ xưa. Ví dụ, từ ý nghĩ không có trong Ngôn Mới. Nó được thay thế bởi ý được dùng làm danh từ lẫn động từ. Nguyên lý từ nguyên không được áp dụng nơi đây: có khi danh từ gốc được chọn, có lúc động từ được giữ. Ngay trong trường hợp danh từ và động từ có nghĩa tương tự nhưng không có liên hệ gốc gác với nhau, một trong hai từ thường bị trừ khử. Thí dụ không còn chữ tựa như cắt, nghĩa của nó được bao trùm đủ trong động danh từ dao. Tĩnh từ được cấu tạo nhờ gắn tiền tố đầy vào động danh từ, và phụ từ nhờ gắn tiền tố cách. Ví như đầy tốc có nghĩa là "nhanh", và cách tốc có nghĩa là "một cách nhanh chóng". Một số tĩnh từ ngày nay như tốt, to, lớn, đen, mềm được giữ lại nhưng tổng số từ được giữ như vậy rất ít. Chúng không mấy cần thiết, vì hầu hết tính ý có thể thấu đạt nhờ thêm đầy vào động danh từ. Không có phụ từ hiện có nào được giữ trừ một số rất

https://thuviensach.vn

ít đã có thêm sẵn chữ cách: tiền tố cách không thay đổi. Thí dụ, chữ giỏi được thay bằng cách tốt.

Lại nữa, bất cứ từ gì — điều này trên nguyên tắc áp dụng cho mọi từ thuộc Ngôn Mới — cũng có thể bị phủ định nhờ thêm tiền tố không hay được tăng cường nhờ gắn tiếp tố hơn, hay tiếp tố bội hơn nếu muốn nhấn mạnh hơn nữa. Cho nên tỷ dụ không lạnh có nghĩa là "ấm", trong khi lạnh hơn và lạnh bội hơn có nghĩa tương ứng là "rất lạnh" và "hết sức lạnh". Cũng có thể, như trong Anh ngữ ngày nay, đổi nghĩa của hầu hết từ nhờ các phụ tố như trước, sau, trên, dưới, v.v. Với những phương pháp trên thấy rõ có thể đi đến một sự giảm bớt lớn lao từ vựng. Thí dụ từ tốt đã có, thì từ xấu không còn cần thiết, bởi ý nghĩa của nó có thể được diễn tả đúng chẳng kém — còn hay hơn nữa — bởi không tốt. Điều cần thiết là mỗi khi có hai từ họp thành một cặp đối lập nhau phải quyết định nên bỏ từ nào. Ví như tối có thể được thay bởi không sáng và sáng bằng không tối tùy sớ thích.

Đặc điểm đáng kể thứ hai của pháp ngữ Ngôn Mới là tính đều đặn của nó. Trừ một vài ngoại lệ được kê ở dưới, mọi biến tố đều theo cùng quy tắc. Cho nên mọi thời quá khứ đều được chỉ bởi tiền tố đã. Như quá khứ của ý là đã ý, các dạng khác như vốn, vừa, từng, vv. đều bị loại bỏ. Mọi số nhiều được biểu hiệu bởi tiền tố chúng. Như số nhiều của người là chúng người. Các dạng khác như các, những, mọi, vv. đều bị khai trừ. Các tĩnh từ so sánh đều được ghép với hơn, nhất, những dạng khác như trội, gấp, vượt, bị loại cả.

Những loại từ độc nhất còn được phép đổi dạng không đúng qui củ là đại từ, đại từ quan hệ, tĩnh từ chỉ định, và trợ động từ. Các loại từ này theo quy tắc cũ, trừ từ mà bị gạt đi vì không cần thiết, và những từ sẽ phải, chắc sẽ bị loại trừ vì mọi ý tương lai đã được bao gồm dưới từ sẽ. Cũng có vài chỗ trái phép trong sự cấu tạo từ ngữ xuất phát từ sự cần nói cho nhanh cho dễ. Từ nào khó phát âm hay có thể bị hiểu nhầm, bị coi tức thì là từ dở: thành thử thỉnh thoảng, viện cớ hài âm, có chữ thừa được lồng vào một từ hay có một hình thái cổ được lưu giữ. Nhưng nhu cầu ấy thể hiện rõ hơn trong quan hệ của nó với ngữ vựng B. Tại sao lại quy cho sự phát âm dễ dàng một tầm quan trọng lớn như vậy, điều đó sẽ được giải thích sau trong tiểu luận này.

Từ vựng B. Từ vựng B bao gồm những từ được định đặt với ý đồ chính trị, tức không những các từ liên can đến chính trị mà cả các từ nhằm áp đặt trạng thái tinh thần mong muốn trên kẻ sử dụng chúng. Nếu không am hiểu các nguyên lý của Anh Xã, khó sử dụng đúng những từ này. Đôi khi những từ này có thể được dịch ra Ngôn Cũ hay cả ra từ thuộc ngữ vựng A, nhưng nếu làm vậy thường phải dài dòng và luôn luôn bỏ mất vài sắc thái. Từ B là một thứ lời tốc ký, hay tóm cả loạt ý vào vài âm tiết, đồng thời lại chính xác và có sức thuyết phục hơn ngôn ngữ bình thường.

Từ B bao giờ cũng là từ kép . Nó gồm hai ba từ, hay phần từ, gắn lại với nhau dưới một hình thức dễ đọc. Kết quả của sự tập hợp luôn luôn là một động danh từ, biến cách theo quy tắc thông thường. Chỉ lấy một ví dụ: từ ý tốt có nghĩa rất đại khái là "chính thống", hay là "nghĩ một cách chính thống" nếu muốn coi nó là một động từ. Biến cách của nó như sau: động danh từ, ý tốt; thời quá khứ và động tính từ quá khứ, đã ý tốt; động tính từ hiện tại, đang ý tốt; tĩnh từ, đầy ý tốt; phó từ, cách ý tốt; danh từ động, kẻ ý tốt.

Từ B không được kết cấu trên bình diện từ nguyên nào. Những từ cấu tạo ra nó có thể là bất cứ phần chữ nào, có thể được đặt theo bất cứ thứ tự nào, và có thể bị cắt xén theo mọi cách khiến nó được đọc dễ dàng cùng biểu thị căn nguyên của nó. Ví như trong từ tội ý (tội tư

https://thuviensach.vn

tưởng), chữ ý đi sau, nhưng nó đi trước trong từ ý đôi; và chữ cảnh sát mất đi một âm tiết trong từ cảnh ý (cảnh sát tư tưởng). Vì rất khó duy trì hài âm, thường có nhiều hình thái không đúng quy tắc trong ngữ vựng B hơn trong ngữ vựng A. Tỷ dụ, dạng tĩnh từ của Bộ Thật, Bộ Bình, Bộ Yêu đâm là của Bộ Thật, của Bộ Bình, của Bộ Yêu, chỉ vì đầy Bộ Thật, đầy Bộ Bình, đầy Bộ Yêu nghe hơi kỳ. Tuy nhiên, trên nguyên tắc, mọi từ B có thể biến cách, và đều biến cách một kiểu.

Có vài từ B có nghĩa rất tế nhị, thật khó hiểu đối với ai không thấu toàn diện ngôn ngữ. Hãy lấy làm thí dụ một câu điển hình trích trong một bài xã luận của Thời Báo như Kẻ ý cũ không bụng cảm Anh Xã . Được phiên dịch gọn nhất ra Ngôn Cũ nó sẽ thành: "Những kẻ ấp ủ tư tưởng thành hình trước Cách Mạng không thể cảm biết nguyên lý của Xã Hội Chủ Nghĩa Anh." Nhưng phiên dịch như vậy không đúng hẳn. Thứ nhất, muốn nắm trọn ý nghĩa của câu văn Ngôn Mới trích trên, phải có ý niệm rõ ràng về Anh Xã. Thêm vào, chỉ một người thật thông Anh Xã mới đánh giá được trọn vẹn mãnh lực của từ bụng cảm, một từ bao hàm một sự chấp nhận nhiệt thành khó tưởng tượng được ra ngày nay; hay hiệu lực của từ ý cũ, một từ trộn lẫn rối rắm với ý tưởng ác độc và suy đồi. Nhưng chức năng đặc biệt của vài từ Ngôn Mới trong đó có ý cũ không phải là tỏ nghĩa mà là loại nghĩa. Những từ ấy, tất nhiên không nhiều, có nghĩa rộng đến nỗi chứa đựng bên trong cả tràng từ nay, vì được bao trùm đủ ý dưới có một từ tổng quát, có thể bị gạt bỏ và quên lãng. Nỗi khó khăn lớn nhất mà nhà soạn thảo Từ Điển Ngôn Mới phải đương đầu với không phải là sáng tạo thêm từ mới, mà là làm sao nắm chắc được ý nghĩa của nó sau khi chế ra nó; tức là làm sao nắm chắc được số từ nó xóa bỏ đi bởi sự hiện hữu của nó.

Như chúng ta đã thấy trong trường hợp từ tự do, những từ đã từng có ý nghĩa dị giáo có khi được giữ lại vì tính cách tiện lợi của nó, nhưng sau khi các ý nghĩa bất khả dung đã bị tẩy trừ. Vô số từ khác như danh dự, công lý, đạo đức, quốc tế chủ nghĩa, dân chủ, khoa học, đạo giáo đơn thuần biến mất. Vài từ trùm gồm những từ ấy lại, và loại những từ ấy đi nhờ sự thâu tóm đó. Thí dụ, các từ tập quanh khái niệm tự do công bằng được khép trong mỗi một từ tội ý, trong khi các từ tập quanh khái niệm khách quan và duy lý được chứa trong mỗi từ ý cũ. Chính xác hơn sẽ nguy hiểm. Điều đòi hỏi nơi Đảng viên là một quan điểm giống như lối nhìn của người Do Thái xưa biết rằng, và không biết gì khác hơn, các dân tộc khác họ thờ "hư thần". Họ không cần biết những vị thần đó có tên là Baal, Osiris, Moloch, Ashtaroth hay gì khác; có lẽ họ càng biết ít, càng tốt cho lòng chính thống của họ. Họ biết Jehovah và những giáo điều của Jehovah: cho nên họ biết các thần có tên khác và thuộc tính khác đều là "hư thần". Có thể nói là tương tự như vậy, Đảng viên biết thế nào là cư xử đúng, và biết một cách hết sức mơ hồ, tổng quát, có thể trệch bước tới đâu. Ví dụ, đời sống sinh dục của họ hoàn toàn khuôn theo hai từ Ngôn Mới tội dục (sinh dục vô luân)) và dục tốt (trinh tiết). Tội dục gồm mọi hành vi xấu xa về sinh dục. Nó bao trùm sự thông dâm, ngoại tình, đồng tính luyến ái, cùng các trò dâm dục đồi bại khác, cộng thêm sự giao cấu bình thường nhằm mục đích giao cấu mà thôi. Không cần kể từng hành vi một, vì hành vi nào cũng đáng tội như nhau, và trên nguyên tắc tội nào cũng khiến tội phạm bị xử tử. Trong ngữ vựng C gồm các từ khoa học kỹ thuật, có thể cần nêu danh vài hành vi loạn dâm, nhưng thường dân không cần đến những từ ấy. Người dân thường biết thế nào là dục tốt — tức sự giao cấu bình thường giữa vợ chồng, với mục đích duy nhất là sinh con, người đàn bà không được cảm thấy thú nhục dục trong đó: mọi trò sinh dục khác thuộc tội dục. Với Ngôn Mới khó theo đuổi được một tư tưởng dị giáo quá khái niệm đó là tư tưởng dị giáo: xa hơn điểm này không có danh từ cần thiết.

https://thuviensach.vn

Không một từ nào trong ngữ vựng B trung tính về mặt tư tưởng hệ. Nhiều từ là uyển ngữ. Ví dụ, có từ như trại vui (trại khổ sai) hay Bộ Bình (Bộ Hòa Bình, tức Bộ Chiến Tranh) có nghĩa gần như trái hẳn ý biểu lộ. Mặt khác, có từ bày tỏ một sự am hiểu miệt thị bản chất xã hội Đại Dương. Một thí dụ là từ dưỡng dân, chỉ cái trò giải trí đê tiện và những tin tức giả mạo mà Đảng ban cho quần chúng. Lại có những từ nước đôi, có nghĩa "tốt" khi đem áp dụng cho Đảng và nghĩa "xấu" khi mang gắn cho quân thù của Đảng. Nhưng thêm vào có rất nhiều từ thoạt coi chỉ là chữ tắt, có sắc thái ý hệ không phải do nghĩa mà do lối kết cấu.

Bất cứ ý tưởng gì có tính cách chính trị đều được cố sức ghép thành từ thuộc ngữ vựng B. Tên của các tổ chức, đoàn thể, học thuyết, xứ sở, thể chế, hay công thự luôn luôn bị cắt xén tới dạng bình dị; tức thành có một từ dễ đọc với thật ít âm song vẫn giữ được nguyên nghĩa. Ví như tại Bộ Sự Thật, Cục Văn Khố, nơi Winston làm việc, được gọi là Cục Khố, Cục Soạn Truyện được gọi là Cục Truyện, Cục Chương Trình Vô Tuyến Truyền Hình là Cục Trình Hình v.v... Phép thâu tắt này không chỉ nhằm mục đích tiết kiệm thì giờ. Ngay thời các thập niên đầu thế kỷ hai mươi, từ và câu lồng vào nhau đã là đặc điểm của ngôn ngữ chính trị; và người ta đã để ý thấy rằng khuynh hướng dùng tiếng vắn tắt kiểu đó nổi bật nhất tại các nước và tổ chức cực quyền. Điển hình là những từ ngữ như Nazi (Quốc Xã), Gestapo (Kiểm Cảnh), Comintern (Cộng Sản Quốc Tế), Inprecorr (Liên Lạc Viên Tiền Phong Quốc Tế ?), Agitprop (Khuấy Động Tuyên Truyền). Thoạt đầu lối ghép chữ này được chấp nhận làm như một cách tự nhiên, nhưng trong Ngôn Mới nó được áp dụng với một mục tiêu có chủ ý. Có sự nhận thức thấy rằng mỗi khi một từ bị rút ngắn, đồng thời nghĩa của nó bị thâu hẹp và biến đổi một cách tinh tế, vì mất đi đa số liên tưởng đáng nhẽ bám vào nó. Tỷ như các từ Cộng Sản Quốc Tế khêu gợi hình ảnh hỗn hợp của tình nhân loại, cờ đỏ, vật cản đường, Các Mác, Công Xã Ba Lê. Mặt khác, từ Cộng Tế (Comintern) chỉ gợi ý một tổ chức chặt chẽ và một bộ học thuyết xác định. Nó nhắc tới một thứ gần như cũng dễ nhận và cũng có nghĩa hạn định như một cái bàn hoặc cái ghế. Cộng Tế là một từ có thể được thốt ra không cần suy nghĩ, trong khi Cộng Sản Quốc Tế là một thành ngữ bắt người ta lần lữa ít nhất đôi chút. Cũng vậy, những liên tưởng được khích động bởi một từ như Bộ Thật ít hơn và dễ kiểm soát hơn những liên tưởng đi đôi với Bộ Sự Thật. Sự kiện này bảo đảm không những cho thói vắn tắt mỗi khi có dịp, mà cả cho tật chăm sóc hầu như quá đáng sự dễ phát âm của mỗi từ. Trong Ngôn Mới, ngoài câu thúc đúng nghĩa, luật hài âm thắng mọi quan điểm khác. Qui tắc văn phạm luôn luôn bị hy sinh cho nó nếu cần. Và thế là phải, bởi nhu cầu, trước hết vì mục tiêu chính trị, là những từ vắn tắt, có ý nghĩa rõ ràng, có thể được phát âm nhanh, lại gợi tối thiểu tiếng vang trong óc kẻ thốt ra chúng. Các từ thuộc ngữ vựng B còn thêm hiệu lực nhờ sự hầu hết chúng tương tự nhau. Gần như luôn luôn những từ ấy — ý tốt, Bộ Bình, dưỡng dân, tội dục, trại vui, Anh Xã, bụng cảm, cảnh ý và vô số từ khác — gồm hai hoặc ba âm, với sự nhấn mạnh chia đều giữa âm đầu và âm cuối. Sự sử dụng những từ này khuyến khích lối diễn văn hiếu thắng, tẻ ngắt, ngay đầu đã giật giọng. Và đấy đúng là đích nhắm. Dụng ý là khiến lời văn, nhất là văn bàn về một vấn đề hơi không trung tính trên phương diện ý hệ, hết sức tách rời khỏi tâm thức. Dĩ nhiên, trong đời sống hàng ngày bắt buộc hay thỉnh thoảng bắt buộc phải suy nghĩ trước khi nói, nhưng một Đảng viên được yêu cầu phán đoán về luân lý hay chính trị phải có khả năng tuôn ra quan điểm đúng đắn một cách tự động chẳng kém gì súng liên thanh xả đạn. Sự rèn luyện khiến họ thích ứng với việc làm này, ngôn ngữ cấp cho họ một dụng cụ gần như vượt mọi thử thách, và sự kết cấu của các từ, với âm thanh chát chói và cái bề thô sơ cố ý thích hợp với tinh thần Anh Xã, giúp cho quá trình diễn tiến xa hơn.

https://thuviensach.vn

Đấy là hậu quả của sự có rất ít từ để chọn lựa. So với ngôn ngữ của chúng ta, ngữ vựng Ngôn Mới eo hẹp, và luôn luôn có sự tìm kiếm phương cách mới nhằm thu gọn nó lại. Quả vậy, Ngôn Mới khác các ngôn ngữ khác ở cái mỗi năm từ vựng của nó bị thu hẹp lại thay vì được nới rộng ra. Mỗi sự giảm sút là một vụ lợi, vì tầm chọn lựa càng hẹp, lòng rắp rem suy nghĩ càng mòn. Chót cùng là hy vọng khiến cho sự cấu âm phát sinh từ cổ họng, không cần dính líu đến các khu thần kinh cao cả. Mục tiêu này được thành thực thừa nhận trong từ Ngôn Mới nói vịt có nghĩa là "nói quặc quặc như vịt". Như nhiều từ khác trong ngữ vựng B, nói vịt có tính đôi chiều về ý nghĩa. Miễn quan điểm được quặc ra là quan điểm chính thống, từ đó không bao hàm gì hơn ý khen ngợi, và khi Thời Báo nhắc tới một diễn giả thuộc Đảng như một kẻ nói vịt tốt bội hơn, đó là báo có ý ban một lời khen đáng giá, nồng nhiệt.

Từ vựng C. Từ vựng C bổ sung hai từ vựng trên và toàn gồm các từ khoa học kỹ thuật. Loại từ này giống như các từ khoa học hiện dụng, và được cấu tạo trên căn bản tương tự, song như thường lệ việc định nghĩa khắt khe và việc loại trừ những ý nghĩa bất hảo rất được chăm sóc. Chúng theo cùng qui tắc với các từ thuộc hai từ vựng kia. Rất ít từ C được thông dụng trong văn hàng ngày hay văn chính trị. Nhân viên khoa học kỹ thuật nào cũng có thể tra các từ cần đến trong bảng mục lục dành riêng cho ngành của mình, nhưng hiếm khi được biết hơn chút khái niệm về những từ ghi trong các bảng khác. Chỉ có rất ít từ chung cho toàn thể các mục lục, và không có ngữ vựng biểu lộ năng chức của khoa học như một tập quán tinh thần, hay một phương pháp suy tưởng, không lệ thuộc riêng ngành nào. Vả lại, không có từ chỉ "Khoa học", mọi nghĩa có thể được nó đội đã do từ Anh Xã bao trùm đủ rồi.

Chiếu theo trên, ta thấy rằng trong Ngôn Mới, sự phát biểu quan điểm bất chính thống, quá một mức rất thấp, gần như không thể có được. Dĩ nhiên, có thể thốt ra một loại tà ngôn thật tục, một loại lời báng bổ. Ví như có thể bảo rằng Bác không tốt. Nhưng câu này, vào tai kẻ chính thống chỉ đượm tính phi lý hiển nhiên, không thể được dựa trên luận cứ nào, vì không sẵn có từ cần thiết. Những ý tưởng nghịch với Anh Xã chỉ có thể được nuôi dưỡng dưới một hình thức mơ hồ không tên, và chỉ có thể được nêu lên bằng những từ rất tổng quát kết khối với nhau nên nhờ đó không cần định nghĩa mà bít bí được hàng nhóm tà thuyết. Thực ra, chỉ có thể dùng Ngôn Mới nhằm mục tiêu bất chính thống bằng cách dịch lại một cách bất hợp pháp vài từ sang Ngôn Cũ. Ví dụ, Mọi người đều bằng nhau có thể là một câu Ngôn Mới, nhưng chỉ tựa như Mọi người đều tóc hung có thể là một câu Ngôn Cũ. Nó không sai văn phạm, nhưng diễn tả một sự sai ngoa dễ thấy — làm như nó cho rằng mọi người ai cũng bằng bề nhau, bằng cân nhau, bằng sức nhau. Khái niệm bình đẳng chính trị không còn nữa, cho nên nghĩa phụ này đã bị khử trừ khỏi từ bằng nhau. Năm 1984, khi Ngôn Cũ còn là phương tiện truyền thông bình thường, trên lý thuyết có mối nguy kẻ dùng từ Ngôn Mới có thể nhớ lại nguyên nghĩa của chúng. Trên thực tế, bất cứ ai vững ý đôi cũng tránh được chuyện đó, vả lại sau hai thế hệ ngay cái khả năng nhầm lẫn kia cũng sẽ biến mất. Một người sinh trưởng với Ngôn Mới làm ngôn ngữ độc nhất sẽ không còn biết rằng bằng nhau có thời có nghĩa phụ là "bằng nhau về mặt chính trị", hay biết rằng tự do có thời nghĩa là "tự do về mặt tinh thần", chẳng khác gì một người chưa từng nghe nói tới cờ sẽ không hiểu được nghĩa phụ của tướng và xe. Sẽ có nhiều trọng tội và điều sai lầm vượt khả năng phạm phải của họ, chỉ vì chúng không có tên và bởi vậy không thể tưởng tượng ra được. Và phải dự kiến rằng với thời gian các đặc tính của Ngôn Mới sẽ càng ngày càng hiển hiện — số từ ít dần, nghĩa của các từ thêm ngặt, khả năng dùng từ một cách không thích đáng mãi mãi suy giảm.

https://thuviensach.vn

Một khi Ngôn Cũ bị thay thế hẳn, mối liên lạc cuối cùng với quá khứ sẽ bị cắt đứt. Lịch sử đã bị viết lại, nhưng nhiều mẩu văn chương thuộc quá khứ còn tồn tại đâu đó, không bị kiểm duyệt hết, và còn có người giữ được một chút hiểu biết về Ngôn Cũ, những mẩu đó còn có thể được đọc. Nay mai, dù những mẩu đó có cơ tồn tại, không ai hiểu nổi hay dịch nổi chúng. Không thể dịch được một đoạn Ngôn Cũ sang Ngôn Mới trừ phi nó liên quan đến một quá trình kỹ thuật hay một hành động hàng ngày thật đơn giản, hoặc nó đã sẵn có khuynh hướng chính thống (từ Ngôn Mới sẽ là đầy ý tốt). Trên thực tế như vậy là không có sách nào viết trước khoảng 1960 có thể được dịch trọn vẹn. Văn chương trước Cách mạng chỉ có thể được chuyển dịch theo ý hệ — tức bị biến nghĩa và biến lời. Hãy lấy làm ví dụ đoạn văn danh tiếng trích từ Bản Tuyên Ngôn Độc Lập:

Chúng tôi coi những sự thực sau đây là điều hiển nhiên: Rằng con người sinh ra ai cũng bằng ai, ai cũng được Thượng Đế ban cho một số quyền lợi bất khả di nhượng, rằng trong đó có quyền sinh sống, quyền tự do, và quyền theo đuổi hạnh phúc. Rằng để duy trì những quyền lợi ấy, các Chính Quyền đã được đặt trong nhân loại, rút quyền lực từ sự ưng thuận của những kẻ bị cai trị. Rằng mỗi khi một Chính Thể đi đến chỗ phá hủy mục đích trên, quyền của Dân Chúng là thay đổi hay loại bỏ Chính Thế đó để thiết lập một Chính Quyền mới..

Hoàn toàn không thể chuyển đoạn văn này sang Ngôn Mới mà vẫn giữ được ý nghĩa của nguyên bản. Phiên dịch sát ý nhất sẽ là gom cả đoạn trong có một từ tội ý. Một bản dịch đầy đủ chỉ có thể là một bản dịch trọng ý hệ, theo đó từ ngữ của Jefferson biến thành một bản văn tâng bốc chính thể chuyên chế.

Thật vậy, một phần lớn văn chương quá khứ đã bị biến đổi kiểu đó. Xét về mặt uy tín, nên duy trì ký ức của một vài nhân vật lịch sử nhưng đồng thời khiến những công trình của họ tương ứng với triết lý Anh Xã. Nhiều văn hào như Shakespeare, Milton, Swift, Byron, Dickens, và khác nữa, đương được dịch vì lẽ đó: một khi công việc hoàn thành, văn bản nguyên thủy của họ cùng với những di tích văn chương quá khứ khác sẽ bị hủy hoại. Việc phiên dịch này là một công việc chậm chạp khó khăn, không mong gì làm xong trước nhị thập niên đầu thế kỷ hai mươi mốt. Chính vì để có đủ thì giờ hoàn thành công việc dịch thuật sơ bộ mà sự chấp nhận Ngôn Mới chót cùng đã được ấn định vào một ngày rất xa vào năm 2050.

Hết

https://thuviensach.vn

Chia sẻ ebook: https://downloadsach.com

Follow us on Facebook: https://facebook.com/caphebuoitoi

https://thuviensach.vn